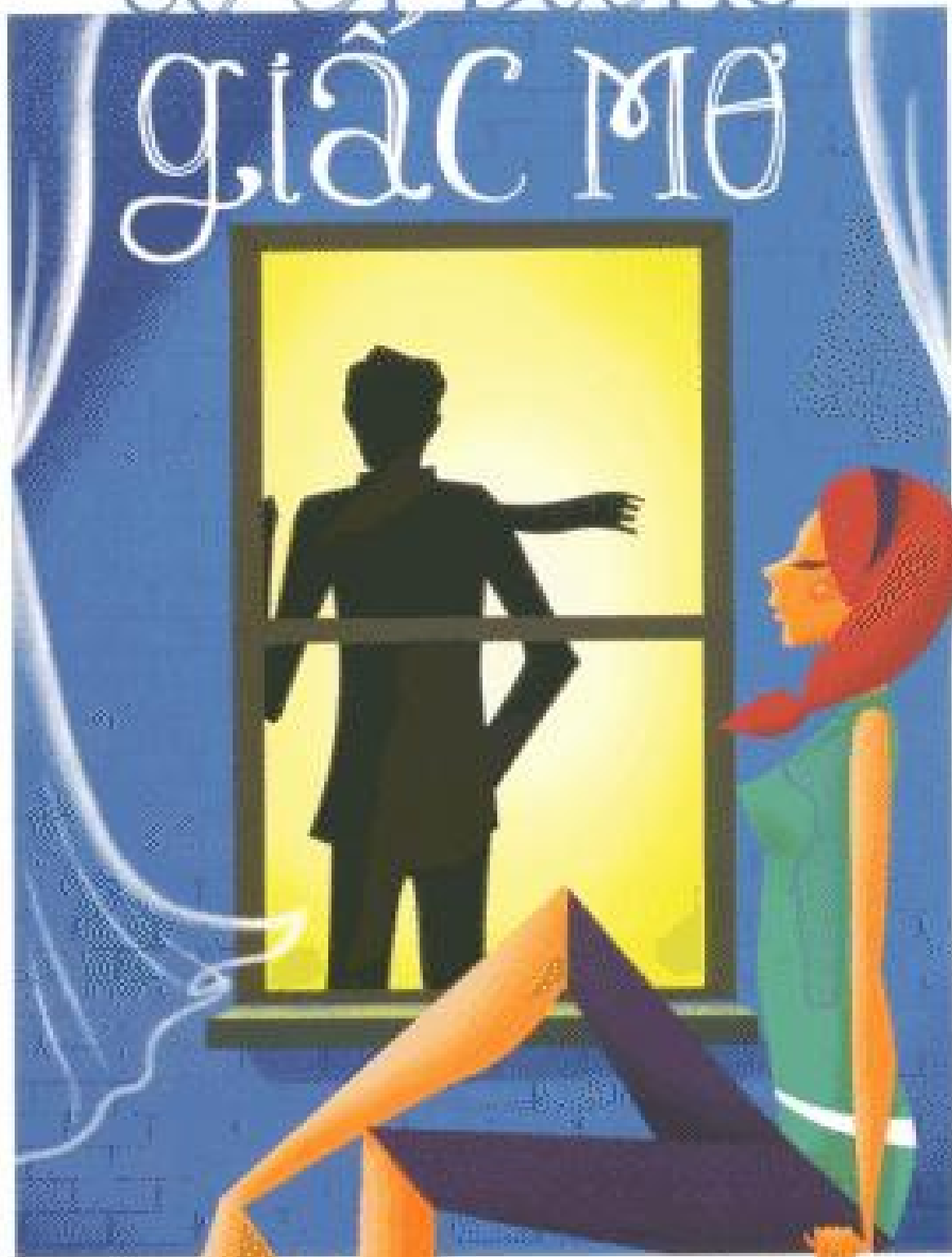


LISA JEWELL

SỐ 31 ĐƯỜNG

GIẤC MƠ



CHIBOOKS



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

Số 31 đường giấc mơ

Lisa Jewell

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Giới thiệu nội dung:

Một cuốn sách đem lại sự tự tin, tình yêu và cuộc sống.

Nhiều năm nay, Leah và Toby sống cách nhau một con đường mà chưa hề chạm mặt nhau bao giờ... và Leah cực kỳ muốn nhìn trộm vào đằng sau cánh cửa ngôi nhà lập dị của Toby, nơi toàn những người thuê nhà kỳ quặc nhưng thú vị sinh sống. Cuối cùng, khi định mệnh mở cửa cho Leah bước vào ngôi nhà, cô ngạc nhiên nhận ra là có lẽ mình cũng cần Toby không kém gì Toby cần cô. Đôi lúc cuộc sống cần đến sự trợ giúp và với sự mơ mộng thấp thoáng cùng sức lôi cuốn đặc biệt, những giấc mơ của Toby và Leah đã có cơ may trở thành sự thật.

Số 31 Đường Giấc Mơ là cuốn tiểu thuyết sâu sắc, ấm áp đến diệu kỳ sẽ mê hoặc và làm tâm hồn bạn thấy bình yên.

Giới thiệu tác giả:



Lisa Jewell sinh năm 1968 tại London, là một trong những tác giả thành công của thể loại chicklit ở Anh.

Tác phẩm tiêu biểu: *Ralph's Party*, *Thirtynothing*, *After The Party*, *Số 31 Đường Giấc Mơ...*

Giải thưởng: giải Melissa Nathan Award For Comedy Romance (2008) dành cho cuốn *Số 31 Đường Giấc Mơ*.

Lisa lớn lên ở miệt trên mạn bắc London cùng hai em gái, từng học và làm nhiều chuyên ngành khác nhau: ngành nghệ thuật tại Barnet College (2 năm), trong hai năm, ngành Minh họa thời trang và Truyền thông tại Epsom School of Art & Design (2 năm). Cô từng làm trợ lý PR trong 3 năm cho thương hiệu thời trang Warehouse; làm lễ tân và trợ lý giám đốc tại cửa hàng chính đóng trên đường Jermyn của nhãn hàng sơ mi cao cấp Thomas Pink trong bốn năm.

Lisa viết tiểu thuyết đầu tay *Ralph's Party* năm 1996 vì lý do đánh cược. Tác phẩm được hoàn thành năm 1997 và được nhà xuất bản Penguin xuất bản vào tháng 5 năm 1998, trở thành tiểu thuyết đầu tay bán chạy nhất trong năm.

Từ đó đến nay cô đã có 11 tiểu thuyết và đều ở list sách bán chạy.

Hiện cô đang sống ở Swiss Cottage, bắc London với chồng, Jascha, một tư vấn viên IT, hai con gái Amelie và Evie, cùng hai con mèo mướp màu ánh bạc, Jack và Milly.

Mục Lục

[Lời cảm ơn](#)

[Mở đầu](#)

[Mười lăm năm trước](#)

[1.](#)

[2.](#)

[3.](#)

[4.](#)

[5.](#)

[6.](#)

[7.](#)

[8.](#)

[9.](#)

[10.](#)

[11.](#)

[12.](#)

[13.](#)

[14.](#)

[15.](#)

[16.](#)

[17.](#)

[18.](#)

[19.](#)

[20.](#)

[21.](#)

[22.](#)

[23.](#)

[24.](#)

[25.](#)

[26.](#)

[27.](#)

[28.](#)

[29.](#)

[30.](#)

[31.](#)

[32.](#)

[33.](#)

[34.](#)

[35.](#)

[36.](#)

[37.](#)

[38.](#)

[39.](#)

[40.](#)

[41.](#)

[42.](#)

[43.](#)

[44.](#)

[45.](#)

[46.](#)

[47.](#)

[48.](#)

[49.](#)

[50.](#)

[51.](#)

[52.](#)

[53.](#)

[54.](#)

[55.](#)

[56.](#)

[57.](#)

[58.](#)

[59.](#)

[60.](#)

[61.](#)

[62.](#)

[63.](#)

[64.](#)

[65.](#)

[66.](#)

[67.](#)

[68.](#)

[69.](#)

[70.](#)

[71.](#)

[72.](#)

[73.](#)

[74.](#)

[75.](#)

[76.](#)

[77.](#)

[78.](#)

[79.](#)

[80.](#)

[81.](#)

[82.](#)

[83.](#)

[84.](#)

[85.](#)

[86.](#)

Tặng Kay, người mẹ xinh đẹp của tôi (1944-2005)

Những câu hỏi giản dị nhất cũng là những câu hỏi sâu sắc nhất.

Người sinh ra ở đâu?

Nhà của người ở đâu?

Người đi về đâu? Người đang làm gì?

Đôi khi hãy nghĩ về những câu hỏi ấy và để ý những câu trả lời của người đối thay.

Richard Bach,

Ảo ảnh: Những cuộc phiêu lưu của đấng cứu thế miễn cưỡng, 1977

Lời cảm ơn

Xin cảm ơn các bạn trong Ban. Lần này tôi nhắc tới các bạn trước tiên để bù cho lần trước tôi đã quên cảm ơn các bạn. Tôi không biết các nhà văn khác xoay xở ra sao nếu họ không có được một chốn như của chúng ta để tìm đến mỗi khi mọi sự trở nên khó khăn (hoặc cảm thấy cô đơn, hoặc ngớ ngẩn, hoặc khó chịu). Tôi thực sự biết ơn các bạn.

Cám ơn Sarah B, bởi, ngoài vô số những điều khác, đã nhận thấy rằng Leo cần phải là Leah. Cám ơn Judith vì sự thông thái, những lời khuyên, sự trung thành và khả năng biên tập tuyệt hảo.

Cám ơn Mari, Liz, Rob, John, James, Naomi và tất cả mọi người ở Penguin, những người đã làm việc cật lực để những quyển sách của tôi trông bắt mắt, dễ đọc và phổ biến rộng rãi. Và một lời cảm tạ đặc biệt dành cho Louis Moore bởi tất cả những gì chị đã dành được cho tôi trong năm năm qua. Cám ơn chị vì tầm nhìn, đức tin và tình bằng hữu.

Nhưng trên hết, cảm ơn các chị em tôi, bố tôi và chồng tôi đã ở bên tôi suốt một năm qua, dẫu đôi khi thật khó tin rằng ngoài những trọng trách khác tôi lại phải viết thêm cả một cuốn sách. Không có mọi người, tôi không thể nào làm được điều ấy.

Mở đầu

Leah nhìn qua khe hở giữa hai tấm rèm để nhìn ngôi nhà đối diện bên đường.

Tách biệt với hàng xóm láng giềng cả bởi vị trí và diện mạo, số 31 đường Thợ Bạc là một ngôi nhà kỳ dị đứng lẻ loi. Ngôi nhà ba tầng được cặp vợ chồng người thợ bạc về hưu xây cách đây một trăm năm mươi năm trên một mảnh đất được họ chọn lựa bởi từ đó có thể thưởng ngoạn toàn bộ quang cảnh nông thôn vùng Hertfordshire. Để tận hưởng cảnh quan, họ đã đặt làm một hàng hiên bằng sắt uốn cầu kỳ bao lấy toàn bộ tầng một của ngôi nhà. Ngày nay, ai đó ngồi ở hiên nhà chả còn thưởng thức được gì hơn ngoài mấy khoảnh vườn của những ngôi nhà nông thôn tầm thường thời Victoria ngay đối diện, và tiếp sau đó là mấy tầng phía trên của ba khối nhà cao tầng thô thiển, mọc lên giữa hoang dại của vùng Enfield.

Vợ chồng người thợ bạc, một cặp lập dị, đã chọn trang trí phía ngoài căn nhà bằng những thứ gạch men màu sắc rực rỡ mà họ thu thập ở các chợ trời trong những chuyến du lịch khắp nơi trên thế giới. Hai bên cửa chính có ốp gạch trang trí hình chim công, và vì vậy ngôi nhà được dân địa phương gọi một cách không chính thức là Nhà Chim Công. Thực tế là, để mô tả cho mọi người biết chính xác cô sống ở đâu tại East Finchley, Leah thường nói rằng - bạn biết đấy, ngay đối diện với Nhà Chim Công.

Ban đêm, khi sáng đèn, trông ngôi nhà hấp dẫn hơn. Nó khiến Leah nhớ tới cây đèn gốm trong phòng ngủ của mình khi cô còn nhỏ. Cây đèn hình nấm có trổ cửa sổ và cửa ra vào với những hình người bằng sứ sống bên trong. Cô thường ước ao được sống trong ngôi nhà nhỏ hình cây nấm ấy, thật tiện nghi, ấm cúng và an toàn. Nhà Chim Công cũng gọi cho cô cảm giác như vậy. Ngôi nhà thật mời gọi với những tấm kính màu và gạch men trang trí, những cây đèn lồng, mái đầu hồi và những con sư tử sứ mũi bằng xi măng.

Trong lúc cô đang ngắm nhìn, cửa chính ngôi nhà bỗng mở ra, và Cô gái với Đàn Guitar xuất hiện. Cô và Amitabh đã đặt biệt hiệu cho tất cả mọi người sống ở Nhà Chim Công. Ngoài Cô gái với Đàn Guitar còn có Ông Lão Gầy, Chàng Gầy, Thiếu niên, Tiếp viên và Sybil (gọi như vậy bởi cô ta thay hình đổi dạng thường xuyên và khác biệt đến nỗi Leah và Amitabh tin chắc rằng cô ta bị mắc chứng rối loạn đa nhân cách). Cô gái với Đàn Guitar dừng lại ở bậc thềm cuối cùng và châm thuốc lá. Sau đó cô ta vén mớ tóc đen ra sau tai, khoác hộp đàn lên vai và rẽ về tay trái,

theo hướng High Road, hai gót bột nhọn hoắt tạo nên những âm thanh kim khí chói tai theo bước chân cô.

Chàng Gầy nhìn theo cô ta, đêm nào cũng vậy, từ cửa sổ tầng hai. Khuôn mặt anh ta được ánh sáng từ màn hình máy tính chiếu rọi như mọi khi. Và trên khuôn mặt ấy, muôn thuở, là dáng vẻ của kẻ bị phụ bạc âm thầm. Anh ta có vẻ bề ngoài kỳ lạ, không phải là không hấp dẫn, nhưng dường như bị cố tình làm cho xấu nhất có thể. Tóc anh ta là một mớ những lọn xoắn không kiểm soát được, gần như tóc của người châu Phi. Và anh ta có hai bên tóc mai rậm rạp nối liền với ria mép chĩa ra ở hai bên má anh ta như thể cánh thiên thần. Hiếm khi anh ta rời khỏi máy tính và có lẽ Leah đã nhìn thấy anh ta ra khỏi nhà cả thảy năm lần kể từ khi cô dọn đến Đường Thợ Bạc.

Leah chẳng biết ai vào với ai ở ngôi nhà đối diện bên đường. Cô không biết tên tuổi cũng chẳng biết quan hệ của họ. Cô cũng không biết ai là chủ ngôi nhà và tình cảnh của họ ra sao. Có phải ngôi nhà được chia thành những căn phòng trọ riêng biệt? Hay họ cùng thuê chung ngôi nhà? Có phải họ là thành viên của một gia đình kỳ lạ? Cô đã sống ở đối diện Nhà Chim Công từ gần ba năm nay, nhưng cô chưa bao giờ trò chuyện với bất kỳ ai sống trong ngôi nhà ấy. Thậm chí cũng chưa bao giờ gật đầu hay mỉm cười chào nhau. Leah là người có bản tính tò mò. Cô thích được biết cái gì là cái gì, ai là ai, mọi thứ ra sao và kết hợp với nhau thế nào. Nhưng cô cũng là một thị dân London tôn trọng không gian riêng của người khác, và biết mình biết người. Bởi thế cô ngồi đây mà nhìn, mà tự hỏi, mà chờ, bởi cô biết một ngày nào đó, bằng cách nào đó, cô sẽ tìm ra cách để trả lời mọi câu hỏi của mình.

Mười lăm năm trước

Mùng 1 tháng 8 năm 1990

Toby,

Sáng mai Jemma và ta sẽ đi Cape Town. Xin lỗi vì bọn ta đã bỏ lỡ đám cưới của con tuần trước, nhưng ta nghĩ là con thông cảm cho ta.

Ta gửi kèm theo đây một chùm chìa khóa. Ta mua cho con và Karen một ngôi nhà làm quà cưới. Peter đã mua được nó trong một cuộc đấu giá. Ta cũng chưa nhìn thấy ngôi nhà nhưng Peter đảm bảo với ta rằng đây là một món hời. Cần phải sửa sang lại đôi chút nhưng kết cấu của ngôi nhà còn ổn cả. Thế cũng vừa hay bởi ngôi nhà cũng chính là món thừa kế của con. Ta nghĩ tốt nhất là con có cái gì đó trong tay bây giờ; bởi trong tương lai ta sẽ sống ở nước ngoài và, một khi Jemma và ta bắt đầu một gia đình mới, chuyện ai hưởng gì sẽ trở nên phức tạp. Như thế này đơn giản hơn nhiều.

Bất động sản đang là mốt đấy, Toby. Con đã ở trên bậc thang đầu tiên rồi đó. Ta có thể thấy khối thứ quan trọng đang diễn ra ở thị trường bất động sản London. Hãy tận dụng tối đa cơ hội đi.

Peter nói là còn đôi chút khúc mắc. Ngôi nhà có một khách thuê vĩnh viễn. Ta chắc là Peter có thể bày cách cho con để giải quyết khách thuê này. Ta gửi kèm đây danh thiếp của Peter, nếu con cần ông ta giúp đỡ.

Chúc con và Karen một ngày thứ Bảy tốt lành. Jemma và ta sẽ nâng một ly champagne mừng sức khỏe các con khi hoàng hôn buông xuống trên vịnh Camps.

Ta cho là chẳng còn gì nhiều để mà nói ngoài việc chúc con may mắn.

Reggie/Bố

Vào tháng Tám năm 1990, Reggie Dobbs đã đi đến một kết luận cay đắng rằng việc nuôi dạy đứa con trai duy nhất là sự lãng phí hoàn toàn cả về thời gian, tiền bạc và tinh thần của ông. Ông vẫn còn giật bắn cả mình mỗi khi nhớ lại việc mang thai cái thằng bé khổng lồ này đã ảnh hưởng thế nào đến thân hình trẻ trung, rắn chắc của cô vợ đầu và không thể nào tha thứ được cho thằng bé vì việc đó. Đứa trẻ sơ sinh to lớn ấy đã tiếp tục lớn lên với một tốc độ kinh khủng, lúc mười ba tuổi đã cao tới một mét chín và gầy như cây sậy, vô tích sự trong thể thao, mặt đầy mụn, trông chẳng đẹp đẽ tí nào. Toby rất tiếc chỉ thừa hưởng chiều cao chứ không phải nhan sắc của bà mẹ người mẫu. Thật đáng sợ khi phải ngẩng cổ lên để rồi bắt gặp ánh nhìn không tình cảm của thằng con trai to xác, bóng dáng của nó trùm lên ông như một con chim săn mồi ngoại cỡ.

Họ gửi thằng bé vào trường nội trú khi nó được năm tuổi và cố gắng có thêm con, nhưng không thể. Rồi thì Angela qua đời, để lại Reggie tắc tị với thằng con trai duy nhất, một thằng vô tích sự hoàn toàn tự xưng là “nhà thơ”. Reggie bảo, “Nhà thơ?! Đội cái mũ ấy trông anh giống cái ấm trà thì có!” Nhưng chẳng hiểu sao, bằng một sự may mắn không ngờ nào đó, cái thằng con trai kỳ lạ ấy đã tìm được cho mình một người đàn bà - một người đàn bà sẵn sàng lấy nó làm chồng. Chẳng phải là một người đàn bà đẹp, nhưng cũng đủ để Toby cảm tạ trời đất lắm rồi.

Ông muốn cho đôi trẻ một cái gì đó, bởi ông sẽ không còn là một phần trong cuộc sống của chúng nữa, nên ông đã ngồi với kế toán của mình và kết luận rằng con trai ông đáng giá 75.000 bảng, 3.000 bảng cho mỗi năm cuộc đời. Ông giao số tiền đó cho tay môi giới bất động sản và bảo anh ta tìm ra thứ gì tốt nhất có thể trong cuộc đấu giá.

Và sau đó ông cùng cô vợ thứ ba bước vào khoang hạng nhất của chiếc 747, bay đi Cape Town, nơi một tay môi giới bất động sản khác đang chờ họ với chùm chìa khóa của một căn penthouse nhìn ra Đại Tây Dương. Reggie không để lại cho Toby địa chỉ liên lạc hay số điện thoại, ông chỉ lẳng lặng biến đi.

Thảng hoặc khi Reggie cũng nghĩ đến Toby, nhất là sau khi có thêm con. Ông tự hỏi không biết Toby và Karen có con cái gì không và ông đã lên chức ông nội chưa. Ông tự hỏi không biết Toby có hạnh phúc, không biết Toby có sống được bằng mấy bài thơ bần cùng hay đã trưởng thành và biết chịu trách nhiệm về mình. Ông hoài nghi lắm về điều đó. Nhưng phần lớn thời gian ông chẳng nghĩ ngợi gì về Toby sất. Phần lớn thời gian Reggie uống vodka, ăn đồ ăn giàu dưỡng chất, lẩn tránh gia đình mình và tự hỏi bao giờ mình sẽ chết.

Mùng 2 tháng 9 năm 1990

Toby,

Hông rồi. Hôn nhân không phải như em nghĩ. Em đã trông đợi nhiều hơn chứ không phải chỉ có anh, em và một ông già hôi hám loanh quanh trong căn nhà lớn và ẩm ướt mà chẳng có lấy một xu. Em nghĩ là em đã nhận ra rằng em không yêu anh đủ nhiều để sống với anh trong túng thiếu. Em đã tưởng là em yêu anh nhiều lắm, nhưng hóa ra không phải. Em xin lỗi em đã không nhận ra điều ấy sớm hơn, nhưng em nghĩ cũng cần phải có một hành động kịch tính như kết hôn với anh để em có thể loại ra khỏi đầu mình cái quan điểm ngốc nghếch và lãng mạn quá mức về anh.

Anh là một người đàn ông tốt, Toby ạ, nhưng đối với em anh chưa đủ. Đừng ghét em nhé.

Karen xx

Một căn phòng của riêng mình?

Một nhà thơ ở Finchley, sống cô độc ngoài dự kiến trong một ngôi nhà lớn kiểu Victoria, có bốn phòng ngủ trống cần cho thuê. Dùng chung bếp và các phòng tắm.

Giá thuê thỏa thuận nhưng hợp lý.

Ưu tiên nghệ sĩ, diễn viên.

Hãy hồi đáp cho tôi và nói rõ tại sao bạn cần sống ở đây.

Tháng Mười một năm 1990

Nhà thơ Cô đơn thân mến,

Em tên là Ruby Lewis, mười sáu tuổi và em là ca sĩ. Tuần trước mẹ đã đuổi em ra khỏi nhà vì gã chồng xấu xí của mẹ cứ không thôi đánh đập em. Hình như lỗi tại em thì phải. Hiện nay em đang sống cùng với một người đàn ông. Anh ta ba mươi hai tuổi và cứ nghĩ là em đã hai mươi. Em không thích anh ta lắm nhưng anh ta lại sống ở Camden, thật tuyệt. Dù sao đi nữa, em thực sự muốn đến sống trong ngôi nhà của anh bởi mọi thứ có vẻ thật là tuyệt và anh có vẻ rất tuyệt và cũng bởi vì em không thể trang trải được tiền thuê nhà một cách đúng nghĩa. Một ngày nào đó, em sẽ trở thành ca sĩ nổi tiếng nhất thế giới và rồi em sẽ mua đền anh một chiếc xe Lamborghini. Hãy làm ơn cho em đến sống ở chỗ anh nhé. Anh sẽ không phải hối tiếc đâu.

Thân mến,

Ruby xxxx

Tháng Tư năm 2002

Thưa ông,

Tên tôi là Joanne Fish và tôi là một diễn viên. Tôi ba mươi một tuổi, độc thân và hiện đang sống ở New Cross. Tôi không có kinh nghiệm lắm về việc thuê nhà chung. Nhưng tôi bị lôi cuốn bởi quảng cáo của ông vì hiện tại tôi đang ở một thời điểm lý thú và bất ngờ trong cuộc đời, một ngã ba đường. Quảng cáo của ông đập vào mắt tôi như thể một tấm biển hiệu bằng đèn neon trên một con đường dài dằng dặc và quanh co. Tôi nhận thức được rằng ông hẳn phải nhận được cả ngàn bức thư phúc đáp và nhiệm vụ của tôi là thể hiện mình thú vị ra sao và đang có nhu cầu đến thế nào so với chín trăm chín mươi chín người còn lại, vậy nên tôi phải cố gắng hết mức có thể.

Tôi đã có một cuộc đời lý thú. Tôi đã từng sống ở nước ngoài cũng như nhiều nơi ở trên đất nước này, trong đó có Luton (!) và Đảo Man. Tôi đã kinh qua nhiều công việc khác nhau, từ công việc tuyệt nhất cho đến công việc vớ vẩn nhất. Có lần tôi đã trải qua cả mùa hè để gắn mắt lên những quả bóng bằng bông trong một nhà máy sản xuất thú bông quảng cáo. Tôi cũng đã từng dành cả một mùa hè hỗ trợ cho một diễn viên nổi tiếng tập vai diễn trong khi cô ấy đang bị mắc chứng bệnh mất trí nhớ nhẹ. Tôi không phải loại người ưa sống bầy đàn, nhưng tôi cũng thích sự hiện diện của người khác và chính vì thế mà ngôi nhà của ông rất hấp dẫn tôi. Căn hộ của tôi cách âm quá tốt và sống một mình làm tôi đôi khi nhớ những âm thanh của sự tồn tại.

Hiện tôi đang làm nghiên cứu cho một vai diễn trong một bộ phim sẽ bấm máy vào cuối năm nay. Đó là một vai nhỏ nhưng quan trọng và đạo diễn là một người rất nổi tiếng. Rất tiếc là dự án này còn đang trong vòng bí mật nên tôi không thể đưa ra thêm thông tin nào khác. Điều ấy có nghĩa là tôi sẽ không có thu nhập thường xuyên cho đến khi bộ phim bắt đầu bấm máy (mặc dù đôi khi tôi sẽ nhận làm các công việc tạm thời). Chính vì vậy khả năng được thanh toán tiền thuê nhà trên cơ sở linh hoạt đến thật không thể nào đúng lúc hơn.

Tôi cũng là một người sạch sẽ, gọn gàng, lịch sự và không hút thuốc.

Tôi mong nhận được hồi âm của ông.

Kính thư, với lòng tin tưởng,

Joanne Elisabeth Fish.

Tháng Hai 2004

Ông/Bà thân mến,

Tôi phải thú thực là thường thì tôi không đọc *Private Eye* nhưng ai đó đã bỏ nó lại trong toa lét ở cơ quan nên tôi nghĩ là tôi sẽ xem lướt qua một chút và quảng cáo của ông/bà đã lọt vào mắt tôi. Không phải cho tôi đâu, ông/bà biết không, vì tôi đã có vợ, ba con và một căn nhà ở Hainault, mà là cho một người bạn của tôi, tên cậu ấy là Con.

Con làm việc với tôi ở Condé Nast^[1]. Cậu ấy làm trợ lý cho phòng thư tín ở đây, từ khoảng một năm nay. Cậu ấy tử tế, hơi cô độc nhưng đáng tin cậy. Cậu ấy chưa bao giờ nghỉ lấy một ngày. Cậu còn rất trẻ, tôi nghĩ độ mười tám tuổi, và chuyện là mẹ cậu đã chuẩn đi Thổ Nhĩ Kỳ và bỏ cậu lại một mình. Bà ngoại đã nuôi dạy cậu ấy lớn khôn và khi bà mất thì mẹ cậu quay trở về, hứa hẹn đủ điều, thuê một căn hộ xa hoa cho hai bọn họ ở, để rồi hai tháng sau bà ta lại mất tăm. Khổ thân, cậu ấy chẳng thể nào kham nổi tiền thuê nhà nên phải dọn ra ngoài, đã một tuần nay. Tôi nghĩ là cậu ấy cũng tá túc mấy hôm ở nhà bạn gái, nhưng rồi cô ta cũng đuổi cậu ấy ra nốt. Tôi không rõ bây giờ cậu ấy ở đâu nữa nhưng không thể không nhận thấy rằng trông cậu ấy chẳng được chỉnh tề như mọi khi. Và bắt đầu có cái mùi, ông/bà biết đấy, cái mùi bụi bặm. Tôi đoán là cậu ấy ngủ vạ ngủ vật. Cậu ấy xem báo, tìm quảng cáo cho thuê phòng trọ nhưng với mức lương ở đây, cậu ấy chẳng thể nào thuê được một chỗ tử tế. Tôi cũng đã thử thuyết phục cậu ấy về nhà tôi ở nhưng cậu ấy quá kiêu hãnh để chấp thuận, và, thực tình mà nói, đằng nào thì chỗ chúng tôi cũng chẳng có phòng cho cậu ấy đâu.

Tôi biết trong quảng cáo có nhắc đến những người làm nghệ thuật, sáng tạo và Con thì không phải là người như vậy, nhưng cậu ấy còn trẻ, mới bước vào đời và đây là thời điểm trong cuộc sống có thể khiến cậu ấy nên người hay hỏng. Khi trạc tuổi cậu ấy, tôi giao du với đám bạn xấu, chơi thuốc, đua xe, đánh lộn, đại loại thế. May cho tôi là đã gặp được Chrissie và phải lòng cô ấy. Cô ấy đã chỉ cho tôi con đường đúng đắn hơn để thành người, ông/bà biết không? Cô ấy đã cứu vớt tôi.

Có lẽ ông/bà cũng sẽ cứu vớt được Con.

Mong ông/bà xem xét cho thấu đáo, hợp tình.

Kính thư,

Nigel Cadwallader

Tháng Chín năm 2004

Toby thân mến,

Rất vui được gặp anh tối hôm trước. Tôi chỉ muốn cảm ơn anh một lần nữa vì những gì anh đã làm cho Con. Tôi rất sợ phải nghĩ đến những gì có thể xảy ra với Con nếu như anh đã không cứu mang nó và cho nó một chỗ trú ngụ. Anh thật là tốt.

Tôi viết thư cho anh vì hiện tại tôi đang gặp một chút khó khăn.

Tôi sẽ không đi sâu vào chi tiết. Chỉ biết rằng tôi cũng sắp trở thành người vô gia cư, chưa kể đến chuyện thất nghiệp, trừ phi tôi tìm được một nơi để tá túc. Con bảo rằng nó vui lòng để tôi đến ở cùng phòng với nó nhưng cũng nói là tôi phải viết cho anh, một cách chính thức. Bởi anh thích làm mọi chuyện một cách đúng đắn, và tôi tôn trọng điều đó. Vậy liệu anh có đồng ý để tôi đến ở cùng với Con một thời gian không? Tôi sẽ trả tiền trọ cho anh và chắc cũng chỉ ở đó khoảng vài tuần thôi, cho tới lúc tôi ổn định hẳn ở quê hương và tìm được một công việc.

Lúc này tôi thực sự cần được ở bên Con, sau tất cả những gì đã xảy ra với nó khi tôi bỏ ra nước ngoài. Tôi cảm thấy vô cùng tội lỗi và tôi cần phải bù đắp cho nó thật nhiều. Tôi sẽ nợ anh mãi mãi nếu như anh cho phép tôi được ở bên Con một thời gian trong ngôi nhà đẹp đẽ của anh.

Trân trọng,

Melinda McNulty

1.

Các buổi sáng sớm là thời gian duy nhất Toby cảm thấy ngôi nhà thuộc về mình. Mọi người đều còn đang ngủ. Không có chuyện ai đó sắp tra khóa vào cửa, tiếng bước chân xuống cầu thang, hay những giọng nói vọng qua các bức tường. Chỉ có anh, trong bộ pyjama, rây bột vào chậu, đều đặn gõ cái rây bột vào lòng bàn tay.

Sáng nào Toby cũng làm bánh mì. Đó là một nghi thức, một điều mà Karen từng làm mỗi ngày khi họ còn ở bên nhau. Buổi sáng đầu tiên sau khi cô bỏ đi, anh đã đi xuống bếp và ngay lập tức bắt đầu nhào bột, cố gắng một cách tuyệt vọng tái tạo hình ảnh cuộc hôn nhân thất bại của họ. Anh thậm chí còn chẳng động đến chúng, chỉ để chúng nguội dần trên khay hàng ngày cho các khách trọ của anh thưởng thức.

Toby ngủ kém và cảm giác sầu muộn cổ hữu của anh được phủ thêm một lớp dày mỗi mẹt. Còn ba ngày nữa là bước sang năm mới và cuộc sống như đã đóng đinh đầu vào đó rồi. Anh vẫn mắc kẹt trong ngôi nhà như cái lồng mộ này, vây quanh bởi những người anh không biết và không muốn biết. Anh vẫn còn kết hôn với một người phụ nữ mà anh không còn gặp nữa từ hồi anh mới hai mươi tuổi. Anh vẫn là một nhà thơ chưa bao giờ ra nổi một tập thơ và anh vẫn chẳng có lấy một xu.

Một chồng hóa đơn nằm trên bàn làm việc của anh trên gác, chưa mở và chưa thanh toán. Bên cạnh chồng hóa đơn là một chồng thư từ chối của các nhà xuất bản và các đại diện văn chương. Và bên cạnh đó là một lá thư của công ty môi giới nhà đất thông báo với anh rằng, dường như, thiên hạ đang xếp hàng dưới phố, chờ mua cho được một ngôi nhà như của anh, kèm theo thư là các ví dụ minh họa một số ngôi nhà mà công ty đã bán gần đây với giá tiền nghe phi lý. Mặc dù Toby rất cảm kích là họ đã thông báo cho anh một thực tế như vậy, nó chẳng có ích gì cho anh. Ngôi nhà của anh đầy những người không có ý định chuyển đi và anh cũng không hề có ý định buộc họ làm như thế.

Toby đã nhào xong bột, nhồi nó vào khuôn thiếc và đẩy vào trong cái lò nướng hiệu Aga. Anh có thể nghe thấy âm thanh đều đều của chiếc radio báo thức của ai đó vang lên trên gác và anh vội vã đi về phòng của mình, trước khi lỡ bắt gặp ai đó. Anh liếc nhìn các đồ vật khi đi băng qua căn nhà. Đôi giày thể thao của Con nằm dưới bàn sofa trong phòng TV, đôi tất cuộn tròn

trong giày như hai con chó đang ngủ. Ấn bản *Now* nằm trên tay ghế sofa và một nửa cốc trà lỏng bông nằm trên sàn. Chiếc áo khoác đăng ten đen của Ruby vắt trên lưng ghế bành và phần phủ hiệu Clarins của Joanne nằm trong một hộp nhựa nhỏ trên bàn nước cạnh bát đựng ngũ cốc của Ruby. Một cây thông Noel nhỏ bằng nhựa với đầu lá phát sáng nhiều màu, nhấp nháy tuyệt vọng trong ánh sáng ban mai. Đôi boots nhọn của Ruby nằm trên sàn nhà, chiếc đứng, chiếc nằm như thể đồ say rượu. Toby nhặt một chiếc boots lên và nhìn nó đầy lưu luyến.

Đây là thế giới của anh, đã bao năm qua. Một thế giới thuộc về sở hữu, nhịp điệu, kịch tính mùi vị và thói quen của những người khác. Sự hiện diện của anh không để lại dấu ấn gì trong sự vận động của ngôi nhà. Cứ như thể anh không tồn tại. Sống một mình thì sẽ ra sao nhỉ, anh tự hỏi, trở về nhà và thấy mọi sự vẫn y nguyên như trước khi đi? Không bao giờ phải lấy một cái xoong chưa rửa ra khỏi bồn để có thể lấy cho mình một cốc nước uống, không bao giờ bị đánh thức bởi tiếng ngáy của ai đó hoặc tiếng động của một ai đó đang làm tình? Biết một ai theo cách họ muốn thể hiện bản thân với thế giới chứ không phải nhìn thấy cái bụng bèo nhèo của người lạ khi họ ở nhà. Liệu như thế thì có đáng kể gì hơn không nhỉ? Liệu anh có cảm thấy mình sống động hơn chẳng?

Anh leo hai bậc, đôi khi ba bậc thang để đi về phòng mình, và nhẹ nhàng đóng cửa lại sau lưng.

2.

Từ cửa sổ phòng ngủ, Ruby nhìn theo Con ra khỏi nhà để đi làm. Bước chân cậu ta hơi nhún nhảy theo kiểu thanh niên mới lớn trong đôi giày thể thao. Mái tóc màu sẫm của cậu vuốt keo bóng mượt và chiếc quần jeans cậu mặc tụt xuống dưới eo lưng nhưng không trễ đến tận mông. Cậu ta là một thanh niên mang vẻ điển trai dễ thương, làn da không tì vết, thân hình cân đối và đôi mắt màu lam sẫm đến ngỡ ngàng. Thế nhưng Ruby lại không thấy cậu hấp dẫn. Cô không khoái đàn ông trẻ. Cô thích những người đàn ông lớn tuổi hơn. Không phải mấy ông già, chỉ là những người đàn ông phong trần hơn, với vài nếp nhăn, như một cuốn sách cũ. Cũng cái lối mà người ta nhìn một đứa trẻ và cố gắng đoán gương mặt nó khi trưởng thành, cô thích nhìn một người đàn ông chín chắn và tưởng tượng ra thời trai trẻ của anh ta.

“Em đang nhìn cái gì ngoài ấy thế?”

Ruby quay lại và mỉm cười với người đàn ông nằm trên giường cô. Paul Fox. Người tình bốn mươi lăm tuổi với những nếp nhăn của cô.

“Không nhìn gì,” cô đùa.

Cô ngồi xuống mép giường. Một bàn chân của Paul thò ra khỏi tấm chăn. Cô túm lấy ngón chân cái của anh ta bằng ngón cái và ngón trỏ của mình, đưa nó vào giữa hai hàm răng và cắn, thật mạnh.

“Ái.” Paul rút chân vào trong chăn. “Sao thế?”

“Đó là vì tội anh đã lờ tịt em đi đêm qua.”

“Cái gì cơ?” Lòng mày anh ta nhíu lại.

“Anh *biết* mà. Eliza vừa bước vào là ngay lập tức anh làm như không biết em là ai nữa.”

“Ồ. Chúa ơi. Ruby - cô ấy là *bạn gái* của anh mà.”

“Vâng. Em biết. Nhưng như thế cũng chẳng tử tế lắm, phải không?” Quan hệ của Ruby và Paul vẫn luôn luôn là một sự kết hợp không chính thức giữa thi thoảng công việc và vui thú không ràng buộc. Anh ta đã dành cho cô một vai phụ kì quặc trong một vở diễn của anh ta. Họ gặp nhau một, hai lần trong tuần để làm tình hoặc uống nước, hoặc cả hai. Hàng tháng anh ta trả cho cô một tấm séc nhỏ mà anh ta gọi đùa là “lương tháng”, đủ để cô sống qua ngày, đủ mua băng vệ sinh và rượu vodka, bởi anh ta thích thế và có tiền để làm thế. Đó là một mối quan hệ dễ dãi, vui vẻ cả đôi bên, tồn tại từ năm năm qua. Ruby không trông mong gì hơn ở Paul cả. Dẫu vậy, cô cũng không thể không khó chịu một chút vì Paul đã không phải lòng cô sau năm năm quan hệ. Và cô cũng không thể không cảm thấy như bị lừa dối khi sáu tháng trước Paul đã phải lòng một bà mẹ hai con, bốn mươi hai tuổi ở Ladbroke Grove, chủ doanh nghiệp tư nhân và một ruộng nho ở Tuscany.

“Nào,” Paul thở dài, ngồi dậy. “Anh không hề biết là đêm qua cô ấy sẽ đến. Cô ấy đã bảo là không tìm được người trông trẻ...”

“Cái gì cơ?”

“Lúc đầu cô ấy bảo cô ấy sẽ đến xem ban nhạc biểu diễn, và rồi người trông trẻ không đến được và...”

“Và thay vào đó anh đã mời em.”

“Ừ, thì đúng thế.”

“Tử tế quá.”

“Jesus, Ruby...”

“Jesus - Ruby - cái gì? Em chán thế này lắm rồi. Toàn bộ cái trò này chán chết.”

“Ruby. Thôi nào.”

“Không. Em sẽ không thôi. Anh và em. Chúng mình từng ngang hàng với nhau. Chúng mình giống nhau. Nhưng kể từ khi anh gặp Eliza em bỗng trở thành cái thứ rác rưởi lấp chỗ trống trong đời anh.”

“Như thế không đúng tí nào cả.”

“Và đừng có nói cái kiểu ấy. Kiểu nhãi ranh Mỹ mới lớn ấy. Anh bốn mươi lăm tuổi rồi đấy. Nghe nực cười quá.” Ruby thấy chột dạ khi những lời ấy buột ra. Cô biết mình đang làm quá, nhưng không dừng lại được.

Cô liếc nhìn bóng mình trong gương. Ruby có sẵn trong đầu một hình ảnh về bản thân mình. Đó là hình ảnh một cô gái tóc nâu khói với đôi mắt đen và làn da trắng kem, mang dáng vẻ của một người đàn bà vừa mới làm tình hay đang nghĩ đến chuyện làm tình. Thường thì hình bóng trong gương luôn phản chiếu chính xác điều cô đợi nhìn thấy. Nhưng cũng có lúc không được như vậy. Và bây giờ là một trong những lúc như thế. Màu trang điểm nhòe ra dưới mắt. Đôi khi màu trang điểm nhòe ra như vậy, trông cô gợi tình và nguy hiểm hơn. Nhưng lúc này đây, nó khiến cô trông mệt mỏi và hơi cẩu thả. Tóc cô thiếu sức sống và bấn - đáng ra cô phải gội đầu hôm qua, nhưng cô ngại - và cô có một cái mụn lớn trên cằm. Cô tự hỏi không biết trông Eliza ra sao vào buổi sáng. Và rồi cô nhận ra rằng chẳng quan trọng gì chuyện đó, bởi vì Paul đang say đắm cô ta và dù thế nào đi chăng nữa trông cô ta sẽ luôn xinh đẹp đối với anh ta.

Có tiếng gõ cửa. Ruby thở dài nhẹ nhõm và kéo hai vạt áo choàng vào nhau.

“Ruby. Là anh đây, Toby.”

Cô thở dài và mở cửa.

“Xin chào. Xin lỗi nhé, anh chỉ ở... ờ, chào anh, Paul.” Toby nhìn qua vai Ruby và cười gượng gạo với Paul.

Paul giơ một tay lên chào và đáp lại bằng một nụ cười cũng gượng gạo chẳng kém. Trông anh ta thật ngớ ngẩn, nằm giữa đồng gối viền lông marabou và cái chăn phủ bằng lông báo giả của Ruby, với bộ ngực vạm vỡ lông lá và chòm tóc xám. Ngớ ngẩn và như thế anh ta không thuộc về chốn này. Anh ta trông như, Ruby bỗng dưng thảng thốt nhận ra, một anh chàng đẹp trai gốc ghêch đang ngoại tình ngu dại. Cô nuốt khan lặng lẽ.

“Vâng, anh đang định hỏi em về tiền thuê nhà. Tự hỏi không biết em có thể viết một tấm séc cho anh hôm nay được không. Chỉ là vì, có mấy cái hóa đơn, và nếu anh không gửi séc thanh toán cuối tuần này, thì, ờ, thì sẽ không có nước nóng nữa. Hay sưởi nữa. Thế thôi.”

“Thôi được,” Ruby thở dài, “thôi được. Tối nay em sẽ đưa séc cho anh.”

“Phải, chả là, tuần trước em cũng nói vậy, rồi chẳng thấy em đưa. Từ cuối tháng Mười một đến giờ, em chưa thanh toán tiền nhà, và trước đấy thì em cũng không trả đủ và...”

“Toby. Em sẽ đưa séc cho anh. Tối nay. Được chưa?”

“Thôi thì. Cũng được. Em hứa chứ hả?”

“Hứa mà.”

“Tốt. Thôi được rồi. Gặp lại em sau. Gặp anh sau nhé, Paul.”

“Chào anh, Toby.”

Ruby đóng cửa, quay lại và mỉm cười với Paul. Anh ta lật chăn ra và cười cười vẻ mời mọc.

“Rất tiếc, bạn thân mến.” Cô lật cái chăn lại che thân hình trần truồng của anh ta và lấy một cái chun buộc tóc ở trên bàn trang điểm. Cô vuốt tóc ra sau và buộc túm lại. “Em không có húng.”

Paul nhìn cô vẻ tổn thương. “Tàu nhanh cũng không được à?”

“Không. Tàu nhanh cũng không.”

Cô nháy mắt với anh ta, cố gắng giảm bớt sự thẳng thừng trong lời từ chối. Cô không có húng làm gì cả. Cô biết là một cuộc Đối Thoại Nghiêm Túc sắp sửa xảy ra, nhưng cô không muốn làm thế lúc này. Lúc này cô chỉ muốn tắm một cái. Lúc này cô chỉ muốn cảm thấy sạch sẽ mà thôi.

3.

Con lôi cuốn sách giới thiệu bóng bẩy ra khỏi phong bì, và lật giở các trang để xem một cách nôn nóng, ghi nhận trong chớp mắt các hình ảnh. Bầu trời xanh thẳm, những cây cọ, bãi biển màu kem mịn màng. Nhưng đây không phải là một cuốn sách giới thiệu về du lịch. Đây là cuốn sách giới thiệu về Trường Đào Tạo Bay Right Path ở Durban, Nam Phi. Con ngắm nhìn những chàng trai tóc húi cao, áo sơ mi với cầu vai trắng lóa, ngồi trong những khoang lái nhỏ bé gần hàng ngàn nút bấm, đèn tín hiệu, núm điều khiển và cần gạt, cảm giác hào hứng của cậu dâng trào. Rồi, trước khi người ta kịp hỏi cậu đang xem cái gì đó, cậu cất quyển sách giới thiệu vào phong bì và đi lên tầng tám.

Ban thời trang *Vogue* trông cũng như mọi văn phòng thông thường khác, ở đó có những dãy bàn làm việc với máy tính, máy in và thùng đựng rác. Ở đó có trần giả gắn đèn neon, tiếng máy fax và điện thoại reo không ngớt. Trông nó giống một phòng làm việc thông thường nhưng nó lại chẳng thông thường chút nào.

Con phần nào rất hứng thú với thời điểm trong ngày khi cậu được gọi đi đẩy xe ở ban thời trang *Vogue*, nhưng cũng phần nào sợ hãi giờ phút ấy. Cậu thích được ngắm nhìn các cô gái, mảnh dẻ như ngó sen, mỏng manh như làn khói với những bộ quần áo nghiêm trang và làn da hoàn hảo. Cậu thích cái lối họ ngồi sau bàn làm việc, đôi chân mảnh mai vắt chéo lên nhau, gõ gõ những ngón tay nuột nà lên bàn phím. Cậu thích những đôi giày đế bằng mũi nhọn của họ, những thứ phụ kiện thời trang lạ mắt, khăn quàng, nhẫn và áo khoác len, trông khác hẳn những cô gái mà cậu quen ở nhà. Và cậu thích lối nói chuyện của họ, cái giọng khàn khàn ám khói thuốc Marlboro Light và những ngữ nghĩa đặc biệt mà họ đem đến cho những ngôn từ tầm thường. Đối với cậu, họ như hiện ra từ những giấc mơ - nửa rõ nét, nửa mờ ảo, không hẳn người trần mắt thịt. Họ làm cậu phấn khích. Và họ khiến cậu mờ nhạt hơn. Cậu bực mình vì họ tồn tại độc lập hoàn toàn với cậu. Cậu tổn thương vì cậu có thể di chuyển qua chỗ họ với chiếc xe đẩy, mà như không hiện hữu, ngay cả với những cô xấu nhất. Họ đưa cho cậu các bưu kiện và thư từ. Họ hỏi cậu những câu hỏi ngốc nghếch về thời gian và cước phí. Họ chỉ giao dịch với

cậu qua một mẫu giấy mà thôi.

Trong thế giới của cậu, bên ngoài những cánh cổng hào nhoáng của tòa nhà Condé Nast, Con cũng là một tay chơi. Cậu tụ tập với đám bạn trong quán rượu vào tối thứ Sáu, và con gái, những đứa con gái *xinh xẻo*, vây lấy cậu, liếc nhìn cậu, ước ao được cậu để ý đến. Còn ở đây, cậu chỉ là một thằng phát thư.

Một trong những cô gái mảnh dẻ ấy đang tiến lại phía cậu, tay cầm một cái túi Jiffy màu trắng cỡ lớn. Cô có mớ tóc vàng mỏng manh, như giấy Xuyến Chỉ, và làn da mịn màng, nhợt nhạt. Cô mặc một áo khoác bằng da lộn, chiết eo, màu bánh quy, viền lông to bản, bên ngoài một chiếc áo ren. Cô có đôi mắt xanh thẳm. Con chưa bao giờ gặp cô.

“Ừm,” cô mở lời, đưa cho cậu cái phong bì, “phải chuyển cái này qua đường thư bảo đảm. Liệu thứ Sáu người ta có nhận được không?”

Con cầm lấy bưu phẩm từ tay cô và kiểm tra. Gửi cho ai đó ở Nam London, “Được, không vấn đề.”

“Tuyệt quá.” Cô đáp. Và sau đó, như có phép màu, cô mỉm cười. Không phải một nụ cười mà thường thường mấy cô gái được giáo dục chu đáo này dành cho cậu, không phải là một cử động cơ mặt đã được tập luyện để cái miệng nhếch lên, mà là một nụ cười rạng rỡ như mặt trời thực sự. “Cám ơn anh,” cô nói, vẫn mỉm cười, “Xin lỗi... anh tên gì nhỉ?”

Con cảm thấy sự kinh ngạc dấy lên bên trong cậu chuyển thành sự ửng hồng trên má. Cậu lưỡng lự một giây, không chắc chắn về câu trả lời cho câu hỏi ấy, “Connor,” rồi cậu cũng nói ra. “Con.”

“Con,” cô gái nhắc lại, hơi nghiêng đầu qua một bên. “Em tên là Daisy.”

Daisy, cậu nghĩ. Hoàn hảo quá. Trông cô quả giống như vậy. Một bông hoa không màu mè, giản dị, bé nhỏ và đẹp dễ. “Tên thật đẹp,” cậu nói, cảm thấy sự nóng bừng ngượng nghịu đã dịu đi.

“Cám ơn anh,” cô gái lại mỉm cười. Hàm răng của cô không đều lắm, nhưng trắng bóng. “Các chị của em tên là Camelia và Mimosa. Chắc hẳn em đã là một đứa trẻ sơ sinh rất tầm thường.”

Con cười vang. Cậu để ý thấy cô gái ngồi bên chiếc bàn làm việc gần cậu nhất ngược nhìn

lên vì âm thanh tiếng cười của cậu. Khuôn mặt cô ghi lại một sự kiện mà cô không hiểu rõ lắm. Rồi cô ta quay đi.

Daisy nói, “Hôm nay là ngày làm việc đầu tiên của em. Em phụ trách công văn giấy tờ nên chắc anh sẽ còn bị em làm phiền nhiều về mấy thứ đó.”

Con lắc đầu. “Có gì đâu.”

“Thế thì tốt,” cô đáp. Và rồi cô quay trở lại chỗ ngồi của mình.

Con thả cái túi giấy Jiffy màu trắng vào trong xe đẩy, đẩy xe về phía cửa ở đằng xa. Khi cậu đi qua bàn làm việc của Daisy, cô ngẩng lên nhìn cậu và cười. Cô thì thầm nói “Tạm biệt” và vẫy tay với cậu. Cậu cũng vẫy tay đáp lại, trái tim nháy nhót trong lồng ngực y như một chú cá hồi.

Khi cánh cửa khép lại phía sau lưng và cậu còn lại một mình trong hành lang bên ngoài, Con thở hắt ra và đứng dựa vào tường. Cậu cố gắng giải mã những gì đang diễn ra trong mớ hỗn độn những thông điệp giữa trái tim và bộ óc, nhưng chẳng có kết quả gì. Cậu có một cảm giác kỳ quặc là một điều gì đó rất có ý nghĩa vừa diễn ra, rằng cuộc đời của cậu vừa tới một bước ngoặt, rằng bỗng dưng cậu đứng trước những chọn lựa. Và tất cả chỉ bởi một cô gái xinh đẹp tên là Daisy đã mỉm cười với cậu.

Con đứng thẳng người lên khi nghe thấy tín hiệu thang máy, và nhanh chóng đẩy xe về phía ban điểm tin.

4.

Đêm hôm trước tuyết rơi, và cả đường Thợ Bạc phủ đầy băng óng ánh. Vì vậy khi Leah ra khỏi nhà vào buổi sáng ngày thứ Năm và nhìn thấy Ông Lão Gầy nằm sấp mặt trên vỉa hè, chân tay sõng soài như thể đang tạo một hình thiên thần trong tuyết, ngay lập tức cô đưa ra giả thiết là ông già bị trượt chân và ngã.

Hầu như sáng nào Leah cũng nhìn thấy Ông Lão Gầy ra khỏi nhà. Ông lão có một thời khóa biểu rất cố định, ông mất khoảng ba phút để ra được tới bậc cửa trước, dựa dẫm gần như hoàn toàn vào cái gậy chống xù xì bằng gỗ gụ. Ở bậc thang cuối cùng, ông già dừng lại một lát, tay chống vào đầu con sư tử bằng xi măng. Rồi ông lấy từ trong túi chiếc áo khoác bằng vải tuyết màu xám (ông mặc quanh năm) một chiếc khăn tay to tướng màu trắng và lau lấy lau để cái mũi. Bất kể thời gian hay thời tiết nào trong năm, ông đều bị sổ mũi. Sau đó ông gập chiếc khăn tay to tướng lại thành hình tam giác, đút nó trở vào trong túi áo khoác và bắt đầu nghi lễ kiểm tra vỉa hè đằng trước nhà. Bất kỳ một trang báo lưu lạc hay một đầu mẫu thuốc lá nào đều bị xua xuống rãnh bằng những đường gạt quả quyết của cây gậy chống, sau đó ông lão bắt đầu lên đường.

“Xin chào,” cô đi một cách thận trọng qua con đường lầy lội. “Xin chào. Ông không sao chứ ạ?”

Ông Lão Gầy chẳng đáp lời. Leah cúi xuống và hét vào tai ông lão. “Ông có sao không? Ông có cần cháu giúp ông một tay không?” Người đàn ông nằm bất động và Leah bắt đầu nghi ngờ rằng có điều gì đó hoàn toàn không ổn ở đây. Cô nắm lấy tay ông già và quỳ xuống bên ông, lần tìm mạch ở cổ tay. Sự rung động mà cô cảm nhận được qua đầu ngón tay giống như khi một chiếc xe tải đi qua gần giới hạn tốc độ. Leah không biết đó là chuyển động do dòng máu ông già lưu thông hay chỉ là một nốt sần dưới da. Cô thả tay ông xuống và liếc nhìn về phía cửa ra vào ngôi nhà của ông già.

Cô chống tay đứng dậy. “Để cháu đi kiểm ai đó,” cô hét lên. “Cháu sẽ đi nhanh thôi.”

Cô chạy vội vàng về phía Nhà Chim Công và đập thật mạnh lên cửa ra vào. Có bóng ai đó hiện ra sau lớp kính màu lốm đốm bẩn trên cửa và rồi anh ta đứng đó, ngay trước mặt cô.

Chàng Gầy, cùng với râu ria, tóc tai và một vẻ mặt hơi hoảng hốt.

“Có chuyện gì thế?”

“Ờ, ông già,” cô bắt đầu nói, “ông già nằm ở đằng kia,” cô chỉ tay về phía sau lưng. “Tôi nghĩ ông già chết rồi.”

“Ôi, Jesus.” Anh ta ngó qua lưng cô để nhìn cái cơ thể nằm sấp trên vỉa hè. “Ồ, cút thật. Để tôi... Chúa ơi, tôi phải lấy giày đã.” Anh ta liếc nhìn đôi bàn chân dài và xương xẩu không thể tưởng. “Chờ tôi chút. Chỉ một giây thôi. Chờ tôi.” Anh ta quay đi, nhưng rồi lại quay phắt lại. “Cô đã gọi cứu thương chưa?”

“Chưa.” Leah lắc đầu.

“Rồi. Có thể cần phải làm thế. Tôi nghĩ vậy. Rồi. Giày. Tôi quay lại ngay đây.”

Cô đang dở câu chuyện giải thích điều gì đã xảy ra với ông già cho một người phụ nữ nói giọng phương bắc, người đã trả lời điện thoại khá nhanh chóng và khôi phục lại lòng tin của Leah đối với dịch vụ cấp cứu, thì Chàng Gầy chạy trở ra hành lang, chân đi đôi ủng cao su. Anh đi theo cô xuống bậc thềm để ra ngoài vỉa hè. Leah nói với người phụ trách tổng đài: “Ông cụ nằm úp sấp mặt xuống đất, tôi cũng không rõ là ông ấy có còn thở hay không.” Cô liếc nhìn người đàn ông gầy guộc đang quỳ xuống bên cạnh ông già và ghé tai vào miệng ông. Anh nhún vai.

“Không,” Leah nói tiếp, “chúng tôi không chắc, ông cụ cao tuổi lắm rồi.”

“Chín mươi bảy rồi,” Chàng Gầy nói, cầm cổ tay ông già lên để tìm mạch. “Ông cụ đã chín mươi bảy rồi.”

“Jesus,” cô nói với người trực tổng đài, “ông cụ chín mươi bảy tuổi.”

Nửa tiếng sau người ta tuyên bố là Gus Veldtman đã qua đời và đưa ông cụ đến Bệnh Viện

Đa Khoa Barnet, nơi sau đó người ta xác định chắc chắn là ông cụ đã qua đời vì một cơn đau tim nặng. Leah và Chàng Gầy đứng trên vỉa hè dõi theo chiếc xe cứu thương. Chiếc xe cứu thương không còi, không đèn, yên ắng chạy về phía High Road tạo cảm giác bi thảm ngọt ngào. Chẳng phải vội vàng nữa. Cái chết không còn cần sự khẩn cấp nữa.

“Ồ,” Leah nói, mắt nhìn đồng hồ, “tôi nghĩ là tôi phải đi thôi.”

“Tới chỗ làm hả cô?”

“Phải đấy,” cô gật đầu, “tôi quản lý một cửa hàng, ở trên mạn Broadway.”

“À, thế à? Cửa hàng gì vậy?”

“Một cửa hàng quà tặng,” cô mỉm cười, “một cửa hàng quà tặng toàn *màu hồng*.”

“Ra thế,” anh gật đầu, “ra thế.”

“Vậy, tôi còn có thể giúp gì được anh nữa không?” Cô nói vô vọng.

“Không.” Anh đưa tay lên xoa mặt. “Không đâu. Giờ thì chỉ có vậy thôi, phải không nhỉ? Tôi sẽ gọi cho người thân của ông cụ. Họ sẽ giải quyết mọi việc còn lại, tôi đoán vậy. Chỉ đơn giản là tiếp tục những việc phải làm thôi, tôi nghĩ thế.” Anh nhún vai và đút tay vào túi quần. “Nhưng xin cảm ơn... xin lỗi, cô tên là gì nhỉ?”

“Leah.”

“Leah.” Anh gật đầu. “Còn tôi tên là Toby.” Anh chìa bàn tay to như chiếc găng đánh bóng chày ra cho cô.

“Toby,” cô nhắc lại, nghĩ thầm Toby không nằm trong số tất cả những cái tên mà cô đã tưởng tượng ra cho Chàng Gầy. “Buồn cười thật đấy,” cô nói, “tôi đã sống ở bên kia đường đối diện với anh từ gần ba năm nay và cuối cùng tôi cũng bắt chuyện với anh vì có người qua đời.” Cô nhún vai. “London là như thế, phải không?”

Toby gật đầu đồng tình.

“Vậy thì, ông ấy là ai thế? Gus ấy mà? Tôi luôn nghĩ rằng đấy là ông của anh.”

Toby cười, căng thẳng. “Cô nghĩ vậy sao?”

“Phải. Nhưng bằng vào phản ứng của anh đối với...” - cô làm một cử chỉ về phía điểm trên vỉa hè nơi ông già qua đời - “tôi đoán là tôi nhầm.”

“Không. Gus không phải là ông tôi. Gus là một khách trọ vĩnh viễn của tôi mà thôi.”

“À, tôi hiểu rồi. Vậy ra anh *sở hữu* ngôi nhà này?”

“Đúng vậy,” anh gật đầu. “Nhà tôi đấy.”

“Và những người khác sống ở đây - họ là...?”

“Những khách thuê nhà không vĩnh viễn.” Toby bắt đầu có vẻ không được thoải mái lắm với cuộc đối thoại.

“Tôi xin lỗi. Điều cuối cùng mà anh cần bây giờ là tôi hỏi han anh đủ thứ. Chỉ là vì - tính tôi rất tò mò và ngôi nhà của anh đã khiến tôi tò mò từ mấy năm nay rồi. Tôi cứ tự hỏi mọi người là ai và biết nhau như thế nào và... ờ, vậy thôi. Tôi nên để anh đi. Và nếu anh có cần gì, anh biết tìm tôi ở đâu rồi đó. Đừng ngại - cứ nhờ tôi.”

Toby mỉm cười. “Cám ơn cô. Tôi sẽ làm vậy. Và Leah này?”

“Gì vậy?”

“Cám ơn cô, rất nhiều đấy.”

“Vì sao chứ?”

“Vì đã có mặt ở đây. Cám ơn cô.”

Anh quay đi, bước lên các bậc thang để trở về ngôi nhà to lớn đặc biệt của mình. Leah cũng

quay đi, tiến về phía bến xe buýt. Nhìn lại cái mảng vĩa hè lạnh lẽo nơi ông già Gus đã trút hơi thở cuối cùng, cô bất chợt thấy thoáng bóng ai lướt từ phòng này sang phòng khác, như một bóng ma. Cánh cửa sập lại và cô bừng tỉnh khỏi giấc mơ. Đã đến giờ đi làm rồi.

5.

Toby đẩy cửa bước vào phòng Gus. Trước đây anh mới chỉ vào phòng của Gus hai lần - một lần để xem ông cụ còn sống không khi không thấy ông xuất hiện trong bữa sáng (ông già vấp phải giày của mình và bị trật xương mắt cá) và một lần khác để xem ông liệu ông có còn sống không khi không thấy ông xuất hiện trong bữa tối (ông già chẳng may uống nhầm thuốc ngủ thay vì thuốc đau đầu và từ giờ trà chiều đã ngủ gục mà vẫn mặc nguyên áo khoác ngoài và đi giày).

Căn phòng bởi giấy dán tường với hoa văn kẻ sọc khủng khiếp màu rượu chát và màu kem và trên tường treo mấy bức tranh sơn dầu xấu xí được chiếu sáng bằng đèn gắn tường kim loại. Rèm cửa hơi rủ bằng vải bông hoa màu xanh lam và tấm thảm trải nhà là một mớ tồi tàn, màu hồng ảm đạm. Giữa trần treo một chiếc đèn chùm bằng đồng. Chỉ còn mỗi một bóng duy nhất sáng. Chiếc giường đôi trũng ở giữa như một chiếc võng được phủ bằng vải màu rượu chát và một lớp chăn len dày. Căn phòng tỏa ra một thứ mùi, không phải thứ mùi mà người ta quen đời, mùi của sự già cỗi, mùi của cô đơn, mà là mùi sữa lên men và mùi của một con mèo già.

Mùi sữa lên men có thể được giải thích bởi việc Gus ngày nào cũng ăn một gói bích quy làm từ sữa lên men. Mùi của mèo già thì chẳng thể có giải đáp nào hợp lý.

Toby đi về phía bàn làm việc của Gus. Chiếc bàn được kê ở sát cửa sổ và trông xuống mảnh vườn sau nhà và mái nhà tấm trải nhựa đường bên dưới. Gus có hẳn một cái máy chữ kiểu cổ. Toby không thể nhớ ra lần cuối cùng anh nhìn thấy một cái máy chữ khi nào. Ông già cũng có hàng chồng sách, giấy tờ và một bộ sưu tầm những chiếc hộp thiếc cũ, nhỏ xinh dùng để đựng thuốc ngủ. Trên bàn cũng có một tập bản thảo. Rõ ràng là bản thảo đã rất cũ rồi và chi chít những vết bút chì đã phai màu và những chỗ chỉnh sửa bằng bút mực. Quần áo của Gus treo trên những chiếc móc kim loại nặng trĩu cứ va leng keng vào nhau trong một chiếc tủ bằng gỗ dán kiểu năm 1920 khi Toby kéo một chiếc quần.

Và ở đó, ở đáy tủ quần áo, có một cái khay nhựa màu đỏ đựng đầy cát cho mèo. Một cục cứt mèo duy nhất nằm chòi ra khỏi chỗ cát màu xám, trông còn tươi. Ở phía bên kia tủ là một cái chén màu xanh đựng đầy những viên màu nâu nâu, một bát nước đầy và một túi to đựng thức

ăn sẵn cho mèo hiệu Science Diet.

“Anh đang làm gì thế?”

Toby nhảy dựng lên và thót cả tim.

“Khỉ thật.”

Đó là Ruby. Cô đang ăn một quả chuối.

“Xin lỗi. Em cứ tưởng anh nghe thấy tiếng em vào.”

“Nhìn xem này,” anh nói, chỉ vào bên trong tủ.

Cô nhìn qua vai anh. “*Khiếp!*” Cô nhăn mặt.

“Anh biết. Và còn tươi nữa. Em có biết là ông cụ nuôi mèo không?”

Cô nhún vai. “Giờ em mới biết đấy. Nó đâu nhỉ?”

Cả hai người đồng thời nhìn quanh phòng. Ruby ăn nốt quả chuối và thản nhiên thả cái vỏ vào trong thùng rác của Gus. Toby để ý thấy hành động đó, thầm ghi nhớ nó như một lý do nữa khiến anh nên thôi phải lòng cô. Giờ đây anh có khoảng từ ba mươi đến bốn mươi lý do tại sao anh nên thôi thầm thương trộm nhớ Ruby Lewis.

Cô đã ngủ với hơn năm mươi người đàn ông.

Và ít nhất là với một phụ nữ.

Cô để mặc những mẫu móng chân bị cắt rơi ra sàn nhà tắm.

Cô gọi các cô bạn gái của mình là “cưng yêu” và “kẹo ngọt”.

Cô luôn luôn sập cửa ra vào khi về nhà vào ban đêm, kể cả khi Toby đã hơn một trăm năm

mười lần lịch sự đề nghị cô đừng làm vậy.

Cô chửi thề quá nhiều.

Cô hút thuốc quá nhiều.

Cô chẳng bao giờ chuyển lại lời nhắn qua điện thoại cho mọi người.

Hiếm khi cô trả tiền nhà.

Cô là trung tâm vũ trụ của chính mình.

Cô tin tưởng vào Chúa trời (khi điều ấy có ích cho cô).

Cô để nguyên tấm bông và bông tẩy trang dính đầy mỹ phẩm trên giá phòng tắm.

Cô gọi anh là “Tobes”.

Cô đầu mày cuối mắt với bất cứ ai, vào bất cứ lúc nào.

Cô có một đốm vàng trên một trong mấy cái răng cửa.

Cô đọc loại tạp chí với những tiêu đề kèm dấu chấm than và ra sức buôn chuyện với anh về mấy mẫu tin ngòi lê đôi mách về những người được cho là nổi tiếng mà anh chưa hề nghe nói đến.

Cô chỉ giặt giũ một tháng một lần và sau đó giăng đầy các máy sưởi trong nhà với toàn bộ tủ quần áo của cô, khiến cho Toby buộc phải nhìn chòng chọc vào quần lót của cô (xấu một cách kinh ngạc) trong khi ăn tối.

Cô nghĩ rằng nhạc cổ điển chán ngắt.

Cô nghĩ rằng văn học cổ điển chán ngắt.

Cô nghĩ rằng kênh Radio 4 chán ngắt.

Cô nghĩ là ở ru rú trong nhà thật chán ngắt.

Và hơn hết, cô nghĩ là Toby chán ngắt.

Cô thường xuyên nói với anh điều đó “Chúa ơi, Tobes, anh thật là chán ngắt,” bất cứ khi nào anh mon men nói đến một chủ đề nghiêm túc, quan trọng hoặc hơi mang tính gia đình một chút.

Cô cười vào tóc anh và những quần áo anh mặc, thỉnh thoảng vồ mông anh qua lớp quần jeans và chế nhạo sự kém đầy đặn của cơ thể anh ở phần ấy.

Cô kinh khủng, thực sự, về nhiều mặt. Một cô gái kinh khủng. Nhưng, Chúa ơi, cô rất xinh đẹp và, Chúa ơi, tài năng tuyệt vời.

“Có khi ở dưới gầm giường?” cô gợi ý.

“Cái gì cơ?” Toby bừng tỉnh khỏi sự mơ màng.

“Có thể con mèo trú ngụ ở đó.”

“Ồ. Đúng đấy. Phải.”

Bất ngờ cô quỳ xuống, chống tay và đầu gối lên sàn nhà, trong một tư thế khiến Toby liên tưởng tới thứ mà anh xem trên internet đêm qua. Anh liếc nhìn cặp mông ôm gọn trong lớp vải bò của cô đang ngoáy qua ngoáy lại như đèn tìm kiếm.

“Ồ, Chúa tôi. Không thể tin được.”

“Cái gì nào?”

“*Xin chào,*” cô thì thào với cái gì đó dưới gầm giường. “*Đừng có xấu hổ thế. Không sao mà.*”

Toby thôi không nhìn dán vào cặp mông của cô và quỳ xuống cùng với cô trên sàn.

“Nhìn kia,” cô chỉ vào một góc. “Ở kia kia.”

Toby chớp mắt và một đôi mắt khác cũng chớp lại với anh. “Ồ, Chúa tôi.”

Họ thành công trong việc dụ dỗ con mèo ra bằng cách lắc lắc bát thức ăn và tạo ra đủ loại âm thanh ngớ ngẩn.

“Trong đời em chưa bao giờ nhìn thấy con mèo nào bé như con này.” Ruby nói, nhìn con mèo cẩn khẽ khàng những miếng đồ ăn hiệu Science Diet.

Trông nó như một bức minh họa hơi điên rồ về loài mèo. Nó có một cái đầu to tương gần vào thân hình còm cõi và những sợi lông đen dài lơ thơ. Trông như thể nó còn già hơn cả Gus. Bản năng tự nhiên của Toby khiến anh muốn nuôi nấng con vật tội nghiệp, nhưng có cái gì đó trong bộ lông cóc cáy, và đám xương nhô lên trên thân mình nó làm anh mất hứng.

“Em không thể tin là ông già lại nuôi một con mèo ở đây bằng ấy năm. Sao ông già phải giấu diếm nhỉ?”

“Ai mà biết được. Có thể là người chủ cũ không chấp nhận bất kỳ loại thú nuôi nào ở đây. Có khi ông cụ nghĩ anh sẽ bắt ông cụ đem cho nó đi.”

“Thật bi thảm, phải không? Trông nó như bị còi xương hay gì đó.”

“Trông nó gớm quá.” Toby chặc lưỡi và lắc đầu.

“Ồ, nhưng mà trông nó cũng dễ thương và xinh xắn theo kiểu riêng của nó đấy chứ, anh có nghĩ vậy không?”

“Không hẳn.” Toby đứng lên và duỗi hai chân. “Làm gì với nó bây giờ nhỉ?”

“Em không muốn nó đâu nhé,” Ruby nói, hơi co rúm người lại.

“Anh cũng thế.”

“Phải cho nó biến đi thôi.”

“Cái gì - giết nó đi á?”

“Không!” Ruby nhìn anh về bức mình. “Đem nó vào trung tâm nuôi dưỡng. Hoặc tương tự gì đó.”

“Ồ Chúa ơi,” Toby thở dài bởi lại thêm một việc nữa vào danh sách Những Điều Anh Cần Phải Làm Bởi Vì Gus Đã Qua Đời. Sáng nay anh đã mất cả tiếng đồng hồ cố gắng tìm ra người chắt họ của Gus. Cô này đã chuyển nhà khoảng mười lần, dường như vậy, kể từ lần cuối Gus chuyện trò với cô ta. Rồi chẳng biết thế nào mà cuối cùng anh lại thấy mình nhận tổ chức một “tiệc uống nho nhỏ” sau lễ tang của Gus tuần sau, hỡi thật, thực sự hỡi thật. Tiếp đó, anh sẽ phải tìm khách thuê lại căn phòng của Gus. Một căn phòng có lẽ cần phải được trang trí lại toàn bộ, bởi anh ngờ rằng chẳng có ai tầm tuổi dưới sáu mươi lại có thể ưa thích được cái lối trang trí nhà ván gỗ thời những năm 1970 mà Gus đã sử dụng cho căn phòng. Và giờ đây anh còn phải giải quyết cái con mèo bé nhỏ kỳ quặc mà có lẽ Gus đã giấu diếm trong phòng mình từ mười lăm năm nay.

Ruby đứng dậy và đi vợ vắn về phía chiếc tủ ngăn kéo. “Em tự hỏi không biết ông già có những đồ đạc gì nhỉ,” cô nói, lười biếng mở một ngăn kéo ra.

“Ruby!” Toby nói nghiêm khắc. “Em không được tự tiện dòm ngó đồ đạc của ông già.”

“Tại sao lại không nhỉ? Ông già đã chết rồi.Ồ, Chúa tôi. Jesus - nhìn những thứ này đi!” Cô quay phắt lại, tay nắm chặt một mẫu vải hoa màu cam sáng.

“Cái gì thế?”

“Quần đùi của Gus đấy!” mặt cô tươi hơn hớn. “Ý em là, mua những của này ở đâu mới được nhỉ?” Cô giờ chúng lên ánh sáng và sẫm soi.

Toby liếc nhìn quanh gian phòng lần nữa. Trái tim chột lỗi nhịp. “Anh không thể tin được là ông cụ đã qua đời.”

“Em cũng vậy.” Ruby đút chiếc quần màu cam vào chỗ cũ và đóng ngăn kéo lại...

“Chín mươi bảy năm,” Toby thở dài. “Ông cụ đã mang theo chín mươi bảy năm cuộc đời

xuống mộ. Tất cả những kinh nghiệm. Tất cả những cảm xúc. Những người ông yêu thương, những chỗ ông đã đi qua - thế là hết.” Anh búng ngón tay và gục đầu xuống. “Ước gì anh đã chuyện trò với ông cụ nhiều hơn. Ước gì ông cụ đã truyền lại những câu chuyện ấy cho anh. Anh có thể gìn giữ chúng cho ông. Em biết đấy.”

“Ồ, thôi đừng ủy mị nữa đi.” Ruby đá mũi giày vào đùi anh. “Đó là một ông lão tồi tệ không ra gì. Ông lão chẳng muốn chia sẻ những câu chuyện của mình với ai cả. Một lần em đã thử nói chuyện với ông ấy rồi. Chẳng ích gì. Em nói cho anh biết anh cần cái gì này,” cô vươn vai và ngáp dài. “Một chút đồ uống mạnh.”

“Nhưng còn chưa tới năm giờ mà.”

“Đúng vậy, nhưng cho tới khi em chuẩn bị xong đồ uống và quay lại thì cũng đến năm giờ. Vả lại, bên ngoài trời đã tối rồi. Cũng như đêm rồi còn gì nữa. Rượu Rum với cô ca nhé? Hay là Gin với Tonic? Hay cái gì đó mạnh hơn nữa? Em có một chai rượu trắng đấy?”

Toby ngược nhìn Ruby, khuôn mặt anh tự động biểu lộ sự không bằng lòng. Nhưng rút cuộc anh cũng mặc. Anh cũng chả buồn đóng vai ông già nghiêm khắc, ngày hôm nay. “Được một cốc vang đỏ thì hay quá,” anh nói, vẻ mặt dịu xuống.

“Ngoan.” Cô tươi tắn nhìn anh.

Sau đó cô ra khỏi phòng và Toby nhìn theo cô. Ruby Lewis. Tình yêu của đời anh.

Con mèo nhỏ chui tọt trở lại dưới gầm giường vì có tiếng sập cửa ở dưới nhà và Toby đứng dậy. Anh đi về phía cửa sổ và nhìn qua những mái nhà. Dưới đất tuyết đã tan, nhưng trên các mái nhà và vòm cây, tuyết còn phủ như lớp kem mỏng trang trí. Sáng ngày mai, tuyết sẽ tan hết, biến đi dưới những cống, những rãnh, mang theo ký ức của một ngày tuyết lạnh tháng Giêng. Tuyết ở London cũng giống như cuộc sống vậy: hôm nay còn ở đó, mai đã đi xa. Có nghĩa lý gì đâu?

Ruby đã trở lại, nắm trong tay một chai rượu Cava và hai chiếc ly đế cao.

“Em tìm thấy cái này trong tủ lạnh. Em nghĩ nó là của Melinda đấy.”

“Ồ, Chúa tôi, chị ấy sẽ điên tiết lắm đấy.”

“Phải,” Ruby nháy mắt. “Em biết vậy. Nhưng cũng hợp cảnh mà.” Cô bật nút chai và rót rượu vào hai ly. “Vì Gus,” cô nói, tay giơ cao cái ly. “Một lão già tồi tệ, nực cười, nhưng dẫu sao ông lão cũng luôn luôn đóng nắp bồn cầu sau khi dùng và không bao giờ để phân dính lại bên trong bồn.”

“Vì Gus. Và vì tương lai. Ước gì nó cũng tươi sáng như màu quần đùi lót của ông già.”

6.

Đêm hôm ấy, Leah nằm thao thức lâu hơn thường lệ. Tâm trí cô đầy ắp hình ảnh của Gus, của Toby, của những chú công và vĩa hè lạnh lẽo. Làm sao một người có thể sống trong một căn nhà toàn người lạ, không vợ, không gia đình như thế? Làm sao mà một người lại đến nỗi hoàn toàn đơn côi đến vậy? Và nếu như cô có qua đời vào tuổi chín mươi bảy, cô trầm ngâm, cô cũng sẽ chẳng có lấy một đứa cháu gái đến mà nhận thi hài. Em trai cô, Dominic, là dân đồng tính và trừ phi có một điều phi thường nào đó xảy ra với những chất xúc tác trong não bộ của cậu ta, không có cơ hội duy trì nòi giống nào cho cậu ta hết. Rồi sẽ chẳng có cháu trai, cháu gái nào để mà tiếp tục sinh con đẻ cái, mà làm dây mơ, rễ má với cô lúc tuổi già. Tất cả phụ thuộc hết vào cô.

Cô liếc nhìn dáng hình Amitabh đang say giấc. Như mọi khi, anh đã đập tung chăn ra và nằm sấp, những âm thanh rít khe khẽ qua hai lỗ mũi anh. Leah trở mình, nằm chống khuỷu tay để ngắm nhìn anh kỹ lưỡng hơn. Cô nhìn đường xẻ trên sống mũi anh, và đường nét của vầng trán. Cô chạm lòng bàn tay vào mớ tóc dày của anh. Và rồi, không dừng được, cô nghiêng người và hôn khẽ lên đôi má thân thương của anh.

“Jesus!” anh giật nảy mình. “Cái gì! Cái gì thế hả?”

“Không có gì đâu,” Leah đáp, lui người ra. “Không có gì đâu. Em chỉ hôn anh, thế thôi.”

“Tại sao?”

“Bởi vì... em không biết nữa. Em chỉ muốn hôn thôi.”

“Jesus. Gần hai giờ sáng rồi. Sao em còn thức?”

Cô nhún vai. “Em chẳng ngủ được. Chuyện ông cụ đó. Ông Gus. Em không thể thôi không nghĩ đến ông cụ.”

“Ồ, Chúa ơi.” Amitabh thở dài và kéo chăn trùm lên người.

“Anh làm thế nào được nhỉ?” cô nói. “Ý em là, hàng ngày anh nhìn thấy cảnh ấy. Người già, đơn côi, từ già cuộc đời. Liệu nó, em không biết nữa, liệu nó có ảnh hưởng gì đến anh không?” Amitabh đã từng là y tá bên lão khoa. Anh không xa lạ gì với những điều này.

“Ồ. Chúa ơi. Leah. Không phải lúc này chứ. Xin em đấy.”

“Nhưng liệu đơn độc thì tốt hơn hay là tệ hơn nhỉ? Không biết đông con nhiều cháu thì buồn hơn hay là chẳng con cái gì thì tệ hại hơn nhỉ?”

“Này em, sáng mai chúng ta hãy nói chuyện này nhé?” Anh cầm lấy cổ tay cô chiếu lệ.

“Em không muốn cuối đời lại cô độc đâu,” cô nói. “Em thực sự không muốn đâu.”

“Không lo đâu. Em là một người rất tốt tính. Em sẽ không cô độc đâu.”

“Đúng thế, nhưng tốt tính cũng chẳng phải là đảm bảo để em có thể lập gia đình, có con cái cũng như bạn bè sẽ không từ già cuộc đời trước em, phải không?”

“Nhưng cũng có ích chứ.”

“Hừm.” Leah nằm xuống giường và kéo chăn đến tận cằm. Chỉ mười giây sau là hơi thở của Amitabh đã trở nên nặng nề. Và thêm mười giây nữa là anh đã chìm hẳn vào giấc ngủ. Leah lại nhìn anh lần nữa và bỗng dưng biết mình sẽ phải làm gì. Điều đó thật hiển nhiên. Cô chưa bao giờ cảm thấy chắc chắn đến thế trong đời.

“Am, Amitabh,” cô lay vai anh khe khẽ. “Am.”

“Ồ, lay Chúa! Gì nào?” Anh quay người lại và nhìn cô đầy vẻ quy kết.

“Em yêu anh.”

Anh nhướn một bên mày.

“Không. Ý em là, em thực sự yêu anh. Và em muốn ở bên anh mãi mãi. Anh biết đấy. Cho tới khi em từ giã cuộc đời. Em muốn cưới anh.”

“Cái gì cơ?”

“Em muốn lấy anh.”

“Không, em không muốn đâu.”

“Có, em có muốn mà. Anh sẽ cưới em chứ?”

“Ồ. Chúa tôi. Em nghiêm chỉnh đấy, phải không?”

“Vâng.”

“Jesus,” vẻ mặt anh dịu lại, “Leah. Bây giờ muộn lắm rồi. Anh không thể...”

“Không sao đâu,” cô nói, vuốt mớ tóc đang xòa xuống mặt anh. “Anh không cần trả lời em bây giờ. Cứ ngủ đi. Hãy nghĩ về điều đó.”

“Việc này liên quan đến chuyện ông cụ phải không? Em bị khủng hoảng hay là gì đó hả?”

“Không,” cô nói. “Thực đấy. Không đâu. Nó chỉ khiến em phải suy nghĩ. Vây thôi, về chuyện cái gì là quan trọng, về chuyện em muốn gì. Và em muốn anh. Mãi mãi.”

“Để sáng mai nói chuyện nhé.”

“Vâng. Để đến sáng mai.”

7.

Wallace Beaton là một người đàn ông vẻ cũ kỹ trong bộ complet màu xám và chiếc cà vạt màu xanh cổ chai, ông ta ngồi sau chiếc bàn to cỡ một cái bàn ăn và lật giở giấy tờ với những ngón tay dài, khô khốc, “Ông Veldtman đã chỉ định anh là người thừa kế mọi tài sản của ông ấy.”

“Tài sản ư?”

“Phải. Ông Veldtman đã để lại cho anh mọi tài sản cá nhân của ông ấy, tôi cho là, chúng đều ở nhà anh?”

Toby ghen thở khi nghĩ một cách buồn bã về mấy thứ đồ đạc từ thời tiền chiến và bộ sưu tập hộp đựng thuốc ngủ. “Vâng. Phải đấy.”

“Và quyền giám hộ con mèo của ông ấy.”

“Ồ. Chúa ơi. Thật sao?”

“Đúng vậy. Với chỉ định nghiêm ngặt là con mèo phải ở với anh. Cho tới khi nó chết. Hoặc anh qua đời.”

Toby lại ghen thêm lần nữa. “Và nếu tôi chết thì sao?”

“Thì cần phải gửi nó tới chỗ người chết của ông Veldtman ở đảo Guernsey. Rồi. Tiếp theo.” Ông ta lôi ra một tập giấy nữa và hắng giọng, “Ông Veldtman có một, ờ... một cuốn tiểu thuyết được in.”

“Ông ấy ư?”

“Phải. Xuất bản bằng tiếng Hà Lan từ năm 1930. Và đã được tái bản mười hai lần kể từ đó. Ông Veldtman có một tài khoản nhuận bút với một công ty đại diện ở Hague. Ông ấy cũng chỉ định anh là người thừa kế gia tài văn chương của mình và mọi khoản tiền sẽ được thanh toán trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của anh.”

“Ôi, thật ấ à?”

“Đúng vậy. Nhưng để ông có một cái nhìn cụ thể hơn, tiền nhuận bút của ông Veldtman trong sáu tháng qua là 5.26 bảng Anh.

“Ồ. OK. Nhưng vẫn tuyệt, phải không nào? Có một gia tài văn chương.”

“Phải.” Wallace Beaton cười gượng. “Cũng hay đấy.”

“Và, ờ, có thể thôi phải không ạ?”

Wallace Beaton nhún vai. “Có thể thôi.”

“Rồi. Có điều là khi tôi nói chuyện với chắt của cụ Gus trên điện thoại tuần trước, cô ấy có nói riêng với tôi là Gus có thể có những cổ phiếu và cổ phần nào đó?”

“Thật ấ à?”

“Đúng thế. Cô ấy có nói rằng ông già cũng là một người khá ham mê chơi cổ phiếu hồi còn trẻ.”

“Ở đây không có bằng chứng nào về việc ấy cả,” ông ta nói và phẩy những ngón tay dài phía trên chồng giấy tờ trên bàn. “Có thể ông ấy đã bán chúng đi. Hoặc có thể,” ông ta nói, mắt hơi ánh lên, “ông ấy giữ chúng dưới đệm giường cũng nên.”

Toby kéo mạnh một góc đệm của Gus và ngó nghiêng bên dưới. Anh chẳng tìm thấy gì ở

dưới góc giường gần chỗ anh đứng nên anh trèo hẳn lên đệm để có thể kéo mảy góc xa hơn.

Rút cuộc anh cũng nhìn thấy một cái gì đó, nhét ở phía sau dáy giường. Một cuốn sổ bìa bọc vải xanh lam đã cũ sờn. Trông nó giống như một cuốn vở, hoặc một cuốn nhật ký. Anh ngả hẳn người xuống giường để kéo nó ra. Đó là một cuốn vở dày, bên trong kẹp nhiều mẫu giấy. Trên bìa cuốn vở có khắc biểu tượng mạ vàng “Regal” bằng chữ kiểu cách.

Toby ngồi xuống và mở cuốn vở ra. Cuốn vở có mùi lá ướt và mùi vải bố ẩm. Trên trang đầu tiên có một dòng chữ viết tay ngoằn ngoèo “Tài sản riêng của Augustus Veldtman”. Toby lật nhanh qua các trang để có thể nhận biết đây là dạng nhật ký gì và nhanh chóng nhận ra cái anh đang có trong tay là, về cơ bản, tất cả những gì diễn ra trong đầu Gus Veldtman: lời bài hát, thơ, danh mục mua sắm, các tài khoản, thư từ, các đoạn nhật ký, những suy nghĩ, những lời trích dẫn, hóa đơn và các bản nháp, vẫn còn cả những hóa đơn từ chục năm về trước, có những dòng ghi chú nhỏ - bên bản liệt kê, cạnh gói dăm bông nướng mật ong nhãn hiệu Waitrose là mấy từ “cũng tạm được”. Nhãn hiệu của món sandwich kẹp pho mát và dưa chuột muối được bóc ra và kẹp vào trong cuốn nhật ký cùng dòng chữ: “Làm mình phát ốm. Phải gửi thư cho nhà sản xuất để đòi bồi thường.”

Có danh sách những loại thuốc mà ông cụ từng uống, những cuốn sách ông đã đọc, những bữa ông đã ăn. Có rất nhiều vé xe buýt và đơn thuốc của bác sĩ, và những bưu thiếp của ai đó tên là Michael sống ở Đức (“Tôi nghĩ đến anh thường xuyên, bạn của tôi, đặc biệt là vào thời gian này trong năm.”)

Phần lớn nội dung của cuốn vở lật vạt và lặp đi lặp lại, nhưng cứ cách vài trang lại có điều gì đó lọt vào mắt Toby. Một trang hoàn toàn để trống trừ một ý nghĩ bất chợt, đóng khung bằng hàng loạt dấu hỏi:

“Hôm nay có hai chiếc bàn chải đánh răng để trong cốc ở phòng tắm. Chúng nằm bên nhau như thể chúng đang ân ái.”

Ở một trang khác, ít súc tích hơn, là mô tả chi tiết tình trạng nhà bếp ông cụ nhìn thấy vào buổi sáng:

“Một núi bát đĩa bắn làm mình liên tưởng tới tháp nghiêng Pisa bị vấy bẩn bởi chất thải của cả đàn ngỗng, bề mặt dính đầy những mẫu thức ăn thiu. Trên sàn nhà là cả một vệt dài cái mà mình chắc là bãi nôn của ai đó. Mình phát ốm khi biết là người ta có thể sống cái kiểu này.”

Một đoạn khác mô tả một cảnh gặp gỡ với Ruby ở trong hành lang:

“Cô gái ngắm soi mình như ngựa giống ngắm soi một con la, trước khi quay trở về phòng nơi một trong những gã đàn ông vô dụng của cô ta đang nằm đợi. Và chỉ vài phút sau là tai mình lại bị tra tấn bởi những âm thanh đau đớn phát ra từ cuộc giao phối cuồng loạn của cô ta.”

Cũng có khá nhiều đoạn nói về một ai đó tên là Boris.

“Boris tiếp tục lờ tịt mình đi. Cứ làm như là trò chơi đó sẽ khiến mình phải lưu ý đến nó không bằng, nhầm rồi.”

“Đó là lỗi của Boris. Một cá thể ích kỷ và bất lịch sự. Mình hy vọng nó chết sớm đi cho rồi.”

“Boris và mình đã có một tiếng hít thở không khí trong lành ở trong vườn hôm nay. Nó ngồi bên chân mình và cả hai cùng ngắm nghía nụ hoa dạ hương lan xanh thắm vươn lên ngạo nghễ giữa giá lạnh tháng Hai.”

Phải cho tới khi Toby đọc được đoạn: “Hình như Boris có vấn đề về tiêu hóa. Phân của nó lỏng và có mùi thật khó chịu. Hôm nay mình buộc phải thay chậu cát cho nó đến năm lần,” thì anh mới hiểu ra rằng Gus nói về con mèo của ông cụ.

Toby lại kéo góc đệm lên lần nữa và nhìn qua khe hở của thang giường. Boris ngược nhìn anh. “Xin chào, Boris,” Toby nói. Con mèo vụng về nhìn đi chỗ khác. “Gus bảo với ta rằng mày là đồ ích kỷ và bất lịch sự.” Con mèo quay đi và cuộn tròn như một quả bóng. “Và có lẽ ông ấy có lý đấy.”

Và cùng lúc ấy anh nhìn thấy nó. Một túi vải màu đen nằm giữa hai thanh gỗ. Buộc vào túi bằng một sợi dây chun, là một chiếc phong bì đề tên anh. Anh mở nó ra và lôi ra một bức thư, đánh máy trên loại giấy mỏng, rạn:

Toby thân mến,

Vậy là, cuối cùng bác cũng ra đi. Bác thật sự mong rằng cái chết của bác sẽ không làm phiền cháu quá, rằng bác sẽ không lay lắt mãi vì một chứng bệnh dai dẳng hoặc loại bệnh dịch kinh khủng nào. Nếu có thể, thì bác xin lỗi cháu. Bác đã chọn sống đơn độc, và nếu sự chọn lựa ấy đã khiến cháu phải chịu trách nhiệm về bác, làm cháu phát phiền, phát chán, thì bác xin cháu thứ lỗi.

Bác đã di chúc để lại cho cháu tất cả những tài sản đơn sơ của bác và con mèo còm cõi của bác nữa. Cháu làm gì với tài sản của bác cũng được, nhưng hãy tử tế với con mèo nhé. Và dĩ nhiên, còn cả “gia tài” văn chương của bác nữa - ha! - nếu như nó còn tí nào giá trị. Ngoài ra, và quan trọng hơn cả, bác đã hoàn thành điều mà tất cả những người già cả không tin tưởng giao phó cho ai quản lý tiền bạc của mình đều làm, đó là tích trữ toàn bộ tiết kiệm của đời người ở dưới đệm giường. Bác không rõ con số chính xác, nhưng đó cũng là một khoản kha khá. Bác muốn cháu thừa hưởng nó, nhưng với một điều kiện. Và ĐIỀU NÀY HẾT SỨC QUAN TRỌNG. Cháu là một người tốt, nhưng thiếu phương hướng. Những con người sống trong nhà của cháu không hề coi trọng cháu và sự rộng rãi của cháu. Họ đang níu chân cháu. Điều lo ngại lớn nhất của bác về cháu, Toby ạ, là cháu cũng sẽ kết thúc cuộc đời như bác, cô độc, bị hiểu lầm, không được coi trọng và bác sợ rằng điều đó sẽ dễ dàng xảy ra quá. Bác xin cháu, Toby, hãy sử dụng tiền của bác để sống cuộc đời mà cháu muốn sống. Bán nhà đi, rũ bỏ mọi ràng buộc. Ngôi nhà chỉ là vữa, là gạch thô. Hãy sửa sang ngôi nhà, rồi sau đó hãy chữa trị tâm hồn cháu.

Bác không tin có sự tồn tại sau cái chết nên bác đành phải đặt lòng tin vào cháu để cháu thực hiện những yêu cầu của bác.

Nhưng cháu là người đàn ông đáng tin cậy nhất mà bác được biết, nên bác tin tưởng rằng cháu sẽ làm như vậy.

Chúa phù hộ cháu.

Bạn của cháu,

Augustus Veldtman

Toby cố gắng hít vào, thở ra thật chậm, cố gắng làm cho tim mình đập bình tĩnh lại. Và rồi anh cầm chiếc túi lên, rút dây buộc túi ra và ngó vào trong. Anh nhìn thoáng nhìn thấy ánh đỏ và anh đóng chiếc túi lại. Màu đỏ - chẳng phải đó là màu của tờ năm mươi bảng hay sao?

Anh lại mở chiếc túi và lôi ra một tờ. Đó là một tờ năm mươi bảng, mới cứng, bóng bẩy và thơm tho.

Anh lại lôi thêm một tờ nữa ra. Rồi một tờ nữa. Anh đổ toàn bộ các thứ ở trong túi ra giường, cả một biển những tờ tiền màu đỏ. Không có tiền, mười, hai mươi hay năm bảng. Chỉ có toàn tiền năm mươi bảng. Anh bịt tay lên miệng, để khỏi bật ra một tiếng kêu, một tiếng rên hay tiếng rít nào. “Bình tĩnh nào,” anh tự nhủ với mình. “Hãy bình tĩnh nào.” Anh hít một hơi thật sâu và bắt đầu đếm tiền. Năm phút sau anh dừng lại.

62.550 bảng Anh.

Sáu mươi hai ngàn năm trăm năm mươi bảng Anh.

Chậm rãi và có hệ thống, anh sắp những cọc tiền lại vào trong túi, đút chiếc túi vào trong áo khoác, với bước chân nhẹ nhàng như của loài mèo hoang, anh đi về phòng ngủ của mình.

8.

Amitabh chẳng vòng vo gì khi từ chỗ làm trở về nhà tối ngày hôm sau. Ngay sau khi cởi bỏ khăn áo mùa đông, anh đưa Leah vào ngồi trong ghế sofa, tắt TV, cầm tay cô lên và nói, “Leah, anh yêu em. Nhưng anh sẽ không cưới em.”

Leah thở dài. “Em biết mà.”

“Anh thực sự rất xin lỗi.”

Cô đưa tay lên vuốt tóc và lại thở dài. Cô chẳng nghĩ ra điều gì để nói.

“Đó không phải là lỗi của em.”

“Phải.”

“Chỉ là, anh không thể đối xử với bố mẹ anh như vậy.”

“Cái gì cơ?”

“Điều ấy sẽ thực sự giết chết họ.”

Leah nhìn anh bối rối. Bố mẹ Amitabh yêu quý cô. Bố mẹ Amitabh luôn luôn nghĩ rằng cô là người thú vị.

Amitabh ngừng lời và thở dài. “Nghe này,” anh nói, “anh đã ba mươi tuổi. Ở tuổi hai mươi, người ta có thể phí thời gian vô bổ...”

“Phí thời gian vô bổ ư?” Leah cảm thấy dạ dày mình thắt nút lại.

“Chúa ơi, không, không phải là phí thời gian vô bổ. Anh không có ý nói thế. Chỉ là, anh với em. Cái...” Anh khoát tay quanh gian phòng. “Cái này không bao giờ sẽ...”

“Chúa ơi, Am - ý anh muốn nói gì?” Trái tim cô đang đẩy adrenalin đi khắp cơ thể với lưu lượng lớn.

“Anh muốn nói là, anh không thể lấy em được. Không phải bây giờ. Không bao giờ. Bố mẹ anh có thể chấp nhận em là bạn gái anh, nhưng không bao giờ chấp thuận em là vợ của anh.”

Leah có nghe thấy những lời nói ấy, nhưng không tài nào hiểu được ý nghĩa của chúng. “Cái gì?” cô nói. “Bởi em là người da trắng ư?”

“Đúng vậy. Bởi vì em là người da trắng. Bởi vì em là người Thiên Chúa giáo. Bởi vì em không nghề nông. Bởi vì em trai em là người đồng tính. Bởi vì em uống rượu. Bởi vì em chửi thề.”

“Ồ, Chúa tôi.”

“Anh nghĩ em đã biết những điều ấy. Anh đã nghĩ rằng em chấp nhận như vậy.”

“Không,” cô nói trong tê dại. “Em không biết.”

“Vậy em nghĩ thế nào?”

“Em không biết,” cô nói. “Em không nghĩ gì. Em cứ nghĩ bố mẹ anh thích em.”

“Hai cụ có thích em.”

“Vậy tại sao...”

“Mọi chuyện phải thế thôi Leah. Chỉ có thế.”

“Vậy nếu chúng ta không cưới nhau nữa? Chẳng lẽ chúng ta không thể tiếp tục sống như hiện tại hay sao?”

Amitabh ngược nhìn lên trần nhà và thở hắt ra. “Mọi chuyện không đơn giản như vậy.”

“Tại sao lại không? Nếu vấn đề chỉ là ở chỗ bố mẹ không muốn anh cưới một cô gái người Anh, thì đừng cưới em thôi.”

“Nhưng, anh sẽ phải cưới một ai đó.”

“Tại sao?”

“Để có gia đình. Anh phải có một gia đình.”

“Anh không cần phải kết hôn thì mới có một gia đình.”

“Có,” anh ngừng lời và thở dài, “anh cần phải kết hôn.”

Leah ghen lời khi cuối cùng bỗng nhiên mọi sự trở nên rõ ràng. “Vậy ý anh là ba năm vừa qua của chúng ta chỉ là một... giai đoạn?”

“Không. Dĩ nhiên là không phải rồi. Anh chỉ không nghĩ thấu đáo mọi chuyện mà thôi. Anh còn trẻ. Anh nghĩ là anh còn khối thời gian. Anh cũng không nghĩ là em với anh lại bền lâu đến vậy...”

Leah nhìn chăm chăm vào anh. Vào người xa lạ mà ba năm qua cô đã cùng chia sẻ cuộc đời. Như thể bỗng dưng anh thú nhận với cô là anh đã có gia đình, hoặc là một kẻ khủng bố hoặc là một điệp viên. Trong bao năm qua cô đã đọc đầy những câu chuyện về những cặp đôi đa sắc tộc ở trong tình huống tương tự thế này, cô đã nhìn thấy họ trong chương trình truyền hình Kilroy, và cô luôn luôn tự tin rằng chuyện ấy không bao giờ xảy ra với cô và Amitabh bởi bố mẹ anh yêu quý cô và chấp thuận họ là một đôi. Và thực lòng mà nói, trừ một vài lần gặp đầu tiên, cô hiếm khi để ý đến việc Amitabh là người Ấn Độ.

“Vậy là chúng ta sẽ chia tay?”

Anh gật đầu. Nhún vai. Lại gật đầu lần nữa. “Anh nghĩ vậy.”

Leah bắt đầu khóc.

12 tháng Giêng năm 2005

Toby,

Lâu lắm rồi. Ta xin lỗi đã không liên lạc với con nhưng cuộc sống là như thế. Jemma và ta đang làm thủ tục ly dị. Cô ta sẽ ở lại Cape Town với bọn trẻ (bọn ta có hai thằng con trai, 12 tuổi và 9 tuổi) và ta thì đang dọn đến ở Johannesburg. Ta có vài công chuyện ở London vào cuối tháng Ba và ta sẽ về ở căn hộ của ta ở Chelsea vài tuần.

Ta muốn gặp lại con. Ta muốn được thấy con đã nên người ra sao, sau đoạn khởi đầu đời không lấy gì làm hứa hẹn. Và ta muốn thấy ngôi nhà ta đã mua cho con dạo trước giờ như thế nào. Nếu con có chút nào khôn ngoan thì hẳn là con đã tận dụng cơ hội của thị trường bất động sản và tiến khá xa rồi đó. Peter nói với ta rằng trong thị trường hiện nay ngôi nhà này nếu ở trong tình trạng tốt phải có giá khoảng nửa triệu bảng, đủ để bao cấp sự nghiệp "thơ ca" cho con. Ta vẫn theo dõi thường xuyên trang giới thiệu sách của tờ Times trong những năm qua, đợi chờ tên con được nhắc đến, nhưng, than ôi, vẫn chưa thấy gì!

Dù sao thì - ta mong được nghe toàn bộ chuyện đời con trong những năm vừa qua. Ta vẫn không thôi hy vọng rằng có khả năng con sẽ khiến ta tự hào. Ta tin rằng con sắp bước sang tuổi bốn mươi, độ tuổi mà người đàn ông biết liệu anh ta có thể coi mình là người thành đạt hay không khi lưỡi hái tử thần nghiệt ngã đến tìm.

Ta sẽ liên lạc với con, thông qua Peter.

Mọi sự tốt lành,

Reggie (Bố)

9.

Toby gần như không thể nào biết chắc được các thành viên khác nhau trong căn nhà của mình sẽ làm gì vào thời gian nào trong ngày, nên tìm được một thời điểm ngôi nhà hoàn toàn trống để anh có thể mời một nhân viên bất động sản đến để định giá ngôi nhà là cả một thách thức.

Nhưng vài ngày sau khi nhận được lá thư của bố, tình cờ anh được biết rằng Ruby phải dự một buổi tổng duyệt, Joanne và Con đi làm còn chị Melinda thì ẩn mình trong một salon ở Crouch End để nhuộm tóc highlight.

Nhân viên bất động sản có mặt ở nhà anh sau năm phút tên là Walter. Anh ta để ria mép. “Nào, tôi phải nói thực là đây là một cơ hội hết sức thú vị,” đó là những lời đầu tiên anh ta thốt lên khi bước vào nhà và bắt tay Toby. “Chẳng mấy khi có một ngôi nhà như thế này trên thị trường.” Anh ta đưa mu bàn tay lông lá quệt dòng mồ hôi trán và viết cái gì đó vào cuốn sổ khổ A5. “Ồ, vâng,” anh ta nói, liếc nhìn tiền sảnh. “Ồ, vâng, vâng, vâng. Quả là tuyệt. Vậy ông là chủ nhà, thưa ông Dobbs?”

“Vâng, đúng thế.”

“Và ông đã sở hữu ngôi nhà này lâu chưa?”

“Gần mười lăm năm.” Toby ghen lời. Sự kết hợp giữa bộ complet của Walter, hàng ria mép và cuốn sổ khiến cho anh cảm thấy như mình đang bị một thám tử hỏi cung trong bộ phim của những năm 1970.

Walter gật đầu đồng tình.

“Tôi phải báo trước với ông là,” Toby nói, cảm thấy Walter bắt đầu hưng phấn quá mức, quá sớm, “tôi không chăm chút ngôi nhà cẩn thận lắm đâu. Sẽ cần phải sửa chữa khá đấy.”

“À, ra vậy, hãy xem qua ngôi nhà nào.”

Toby dẫn anh ta đi khắp ngôi nhà. Vì không có nhiều thời gian chuẩn bị, anh chẳng có cơ hội dọn dẹp, sắp xếp ngôi nhà cho gọn gàng, và đủ các đồ vật linh tinh nằm cẩu thả khắp nơi: giày, cốc nước, giấy tờ, lược, phong bì trống, các đĩa CD, bánh mì nướng cũ, một cây cảnh đang được đối chọi giữa chừng trên một tờ báo nằm trên bàn ăn. Sự kết hợp tản mát những tồn tại riêng rẽ của năm con người.

“Tôi e là ngôi nhà hơi bừa bộn. Tôi sống chung với vài người nữa và họ không có nhà.”

“Ồ, vậy là ông không sống ở đây một mình?”

“Không, tôi sống cùng với vài người bạn.”

“Tôi hiểu rồi. Không gia đình, không con cái?”

“Không, chỉ toàn người lớn với nhau.” Anh cười căng thẳng.

Walter không nói gì nhiều trong lúc họ đi xem nhà, chỉ viết gì đó vào cuốn sổ và đôi lúc phát ra những âm thanh hài lòng. Toby cảm thấy có lỗi khi mở cửa phòng của các “khách thuê” để Walter quan sát. Anh chưa bao giờ, trong bất kỳ tình huống nào, bước chân vào phòng của họ. Anh cố gắng hết sức để không nhìn vào cái gì hết.

Phòng của Ruby, không ngoài dự đoán, là phòng bừa bộn nhất. Các cửa sổ treo những tấm khăn lụa viền đăng ten và chằng những dây đèn nhấp nháy đầy bụi bặm. Sàn nhà phủ đầy quần áo, sách vở và đĩa nhạc. Giường của cô chưa được trải dọn và chất đầy gối và đồ lót. Một gạt tàn đầy nằm trên bàn trang điểm, chung quanh là những thứ đồ trang điểm cũ kỹ, và một đồng hồ trang sức. Trông như căn phòng của một sinh viên hoặc một ai đó vừa mới tách nhà ra ở riêng và còn chưa biết cách chăm sóc bản thân. Căn phòng bốc lên mùi dục tình quên lãng và mùi thuốc lá.

Phòng của Con và Melinda gần như trống trải và tối giản. Giường của Melinda đã được trải dọn với chăn gọn gàng và hai chiếc gối phồng. Tấm đệm của Con trải trên sàn thì bừa bộn. Một tấm ván gỗ đặt ở bên trái cửa sổ có trang trí dòng chữ “Clarabel” và một bức vẽ màu đen một cô gái xinh đẹp đầu đội mũ và đang hút thuốc. Clarabel là một nghệ sĩ biểu diễn bị mắc chứng trầm cảm kinh niên, đã từng sống ở đây sáu tháng hồi năm 1996, và đã cưới một vận động viên điền kinh người Nga rồi chuyển đến sống ở St. Petersburg. Thật kỳ lạ khi nhìn thấy bức chân dung tự họa theo trường phái tiên phong hơi khó chịu ngó trừng trừng vào anh ở giữa căn

phòng đơn sơ của Con và Melinda.

“Ở đây có bao nhiêu phòng tắm?” Walter nói, đi về phía phòng của Joanne.

“Hai phòng,” Toby đáp. “Mỗi tầng một phòng.”

“Tốt,” anh ta lại hỏi. “Có phòng ngủ nào có phòng tắm riêng không?”

“Không. Tôi e là không.”

Toby đẩy tay nắm cửa phòng Joanne xuống và ngạc nhiên nhận thấy là cửa phòng bị khóa. “À,” anh nói, quay ra đối diện với Walter. “Ờ, cửa khóa thì phải.”

Walter gật đầu.

“Joanne - một cô gái rất coi trọng sự riêng tư,” Toby nói, một cách vô ích.

Ở trên gác, Toby chỉ cho Walter xem căn phòng chật đồ đạc của chính anh, căn phòng trang trí màu mè của Gus, xin lỗi vì mùi con mèo già và giải thích rằng chủ nhân của nó vừa mới qua đời. Cho tới khi anh dẫn Walter ra khu vườn phía sau nhà và để ý thấy đồng phân hữu cơ nằm chình ình trên thảm cỏ từ cuối mùa hạ năm trước, đám cỏ dại mọc ra từ mọi vết nứt, những chiếc lốp xe đạp cũ, cái máy tập rĩ sét và chiếc tủ lạnh cũ kỹ màu nâu bẩn, Toby cảm thấy hoàn toàn chán nản. Cần phải xin thứ lỗi cho biết bao nhiêu điều. Anh không thể tưởng tượng ra Walter rao bán căn nhà của anh trên thị trường dù với giá năm mươi bảng chứ đừng nói là năm trăm ngàn bảng.

Anh mời Walter một tách trà và ngồi lại với anh ta bên chiếc bàn trong bếp.

“Phải nói là,” Walter mở đầu, “ngôi nhà đẹp đấy.”

“Ông nghĩ vậy thật sao?”

“Ồ, không còn nghi ngờ gì về điều đó hết. Nhưng, như ông đã nói, việc bảo dưỡng ngôi nhà có một số vấn đề. Đó là chưa kể đến chuyện trang trí và lối sống nữa.”

“Lối sống ư?”

“Phải. Bởi đó chính là vấn đề cơ bản. Tôi có thể rao bán ngôi nhà của ông ra thị trường ngay ngày mai, nguyên trạng. Và có thể, nếu chúng ta tìm được khách mua, hay đúng hơn, là một nhà đầu tư sẵn sàng chấp nhận bỏ công sức, nhìn ra được tiềm năng của ngôi nhà phía sau những vấn đề về thẩm mỹ hiện tại, chúng ta có khả năng bán với giá khoảng chừng bảy trăm năm mươi ngàn bảng.”

Toby nín thở.

“Nhưng. Nếu như ông có thể tái cơ cấu lại ngôi nhà, thay lại toàn bộ bếp, các phòng tắm, làm một số việc căn bản trong vườn. Và quan trọng hơn cả, là giải tán được những người sống cùng nhà với ông và tạo cho ngôi nhà một bầu không khí của một tổ ấm gia đình đang hoàng, chúng ta có thể đòi giá cao hơn nhiều.”

“Nhiều là bao nhiêu?”

“Ồ, tôi có thể nói là, ngôi nhà này, được trang trí lại, hiện đại và sẵn sàng để một gia đình có thể chuyển vào ở ngay, thì tôi có thể ra giá trên thị trường khoảng chín trăm ngàn bảng. Thậm chí có thể là một triệu bảng.”

“Không?” Toby chớp mắt. “Chắc chắn không thể nhiều đến thế.”

“Ồ, có, chắc chắn đấy. Có khi còn cao hơn nữa tùy thuộc vào chất lượng việc cải tạo nhà.”

“Chúa tôi ơi.” Toby thở thật sâu và đưa tay giật giật râu.

“Ngôi nhà này độc nhất vô nhị, ông Dobbs à. Trong khu vực này không có ngôi nhà nào như thế cả. Người ta sẵn sàng trả thêm tiền cho sự độc nhất vô nhị.”

“Vậy, nếu tôi rao bán nhà bây giờ, ông nghĩ điều gì sẽ xảy ra?”

“Tôi đoán là ta sẽ bán ngôi nhà cho một nhà đầu tư. Có thể người đó sẽ chia ngôi nhà ra thành hai hoặc ba căn hộ. Hoặc cho một gia đình có sở thích tu sửa nhà cửa.”

“Và nếu như tôi tự cải tạo căn nhà và giải quyết với những người thuê nhà... ý tôi là, những

người bạn?”

“Thì ông có thể ra giá cao hơn nhiều và lãi nhiều hơn.”

“Và ông sẽ làm gì, nếu ông ở địa vị tôi?”

“Này, nếu mà tôi sẵn tiền mặt trong tay, thì tôi sẽ chọn cách thứ hai. Gần như chắc chắn đấy.”

“Ông sẽ làm vậy ư?”

Walter gật đầu, nhấn mạnh. “Còn phải nói. Nhưng có điều là ông phải làm ngay. Lúc này thị trường bất ổn lắm. Hãy giải quyết mấy người thuê nhà đi, cho thợ xây đến làm và rao bán ngôi nhà. Tối đa lợi nhuận của ông.”

“Phải rồi,” Toby nói, nhìn chăm chăm vào sự hoang dại sau vườn qua cửa sổ nhà bếp và cảm thấy nỗi lo lắng không thể nào chế ngự được nhảy nhót bên trong anh. “Phải. Thế thì tôi sẽ làm như vậy.”

Sau khi Walter ra về, Toby làm một việc mà anh chưa bao giờ làm trước đây. Anh lên một danh sách.

Bỗng dưng có quá nhiều điều phải xem xét, quá nhiều thứ phải làm, và anh nghĩ nếu như anh viết chúng ra thì có lẽ anh sẽ dễ kiểm soát chúng hơn.

Những việc phải làm

1. Mua ghế sofa mới.
2. Cắt tóc.
3. Mua tất mới.
4. Xem xét bếp.
5. Xem xét nhà tắm.
6. Gọi thợ xây đến báo giá.
7. Gọi thợ điện, nước đến báo giá.
8. Gọi thợ trang trí nội thất đến báo giá.
9. Giải quyết với những người thuê nhà.
10. Bán nhà.
11. Chuyển đến Cornwall (?)
12. Cố gắng có được hợp đồng xuất bản thơ (?)
13. Li dị.
14. Thôi không phải lòng Ruby nữa.
15. Tìm ai đó xứng đáng để yêu.
- 16. BẮT ĐẦU SỐNG.**

Leah khó lòng tin được là cuối cùng cô lại làm việc trong một cửa hàng mang tên Chim Ruồi Hồng. Lúc đầu khi người phụ nữ ở trung tâm giới thiệu việc làm nhắc đến cái tên này, cô cứ nghĩ chị ta nói đùa.

“Chim gì cơ?”

“Phải,” chị ta nói, “tôi biết. Chị sẽ hiểu khi chị nhìn thấy nó.”

Đó là cửa hàng mà vẻ nữ tính mãnh liệt và kiên định nhất ở London. Mặt tiền cửa hàng sơn màu hồng kẹo ngọt và các cửa sổ chẳng dây đèn nhấp nháy với chao bằng lông chim. Trong cửa hàng bán những mặt hàng mà chỉ riêng phụ nữ muốn mua, ví như khung ảnh khảm đá hay giấy viết thư tẩm nước hoa. Trên trần nhà treo đèn chùm được đính đầy đồ trang sức và những chiếc lồng chim bằng tre sơn trắng. Trên tường treo những chiếc gương kiểu Venice và những chiếc mũ mềm nhung màu mận hoặc màu chanh leo. Cửa hàng bán đồ lót bằng chất liệu the nguyên chất đặt trong những chiếc hộp lót sa tanh và trên nắp hộp gắn những nụ hồng. Những con mèo bông mặc áo lông và đi giày cao gót. Những tấm thiệp sinh nhật được làm thủ công đính hạt kim sa và đá lỏng lánh. Những chiếc gối làm từ da cừu Mông Cổ nhuộm màu từng lam. Những chiếc bút trang trí bằng lông marabou và màu hoa cà lấp lánh.

Đó là một sự suy đồi đường mật ở mức gần như bệnh hoạn.

Leah lại không phải kiểu phụ nữ ưa màu hồng. Leah thích đi những đôi giày hầm hố và mặc những chiếc quần jeans bền, có thể mặc được lâu. Cô gần như không trang điểm và không sử dụng nước hoa. Điểm duy nhất mà cô thỏa hiệp với nữ tính là mái tóc được cô thả dài và dọn sóng, và móng tay cô được cắt tỉa cẩn thận, sáng bóng. Thực sự cô cũng không cần đến son phấn. Cô có khuôn mặt nhỏ nhắn của một cô gái thôn dã chỉ cần tô điểm thêm chút viền mắt và một ít phấn hồng lên hai má. Có lẽ nhờ vậy mà Ruth muốn nhận cô vào làm. Có lẽ bà ta đã không liếc nhìn xuống đôi bốt gót to khụ của cô hay chút bùn còn vương trên gấu chiếc quần tây nghiêm chỉnh duy nhất của cô. Có lẽ bà ta cũng đã không để ý đến chuyện Leah mặc áo phông có in logo. Có lẽ bà ta chỉ chăm chú vào khuôn mặt dễ thương và mái tóc nữ tính của cô và quả quyết ngay rằng Leah là một chú Chim Ruồi Hồng bẩm sinh.

Dù vì bất cứ lý do nào, thì rốt cuộc cô cũng được nhận vào làm. Leah đã quản lý cửa hàng của Ruth năm năm nay, từ khi Ruth chuyển đến sống ở L.A và mở chi nhánh Chim Ruồi Hồng II ở Beverly Hills. Leah cũng khá thích công việc ở đây. Đó là một thứ thuốc giải với mùi hương ngọt ngào cho cuộc đời xù xì của cô. Thật dễ chịu khi bước vào cửa hàng mỗi sáng, rời bước khỏi vỉa hè xám xịt bên ngoài để bước vào hang động màu hồng thơm ngát này.

Nhưng mười năm trước, nếu ai đó nói với cô rằng ở tuổi ba mươi lăm, cô không chồng, không có nhà riêng, và quản lý một cửa hàng quà tặng ở Muswell Hill thì hẳn cô đã đá cho kẻ đó một phát. Thế mà giờ này cô đang ở đây, bán những thứ đồ vô bổ với giá đắt quá thể cho phụ nữ từ trẻ tới già và bám víu vào - cô có thể cảm thấy nó một cách rõ nét như chuyến tàu đang đến hôm nay - một gờ đá không hơn của một cuộc khủng hoảng về sự tồn tại, chỉ bằng mấy đầu móng tay nhẵn bóng của mình.

Tiếng chuông cửa của Chim Ruồi Hồng vang lên lúc ba giờ chiều, vừa lúc Leah mở ấn bản mới của *Heat* ra và sắp sửa tấn công món salad mỳ Ý. Cô nhét vội cái hộp nhựa xuống dưới quầy thu ngân và liếc nhìn ra cửa.

Đó là Toby.

Anh mặc một chiếc áo len cổ cao đan vện thùng màu kem với một chiếc quần jeans bó và quàng khăn màu đỏ. Đầu anh đội một chiếc mũ len đan trơn màu xám. Đôi giày của anh to tướng và bóng loáng, nhưng không hiểu bằng cách nào đó mà bộ đồ anh mặc trông vẫn khá hợp, kể cả với hàm râu của anh. Cô mỉm cười khi nhìn thấy anh; cô không thể dừng được.

“Xin chào,” anh nói, nhìn xuống cô đang đứng khuất sau chiếc ô giấy Trung Hoa.

Cô nhìn trả lại anh. “Chào anh.”

“Là tôi đây mà,” anh nói, vẻ xin được thứ lỗi, “Toby đây.”

Cô gật đầu mỉm cười. “Vâng, tôi biết chứ.”

“Vây,” anh nói, cặp mắt căng thẳng nhìn chung quanh cửa hàng, “đây là nơi cô làm việc?”

“Ờ. Đúng thế. Đây... đây là thế giới màu hồng và bông bênh của tôi.” Cô khoát tay chỉ ra xung quanh.

“Đẹp đấy chứ. Tôi đã đi bộ qua đây hàng triệu lần và chẳng bao giờ ghé vào.”

“Vâng, hoặc anh thuộc dạng người hoặc bị đèn nhấp nháy chao lòng vũ hấp dẫn hoặc không hề.”

“Tôi không biết nữa,” anh nói và liếc nhìn chung quanh. “Tôi khá thích một số đồ ở đây. Những cái gối này thật tuyệt.” Anh xem giá một chiếc gối đính kim sa màu ngà và hơi chớp mắt. “Ồ, Chúa tôi,” anh nói, “cho một *cái gối* ư?”

“À, vâng.” Leah gật đầu. “Và anh không muốn biết giá gốc của nó là bao nhiêu đâu.”

“Không,” anh đồng tình, “có lẽ là tôi không muốn biết đâu.”

Tiếng chuông cửa lại vang lên và họ cùng quay ra nhìn bà già mặc áo choàng len bước vào. Leah mỉm cười với bà ta.

“Tôi hy vọng cô không lấy làm phiền vì tôi đường đột tới đây mà không báo trước. Chỉ là, tôi cũng không biết nữa, thật sự, nhưng tôi cảm thấy hơi lạ vì không gặp lại cô sau sự việc xảy ra ngày hôm trước. Và cô có nói là cô làm việc trong một cửa hàng quà tặng màu hồng và tôi tình cờ đi qua đây và đoán rằng đây hẳn phải là cửa hàng quà tặng màu hồng mà cô đã bảo. Vậy là tôi nghĩ tôi nên ghé vào để chào cô. Và cảm ơn cô. Một lần nữa.”

“Vì cái gì chứ?”

“Vì cô đã rất bình tĩnh, từ tốn và tự chủ trong khủng hoảng.”

“À, phải. Ít nhất thì tôi cũng rất giỏi trong khủng hoảng.”

“Phải lắm. Sự thực là cô rất giỏi.”

“VẬY. ĐÃ TỔ CHỨC TANG LỄ CHƯA Ạ?”

“RỒI. HÔM THỨ BA.”

“VÀ TANG LỄ RA SAO?”

“Ồ, THẨM LẮM,” ANH NÓI, MỈM CƯỜI. “KINH KHỦNG. TRỜI MƯA CẢ NGÀY VÀ HỌ HÀNG CỦA ÔNG CỤ THÌ KHIẾP LẮM.”

“Ồ, TRỜI OI,” LEAH ĐÁP, MỈM CƯỜI VỚI ANH.

“PHẢI, NHƯNG KỂ TỪ HÔM TRƯỚC CŨNG CÓ KHỐI ĐIỀU THÚ VỊ ĐÃ XẢY RA.”

“THẬT Á?”

“ĐÚNG VẬY. THỰC SỰ LÀ CUỘC SỐNG CỦA TÔI GẦN NHƯ ĐẢO NGƯỢC HOÀN TOÀN.”

“CHÚA TÔI. THẬT VẬY Ơ. NHƯ THẾ NÀO CƠ?”

“CHUYỆN LÀ...” TOBY NGỪNG LỜI VÀ LIẾM MÔI. RỒI ANH LẠI VUỐT CHÒM RÂU MÁ VÀ NHEO MẮT. LEAH THEO DÕI ANH MỘT CÁCH TÒ MÒ.

“ANH ỔN CẢ CHỨ?”

“NÀY NHÉ, TÔI HY VỌNG LÀ CÔ KHÔNG NGHĨ RẰNG TÔI KỶ QUẶC. NHƯNG TÔI CÓ NHỚ RẰNG CÔ ĐÃ NÓI CÔ LÀ NGƯỜI TÒ MÒ VỀ CON NGƯỜI. TRONG KHI ĐÓ, TÒ MÒ LẠI HOÀN TOÀN KHÔNG PHẢI LÀ ĐIỂM MẠNH CỦA TÔI. VÀ TÔI ĐANG Ở TRONG MỘT TÌNH THẾ KHÓ XỬ LẠ KỶ VÀ TÔI CẦN PHẢI, CHÚA OI, NÓI THẾ NÀY NGHE MỸ QUÁ VÀ ĐIÊN RỒ QUÁ, NHƯNG TÔI THỰC SỰ CẦN PHẢI CHIA SẺ. VÀ TÔI BIẾT RẰNG CHÚNG TA LÀ NHỮNG NGƯỜI XA LẠ, NHƯNG TÔI CŨNG CHẴNG CÒN AI KHÁC ĐỂ TÔI CÓ THỂ TRÒ CHUYỆN THOẢI MÁI VỀ NHỮNG VIỆC NÀY...”

“ANH MUỐN NÓI CHUYỆN VỚI TÔI HẢ?”

“PHẢI,” ANH GẬT ĐẦU.

“Về vấn đề của anh?”

“Ờ, vâng.”

“Hay lắm,” cô mỉm cười, tuột xuống khỏi ghế, “đi uống cà phê đi.”

Họ tới quán cà phê có tên gọi *Hồng Ngọc trong Cát Bụi*. Toby gọi một cốc cappuccino và Leah dùng trà bạc hà với một lát bánh pho mát. Cô ngược nhìn Toby. Anh có hàng ria mép bằng bột cà phê và bột sô cô la dính trên râu. Cô cưỡng lại ý muốn dùng khăn giấy để lau chúng đi cho anh và cô mỉm cười với anh.

“Ờ, chuyện là thế này. Gus đã để lại cho tôi một số tiền. Sau khi chết.”

“Ồ, dĩ nhiên là thế.”

“Phải. Và bây giờ, như một bước ngoặt lạ lùng của số mệnh, người bố xa lạ của tôi sắp trở về London để gặp tôi và, nói thực, tôi đã thôi không còn hy vọng gặp lại ông cho tới khi chết, không bao giờ nghĩ mình sẽ nhìn thấy ông nữa. Giờ tôi đã bốn mươi tuổi. Tôi nghĩ đây là cơ hội cuối cùng để tôi, cô biết đấy, tạo dựng cuộc đời mình, bởi vì tôi đã bị mắc kẹt ở trong cái lối mòn khủng khiếp này, bị đè bẹp, tôi nghĩ vậy. Và lúc này tôi có cả động cơ lẫn phương tiện để làm một điều gì đó, để sửa sang lại ngôi nhà và bán nó đi. Nhưng có một trở ngại.”

“Có trở ngại sao?”

“Phải. Những người thuê nhà của tôi. Tôi cần phải giải tán họ.”

“À đúng vậy...”

“Vâng. Tôi cần họ chuyển đi. Và như vậy thì tôi có thể sửa chữa lại ngôi nhà, bán nó đi trước khi bố tôi trở về.”

“Là khi nào vậy?”

“Cuối tháng Ba. Mười tuần nữa.”

“Được rồi. Vậy thì anh chỉ việc bảo họ chuyển đi?”

“Là vì...” Toby ngừng lời, rồi thở dài. “Ồ, Chúa ơi, tôi không biết nữa, thật là thảm hại, tôi biết rõ mình cần phải làm gì, nhưng vì một lý do nào đó tôi không thể buộc mình làm vậy. Vì một lý do nào đó tôi cho rằng mình chịu trách nhiệm về tất cả bọn họ.”

“Nhưng tại sao chứ?”

“Bởi vì, à, bởi vì tất cả bọn họ đều mất phương hướng.”

“Mất phương hướng ư?”

“Phải, tất cả bọn họ, và ở những mức độ khác nhau. Và lý do duy nhất khiến họ sống ở nhà tôi là bởi vì họ chẳng còn chỗ nào khác mà đi nữa. Không bạn bè, không gia đình, không có một tổ ấm an toàn. Và nếu như tôi buộc họ ra đi, thì rồi cái gì sẽ đến với họ? Họ sẽ ra sao?”

“Ờ, phải đấy, nhưng đó chắc chắn đâu phải là vấn đề của anh, phải không?”

“Ừm, không, về lý thuyết thì không, nhưng tôi cảm thấy có trách nhiệm ở một mức độ nhất định. Suy cho cùng, chính tôi là người mời họ tới sống chung. Chính tôi là người đã đăng quảng cáo trên báo, đã lựa chọn họ trên cơ sở nhu cầu thực sự của họ. Làm vậy sẽ gần giống như đuổi họ ra khỏi nhà của chính họ. Và buồn cười nhất là tôi vẫn thường nghĩ chính Gus là người khiến tôi không thể bán ngôi nhà, khiến tôi không thể thay đổi cuộc sống. Nhưng giờ ông cụ đã mất rồi và tôi nhận ra rằng không phải chỉ là ông cụ. Chính là tất cả bọn họ.”

“Vậy thì anh định sẽ làm gì?”

“Chính xác vấn đề là chỗ đó. Cách duy nhất khiến tôi có thể thoải mái yêu cầu họ chuyển đi là tôi phải chắc chắn rằng họ có một nơi nào khác để đi, một người nào khác để ở cùng. Tôi chỉ có thể yêu cầu họ chuyển ra nếu như tôi biết được là tất cả họ...”

“Hạnh phúc?”

“Đúng vậy. Chính xác đấy. Là tất cả bọn họ đều hạnh phúc. Mà tôi thì chẳng biết gì nhiều về những người sống bên tôi ngoại trừ nhãn hiệu ngũ cốc ăn sáng của họ. Tôi không thích hỏi han mọi người. Nó khiến tôi cảm thấy không thoải mái. Nhưng nếu như tôi không thể tìm hiểu thêm về những người thuê nhà của mình, tôi sẽ không có cơ hội thỏa mãn nhu cầu của họ. Và trong khả năng của mình, một người có tính tò mò tự nhiên như cô, tôi tự hỏi liệu cô có thể giúp tôi, hoặc ít nhất là *tư vấn* cho tôi cách để *tiếp cận* những suy nghĩ bên trong đầu họ.”

“Anh muốn tôi dạy anh cách thốc mách ư?”

“Ồ, vâng, tôi nghĩ là...”

“Ôi, dễ lắm. Anh chỉ cần hỏi thật nhiều câu hỏi mà thôi.”

“Ồ, Chúa ơi. Những câu hỏi thế nào?”

“Tôi không biết nữa. Chỉ cần hỏi xem họ ra sao. Họ dự định gì. Kế hoạch của họ thế nào.”

“Thật ấy à?” anh chớp mắt. “Nhưng liệu rồi họ có nghĩ rằng tôi can thiệp quá không?”

“Không, dĩ nhiên là không. Người ta *thích* được hỏi về bản thân lắm.”

“Họ thích à? Tôi thì không hề.”

“Không, ờ, không phải tất cả mọi người. Nhưng đa số là thế. Và tôi cũng có thể giúp anh thêm, nếu anh muốn.”

“Cô có thể ư?”

“Ừm. Tôi có thể cố gắng chuyện trò với họ. Tìm hiểu đôi chút. Anh biết không?”

Toby nhìn cô ngỡ ngàng. “Cô sẽ làm điều đó vì tôi ư?”

“Tất nhiên là tôi sẽ làm chứ. Tôi đã nói với anh rồi. Tôi tò mò khủng khiếp mà.”

Cô mỉm cười, bởi những ý nghĩ vừa ủa đến trong trí tưởng tượng của cô. Ba năm qua cô đã quan sát những người này từ phía bên đường, ba năm bần khổ không biết họ là những người thế nào, họ làm gì và tại sao họ sống ở đó, và bây giờ có người nhờ cô tìm hiểu về những việc đó. Một cách chính thức.

“Ừm, nếu cô vui lòng làm việc đó, thì, ồ, thật là tuyệt quá. Và thực tế là, tuần sau là sinh nhật tôi, lần thứ ba chín. Và tôi đang nghĩ có lẽ tôi sẽ mời mấy người ra quán và, có thể, nếu tôi làm vậy, có lẽ cô cũng muốn đi cùng luôn. Tạo cơ hội để cô...”

“Để tôi thóc mách?”

“Phải,” anh mỉm cười. “Và bạn, ờ, bạn trai? Chồng cô?”

Leah nhìn anh vẻ dò hỏi.

“Tay bác sĩ. Tay người châu Á đó?”

“Ồ, Amitabh. Bạn trai cũ của tôi. Chúng tôi chia tay rồi.”

“Ồ. Chết thật. Xin lỗi. Tôi, ơ...”

“Và anh ấy là y tá, chứ không phải là bác sĩ.”

“Ồ. Phải rồi. Tôi chỉ định nói rằng, cô có thể rủ anh ấy đi cùng. Nhưng, rõ ràng là, à... Tôi không biết gì hết.”

“Thật tình. Thành thật mà nói... Không có gì đâu. Chúng tôi mới chia tay tuần trước. Khi tôi gợi ý là chúng tôi làm đám cưới thì bỗng dưng anh ấy trở nên hết sức Ấn Độ với tôi. Nói rằng bố mẹ anh ấy sẽ từ anh ấy. Vậy là, thế thôi.”

“Tôi lấy làm tiếc về việc đó.”

“Vâng,” Leah nhún vai, cố gắng kiềm chế để không rơi nước mắt và khiến Toby lúng túng. “Chuyện không hay vẫn xảy ra mà. Tôi cố gắng trở nên triết học một chút về chuyện đó.”

“Phải rồi. Phải rồi, cách tốt nhất đấy. Hoàn toàn đấy.”

Cả hai người im lặng một lát. Leah liếc nhìn Toby. Anh đang nhìn qua cửa sổ mờ màng, bất động. “Được rồi, bây giờ,” cô nói, mỉm cười, “đây là cơ hội hoàn hảo để anh tập thốc mách đấy. Một người tò mò sẽ muốn biết nhiều hơn về chuyện chia tay của tôi.”

Toby nhìn chăm chăm vào cô, không hiểu gì.

“Vậy thì - hãy hỏi tôi vài câu hỏi đi nào.”

“Câu hỏi như thế nào chứ?”

“Câu hỏi về chuyện chia tay ấy mà.”

“Ồ, vâng, nhưng mà cô vừa kể với tôi tại sao cô chia tay rồi mà. Còn gì để hỏi nữa đâu?”

“Này nhé, ví dụ như, anh có thể hỏi xem chúng tôi yêu nhau đã bao lâu rồi?”

“Phải. Được thôi. Vậy thì, cô và anh ấy yêu nhau lâu chưa?”

“Không! Không hỏi như thế. Cách anh hỏi phải tạo cảm giác là anh thực sự quan tâm. Ví dụ như: Ồ, không, thật tệ quá. Hai người yêu nhau lâu chưa?”

Toby đỏ mặt và hắng giọng. “Ừm, ồ cô bạn, tội nghiệp cô quá, hai người yêu nhau lâu chưa?”

“Gần ba năm rồi.”

Toby gật đầu.

“Và?”

“Và gì cơ?”

“Hỏi tôi thêm đi. Hỏi xem chúng tôi làm thế nào mà chúng tôi đã quen nhau?”

“VẬY - làm sao hai người lại quen nhau?”

“Chúng tôi gặp nhau ở đám cưới em họ anh ấy.”

“Ra thế. Tôi hiểu rồi.”

“Tôi làm việc cùng với cô dâu. Tôi nghĩ cô ấy chỉ mời tôi để thế chỗ ai đó đã không đến được.”

Toby lại gật đầu một cách vụng về.

“Tiếp đi nào,” cô khuyến khích.

Anh lại hắng giọng. “Và, ờ, anh ấy có tử tế không?”

“Có,” cô nói. “Anh ấy có. Có tử tế. Nhưng cũng không tử tế đến mức như tôi tưởng.”

“Và bây giờ cô định thế nào?”

“Thì Am sẽ chuyển vào sống ở ký túc xá dành cho y tá, còn tôi thì phải tìm chỗ khác để ở.”

“Và, ờ, cô cảm thấy thế nào về chuyện đó?”

“Tôi cảm thấy rất bực mình, rất buồn và rất căng thẳng.” Cô dừng lại bởi môi dưới cô run run và nụ cười tan biến đi. Cô chớp mắt để xua đi giọt nước mắt và cô cười to lên. Và rồi, không dừng được, cô cầm chiếc khăn ăn và lau chỗ sô cô la dính dưới cằm anh.

“Đấy, anh thấy không,” cô nói, cố gượng cười. “Dễ thôi mà, phải không? Thóc mách chuyện người khác ấy.”

“Vâng, tôi đoán thế.”

“Vậy - anh nghĩ anh có làm được không nào? Anh nghĩ anh có thể tìm hiểu những người thuê nhà của mình không?”

Toby gật đầu. “Được. Tôi thực sự nghĩ là tôi làm được.”

Joanne đang ở trong bếp. Cô mặc một chiếc quần jeans cạp cao, một chiếc áo cao cổ vải jersey đỏ, đeo hoa tai bằng vàng nhỏ nhắn và đi đôi giày da đế bằng rất nhã nhặn. Tóc cô cắt kiểu đầu bob nhiều tầng, một bên cụp về một bên với chiếc cặp óng ánh trông nữ sinh và tương phản lạ lùng với bộ quần áo già trước tuổi mà cô đang mặc. Sơn môi của cô mang sắc san hô không đẹp lắm và hơi bị nhòe. Cô có vẻ bị sốc khi nhìn thấy Toby trong bếp và gần như định quay ra, chỉ dừng lại công nhận sự hiện diện của anh bởi vì anh lên tiếng chào.

“Cô khỏe chứ?” anh mào đầu, thận trọng.

“Ổn cả. Cám ơn anh,” cô lẩm bẩm, trong khi mở vòi để lấy nước vào ấm. Anh chờ cô hỏi thăm lại mình, hoặc ít nhất cũng mời anh một tách trà, nhưng cô chẳng làm thế. Thay vào đó, cô khẽ hát thầm và nhìn ra ngoài cửa sổ trong khi chiếc ấm réo sôi. Toby liếc nhìn lưng cô. Cô khá là nhỏ nhắn. Và rất mảnh dẻ. Có cảm giác như người ta có thể ôm kín eo lưng cô chỉ với hai bàn tay và đôi vai cô gần như chỉ rộng bằng bề ngang cuốn niên giám điện thoại.

“Này, Joanne.” Anh ngừng lời, không chắc lắm mình cần tiếp tục thế nào, nhưng biết rằng mình cần phải làm thế. “Cô sống ở đây bao lâu rồi nhỉ?”

Cô quay phắt lại. “Cái gì cơ?” cô nói, tay chỉ xuống sàn, “Ở đây á?”

“Ờ, vâng. Cô biết đấy. Ở trong nhà này?”

“Ồ, phải rồi. Chúa ơi. Tôi cũng không chắc nữa.” Cô hơi trề môi và ngược nhìn lên trần nhà.

Toby chờ đợi, túi bột lơ lửng ở bàn tay trái, tự hỏi không biết cô đang tính toán xem đã ở đây bao lâu hay cô chỉ đơn thuần ngẩn nhìn vết ẩm ở trần nhà.

“Hai năm và tám tháng,” cuối cùng thì cô cũng đáp.

“Phải.”

“Và hai mươi ngày.”

“Đúng thế,” Toby nhắc lại.

“Tôi chuyển đến đây ngày mừng 4 tháng 5 năm 2002. Một ngày nắng đẹp.”

“Thế à?” anh nói, tay xoa xoa cằm, như thể cố gắng tự mình nhớ lại ngày hôm ấy.

“Đúng thế, tôi chuyển từ đông nam London đến đây. Hôm đó có một buổi diễu hành. Về cần sa. Có một số người hóa trang thành những lá cần sa đi bộ dọc phố tôi. Tôi lấy làm mừng vì đã chuyển nhà đi.”

Toby cười vang, cảm thấy nhẹ nhõm vì Joanne đã mang đến sức sống cho cuộc đối thoại tẻ nhạt, nhưng cô chỉ nhìn anh vẻ trống rỗng. “Sao anh lại hỏi?”

“Tôi cũng không biết nữa,” anh đáp, đưa tay lấy chiếc râu bột. “Tôi chỉ đang tự hỏi thế thôi.” Nhà bếp trở nên yên lặng ngoại trừ tiếng lanh canh của chiếc thìa khuấy khuấy trong tách trà của Joanne.

“Và cô thấy thế nào?”

“Thế nào gì cơ?”

“Ngôi nhà. Cuộc sống ở đây. Cô có hạnh phúc không?”

“Ờ,” cô nhún vai, giờ thì tay cô quấy túi trà chậm rãi. “Ờ. Ổn cả. Tôi không phàn nàn gì. Tại sao thế?” Mắt cô nheo lại. “Có vấn đề gì anh muốn thảo luận chẳng?”

“Chúa ơi, không, không có gì hết cả. Tôi chỉ nghĩ rằng đã vài tháng rồi tôi không trò chuyện gì với cô và tôi chỉ muốn biết chắc là cô ổn thôi mà. Chỉ có thế thôi.”

“Phải,” cô gạt đầu ngắn gọn và ép túi trà vào thành cốc.

“Và công việc của cô thế nào?”

“Ồn.” Cô nói, thả túi trà vào trong thùng rác có bàn đạp.

“Vậy cô vẫn, cô biết đấy, vẫn đi diễn đấy chứ?” Toby bắt đầu toát mồ hôi.

“Không,” cô đáp, thả chiếc thìa vào trong giỏ đựng trong máy rửa bát.

“Và còn vai diễn? Vai diễn mà cô đang nghiên cứu, liệu có... ờ?”

“Không. Nó đã không thành.”

“Ồ. Hơi tiếc đấy nhỉ. Liệu có cơ hội nào khác trong sự nghiệp không?”

“Chẳng có sự nghiệp nào.”

“Ồ,” anh nói. “Ồ. OK. Vậy là cô chỉ...?”

“Chỉ gì?”

“Tôi không biết nữa. Tuy thế, cô vẫn đang làm việc, phải không nào?”

“Phải.” Cô cầm chiếc cốc lên. “Tôi vẫn đang làm việc.”

Toby gật đầu, hơi thái quá. “Tốt,” anh cố nói, trong khi cô đi lướt qua anh để ra hành lang, để lại sau lưng mùi hương hoa của cốc trà Earl Grey. “Tốt.”

Toby lấy làm mừng vì không phải là một đứa trẻ vị thành niên trong thế kỷ hai mươi mốt này - mọi thứ có vẻ quá ngọt ngào và quá thủ cựu. Giờ đây, đối với Toby, mọi cô gái trẻ trông đều na ná. Tất cả bọn họ đều khoe cùng một mảng da bụng giữa chiếc áo phông bằng vải jersey và chiếc quần jeans cạp trễ giống nhau, rốn của bọn họ đều nằm cùng một loại đá lấp lánh. Họ cùng để một kiểu tóc dài, ngôi cùng rẽ về một bên, môi họ cùng dính dính một loại son bóng và làn da họ cùng một tông nâu kiểu Địa Trung Hải quanh năm. Và chẳng hiểu những chiếc áo ngực hiện đại được thiết kế kiểu gì mà tất cả các cô gái trẻ đều có cùng bộ ngực như hai khuôn bánh pudding, dính vào trước cơ thể họ, bam - bam, nhưng gần như chẳng liên quan đến cơ thể ấy, như thể khi hết ngày, người ta có thể tháo chúng ra bằng vít và cất vào trong ngăn kéo.

Toby, giống như đa số đàn ông khác, không thích gì bằng một chút khiêu dâm nhẹ nhàng, một vài phút thủ dâm vô hại qua mạng internet trong phòng ngủ của mình. Nhưng anh không muốn những cô gái thực thụ trông giống như vậy. Anh muốn những cô gái thật sự có da có thịt và có những bộ ngực với hình dạng bất kỳ. Anh thích sự đa dạng của phụ nữ. Anh thích cá tính của họ. Anh thích PJ Harvey[2]. Anh thích nhân vật Willow trong bộ phim *Khắc Tinh Ma Cà Rồng*. Anh thích nữ DJ chỉnh nhạc cao lớn có người chồng là con trai của Johnny Ball[3] và cũng là DJ chỉnh nhạc. Anh cũng thực sự nghĩ rằng Cherie Blair[4] là một phụ nữ hấp dẫn, mặc dù anh chưa bao giờ tìm được một người khác có cùng ý kiến với mình. Và hình ảnh treo tường tuyệt vời nhất của mọi thời đại của anh, kể từ tuổi hoa niên, là Jamie Lee Curtis[5]. Anh không yêu thích một kiểu người nhất định. Anh biết mình thích gì khi anh nhìn thấy. Nhưng bọn trẻ thời nay - tất cả bọn chúng đều chung chung. Tất cả bọn chúng đều tẻ ngắt.

Và điều đó, là vấn đề chính, vấn đề cốt lõi của Con. Cậu tẻ ngắt. Cậu chẳng mang tới điều gì trong sự hòa trộn của ngôi nhà. Tuổi trẻ của cậu lẽ ra phải tạo ra hiện tượng sủi bọt như khí gas trong một ly nước lọc ở ngôi nhà của những người tuổi ngoài ba mươi này; thay vào đó, cậu cứ lập lờ ở đáy như một đồng xu chậm chạp.

“Xin chào, Con,” Toby mở lời, tiến lại phía chỗ Con đang ngồi ăn một phần Big Mac[6] ở gian tiền phòng.

“Chào anh.” Con liếc lên và nhìn anh vẻ ngạc nhiên.

“Hôm nay làm việc thế nào?”

Con nhún vai. “Chẳng có gì đặc biệt.”

“Có gặp người nổi tiếng nào không?”

Một lần Con đã đi chung thang máy với Cate Blanchett[7]. Cate Blanchett cũng xếp thứ hạng khá cao trong danh sách những người phụ nữ khác biệt và đáng khao khát của Toby, vì vậy chuyện ấy đã để lại ấn tượng khác vững chắc trong tiềm thức của anh khi anh vô tình nghe được Con kể với Ruby vài tháng trước.

Con mỉm cười. “Không. Hôm nay thì không. Tuy thế hôm trước em có nhìn thấy cái thang cha đồng tính ấy đi vào, anh biết không?”

“Ai cơ?”

“Cái gã kênh kiệu đó. Không thể nào nhớ được tên gã này. Gã đã đóng phim cùng với Madonna[8].”

Bộ phim duy nhất có Madonna thủ vai mà Toby nghĩ ra được ngay lúc này là phim *Dick Tracy*, nhưng anh chắc chắn rằng Con không thể nói đến Warren Beatty[9], mà theo như anh được biết thì không kênh kiệu và cũng chẳng đồng tính nốt.

“Vậy thì,” anh nói sau một lát, “em nghĩ liệu em có làm ở Condé Nast lâu nữa không? Liệu ở đó có chút hứa hẹn *thăng tiến nghề nghiệp* nào không?”

Con cười to và lau chỗ xốt cà dính trên cằm. “Ờ... không. Chắc chắn là không. Trừ phi em muốn trở thành trưởng phòng thư tín. Nhưng em đâu muốn thế.”

“Nhưng còn các ấn bản? Các tạp chí. Chắc chắn cũng phải có cơ hội nào ở đó chứ?”

Con lại cười to. “Không, cho cái loại như em thì không có đâu. Cái chỗ đó giống như một giấc mơ tan vỡ. Ở một bên là thực tại - đó là bọn em ở bộ phận thư tín, cấp dưỡng, dọn vệ sinh - còn bên kia là cả một thế giới khác, những người sang trọng, tầm tuổi em, sống ở Chelsea, không biết hôm nay là ngày thứ mấy, kiểu cứ bồng bênh, như thế, anh biết đấy... ở trên mây ấy. Bọn họ mới là những người có công việc tử tế ở đó. Có sự nghiệp. Bọn em thì chỉ ở đó để đảm bảo họ nhận được thư từ và suất ăn trưa mà thôi.”

“Ờ,” Toby nói, “anh hiểu rồi. Vậy là, nếu như em không muốn trở thành trưởng bộ phận thư tín và em không nghĩ rằng sẽ có cơ hội gì khác ở đó, thì kế hoạch sắp tới của em là như thế

nào? Tiếp theo sẽ là gì?”

“Tấm bằng PPL của em.”

“Cái gì của em cơ?”

“Bằng lái máy bay tư nhân của em.”

“Em sẽ học *bay* á?”

“Vâng. Tại sao không?”

“Chúa ơi, này, chẳng phải học thể tốn kém lắm sao?”

“Có thể lắm,” cậu nhún vai. “Nhưng em cũng đã tìm hiểu rồi. Nếu em đi học ở Nam Phi thì sẽ chỉ tốn bằng khoảng một phần ba ở đây thôi. Em đã cố gắng dành dụm kể từ khi em bắt đầu đi làm, và em đã tính rằng chỉ cần làm việc ở Condé Nast thêm mười tám tháng nữa là đủ số tiền em cần. Sau đó em sẽ biến. Đi học lấy cái bằng. Đi tới vùng Caribbe. Những chuyến bay dịch vụ. Di chuyển giữa các đảo. Một cuộc sống tốt đẹp.Ồ...”

“Phải, vậy là, ơ...”

“Em nói cho anh biết, nếu không nhờ Nigel viết thư cho anh và em tìm được chỗ này để tá túc, và, anh biết đấy, tiết kiệm kha khá tiền thuê phòng, thì không đời nào em có thể nghĩ đến chuyện học bay. Em sẽ không thể nào đủ tiền để trang trải. Cái ngày mà em gặp anh, đó thật là một ngày tốt đẹp.”

Cậu mỉm cười với Toby, một nụ cười dễ thương, ấm áp, tràn đầy biết ơn và Toby cảm thấy như lồng ngực mình thắt lại, xẹp xuống. Anh thở dài lặng lẽ. Đó chính là điều anh luôn mong muốn. Ngôi nhà này để phục vụ điều ấy. Để tạo điều kiện cho mọi người đeo đuổi giấc mơ của mình. Mục tiêu chính để chọn người ở chung nhà của anh là họ có thể thu được những lợi ích tích cực và mang tính xây dựng trong khi chỉ phải trả một khoản tiền rất nhỏ. Ngoại lệ duy nhất là Ruby, người đã được anh cho thuê phòng chỉ vì anh muốn được ngủ với cô. Anh đã dành một phòng cho Con bởi anh cảm thấy thương hại cậu ấy, vì mẹ cậu bỏ rơi cậu, vì cậu không có nơi trú ngụ cố định và sắp sửa mất việc và bị đẩy ra đường. Và giờ đây, một năm sau, Con cũng đã có một ước mơ. Cậu ấy muốn bay. Và lẽ ra Toby phải cảm thấy vui mừng. Thay vào đó, anh cảm thấy mình bị mắc kẹt.

Toby buồn rầu nghĩ tới món tiền như có phép lạ từ trên trời rơi xuống giúp anh thực hiện mơ ước của mình sau khi Gus qua đời. Và rồi anh lại nhìn Con, một thanh niên đã tới đây tay không, chẳng hoài bão gì hơn ngoài một chiếc giường để ngủ, không mơ ước gì hơn là giữ được việc làm, bỗng dưng và như có phép lạ, đã tìm ra con đường cậu muốn đi. Toby đã có cả cuộc đời để tạo dựng sự thành đạt của bản thân. Anh chẳng thể trách ai ngoài chính mình vì đang mỗi mòn chẳng biết đến đâu khi sắp bước sang tuổi bốn mươi. Con đã chẳng có được một tổ ấm an toàn - cậu phải tự xây tổ lấy. Cái gì quan trọng hơn, Toby tự hỏi, nhu cầu ngó ngẩn của tuổi trung niên được chứng tỏ bản thân với bố mình hay là tương lai của một chàng trai trẻ?

Anh ngồi một lát, nhìn chiếc tivi một cách trống rỗng, lắng nghe Con uống ừng ực nước cô ca, để mặc giấc mơ của mình lén trốn đi như một đứa trẻ tinh nghịch. Rồi anh vỗ hai tay lên đùi và đứng dậy.

“Anh đang nghĩ là,” anh nói, “có thể anh sẽ mua một, hai chiếc ghế sofa mới. Em thấy sao?”

Con nhìn anh kinh ngạc, sau đó nhìn chiếc ghế cũ kỹ màu xanh nước biển và mấy chiếc gối bọc hoa văn dân tộc thiểu số cũ sờn. “Vâng. Sao lại không nhỉ? Làm tới đi anh ạ.”

“Tuyệt.” Toby dứt tay vào túi. “Mai anh sẽ đi mua sắm. Đang mùa giảm giá. Đúng lúc nên đi đấy.”

Và bây giờ, anh trầm ngâm, ghế sofa mới cũng là khá đủ.

Melinda McNulty đang ở tuổi bốn lăm. Chị duy trì thân hình cỡ 10 rắn chắc của mình bằng cách đi tập thể dục ba lần một tuần, tham gia hai lớp quyền thuật một tuần và tập các bài tập Pilates trước ti vi, trên sàn, trong phòng ngủ của mình. Chị ăn những thanh ngũ cốc Special K vào bữa sáng, rồi tới sân bay Stansted để làm công việc ở quầy làm thủ tục lên máy bay cho hành khách của hãng Monarch^[10]. Tủ đựng đồ trong bếp của chị toàn đồ ăn nhẹ như Snack-a-Jack và mì ăn liền. Chị uống rượu Cava (“Nó ngon hơn rượu Champagne.”) gần như hàng ngày trong tuần, và đi chơi ở các câu lạc bộ vào các tối thứ Bảy cùng với cô bạn Zoë hai mươi tám tuổi. Chị trang điểm quá đậm, dùng quá nhiều nước hoa và thường mặc những bộ đồ thể thao bó sát bằng nhung nỉ sáng màu để khoe cái bụng rắn chắc.

Toby không chắc mình có cảm giác ra sao đối với những cái bụng rắn chắc của phụ nữ ở độ tuổi bốn lăm. Rất ấn tượng nhưng cũng hơi ngại thế nào.

Khi Toby nhìn thấy chị đi làm về vào buổi tối hôm ấy, lịch lăm và gọn gàng trong bộ đồng phục của hãng hàng không, anh cố tình đến tìm chị. Anh gặp chị đang là quần áo ở gian phòng phía trước. Gian phòng ẩm ướt ngập tràn mùi vải bông ẩm và vắng vắng giai điệu vang lên từ chiếc máy nghe nhạc đeo tai của chị. Nhìn thấy anh, chị mỉm cười và bỏ tai nghe ra.

“Xin chào, lãnh chúa!” Chị có giọng nói cao, chói tai của một thiếu nữ mười lăm tuổi. Thật lạ điệu. Khuôn mặt chị thoáng biến đi sau làm hơi nước. “Mọi chuyện thế nào?”

“Tốt cả,” anh nói. “Tuyệt lắm. Chị thì sao?”

“Ừ, chị cũng vậy. Chỉ đang cố giải quyết bớt chỗ đồ cần phải là này đi thôi.”

Toby liếc nhìn chồng quần áo đang cao dần lên trên tay ghế sofa. Đa phần là quần áo của Con. “Chị muốn uống trà không?” anh mời.

“Ồ, có.” Chị hơi dẩu đôi môi màu đỏ dâu tây thành một vòng tròn với những nếp nhăn. “Bạch trà. Một viên đường nhé. Có thể pha vào cái cốc trắng có hình những chú mèo được không? Em biết đấy, cái cốc lớn ấy mà?”

Anh chẳng biết, nhưng lục tìm trong các ngăn tủ cho tới khi tìm thấy nó. Khi anh quay lại, Melinda đã ngồi chéo chân trong ghế sofa, ngắm nghía những móng tay sơn đỏ như máu và bóng của mình. “Ồ, cảm ơn nhé, Toby,” chị nói, chìa hai bàn tay đeo đầy nhẫn về phía cốc trà, “y như lời bác sĩ khuyên.”

Toby ngồi xuống bên chị và đặt cốc trà của mình lên mặt bàn nước.

“Chị nghe nói là em định bỏ mấy thứ này,” Melinda nói, tay vuốt lên lớp vải bọc sofa.

“Cái gì...?”

“Mấy cái sofa này. Con nói là em đang định mua ghế mới.”

“Vâng,” anh đáp, “Em định thế. Chúng phục vụ đã quá lâu rồi, mấy cái ghế này.”

“Đúng đấy,” chị đồng ý, “chúng cũ mèm rồi.”

Toby chớp mắt vì cách dùng tiếng pha tạp của chị[\[11\]](#).

“Con mèo kỳ quặc ấy ra sao rồi?” chị hỏi tiếp.

“Boris á?”

“Em gọi nó thế à?” chị cười vang.

“Vâng.”

“Ồ, chị thích đấy. Trông nó hợp với Boris lắm. Nó thế nào rồi?”

“Em nghĩ là nó cũng ổn thôi. Chẳng cần chăm sóc nhiều. Có điều là em không khoái lắm việc thay cát cho mèo. Chẳng dễ chịu gì mấy.”

“Ồ, phải đấy. Mẹ chị ngày xưa cũng có một con mèo nhà kiểu ấy. Rắc rối chết đi được. Nhưng ít ra thì cũng không có chuyện nó tha chuột chết giấu vào dưới gối hay chim bị ăn dở

vào thăm trái nhà.”

Melinda quay ra đối diện với anh, đầu gối co lại. Mái tóc chị bị nhuộm sai màu, hơi quá ngả vàng như thể bị để ngoài nắng quá lâu. Mũi chị nhỏ và hơi quặp, và đôi môi chị có hình dạng lạ, chỗ thì quá dày, chỗ lại quá mỏng. Bình thường mặt chị không có nếp nhăn, nhưng khi cười thì vô số vết chân chim tỏa ra ở đuôi mắt chị như thể pháo hoa. Nhưng chị lại có một đôi mắt rất đẹp, màu nước biển Caribbe xanh trong, viền bởi hàng mi đen dày. “Chị biết là nghe thì khủng khiếp lắm,” chị nghiêng người về phía anh, vẻ bí ẩn, “và đừng nghĩ sai về chị, nhưng chị thích ở đây hơn nhiều kể từ khi Gus qua đời.”

Toby nhìn chị vẻ kinh hoàng.

“Không phải là chị không thích ông ấy. Đừng nghĩ thế. Nhưng cứ lạ lạ thế nào, phải không, khi ông ấy còn ở đây? Có gì đó không hợp với hình ảnh của ngôi nhà. Nhưng từ khi ông lão mất đi, mọi thứ ở đây thật *hoàn hảo*. Em biết không, Toby, chị *yêu* ngôi nhà này lắm, thực đấy. Chị không thể tưởng tượng ra mình sống ở đâu khác được nữa.” Chị ngược nhìn lên trần nhà. “Chị không thể nào chuyển vào ở một chỗ ở xây chặt chội, với giấy dán tường nữa đâu. Chị *đã bị làm hư* đấy.” Chị cười to.

Toby ghen lời. “Vậy là chị hạnh phúc phải không, được ở chung phòng với Con?”

“Ồ, dễ thương lắm. Em biết không, chị đã nghĩ là chị sẽ hỏi em về căn phòng của Gus, giờ đây ông lão đã mất rồi. Chị đã nghĩ là chị sẽ hỏi em liệu chị có thể chuyển vào phòng đó hay không. Nhưng chị lại nghĩ, liệu thực sự chị có muốn ở chung phòng với con mèo kinh khủng ấy hay không? Rồi thì chị cũng nghĩ, thực sự chị có muốn chuyển ra khỏi phòng của Con không? Và chị không muốn thế. Thực sự không. Chị thích ở chung phòng với nó. Nó là một chàng trai tuyệt vời. Và sau bấy nhiêu năm xa cách với Con. Chị đã bỏ lỡ nhiều điều. Nhưng bây giờ thì... bọn chị gần gũi lắm.” Chị nói một thôi một hồi. “Bọn chị giống như thể hai người bạn thân nhất, em biết không, bọn chị ngang hàng với nhau. Bây giờ thật tuyệt. Mọi thứ thật tuyệt.” Chị mỉm cười và vuốt ve cốc trà. “Thế còn em thì sao, Toby? Em đã độc thân khá lâu rồi đấy. Có ai đặc biệt trong đời em chưa?”

“Ờ, không có,” anh nói, cố gắng xua đi trong tiềm thức cú nhảy đột ngột đáng ngờ của Melinda trong câu chuyện từ quan hệ của chị với con trai sang cuộc sống ái tình của Toby. “Hiện nay không có ai.”

“À,” chị thủ thỉ đầy cảm thông, bóp nhẹ vào chân anh. “Thật đáng tiếc. Năm nay em bao nhiêu tuổi rồi nhỉ?”

“Ba chín,” anh đáp, “tuần sau là tròn ba chín.”

“Phải. Đó là một cái tuổi rất buồn cười. Chị vẫn còn nhớ hồi chị sắp bước sang tuổi bốn mươi. Ở tuổi đó người ta bắt đầu hoảng, nghĩ rằng mình sắp hết thời gian rồi. Mãi mai là ở chỗ, phải đến cái tuổi chết tiệt ấy thì người ta mới bắt đầu già. Chị cứ nghĩ là chị sẽ thành đồ cổ khi chị bước sang tuổi bốn lăm, nhưng chị chẳng có nếp nhăn nào cho đến tận lúc chị bốn mươi mốt. Và ngực chị vẫn còn ỗn lổm.” Chị đặt cốc trà của mình xuống và nhìn xa xăm về suy tư. “Em biết không, mỗi lần sinh nhật chị lại nhìn vào gương và nghĩ, chưa đâu Mel, cô vẫn còn đó, vẫn còn xinh đẹp lắm. Phải luôn nghĩ thế trong đầu, nhưng cũng đáng lắm. Đặc biệt là trong loại công việc của chị, bề ngoài đẹp đẽ rất quan trọng.”

“Ý chị là, làm tiếp viên hàng không ấy hả?”

“Không, không hẳn là một tiếp viên hàng không. Giờ chị là một nhân viên mặt đất. Như thế chị ở gần nhà hơn, gần Con hơn. Nhưng hình ảnh vẫn vô cùng quan trọng. Mình là mối liên hệ đầu tiên giữa khách hàng với hãng hàng không. Và nếu trông mình như cút ấy thì sẽ khiến khách hàng chẳng tin tưởng lắm vào chuyến bay, phải không?”

Toby gật đầu ngoan ngoãn, thầm nghĩ chắc hẳn cơ sở để anh đặt lòng tin vào chuyến bay sắp tới là tình trạng của máy bay chứ không phải là màu nhũ mắt của nhân viên mặt đất.

“Mà,” chị đứng dậy, “em là một người đàn ông dễ thương. Chị tin chắc là một người nào đó sẽ đến với em vào lúc em không ngờ tới nhất. Và em có nhiều lợi thế lắm đấy.”

“Em ấy ư?”

“Đúng vậy, em dễ thương và cao ráo. Con gái nói chung thích đàn ông cao ráo. Em có một ngôi nhà tuyệt vời. Tính em rộng lượng và quan tâm. Ý chị là, hãy nhìn bọn chị mà xem, một lũ bơ vơ và lang thang. Bọn chị có thể ở vào đâu được nếu không có em, hả Toby? Em đã cứu Con khỏi cảnh màn trời chiếu đất. Em đã cho chị một cơ hội để ở bên con trai. Em đã chăm lo cho Ruby kể từ khi cô ấy còn là một đứa trẻ. Và Gus có thể đã ra sao nếu không có em chăm sóc cho ông lão? Em là một người hùng, Toby ạ, một người hùng thực sự. Và có người phụ nữ nào mà không muốn một người hùng cơ chứ?”

Toby cầm cốc trà lên và đi ra khỏi phòng, chẳng nghĩ ra được bất cứ điều gì để đáp lại.

Toby đứng lên, rồi lại ngồi xuống, tận hưởng cảm giác của mình. Anh nhẹ nhàng vuốt ve tay nàng, rồi lại đứng dậy. Anh quay lại để ngưỡng mộ những đường nét của nàng. Nàng thật đẹp, dài và hoàn hảo với lớp da phủ trơn nhẵn. Anh liếc sang người chị em của nàng và thở dài thích thú.

Đó là những chiếc ghế sofa đẹp nhất trên thế giới.

Hai chiếc ghế vừa được chuyển tới cách đây một giờ, bởi một chiếc xe tải màu trắng có sơn hàng chữ CONRAN[12] bên sườn. Hai ghế sofa màu xanh tím than thẫm như đêm tối và màu cà phê sữa bằng da bê trị giá sáu ngàn bảng. Anh đã không định vung tay đến thế với món thừa kế của Gus để mua ghế. Anh đã định sẽ chỉ tiêu khoảng một ngàn bảng, một cách khôn ngoan nhất, ở quầy giảm giá để mua cái ghế nào đó thuận tiện và bền. Anh chỉ định đi tới cửa hàng Conran để tìm cảm hứng, như kiểu đi thăm bảo tàng hoặc phòng triển lãm tranh, mà không có ý định mua. Rồi thì một cô gái trẻ rất dễ chịu trong bộ vest màu đen tới gần anh trong khi anh đang xem các món hàng. Và cô gái thật là duyên dáng, thật là hữu ích đó đã khiến anh cảm thấy mình thô lỗ quá nếu không chấp nhận để cho cô hỗ trợ. Vả lại, cảm giác thật là khác thường khi biết rằng một lần trong đời anh có thể mua được thứ gì đó đắt tiền và anh muốn được thưởng thức điều đó một cách toàn diện.

Khi ấy, chúng không có vẻ là đắt quá, ở trong một bối cảnh mà *mọi thứ* đều đắt tiền cả. Chúng cũng là hàng giảm giá, bớt được khoảng hai lần phần trăm. So với một số ghế sofa khác thì trông chúng cũng rẻ. Nhưng bây giờ khi chuyển chúng về nhà, nhìn sự tương phản giữa chúng và những tấm thảm dệt tồi tàn, cái bàn nước mua ở cửa hàng từ thiện, thì anh cảm thấy mình hơi ngu ngốc. Sáu ngàn bảng. Anh có thể mua hẳn trang bị cho hai phòng tắm mới, hoặc một cái bếp mới tinh. Anh có thể trả tiền cho ai đó đến và trang trí lại toàn bộ ngôi nhà. Anh có thể trải thảm lại toàn bộ sàn và lắp máy nước nóng mới. Nhưng rồi, anh nghĩ, liếc nhìn hai chiếc sofa một cách âu yếm, cái yếu tố khiến người ta phải ồ lên đầu có nằm trong một căn bếp rẻ tiền hay lớp thảm mới. Cảm hứng đâu ra? Những chiếc sofa này như lời thông báo sự tái sinh của căn nhà, tạo ra bước ngoặt về phong cách và thẩm mỹ. Những chiếc sofa này là những rễ mầm.

Toby nghe tiếng mở cửa trước và có tiếng bước chân sau lưng anh. Anh bỗng dưng cảm thấy bối rối, bị bắt quả tang với hai chiếc ghế sofa. Anh cố gắng mà không đạt, tạo cho mình một tư thế tự nhiên, và, một giây sau, khi Ruby bước vào, anh đang ngồi bên mép bàn nước,

đọc tờ tạp chí *Reveal*.

“Ồ,” anh nói, “em đấy à.” Anh đứng dậy và để tờ tạp chí rơi xuống sàn.

“Ồ... Chúa... tôi.” Cô đã nhìn thấy ghế sofa. “Ồ, Chúa ơi,” cô nhắc lại, tiếng gần hơn để ngăn nghía. “*Cái gì thế này?*”

“Ghế sofa mới,” anh nói khinh khỉnh.

“Có. Em có thể thấy là như vậy, nhưng, Chúa ơi. Ý em là - chúng *đẹp* quá.” Cô nhẹ nhàng vuốt ve một chiếc ghế và để chiếc áo da của mình rơi xuống sàn nhà.

Toby mỉm cười miễn cưỡng. “Cám ơn.”

“Em không thể tin được là anh lại mua mấy cái ghế này. Chúng phải đắt bằng một gia tài ấy.”

“Ờ, đúng, nhưng mà chúng đang được giảm giá.”

“Dù thế thì vẫn... Chúa tôi. Đây là da lộn thật đấy chứ?”

“Đúng vậy.”

Cô ngồi xuống và lướt bàn tay trên lớp da lộn màu mô ca. “Nào, Toby Dobbs, ai mà đoán được là anh lại có gu đến nhường này?”

Toby cảm thấy một làn sóng tự hào chậm chậm dâng lên trong anh như tắm sỏi lên trong ly rượu.

“Anh mua chúng ở đâu thế?”

“Ở cửa hàng Conran.” Anh lúng búng qua kẽ ngón tay.

“Conran?! Jesus, Toby, anh ăn trộm chúng hả?”

“Không dĩ nhiên là không. Anh trả tiền chứ. Tiền mặt.”

“Nhưng làm thế quái nào mà anh lại có tiền mua chứ?”

Toby thở dài. Anh biết là đến một lúc nào đó anh sẽ phải đưa ra lời giải thích. “Gus.”

“Gus à?”

“Gus để lại cho anh ít tiền. Trong di chúc.”

Mắt Ruby mở to. “Không phải chứ! Bao nhiêu?”

“Vài ngàn. Không nhiều lắm. Thực sự là không đủ để mua sofa ở cửa hàng Conran. Nhưng anh chỉ... anh cũng không biết...”

“Anh muốn chúng phải không?”

“Đúng, anh muốn chúng.”

“Ồ, Tobes,” Ruby đặt tay lên đầu gối anh. “Không sao mà. Người bình thường vẫn làm thế. Như thế gọi là sự ngông cuồng. Anh cứ làm tới đi.”

Toby mỉm cười. “Vậy là,” anh nói, “em thích chúng chứ?”

“Em mê mẩn chúng.”

“Tốt.”

“Nhưng mà, thật sự là,” cô nói, “Gus để lại cho anh bao nhiêu? Chính xác là bao nhiêu?”

“Anh không nói với em đâu!”

“Tại sao không?”

“Bởi anh không muốn cho ai khác biết.”

“Em sẽ không nói với ai đâu.”

“Làm sao mà anh biết được.”

“Bởi vì em hứa với anh và em thề đấy.”

“Không,” anh nói vẻ cứng rắn, hai tay khoanh lại.

“Ồ, Toby. Em không thể tin là đến giờ này anh còn không tin tưởng em.”

“Không phải là anh không tin tưởng em. Chỉ là...”

“Là anh không tin tưởng em. Chúa ơi, Tobes, làm như em sẽ ăn cắp tiền của anh không bằng.”

“Anh có bảo là em sẽ ăn cắp tiền đâu.”

“Vâng, nào, sao cũng được. Em sẽ tìm ra cho mà xem. Anh biết em rồi đấy.”

Toby cười mỉm. Anh đã sống với Ruby mười lăm năm nay nhưng anh không hoàn toàn chắc là anh biết cô. Anh biết cô phát ra âm thanh gì khi cô làm tình. Anh biết màu núm vú của cô. Anh biết các tâm trạng của cô và thói quen của cô. Nhưng anh có biết cô không?

“Vậy,” anh nói, “chuyện gì đã xảy ra với Paul Fox vậy? Lâu nay không thấy anh ta đến.”

Ruby nhún vai và nghịch nghịch với một sợi chỉ trên chiếc áo chui đầu của cô. “Chẳng có gì nhiều. Tuần trước bọn em cãi nhau.”

“Ồ, ra thế. Về chuyện gì?”

“Ồ, anh biết rồi đấy. Eliza.”

“Nào, thực là... Anh không chắc là em mong chờ cái gì. Ý anh là, người đàn ông ấy đã có bạn gái rồi mà, vì Chúa.”

Ruby nhướn lông mày. “Ồ, Chúa ơi, Tobes, đừng có bắt đầu nữa. Em không cần anh bảo em phải làm gì.”

“Anh chẳng định bảo em phải làm gì, nhưng, thực sự là, cái chuyện giữa em với Paul, chẳng đúng tý nào về mọi mặt. Anh không hiểu tại sao em cứ luôn luôn phải rẻ rúng mình như thế.”

“Ý anh là anh muốn em ổn định với một thanh niên tử tế chứ gì?”

“Ừ, đúng đấy. Chẳng phải em cũng muốn thế sao?”

“Không. Không một chút nào.”

“Nhưng điều gì sẽ xảy ra với em?”

“Xảy ra?”

“Ừ. Em sẽ đi về đâu? Em sẽ làm gì?”

“Em không hiểu ý anh.”

“Anh chỉ muốn nói là...” Anh sắp sửa nói ra, em đã ba mươi một tuổi, em chưa có người yêu, em không nghề nghiệp. Và anh sắp sửa đuổi em ra khỏi ngôi nhà duy nhất của em từ hồi em mười sáu tuổi. Anh sắp sửa nói, em đang rơi tự do, và em không có ai để đỡ em. Anh sắp sửa nói, anh không muốn em có một kết cục giống anh. Nhưng anh không nói. Thay vào đó anh mỉm cười. “Anh chỉ lo lắng cho em, thế thôi.”

“Nào, anh đừng lo,” cô nói. “Em ổn cả mà. Em có thể tự lo cho mình.”

“Tốt,” anh nói. “Tốt.”

15.

Theo sự quan sát của Toby, hiện nay thời khóa biểu hàng ngày của Joanne là thế này:

7.45 sáng: Sấy tóc trong phòng ngủ. Xuất hiện với kiểu tóc khác thường.

8.00 sáng: Chuẩn bị đồ uống thay thế cho cà phê làm từ rễ rau diếp xoăn trong bếp. Mang đồ uống vào phòng ăn. Uống trong khi đọc tờ *Mail* và nghe kênh Virgin FM.

8.30 sáng: Ra khỏi nhà, mặc những bộ đồ vô cùng lạ thường, đôi lúc đeo kính, đôi lúc không.

6-11 tối: Trở về nhà, đôi khi tỉnh táo, đôi khi say, luôn luôn đi một mình. Đi thẳng về phòng, (có lúc dừng lại trong bếp để lấy dao dĩa, nếu mang theo đồ ăn sẵn, hoặc ly rượu, nếu xách theo túi từ cửa hàng bán đồ uống có cồn).

12-2 sáng: Tắt TV trong phòng. Đi ngủ (phỏng đoán).

Ngày hôm qua, cô đã mặc đi làm một chiếc váy ngắn kẻ caro đen trắng như bàn cờ, một chiếc áo cao cổ màu đỏ và đi một đôi boot để dày có khóa. Tóc cô được vuốt keo ra đằng sau và cô đánh màu son kì lạ như màu cát lắng. Hôm nay cô đi lại trong bếp, pha món cà phê giả của mình, mặc một chiếc váy vải bò thô to tướng trông như váy cho sản phụ, một cái áo bằng vải bông trắng, quần tất dày màu xanh hải quân và giày cao gót đế to màu đỏ. Tóc cô rẽ ngôi giữa và dọn sóng rất lập dị. Cô không trang điểm tí nào và đeo một cặp kính gọng màu đỏ (cặp kính còn lại của cô không có gọng viền). Trông cô như một cô giáo người Pháp mang bầu đang sắp sửa lên cơn khủng hoảng thần kinh.

Toby đổ từ trong một hộp mới ra cho mình một bát ngũ cốc và cảm thấy ngạc nhiên đôi

chút vì có những viên màu đỏ lẫn trong đó. Anh nhìn chúng chăm chú, đầy dấu hỏi, cố gắng tìm ra một lời giải thích hợp lý cho sự tồn tại của những viên màu đỏ trong món ngũ cốc. Anh nhặt một hạt lên và vê vê nó giữa ngón cái và ngón trỏ. Nó mềm và ẩm. Anh đưa nó lên miệng và liếm. Nó có vị ngọt. Anh quay ra nhìn Joanne.

“Đây này,” anh nói, “cô nghĩ cái này là cái gì, trong món ngũ cốc của tôi?”

Joanne hơi giật mình, nhưng không ngoảnh lại.

“Ừm... này?”

Toby nghe thấy cô thở dài. “Xin lỗi - cái gì thế?” cô từ từ quay lại để nhìn anh.

“Mấy cái viên màu đỏ trong món ngũ cốc của tôi. Cô nghĩ chúng là cái gì?” Anh chìa cái bát ra.

Joanne nhìn anh chăm chăm, rồi lại nhìn cái bát, qua phía trên kính. “Xin lỗi,” cuối cùng cô cũng nói, “tôi không chắc có hiểu anh định hỏi gì tôi?”

Giờ thì đến lượt Toby thở dài. “Không có gì đâu.” Anh nói. “Tôi thật ngớ ngẩn.”

Cô liếc xéo anh.

“Chỉ là,” anh tiếp tục một cách tuyệt vọng, “sáng nào tôi cũng ăn món ngũ cốc này. Vậy mà sáng nay, lần đầu tiên, tôi nhìn thấy mấy viên màu đỏ ở trong đó, và tôi chỉ tự hỏi không biết cô có thể giải thích giúp tôi được không. Thế thôi.”

Cô nhìn Toby, tò mò. “Không,” cô nói, “không. Tôi không nghĩ là tôi giúp được anh.”

Toby nhún vai và cố gắng nặn một nụ cười. “Ồ, này. Tôi đoán là mình cứ ăn thôi và hy vọng mọi sự sẽ tốt đẹp cả.”

Joanne nở một nụ cười không tươi lắm và tiếp tục chuẩn bị món cà phê.

Toby lại thử lần nữa. “Cô uống cái gì thế?” Anh chỉ vào cái lọ thủy tinh.

“Cà phê,” cô đáp.

“Nhưng nó không phải là cà phê bình thường, đúng không?”

“Cà phê bình thường chứ,” Joanne trả lời khinh khỉnh.

“Không, không phải đâu mà.” Anh mỉm cười và lại chỉ vào cái lọ thủy tinh.

Cô nhìn cái lọ. “Ý anh là gì?”

“Nhìn này,” anh cầm lọ thủy tinh lên và chỉ cho cô xem. “Nó được làm từ rễ cây diếp xoăn.”

“Diếp xoăn ư?” Cô cầm lấy nó từ tay anh và ngó nhìn cái nhãn. “Nhưng tôi không hiểu. Làm sao có thể có cà phê làm từ rễ rau diếp xoăn được chứ?”

“Này, chính thế đấy. Toàn bộ vấn đề là ở chỗ đó. Đó không phải là cà phê, đó là thức uống không có caffeine thay thế cho cà phê mà thôi.”

“Phải, vậy thì tại sao người ta lại bán nó cho tôi khi tôi muốn mua cà phê nhỉ?”

“Ờ - cô mua nó ở đâu?”

“Ở một cửa hàng bán thực phẩm lành mạnh.”

“Cô mua cà phê ở một cửa hàng bán thực phẩm lành mạnh ư?”

“Phải tôi cố gắng hết mức có thể để mua đồ ăn của mình ở cửa hàng bán thực phẩm lành mạnh.”

“Kể cả cà phê?”

“Phải.”

“Là thứ thực phẩm về bản chất không lành mạnh.”

“Ờ, có lẽ vậy, tôi cũng không nghĩ ngợi lắm. Tôi chỉ nhìn thấy chữ ‘cà phê’ và tôi thì cần mua một ít và tôi nghĩ chắc nó cũng lành mạnh hơn thứ cà phê bán ở siêu thị.”

“Ờ, chắc chắn là nó lành mạnh hơn rồi.” Toby mỉm cười, nhưng cô chỉ cau mày với anh rồi quay đi. “Cô không thấy nó có vị lạ à?”

“Một chút. Nhưng tôi lại tưởng như thế là lành mạnh. Vì Chúa.” Cô chặc lưỡi thật to và nhìn chăm chăm vào nhãn lọ. “Trông này,” cô nói vẻ tự ái, “nó ở ngay đây. Giấy trắng, mực đen. Rễ diếp xoăn. Tôi lại cứ nghĩ đó là nhãn hiệu. Cút thật...” Cô đặt thật mạnh cái lọ trên mặt bếp và nhìn qua cửa sổ vẻ tức giận.

“Nếu cô muốn thì tôi có ít Nescafe đây?” một lát sau Toby nói.

“Không,” cô gắt gỏng. “Không. Tôi sẽ uống cái thứ đồ uống ngớ ngẩn từ rễ diếp xoăn này. Không sao cả.”

“Cô chắc không?”

“Có.” Cô đáp câu hỏi, vẫn quay lưng về phía Toby.

“Ok.” Anh nói, mở cửa tủ lạnh và lấy ra ít sữa. “Cô uống cái thứ rễ rau của cô và tôi ăn mấy viên màu đỏ của tôi và chúng ta sẽ coi đó như là một thí nghiệm.”

Lát sau anh đi theo Joanne vào phòng ăn. “Chúng là quả việt quất,” anh nói, đặt cái bát xuống bàn. “Mấy viên màu đỏ đó. Tôi đã xem lại bao bì và thấy ở đó. Chữ in nhỏ xíu. Họ cố tình làm thế, mấy cái nhà sản xuất thực phẩm ấy. Họ cứ liên tục tạo ra những thay đổi nhỏ và hy vọng ta không để ý, thế rồi bỗng dưng ta ăn quả việt quất và uống rễ rau diếp xoăn. Và rau diếp xoăn như thế nào nhỉ?”

Joanne lật trang báo và lờ anh đi.

“Tôi có thể nếm thử được không?” anh nói. “Thứ cà phê giả của cô đó?”

Cô ngược nhìn anh và anh trông thấy cơ mặt cô chuyển động và nhăn nhó. “Tôi muốn anh

không thử thì hơn.”

“Ồ.” Anh chờ đợi một lời giải thích lịch sự, nhưng Joanne chỉ tiếp tục đọc báo.

Joanne không hưởng ứng lắm với việc tán gẫu nên Toby quyết định tăng trọng lượng bằng một câu hỏi lớn.

“Vậy, hiện nay cô đang làm công việc gì?”

Toby nhìn thấy lồng ngực cô xẹp xuống rồi phồng lên khi cô hít một hơi thật sâu. “Này Toby. Tôi phải nói thật nhé. Tôi không phải là một người hoạt bát vào buổi sáng. Tôi thích uống cà phê và đọc báo và không nói chuyện với ai trừ phi tôi thực sự cần phải làm thế. Vậy nếu anh không phiền...?”

Toby gật đầu và thăm lặng thở ra. “Dĩ nhiên,” anh nói. “Tôi hiểu.”

Anh cầm tờ catalogue giới thiệu về các loại hạt giống mà ai đó đã để quên trên bàn lên và lật giở nó một cách không tập trung trong khi ăn sáng. Phần nào đó trong anh kính phục Joanne vì cô đã thẳng thắn. Phần khác lại không thể tin được là cô thô lỗ và kinh khủng đến thế. Anh kín đáo liếc nhìn đôi tay Joanne. Bàn tay cô nhợt nhạt và nổi đầy gân. Cô đeo một chiếc nhẫn ở ngón tay đeo nhẫn của bàn tay trái. Nhẫn vàng trơn và không gắn đá. Trên cổ tay trái cô đeo một chiếc đồng hồ bạc mỏng có mặt màu xanh lam. Trên cổ là một dây chuyền có đeo một chiếc nhẫn và một chiếc hộp nhỏ. Và ở đó, bên trong cổ tay, lấp ló dưới cổ tay áo sơ mi trắng hồ cứng của cô, Toby nhìn thấy dấu hiệu đầu tiên của con người thật của Joanne. Một hình xăm. Với chút ít lộ ra như vậy thì không thể nói được đó là hình gì nhưng nó có màu đen và đã bạc màu, như thể cô đã xăm từ rất lâu rồi. Anh mở miệng định nhận xét về nó, nhưng rồi lại thôi.

Joanne có một hình xăm. Ở mặt trong của cổ tay. Như một phạm nhân. Hay một tù nhân chiến tranh. Hay như một học sinh cá biệt với một chiếc bút máy. Joanne có một quá khứ. Anh sẽ phải tìm cách để khám phá ra điều đó mà không thông qua những mẫu đối thoại thông thường, lịch sự hàng ngày.

Toby nín thở và cố gắng co mình lại thật nhỏ bé hết mức có thể. Joanne chỉ cách anh vài

bước chân, nghịch nghịch với chiếc túi xách ở giữa vỉa hè. Cô mặc một chiếc áo vải tuyết màu hồng viền đen và một chiếc váy vải flannel màu xám, đi giày gót nhỏ màu hồng và túi da lộn màu hồng. Tóc cô tự nhuộm highlight màu vàng chói và cô đánh má hồng quá đậm. Sau vài giây cô lấy một vật gì đó trông như thẻ tín dụng ra khỏi túi và ngáp ngừng không chắc chắn bước về phía toàn nhà có vẻ, theo như tấm biển kim loại trên tường, là trụ sở của khoảng mười công ty. Cô quẹt thẻ vào ổ trên tường và đẩy cánh cửa kim loại nặng nề để bước vào. Người đàn ông to lớn ngồi sau bàn lễ tân cong cong mỉm cười với cô và yêu cầu cô ký cái gì đó. Cô ký, rồi biến mất về phía sau sảnh lễ tân. Toby thở dài và ngồi xuống một chiếc ghế băng.

Đợi vài phút để chắc chắn rằng Joanne đã ngồi vào bàn làm việc, anh lững thững đi về phía cửa để đọc tấm biển kim loại:

Văn Phòng Luật Sư Davies và Công ty

Thời Trang Rodney Field

Phương Thức Làm đẹp Siêu nhẹ

Dịch vụ Pháp lý Larkin Abdullah

Thời trang & May Mặc Tiarella

Anh bấm vào nút gọi lễ tân và người đàn ông to lớn đằng sau quầy ngược lên nhìn.

“Công ty nào thế?” anh ta nói vào loa.

“Tôi cũng không chắc lắm,” anh đáp, “tôi tìm cô Joanne Fish.”

Trán người đàn ông nhăn lại và ông ta loay hoay với cái kẹp giấy. “Fish à?” rút cuộc ông ta cũng nhắc lại.

“Phải. Joanne Fish. Cô ấy vừa mới vào, cách đây năm phút. Cô gái tóc vàng mặc quần áo màu hồng.”

“Ồ, cô đó. Phải rồi. Cô ấy làm việc trên chỗ công ty Tiarella.”

“Tiarella. Đúng vậy. OK.”

“Chuông dưới cùng ấy.”

“Rồi. Xin cảm ơn.”

Toby mỉm cười gượng gạo với người đàn ông sau quầy và giơ một ngón tay cái lên về yếu ớt. Và rồi, rất bối rối, anh bước đi. Toby đã đi theo Joanne đến chỗ làm ngày hôm nay với hy vọng khám phá được điều gì có thể gây sự sốt hoặc làm sáng tỏ về cô, nhưng tất cả những gì anh phát hiện được là cô đi làm. Trong một tòa nhà công sở. Ở khu Tây. Như hàng triệu người khác.

Anh thở dài và đi về hướng Oxford Circus.

Trong tuần qua Leah đã nhìn thấy một phòng tắm với rêu mọc trên thảm trải, một căn bếp trong đó chuột chạy trên bệ bếp như thú nuôi trong nhà và một phòng ngủ không có cửa sổ. Cô đã gặp một người đàn ông có đôi giày thể thao bốc mùi khiến cô ngửi thấy từ cửa ra vào, một người phụ nữ vừa đi phẫu thuật nâng mặt và một người đàn ông khác nuôi năm con chó Chihuahuas. Cô đã nhiều lần được thông báo là sẽ chỉ được xem ti vi đến chín giờ tối, là cô không được về nhà vào các tối thứ Sáu và cô không được sử dụng đồ uống có cồn ở các “khu vực chung”. Nếu căn hộ dễ chịu thì người thuê chung lại kinh khủng; nếu căn hộ kinh khủng, thì người thuê chung lại còn tồi tệ hơn.

Leah gọi điện cho Amitabh khi về nhà sau chuyến thăm căn hộ hôi hám và tối tăm ở tầng hầm của một người đàn ông tên là Willy ở ngõ Hornsey. Cô gọi cho anh một phần vì cô nhớ anh và muốn được nghe thấy giọng nói của anh, nhưng chủ yếu là vì cô quá tức anh bởi chính anh là người đã đặt cô vào tình thế này.

“Xin chào, em đây.”

Có một phần giây im lặng. “Chào em.”

“Anh khỏe không?” cô lấy chân tháo giày thể thao ra.

“Tốt,” anh đáp, “anh vẫn tốt. Em khỏe không?”

“Cút. Em như cút ấy. Thực đấy.”

“Ồ.” Cô có thể nghe thấy Amitabh ngồi xuống, có thể là trên chiếc giường của anh. Cô có thể tưởng tượng ra anh đang xoa xoa cằm như anh thường làm mỗi khi bối rối.

“Vâng. Cái vụ đi tìm căn hộ này thật là một cơn ác mộng. Em quá già để thuê chung căn hộ. Em đã quá quen với lễ thói của mình rồi. Em không thể sống với người khác nữa.”

Amitabh thở dài. “Anh không hiểu tại sao em không tìm mua nhà.”

“Bởi vì,” cô nói giọng tức giận - họ đã thảo luận về việc này hàng triệu lần rồi. “Em chỉ có một trăm lẻ hai bảng trong tài khoản và lần cuối cùng em khảo giá thì căn hộ ở London đắt hơn thế một chút đấy.”

“Vay tiền mua,” anh đáp. “Giờ họ lại cho vay cả trăm phần trăm giá trị nhà đấy, em biết không. Thậm chí là cả một trăm mười phần trăm nữa.”

“Mmm,” cô nói, “đó là một ý hay. Trói buộc bản thân em trong suốt phần đời còn lại với một khoản vay từ địa ngục mà em sẽ không bao giờ trả nổi *bởi vì em chỉ làm việc trong một cửa hàng*. Và dĩ nhiên sẽ không bao giờ còn nghĩ đến *chuyện đi chơi được nữa* bởi vì em không có tiền.”

Amitabh thở dài.

“Tất cả là lỗi của anh, anh biết đấy. Tất cả chuyện này.”

Anh lại thở dài.

“Ý em là, anh nghĩ gì cơ chứ? Anh đã thực sự *nghĩ* gì cơ chứ?”

“Anh không nghĩ gì. Anh chỉ... *như thế thôi*. Em biết đấy.”

“Không. Em không biết. Tất cả những đám cưới mình đã dự, chẳng lẽ anh không bao giờ, anh biết đấy, dừng lại để nghĩ xem cái gì sẽ chờ đợi anh sao? Chẳng lẽ anh không bao giờ nằm trên giường ban đêm và tự hỏi cái gì sẽ đến với chúng ta? Nó sẽ kết thúc ra sao?”

“Không,” anh đáp. “Anh thực sự không bao giờ nghĩ tới.”

“Thế thì anh nghĩ về cái gì mới được chứ?”

“Anh chẳng biết nữa,” anh nói. “Đồ ăn. Công việc. Ti vi. Anh đoán là anh chẳng bao giờ để ý đến chuyện chúng ta đang già đi. Rằng *cả hai* chúng ta đang già đi. Anh đoán là anh chỉ nghĩ

rằng ta còn khối thời gian.”

Leah để sự im lặng làm nổi bật hơn những lời nói của anh. “Vậy thì,” rút cuộc cô nói, “nếu ông cụ kia không qua đời và em không đề nghị cưới anh, chúng ta sẽ cứ tiếp tục như thế, liệu chúng ta, sẽ cứ tiếp tục như thế cho tới khi chúng ta bỗng nhận ra rằng chúng ta đã năm mươi tuổi à?”

“Ừ. Không. Ý anh là chắc anh sẽ nhận ra sớm hơn thế rằng chuyện của chúng ta sẽ không đến đâu, nhưng cái chết của ông già đã khiến chuyện đó xảy ra sớm hơn.”

“Nào, thế thì, khá khen cho Gus đã chọn đúng lúc. Bởi vì ở tuổi ba lăm và rơi vào cái tình huống khó xử khốn kiếp này đã tệ lắm rồi. Hãy tưởng tượng nếu em bốn mươi thì sao? Thực ra, anh biết không, vào chính lúc này đây em cảm thấy vô cùng tức giận anh... *vô cùng tức giận.*”

“Ồ, Chúa ơi, Leah. Anh xin lỗi.”

“Phải, này, xin lỗi chẳng ích gì. Xin lỗi thực sự chẳng nghĩa lý đếch gì. *Anh* chẳng nghĩa lý đếch gì. Anh là cái đồ thảm hại, thiếu chín chắn, ích kỷ, béo ị vô nghĩa lý.”

“Béo ị á?”

“Phải, béo ị. Anh béo ị. Và đầy lông lá. Nhưng cũng chẳng sao đâu vì một người phụ nữ tội nghiệp nào đó vẫn sẽ lấy anh thôi bởi bố mẹ cô ta bảo cô ta làm thế.”

Có một khoảnh khắc im lặng ngạc nhiên, và sau hai giây tiếp theo là một tràng âm thanh mà ban đầu Leah tưởng là tức giận, nhưng rồi cô nhanh chóng nhận ra đó là một tràng cười.

“Ồ, Chúa ơi, Leah. Em vui tính quá. Anh nhớ em.”

Leah cảm thấy luồng adrenalin trong cô giảm xuống và các cơ bắp của cô chùng xuống, rồi cô mỉm cười. “Em cũng nhớ anh. Nhiều lắm. Em ước gì anh không phải là người Ấn Độ.”

“Ừ, anh cũng ước vậy.”

Lại im lặng, rồi Leah nhìn đồng hồ. “Cút thật,” cô nói, “em phải đi đây.”

“Đi đâu?”

“Đến quán rượu Clissold Arms. Sinh nhật Toby mà.”

“Toby nào?”

“Anh biết đấy, Toby, ở bên kia đường ấy. Chàng Gầy. Ngoại trừ một việc là anh ấy chẳng trẻ đến thế. Anh ấy ba chín rồi.”

“Thế nào mà em lại đi ra quán rượu với anh ta?”

“Anh ấy mời em.”

“Cái gì cơ? Hẹn hò đấy à?”

“Không. Dĩ nhiên là không rồi. Anh ấy muốn em gặp những người thuê trọ của anh ấy.”

“Cái gì - ý em là em sẽ gặp Thiếu niên? Và, và Tiếp viên. Và *Sybil* ư?!”

“Ờ,” cô nói, “có thể. Em không biết những ai sẽ đến.”

“Và cả Cô gái với Đàn Guitar nữa chứ?”

“Em nói với anh rồi, Am, em không biết.”

“Ồ, Chúa ơi, không công bằng tí nào. Anh sống ở đó ba năm, giờ anh chuyển ra và năm giây sau là em đã bắt đầu giao lưu với hàng xóm rồi. Anh đi cùng có được không?”

“Không, Am, anh không đi được. Em với anh không còn đi chơi cùng nhau nữa mà, anh nhớ chứ?”

“Nhưng bọn mình vẫn là bạn mà, phải không? Mình vẫn có thể gặp nhau chứ?”

“Em không biết. Có thể. Xem này, em phải đi đây. Em sẽ nói chuyện với anh sau nhé. OK?”

“OK,” anh ngậm ngùi, “và Leah này?”

“Vâng?”

“Anh yêu em.”

Leah từ quán rượu Clissold Arms trở về nhà sau mười một giờ đêm. Cô sập cánh cửa sau lưng và dựa vào đó, nặng nề, cơ thể cô rũ ra nhẹ nhõm bởi cuối cùng được trở về nhà. Buổi tối hôm đó là một thất bại to tướng, thậm chí là một thảm họa. Chỉ có Con và Ruby đến dự và cả buổi tối hôm ấy ra sức tán tỉnh nhau một cách lộ liễu trước khi chuồn về nhà vào lúc mười giờ đêm, có lẽ, Leah đoán, là để ngủ với nhau. Toby đã chứng kiến toàn bộ nghi lễ ghép đôi trống dong cò mở đó với vẻ đau khổ không giấu diếm và Leah đã cố gắng một cách tuyệt vọng để giữ cho câu chuyện được trôi chảy. Chính vì vậy mà cô đã uống quá nhiều. Cô chẳng biết được gì thêm về những người ở chung nhà với Toby ngoại trừ việc họ ham muốn nhau. Và cô biết được rằng Toby rõ ràng là phải lòng Ruby một cách khốn khổ. Bởi vì toàn bộ phần còn lại của buổi tối, anh không ngừng nói chuyện về cô, và có một lúc thậm chí trông anh như sắp khóc.

Khi sự tĩnh lặng của căn hộ bao trùm lên cô, cô cảm giác tai mình đang ù lên, và nhận thấy mình đang say đến nhường nào. Cô thở dài và ngắm nhìn quanh căn hộ. Cô ghét sống ở đây mà không có Amitabh. Nhưng cái ý nghĩ phải sống ở một chỗ khác, chung với một người khác, cũng khiến cô nản lòng. Cô nghĩ lại cuộc trò chuyện của cô với Amitabh vào đầu buổi tối hôm đó, về chuyện anh nói anh ước mình không phải là người Ấn Độ, anh nói là anh yêu cô. Và rồi cô đã làm một việc lỗ bịch. Cô nhắc điện thoại lên và gọi điện cho mẹ của Amitabh.

“Chào cô Varshney. Malina. Cháu là Leah đây.”

“Leah ư?”

“Vâng ạ, cô có khỏe không ạ?”

“Leah. Muộn lắm rồi đấy.”

“Cháu biết. Cháu xin lỗi. Cháu chỉ...” Cô thở dài, ngồi xuống ghế sofa. “Cháu chỉ, cháu không biết nữa. Cô khỏe không ạ?”

“Cô mệt lắm, thế đấy. Cô đã vào giường rồi, và cháu vừa đánh thức cô dậy đấy và cô mệt

lắm. Mọi việc ổn cả chứ?”

“Vâng. Không. Chỉ là. Cô biết đấy, điều mà Amitabh nói khi bọn cháu chia tay. Có phải không cô? Cô sẽ không muốn cháu làm con dâu cô ấy?”

Cô nghe thấy Malina thở dài thành tiếng trong điện thoại, “Ồ, Leah, Leah, Leah. Cô biết nói gì với cháu đây?”

“Hãy nói là không phải thế. Nói là anh ấy sai rồi. Nói là cô sẽ rất tự hào vì một cô gái như cháu là vợ con trai út của cô.”

“Và cô sẽ cảm thấy thế đấy,” bà mẹ trả lời dịu dàng, “cô sẽ cảm thấy như thế đấy nếu như cô là một người khác. Nếu như cô là bà Smith và bố mẹ cô sinh ở Berkshire và cô đi lễ nhà thờ vào các ngày Chủ nhật, thì cô sẽ không muốn con trai cô cưới bất kỳ cô gái nào ngoài cháu làm vợ. Nhưng sự thế lại không phải như thế.”

“Nhưng nếu cháu muốn cải sang đạo Hindu thì sao? Cháu có thể làm thế mà?”

“Đây không phải là vấn đề tôn giáo đâu, Leah. Đây là chuyện gia đình, dòng dõi, địa vị và truyền thống. Cô chẳng thể làm gì được.”

“Nhưng, Malina. Cháu yêu anh ấy rất nhiều.”

“Cô biết cháu yêu nó, cô gái ngọt ngào ơi. Nhưng mà ta cần phải đối diện một thực tế.”

“Là thực tế gì ạ?” cô sụt sùi.

“Thực tế là nếu mà Amitabh nhà cô nó cũng yêu cháu nhiều như cháu yêu nó, thì nó sẽ bất chấp việc bị nguyên rửa mà cưới cháu. Thực tế là Amitabh nhà cô vẫn chưa thôi kiếm tìm.”

Con mở tủ và xem lướt qua chỗ quần áo của mình. Chẳng hiểu vì lý do gì mà trông chúng sáng nay đều không ổn. Quá sáng màu, quá sạch sẽ, quá chẵn chu. Quần jeans của cậu quá mới, quá xanh, quá nhiều khóa và nhiều phéc mơ tuya rườm rà. Con rất chú trọng đến quần áo và điều đó thể hiện rất rõ. Nhưng sáng nay cậu muốn mặc thứ gì đó trông như thể nó đã tự tìm đường chui vào tủ của cậu, thứ gì đó giống như kiểu Toby vẫn thường mặc. Cậu đã cân nhắc khả năng gõ cửa phòng Toby để hỏi xem cậu có thể mượn được thứ gì đó của anh ấy, nhưng cuối cùng cho rằng đó một trăm phần trăm là điều một gã trai đồng tính sẽ làm.

Cậu lật qua lật lại chỗ áo len. Màu be. Cậu muốn mặc cái gì đó màu be. Hoặc trắng ngà. Cái gì đó thật nhã nhặn. Cậu tìm thấy một chiếc áo len merino hiệu Paul Smith màu nâu với những ô kẻ chéo trước ngực màu vàng chanh nhạt, nhưng lại thấy nó quá giống kiểu Ivy League^[13]. Và một chiếc áo sơ mi linen hiệu French Connection màu chanh xanh nhạt. Nhưng chiếc áo đó lại có vẻ mùa hè quá. Rốt cuộc cậu chọn một chiếc quần jeans Levi's cũ, một chiếc áo sơ mi vải flannel màu trắng kẻ ô vuông, và đi đôi giày Pumas bằng da lộn màu nâu. Trông vẫn chưa chuẩn - chiếc áo sơ mi trắng bóc quá, chiếc quần jeans bắt đầu sờn gối trông hơi giả tạo và kể cả đôi giày Pumas trông cũng mới quá - nhưng cũng là một bước tiến tới đáng vẻ bề ngoài mà cậu muốn tạo dựng cho mình.

Từ giường của mình, Melinda quan sát cậu. “Chuyện gì xảy ra với con thế hả?” chị hỏi về nghi ngờ.

“Cái gì ạ?”

“Thế nào mà con lại mặc chiếc quần jeans cũ ấy nhỉ?”

“Con chẳng biết nữa. Tự dưng con thích cái gì đó hơi cũ kỹ một chút.”

“Chuyện này liên quan đến Ruby hả?”

“*Ruby?*” cậu giễu cợt.

“Phải. Con định gây ấn tượng hay gì đó với cô ấy phải không?”

“Cái gì cơ ạ?” cậu nhắc lại. “Sao con cần phải làm thế chứ?”

“Ờ! Thế con nghĩ là tại sao nào?!”

Con thở dài và chạm vào tóc mình trong gương. “Không đâu mẹ, con không cố gắng gây ấn tượng với Ruby đâu. Con đã nói rồi, chuyện đã xảy ra - chỉ là vớ vẩn, OK? Không là gì cả. Con không quan tâm tới Ruby.”

“Thế thì, tại sao...?” Chị bỗng ngưng giữa chừng. “Không sao. Quên đi. Đàn ông. Luôn là một ẩn số với mẹ.”

Con, thành thật mà nói, cũng cảm thấy chính mình là ẩn số sau những gì đã xảy ra đêm hôm thứ Sáu. Cậu đã thích Ruby từ lâu rồi, nhưng không theo một lối đặc biệt nào cả mà chỉ là thích chung chung những người phụ nữ có thân hình hấp dẫn mà thôi. Thế giới này đầy rẫy những phụ nữ như thế; giống như một cuộn giấy dán tường dài với những họa tiết đẹp mắt. Chúng cứ lẫn vào với nhau, nhưng đôi khi một cô cũng nổi lên trong đám đông. Đôi khi bạn nghĩ về một cô gái có thân hình hấp dẫn sau khi đã thôi không nhìn cô ta nữa. Đôi khi bạn tự hỏi về cô khi cô không có ở đó nữa. Đôi khi bạn chỉ muốn đứng đó và nhìn ngắm cô bao lâu mà bạn muốn, uống cạn hình ảnh cô để có thể mang nó theo về nhà. Và khi điều đó xảy ra thì bạn biết rằng điều đó là đặc biệt. Và điều đó đã không bao giờ xảy ra với Ruby. Cậu đi qua cô ta trên cầu thang, thầm nghĩ, cô ta thật hấp dẫn, và không nghĩ gì thêm về cô. Cậu nhìn cô ta ăn một quả chuối, thầm nghĩ, cô ta thật hấp dẫn, và không nghĩ gì thêm về cô. Cậu nhìn thấy cô ta đi xuống phố với quần jeans bó và đôi bốt cao kinh người, thầm nghĩ, cô ta thật hấp dẫn, và không nghĩ thêm gì về cô. Với Ruby là như thế đấy. Không tự hỏi, không suy nghĩ, không dừng lại, không nhìn ngắm. Chỉ là thích chung chung vậy thôi. Cho nên chuyện cậu đã qua đêm với cô ta vào hôm sinh nhật Toby thật không thể lý giải. Một phần vì đồ uống, phần khác là sự mới lạ. Tất cả là tại chuyện cô ta cứ trêu chọc cậu vì cậu chưa bao giờ hẹn hò phụ nữ lớn tuổi hơn đã khiến lý trí cậu xui khiến: phải hẹn hò một phụ nữ lớn tuổi hơn, đánh dấu thành tích, 100 việc cần làm trước khi bước vào tuổi ba mươi, ghi điểm, chiếm đoạt, làm điều ấy ngay khi có cơ hội. Ngay giây phút họ quyết định, đó đã là một sai lầm. Và lúc họ ra khỏi quán rượu, Con đã biết rằng mình phạm sai lầm, nhưng lúc đó đã quá muộn rồi. Cậu không thể rút chân ra, trông cậu sẽ giống một thằng ngốc. Vậy là cậu đi theo cô ta vào phòng ngủ, đặt cô ta nằm xuống giữa những thứ đồ vớ vẩn của đàn bà trên giường cô ta như gối, chăn phủ, mềm mại và óng ánh và cậu làm tới. Làm tới như một ngôi sao khiêu dâm, như thể người ta đang quay phim cậu vậy. Sau đó cậu sẽ phải sống gần cô ta, trông thấy cô ta hàng ngày. Cậu phải thể hiện hết mức khả năng của mình nếu không sau đó cậu sẽ không dám nhìn thẳng vào mắt cô lần nữa. Vậy là cậu làm.

Cậu cũng không biết chuyện gì xảy ra tiếp theo. Cậu không muốn quay lại đó, điều này thì

cậu biết. Một lần là đủ. Cô ta không phải kiểu người của cậu, và cậu cũng không thích cô ta đến thế. Nhưng xét theo cái lối của cô ta đối với những người đàn ông khác, thì điều đó không thành vấn đề. Cậu chỉ là một vạch đánh dấu trên đầu giường của cô ta. Và đối với cậu thì thế cũng được.

“Cái áo này trông có tệ quá không mẹ?” cậu hỏi mẹ mình.

“Không,” chị mỉm cười. “Trông đẹp mà. Nhưng có quan trọng gì đâu nhỉ? Con chỉ đi làm thôi mà. Ai quan tâm đến chuyện con mặc áo nào?”

“Không có ai,” cậu đáp. “Không có ai.”

Cô đang ngồi bên bàn làm việc của mình ở cạnh cửa sổ, trong luồng sáng mặt trời chiếu chệch qua. Cô mặc một chiếc áo màu kem vải chiffon in hoa hồng, một chiếc áo khoác gi lê ngắn bằng vải bông có túi, một chiếc váy vải denim nhỏ xíu có đường viền bằng bèo nhún. Mớ tóc mong manh của cô cuộn lên ở phía sau và cô đi một đôi giày đế bằng, mũi nhọn. Trông cô như một nàng tiên nhỏ, yếu ớt và trong suốt.

Nghe thấy tiếng xe đẩy của Con cô quay lại và đứng phắt dậy. “Ồ, Chúa ơi,” cô nói, “Chết thật, xin lỗi anh. Đã ba giờ rồi cơ à?”

Con gật đầu.

“Chết thật. Em vẫn còn chưa ra đâu vào đâu cả.” Hai bàn tay cô lướt trên bàn làm việc, cố gắng tìm kiếm những giấy tờ và phong bì liên quan. “Một hai phút nữa nhé. Có được không?”

Việc như thế này xảy ra suốt. Mấy đứa thiếu niên gàn dở chết dẫm vừa tốt nghiệp trung học, đang làm việc đôi chút để lấy kinh nghiệm trước khi vào đại học, hoặc mấy sinh viên vừa tốt nghiệp trở về sau một năm học lặn hoặc hút cần sa ở các lục địa khác. Bọn họ chẳng có đồng hồ. Bọn họ chẳng biết giờ giấc gì. Mọi thứ luôn luôn cuống cuồng vào phút cuối. Thường thì chuyện đó làm cậu rất khó chịu. Nhưng trong trường hợp này thì không. Trong trường hợp này cậu vui vẻ để cho Daisy cứ việc xinh tươi mà cuống cuồng càng lâu càng tốt xung quanh cậu, như một chú bướm lơ đãng.

“Vây,” cô nói, lục lọi một chồng phong bì màu kem, “hôm nay anh khỏe không?”

“Anh khỏe,” cậu đáp “thực tế là rất khỏe,” cậu nói thêm, không hiểu sao cảm thấy cần phải tỏ ra tinh tế một chút. Bà cậu luôn luôn cố gắng để cậu nói năng đúng mực và có xử sự nghiêm chỉnh. Để rồi sau đó bà cho cậu đi học ở ngôi trường công gai góc nhất Tottenham, nơi mà xử sự nghiêm chỉnh và phát âm rõ ràng chẳng có nghĩa lý gì. Nhưng ở nhà thì luôn luôn là: “Đừng có nói vậy, hãy nói xin thứ lỗi đi,” và “Con cư xử kiểu gì đấy?” và “Làm ơn cho con thêm một chút, chứ không phải cho con thêm một chút,” và “Đừng có để khuỷu tay lên bàn thế kia.” Bà ngoại cậu thực sự là một người bà cổ hủ, chứ không phải như mấy người bà hợp thời mặc bộ đồ thể thao và đeo hoa tai. Bà ngoại từng được bà của mình nuôi nấng, dạy dỗ và luôn luôn câu nệ chuyện phải làm mọi thứ theo đúng lễ thói.

“Em thế nào?”

“Sắp mất trí đây,” cô nói, lồng chun qua chồng thư và đưa cho cậu. “Ngày mai tất cả bọn họ đều phải đi xa nên dĩ nhiên cần phải hoàn thành mọi thứ. Ví dụ, cách đây năm phút rồi và ai ai cũng thô lỗ, ra cái vẻ là việc của mình quan trọng hơn việc của người khác và dĩ nhiên, trăm dâu đổ đầu tằm, đoán xem ai là người chịu trận?” Cô ngừng lại để thở và vén mấy sợi tóc xòa trên mắt. “Thấy chưa - giờ bọn họ đã có em. Em chẳng bao giờ căng thẳng. Chẳng bao giờ. Em chẳng tội gì căng thẳng. Em không có cái gien ấy. Em nói anh nghe, em không mong gì hơn khi ngày hôm nay kết thúc và tất cả bọn họ cùng lên máy bay để đi Mauritius. Ngày mai sẽ nhẹ nhàng lắm cho mà xem.”

Cô chất vào trong xe đẩy của cậu những gói đồ mềm mềm và những chiếc túi trơn nhẵn đựng quần áo trong khi nói chuyện. “Giờ anh quay xuống phòng thư tín hả?”

“Ừ,” cậu đáp.

“Anh biết không,” cô nói, liếc nhìn chiếc đồng hồ treo ở đầu kia của gian phòng. “Có khi em cũng đi xuống đây cùng với anh. Họ đang chờ Miu Miu[\[14\]](#) gửi đồ tới và nếu như nó không đến đây trong vòng mười phút nữa thì dường như là toàn thể dân số trên thế giới này sẽ lâm trọng bệnh và sẽ chết. Thà em ngồi dưới phòng thư tín và chờ nó đến thì hơn. Để em ra khỏi cái lỗ này một lát.”

Họ cùng bước vào thang máy và nhìn sàn nhà chăm chú, vụng về cho tới khi Daisy phá tan im lặng. “Vây,” cô nói, “anh sống ở đâu?”

“Ở Finchley.”

“Finchley? Là ở đâu nhỉ? Phía bắc ư?”

“Đúng vậy. Ở bắc Hamstead. Phía nam của Barnet.”

“Ở chỗ đó có đẹp không?”

“Có chứ. Cũng được mà. Anh sống trong một ngôi nhà đẹp, nên cũng tốt lắm. Em thì sao? Em sống ở đâu?”

“Wandsworth,” cô trả lời. “Ngay ngoài khu trung tâm. Khu vực ấy cũng đẹp lắm. Ngôi nhà thì dỡ hơi.”

“Tại sao - ngôi nhà làm sao?”

“Ồ, đó là nhà của bạn trai chị gái em và nó nhỏ lắm. Anh biết không, một căn nhà kiểu đồng quê bé xíu với những căn phòng tí tẹo. Cái bếp chỉ rộng bằng cái thang máy này. Nhưng thực sự thì em cũng không nên phàn nàn. Họ quá tử tế vì đã đồng ý để em sống cùng và ít nhất thì em cũng có chỗ để ở, anh biết đấy.”

Con gật đầu và nghĩ đến chuyện kể cho cô nghe, nhưng rồi lại quyết định thôi. Có lẽ cô sẽ cảm thấy tội nghiệp cho cậu. Hoặc tệ hơn nữa, có khi cô lại nghĩ thật tuyệt làm sao khi cậu đã ngủ đêm hai tuần liền trước cửa hàng Wood Green. Có thể bỗng dưng cô sẽ coi cậu như sự lạ, ai đó để cô có thể khoe khoang với đám bạn thượng lưu cũng như mấy cô chị mang tên mấy bông hoa gốc ghếch của mình:Ồ, anh bạn mới của em, Con, thật bi kịch biết bao, từng có thời vô gia cư đấy, mọi người biết không, ngủ trên một mảnh carton và tắm rửa ở nhà vệ sinh công cộng.

Thang máy đã xuống đến tầng hầm và cánh cửa trượt mở ra. Daisy giúp Con đẩy chiếc xe qua các lớp cửa.

“Vậy, anh sống với ai trong ngôi nhà thực sự đẹp đẽ ấy? Các bạn à? Hay một người bạn gái?”

Con cảm thấy niềm hưng phấn bùng lên trong cậu. Đó là cách cô nói: “Hay một người bạn gái?” Cô đang thăm dò; cô muốn biết cậu có còn độc thân. Và bỗng dưng Con cảm thấy mọi thứ trong đầu chuyển dịch một chút để lấy chỗ cho một khả năng mới - khả năng là cô gái đến từ một thế giới khác, một thế giới với ngựa và những kỳ nghỉ gia đình ở biển Caribbe và tiệc tùng

với những cậu trai mặc tuxedo. Cô gái này mong muốn được ở bên cậu, một chàng trai người Tottenham, đã được bà nuôi nấng trong một căn hộ trên tầng hai của cư xá thành phố.

“Đâu mà,” cậu nói vẻ khuyến khích, “không có bạn gái nào đâu. Anh sống cùng với mẹ.”

“Ồ, vậy là anh vẫn còn sống ở nhà bố mẹ ư?”

“Không. Ý anh là - mẹ sống với anh. Ở chỗ anh.”

“Anh sống cùng chỗ với mẹ á?”

“Đúng vậy. Nhưng không chỉ có mẹ đâu. Còn khối người nữa.”

“Cái gì - như một cộng đồng á?”

Anh mỉm cười. Một cô gái như Daisy hẳn là thích cái ý tưởng cộng đồng. “Phải,” cậu nói, “cũng hơi giống. Đó là nhà của một nhà thơ và anh ấy cho bọn anh thuê buồng.”

“Ồi chao - một nhà thơ cơ à.”

“Ừ. Anh ấy hơi lập dị, kiểu người ẩn dật, nhưng rất tốt bụng. Và ngôi nhà rất lớn. Đủ loại người sống ở đó. Nghệ sĩ và ca sĩ và diễn viên các kiểu. Thực sự là một chỗ cực hay.”

Những cậu trai trong phòng thư tín đều ngược nhìn lên vẻ tò mò trong khi Con sánh vai bên Daisy, mắt họ tự động di chuyển xuống đôi chân mảnh dẻ của cô. Nhưng dường như cô hoàn toàn không màng tới sự chú ý của họ. Thường thường khi mấy người ở “tầng trên” có việc phải xuống “tầng dưới”, người ta có thể cảm thấy họ có nhu cầu được tạm thời hòa đồng một chút với cái môi trường xa lạ này để họ có được điều họ muốn trước khi trở lại thang máy để quay lại với ánh sáng của sự bình thường. Nhưng Daisy không buồn làm thế. Cô không để tâm đến việc cô ở trong một gian phòng ồn ã đầy những đàn ông, trên nền Radio One oang oang và báo lá cải được đọc ngược từ trang cuối.

Cậu dẫn cô đi tới khu vực chuyển phát để tìm bưu kiện của cô.

“Có bưu kiện gì của Miu Miu gửi cho *Vogue* không?” cậu hỏi Nigel.

“Có đấy,” Nigel nói, lấy một chiếc túi ni lông trên giá xuống. “Mới tới cách đây hai phút.” Ông đưa chiếc túi cho Con và mỉm cười với Daisy. “Xin chào,” ông nói, vẻ hơi ngớ ngẩn. “Và cháu là ai?”

Con liếc nhìn Nigel vẻ không bằng lòng. Daisy đâu có xuống đây để tán tỉnh với mấy người đàn ông béo phì mặc áo len hiệu Primark.

“Xin chào,” cô mỉm cười đáp lại. “Cháu là Daisy.”

“Xin chào Daisy. Chú là Nigel.”

“Chú có thích Miu Miu không, Nigel?”

Nigel mỉm cười. “Nhãn hiệu ưa thích của chú đấy.”

“Họ cũng đóng cả giày nữa.”

“Ồ, phải,” ông đồng tình, “những đôi giày rất dễ thương. Nhưng cũng không đẹp bằng giày của Christian Louboutins. Chúng mới là những đôi giày thực sự đẹp.”

Daisy cười vang, rồi Nigel cũng cười theo. Và Con sững sờ nhìn họ đùa với nhau, người đàn ông ngoại bốn mươi, bụng mỡ quê ở Hainault và một thiên thần đến từ tầng tám. Và ngay lúc ấy cậu biết. Daisy là cô gái đã nổi lên giữa đám đông và đang ở trong tầm tay của cậu. Chỉ còn là vấn đề thời gian.

Lúc ấy khoảng năm giờ sáng và Ruby sắp sửa rón rén đi lên cầu thang để về giường thì một bóng người hiện ra ở hành lang. Đó là Melinda, chỉnh tề và trang nhã, mái tóc vàng chải mượt buộc sau gáy, hoàn chỉnh, sẵn sàng để đi làm trong bộ đồng phục màu vàng và tím than.

“Ồ, xin chào.” Melinda kéo chiếc áo khoác da từ trên mắc xuống và liếc nhìn Ruby lạnh tanh.

“Chào buổi sáng,” Ruby đáp, bỗng dưng nhận thức được mùi cồn trong hơi thở của mình. Hai bàn tay cô bần và dính. Cô muốn rửa tay.

Họ đứng đối diện nhau một lát. Bên ngoài một chú chim bắt đầu hót.

Melinda cất tiếng trước. “Giờ tôi không nói chuyện gì với cô đâu bởi cô đang say, nhưng chỉ cần biết rằng - nếu cô làm bất cứ điều gì, *bất cứ điều gì* khiến con trai tôi tổn thương, tôi sẽ quật cho cô một trận. Tôi thề đó.” Và rồi chị vắt chiếc áo khoác da lên cánh tay, cầm lấy chiếc túi hiệu Mulberry rơm và bỏ đi.

Ruby đứng đó một lát, cảm thấy vodka và rượu đỏ sôi sục trong cái dạ dày rỗng không của cô. Rồi bỗng dưng cô cảm thấy sự bất bình ghê gớm dâng lên trong ngực, đẩy cô về phía cửa ra vào. Cô mở tung cửa ra, chạy xuống mấy bậc thang hướng về phía bóng Melinda đang khuất dần. “Chị là đồ chó đẻ dối trá, chị biết không?”

Melinda quay lại và nhìn trừng trừng vào cô, và bỗng dưng Ruby có được một giây phút khách quan, để nhìn thấy bức tranh thông qua đôi mắt của người khác - một cô gái tóc nâu bù rối mặc quần jeans bó và áo vải jersey nhàu nát đang gào lên với một người phụ nữ tóc vàng diềm tĩnh với làn da sạch sẽ và bộ vest mới tinh ở giữa phố, trong khi ánh bình minh đang chấp chới ở chân trời.

“Như tôi đã nói rồi đó,” Melinda bắt đầu, lấy chìa khóa xe ra khỏi túi, “tôi sẽ không nói chuyện với cô khi cô đang ở trong tình trạng thế này. Chúc một ngày tốt lành.” Tiếng động tạo nên bởi chìa và ổ khóa, vang lên trong sự tĩnh lặng. Chị trườn vào ghế trước, chậm rãi cài dây

an toàn, và lái một cách có chủ ý chiếc xe Peugeot 306 ra khỏi vị trí.

Ruby đứng một lúc lâu trên vỉa hè, hơi choáng váng vì cuộc chạm trán giữa sự kết thúc một ngày của cô và sự khởi đầu một ngày của Melinda. Và rồi cô leo các bậc thang để đi lên nhà, về phía phòng ngủ của mình và chìm vào giấc ngủ trong giường của cô, người còn mặc nguyên quần áo.

Tình yêu của Toby đối với Ruby trời sạt và lên xuống như thủy triều. Khi anh gặp cô lần đầu tiên cách đây mười lăm năm, anh bị thiêu đốt bởi niềm khát khao cô. Nó mạnh mẽ tới độ anh phải đặt câu hỏi về giá trị của mọi cảm xúc khác mà anh đã trải qua, cường độ của mọi cảm giác mà anh đã từng cảm nhận, ngay cả với Karen. Chưa bao giờ trong đời anh lại ao ước được làm tình với một đồng loại đến mức ấy. Anh cảm thấy bị dồn nén cực độ. Dường như máu thừa thãi trong tay anh, ở bàn chân anh, trong *tròng mắt* anh. Anh toát mồ hôi hột mỗi khi cô hiện diện, *nóng* như thiêu đốt bởi nhiệt toát ra từ cơ thể của anh, như tia hồng ngoại vậy. Anh phải dứt tay vào túi để khỏi chạm vào cô, một cách không phải phép.

Vào đêm thứ hai cô ở nhà anh, cô đưa về nhà một người đàn ông khủng khiếp mà cô nói là một người “bạn cũ” và làm tình với anh ta thật ồn ã và dài lâu đến độ Toby phải xuống dưới nhà và ngủ trong ghế sofa. Sau đó người đàn ông còn nán lại suốt cả dịp cuối tuần, mặc áo choàng của Ruby và hút thuốc lá ở mọi nơi, kể cả trong nhà tắm. Toby những tưởng chuyện ấy chỉ là một lầm lỡ và thở dài nhẹ nhõm khi rút cuộc người đàn ông cũng biến đi vào buổi chiều ngày thứ Hai. Nhưng chỉ ba ngày sau Ruby lại trở về nhà vào giữa buổi chiều với tay guitar bass trong ban nhạc của cô, nói gì đó về việc phải viết lại lời bài hát, rồi biến vào phòng ngủ với người đàn ông trong hơn một tiếng đồng hồ làm tình điếc tai. Và chuyện ấy cứ tiếp diễn, một chuỗi “bạn cũ” và “bạn thân” và “chiến hữu” tất cả nối đuôi nhau ra vào giường Ruby - một số chỉ một lần không trở lại; một số thường xuyên hơn. Một số cũng hấp dẫn tương đương cô, số còn lại thì hoàn toàn xấu xí. Một vài người trong số họ sống sót được tới giai đoạn làm “bạn trai”, nhưng đó là những mối tình thoáng qua, Ruby luôn là người chủ động kết thúc và không bao giờ than khóc.

Lạ một điều là sự pha tạp tính dục của Ruby lại không nuôi dưỡng lòng ham muốn của Toby dành cho cô. Có chăng thì ham muốn ấy trở nên bằng phẳng như một cặp mông lớn đè lên một chiếc gối phồng. Điều xảy ra là Toby bắt đầu nhìn lên trên nhục dục, cơ thể anh giải tỏa, anh thôi không nóng như thiêu đốt nữa và anh phải lòng cô. Khi chỉ có hai người bọn họ, ngồi xem ti vi, xem một ban nhạc biểu diễn, uống một ly với nhau, trò chuyện về âm nhạc, khi chỉ có Toby và Ruby, đó là điều tuyệt vời nhất thế giới. Anh học cách ngắt mạch khi cô có mặt người khác giới bên cô, nhấn chìm bản thân mình vào những điều gây mất tập trung, bật nhạc thật to và không tham dự vào như thể một cơn mưa như trút đã được dự báo trước.

Đôi khi Ruby cũng không có quan hệ tình dục trong vòng một hoặc hai tháng, và Toby cảm thấy hy vọng hơn - có lẽ là cô đã trưởng thành, thoát ra khỏi điều đó. Có lẽ bây giờ cô sẽ nhìn Toby và thấy anh như một đối tượng dục tính. Nhưng rồi, chỉ vài ngày sau, thường là vào giữa đêm, cửa ra vào lại mở và một giọng đàn ông lạ hoắc lại vang lên trên cầu thang về phía giường Toby và anh phải chặn gối lên đầu, cố gắng ngủ trước khi tiếng ồn bắt đầu.

Có một lần, chừng sáu năm về trước, Ruby trở về nhà vào lúc ba giờ sáng sau một buổi đi chơi cùng với mấy người bạn gái say khướt và ập vào phòng ngủ của Toby. “Ôm em một cái đi, Tobes?”

“Cái gì cơ?”

“Em thực sự, thực sự rất say và em muốn Toby dễ thương ôm em một cái.” Cô bò vào trong giường của anh và quàng một tay lên người anh, gục đầu vào hõm tay anh. Toby gần như không nhúc nhích, quá sợ hãi không hít thở để cô khỏi thay đổi ý định.

“Anh không mặc gì chứ?” cô nói sau một hai giây.

“Không hẳn,” anh đáp.

Dưới nhà, các bạn cô nện gót giày ồn ã trên sàn, lục lọi tủ lạnh để tìm đồ ăn nhẹ và mở nhạc. Toby lắng nghe tiếng thở của Ruby, mùi cồn đắng nghét từ hơi thở của cô lấp đầy khoảng trống giữa đầu cô và tay anh. “Sao lại thế này?” cuối cùng anh nói.

“Cái gì cơ?”

“Cái này,” anh làm một cử động, “cái này.”

“Chẳng sao,” cô thì thào. “Chỉ muốn được ôm một cái, thế thôi.”

Cô chìm vào giấc ngủ ở đó, trong giường của anh, trong vòng tay anh. Vài phút sau một người bạn của cô đã bước vào và phải lùi ra về biết lỗi khi cô ta nhìn thấy Ruby trong vòng tay của Toby. Một tiếng sau tay của Toby tê cứng nhưng anh không cử động. Anh ngủ khoảng một tiếng và thức dậy cùng với mặt trời lúc sáu giờ, và nhìn cô chăm chăm thêm một tiếng nữa cho tới khi cô tỉnh giấc, loạng choạng đi về phòng, ngủ tiếp đến tận trưa.

Toàn bộ chuyện ấy không bao giờ được nhắc lại, chủ yếu, Toby ngờ rằng, vì nó chẳng có

nghĩa lý gì với Ruby. Nhưng Toby đã âm thầm hy vọng sự thân mật đầu giản dị này có thể sẽ đặt nền móng cho một thay đổi nào đó. Nhưng không hề. Có chăng thì chỉ là sự tuột dốc tiếp theo bởi Ruby đã gặp Paul Fox.

Toby *ghét* Paul Fox.

Anh ghét anh ta vì anh ta có kiểu tóc gốc nghếch.

Anh ghét anh ta bởi vì anh ta giàu có và thành đạt.

Anh ghét anh ta bởi anh ta gọi tất cả mọi người là “chiến hữu”, giả giọng hạ lưu ngớ ngẩn, dù Toby biết thừa anh ta là một cựu học sinh trường tư độc lập đắt tiền (cùng hội cùng thuyền mới nhận ra nhau được).

Anh ghét anh ta bởi vì lần nào anh ta đạt cực khoái, anh ta đều hét “Ồ Chúa ơi, ồ Jesus, ồ mẹ kiếp,” theo đúng thứ tự như vậy và với cùng một nhịp.

Anh ghét anh ta bởi vì một lần anh nghe lỏm anh ta gọi anh là ông Rigsby.

Anh ghét anh ta bởi vì anh ta không chung thủy với người bạn gái trung thành của mình, dù cho anh chưa bao giờ gặp cô ấy.

Nhưng chủ yếu anh ghét anh ta vì anh không biết anh ta làm sao lại có thể thuyết phục Ruby ngủ với mình ít nhất một lần một tuần trong năm năm trở lại đây.

Tất cả những người đàn ông khác không nghĩa lý gì nhiều với Toby. Họ đến; họ đi; họ bị lãng quên. Nhưng Paul Fox cứ lơ lửng như một ký ức tồi tệ, châm chọc Toby bởi một thứ quyền lực không thể giải thích được mà anh ta có với Ruby. Toby không nghĩ là có cái gì đó lại còn tồi tệ hơn là Paul Fox.

Nhưng giờ thì có đấy.

Ruby đã ngủ với Con.

Điều này thể hiện, ít nhất là đối với Toby, sự xuống dốc các tiêu chuẩn của cô và, như vậy, chuyển dịch mạnh mẽ một lần nữa cách nhìn của anh đối với cô. Đó là lúc để cô ra đi. Và, quan

trọng hơn nữa, là lúc để anh thôi yêu cô. Anh chỉ ước sao có ai chỉ cho anh cách đạt được điều đó.

Túi xách của Ruby rung lên. Cô lấy điện thoại ra và lau ít vụn bánh dính trên màn hình. Paul gọi. Cô lưỡng lự chốc lát. Đây là lần đầu tiên anh ta gọi lại kể từ cái đêm họ chạm trán Eliza và cô không chắc cô muốn nói chuyện với anh ta. Cô nhìn chằm chằm vào màn hình một lúc, rồi nhấn nút nhận cuộc gọi.

“Chào anh,” cô nói, thận trọng, chưa chắc mình sẽ phải chọn thái độ nào.

“Chào em,” anh ta đáp. Anh ta nói về công việc, nhưng lịch sự. “Em đang ở đâu?”

“Em đang tập hát với hội đàn ông ở đây.”

“Chiều nay em có rồi không? Trong khoảng một tiếng thôi?”

Thường thì như vậy có nghĩa là anh ta muốn ghé qua để ngủ với cô. Cô cầm điện thoại ra hành lang. “Ừm. Chưa chắc. Tại sao?”

“Anh cần gặp em. Nói chuyện với em. Anh qua đón em nhé. Mình đi uống trà ở Wolseley được không?”

Ruby cười to. “Uống trà ở Wolseley á?”

“Phải. Anh có một cuộc hẹn ở Green Park lúc năm giờ, nên em phải tự về nhà. Anh sẽ đón em lúc ba giờ.” Anh ta ngắt máy mà không chào tạm biệt.

Ruby tắt điện thoại và nhìn lơ đãng vào bảng tin ở bức tường đối diện, vào những bưu thiếp kêu gọi những ca sĩ hát chính và các tay trống, những tấm card quảng cáo bán keyboard và kèn clarinet. Cô có thể nghe thấy ai đó ở cuối hành lang đang chỉnh đàn piano và ở phòng bên cạnh ai đó đang gõ một cách điên dại vào bộ trống. Cô đang ở trong bầu không gian quen thuộc dễ chịu của mình, bao bọc trong nhịp điệu, tiếng ồn và những người đàn ông lôi thôi.

Ruby thích sự lười thôi. Cô thích đắm chìm giữa những cốc bia bằng nhựa trên sàn nhà dính dính trong những câu lạc bộ ngọt ngào. Cô thích hút thuốc và uống rượu quá nhiều trong những quán rượu bé tí teo. Cô thích xem phim trong những dãy ghế ngồi kiểu cũ không có chỗ duỗi chân, trên những tấm thảm cũ sờn. Ruby không thích những gì hào nhoáng và chẵn chu. Cô không thích những thứ tân tiến nhất. Cô thích cuộc đời mình mang vẻ từng trải và bụi bặm như những người đàn ông của cô. Uống trà ở Wolseley ư? Chuyện này sẽ lạ lắm đây.

Người phụ nữ ở bàn đón tiếp có vẻ biết Paul. “Dĩ nhiên rồi,” chị ta mỉm cười, khi anh ta hỏi xem họ có thể sử dụng một bàn dù không đặt trước.

Họ được một cô gái bé nhỏ mặc đồ đen dẫn đi qua nhà hàng như một cái hang đến một chiếc bàn ở cuối phòng. Ruby nhìn quanh kinh ngạc. Ở đây trông y như một nhà thờ lớn bằng sơn mài, được chống bởi những cây cột cao tới tới bốn mươi bộ[15] và trang trí bởi những chùm đèn treo to như một chiếc xe tải nhẹ.

Trong suốt quãng đường tới đây Paul dành thời gian nói chuyện với một tay Mike nào đó bằng bluetooth, cho nên họ chưa có cơ hội để nói gì với nhau, nhưng Ruby biết là có điều gì đó không ổn. Chẳng có nụ cười trêu mếu nào, chẳng có ngón tay nào nghịch ngợm lướt trên cánh tay cô, chẳng có cái vỗ đùi nào - chỉ là một khoảng cách kín đáo nhưng rõ ràng.

Ruby gọi nửa tá hào và một ly rượu champagne, cho rằng cô có thể tự ăn sandwich và bánh ngọt ở nhà bất cứ khi nào cô muốn. Cô liếc nhìn Paul. “Vậy là,” cô mở đầu, “có chuyện gì thế?”

“Anh có điều này anh muốn nói với em.”

“Phải rồi.”

“Anh đã hỏi cưới Eliza.”

Ruby chớp mắt và bám lấy thành bàn để ngồi cho vững. “Xin lỗi, cái gì cơ?”

“Tuần trước. Anh đã hỏi cưới cô ấy. Và cô ấy đã nhận lời.”

“Ồ, Chúa tôi,” cô cười to, mặc dù chẳng thấy vui vẻ gì. “Anh đùa đấy hả?”

“Không. Anh không đùa.”

“Nhưng hai người mới chỉ biết nhau có sáu tháng thôi mà.”

“Thực ra là tám tháng rồi.”

“Thì tám tháng. Sao cũng được. Đã lâu lắm đâu.”

“Không, không lâu lắm. Nhưng anh cũng không còn trẻ trung gì nữa. Và cô ấy cũng vậy.”

“Vâng, nhưng, Jesus. Kết hôn. Ý em là, đó là một việc lớn chứ. Có nghĩa là...” Và rồi, điều đó ập đến với cô, chính xác. Có nghĩa là không còn cô nữa. “Thế còn chúng ta thì sao?”

“Nào, chính là việc đó đấy Rubes. Đó chính là điều anh muốn nói chuyện với em.”

“Ồ, Chúa ơi.” Ruby gục đầu vào hai lòng bàn tay. Sự mệt mỏi mà cô cố gắng chống chọi cả buổi sáng nay trong buổi tập lao thẳng vào giữa trán cô như một cú móc trái.

“Chúng ta không thể tiếp tục chuyện này nữa.” Anh ta chỉ vào hai bọn họ. “Không có cách nào. Khi yêu đương bình thường thì chơi bời là một chuyện. Nhưng em biết đấy, giờ ta đang nói đến nhấn đính hôn rồi. Ta đang nói tới một cam kết trọng đại rồi.”

“Vâng, vâng, em biết anh đang nói về chuyện gì rồi.” Ruby vén tóc ra khỏi mặt và liếc nhìn lên anh ta.

“Anh không thể có em trong đời anh nữa.”

Ruby cười to. “Đừng có ngớ ngẩn thế. Dĩ nhiên là anh có thể. Anh là chiến hữu thân thiết nhất của em mà.”

“Không đâu, Ruby. Đó chỉ là cách nói của em thôi bởi điều đó làm em cảm thấy dễ chịu hơn với thực tế là em ngủ với đàn ông mà không cam kết gì. Anh không phải là chiến hữu thân thiết

nhất của em. Em không có chiến hữu thân thiết nhất đâu.”

“Cái gì cơ?” Ruby ngồi thẳng dậy.

“Này nhé, em không có đâu. Anh rất tiếc. Em có nhiều bạn. Rất nhiều bạn. Và em có nhiều người tình. Rất nhiều người tình. Nhưng em không có chiến hữu thân thiết nhất.” Anh ta dừng lại và quan sát cô một lát, như thể anh ta sắp nói điều gì đó hết sức nặng lời. “Nhưng dẫu sao... dẫu sao,” anh ta thở dài, và đưa tay lên vuốt mặt. “Anh không đưa em tới đây để chỉ trích gì em đâu. Anh đưa em tới đây vì anh muốn làm chuyện này một cách đàng hoàng. Bởi vì em đáng được đối xử như thế. Vậy thì đây...”

Anh ta kéo mở áo vest ra và lấy ra một chiếc hộp từ túi áo trong. Anh ta đưa nó cho Ruby.

“Cái gì thế này?” cô hỏi.

“Mở nó ra đi,” anh ta nói, hất đầu về phía chiếc hộp.

Chiếc hộp bật mở đánh tách và một thứ gì đó lấp lánh hiện ra. Đó là một chiếc lược bằng mai rùa, kiểu Tây Ban Nha. Nó được trang trí bằng đá Ruby nhỏ li ti màu hồng, thành hình những bông hoa. Ruby liếc nhìn nó hồi lâu, không biết phải phản ứng thế nào.

Đó là một món quà đẹp đẽ, nhưng nó có ý nghĩa gì?

“Em thích nó không?”

“Vâng,” cô đáp, “nó đẹp lắm. Nhưng để làm gì?”

“Để cho mái tóc của em,” anh ta đáp. “Đó là đồ dành cho tóc mà.”

“Không, không. Ý em là - tại sao anh lại tặng nó cho em?”

“Để cảm ơn em. Để nói lời tạm biệt.”

“Thế đấy.” Cô để chiếc hộp tự đóng lại và nhẹ nhàng đặt nó lên bàn trước mặt mình.

“Anh làm sai rồi à?”

“Không,” cô thở dài. “Không. Nó đẹp tuyệt. Có một kỷ niệm để nhắc em nhớ đến anh cũng hay lắm. Đến chúng mình.”

“Em đang điều cợt đấy phải không?”

“Không,” cô đáp, “dĩ nhiên là không rồi. Anh chẳng nợ em gì cả. Chuyện này luôn luôn là, anh biết đấy, dễ đến, dễ đi mà. Ổn mà.” Cô ngừng lại và nín thở bởi một ý nghĩ kinh khủng vừa đến trong đầu. “Nhưng, còn cái thỏa thuận nho nhỏ của mình thì sao?”

Paul cụp mắt xuống và chờ đợi trong khi cô phục vụ sắp xếp đồ uống trên bàn.

“Ờ, anh ta nói, sau khi cô phục vụ đã đi, “dĩ nhiên là việc đó cũng phải kết thúc thôi.”

“Thế,” cô đáp, hoảng hốt dâng trào. “Thế thì em sẽ làm gì ở đây? Em làm thế nào mà trả tiền nhà được đây?”

“Toby sẽ miễn tiền nhà cho em thôi, anh chắc đấy.”

“Vâng,” Ruby nói. “Nhưng mà còn những thứ khác thì sao? Thực phẩm và quần áo và... và... *cuộc sống* nữa?”

“Em sẽ tìm được cách thôi. Em sẽ kiếm một công việc, bán một bài hát. Đã đến lúc phải lớn lên rồi, Ruby ạ...”

“Chúa tôi,” nỗi hoảng hốt nuốt chửng lấy cô, “cái gì sẽ xảy đến với em? Em vẫn còn nợ Kev cho buổi tập sáng nay. Em vung tay quá trán rồi. Mẹ kiếp. Anh có thể, có thể nào, chỉ cho em vay ít tiền thôi. Để giúp em lúc khó khăn này mà?”

“Không, Ruby. Anh không thể làm thế đâu. Chỉ có thế này thôi. Đây là...” Anh ta chỉ cái hộp quà. “Và đây nữa...” Anh ta chỉ vào chỗ hầu cô đã gọi vừa được đặt trước mặt cô. “Sau đây sẽ không còn gì nữa. Cần phải như vậy.”

“Cái gì - đến năm mươi bảng cũng không được à?”

Paul thở dài và rút ví ra. Anh ta lấy ra một thếp tiền hai mươi bảng, đẩy qua bàn về phía cô. Cô lấy tay che đi. Chỗ này phải hơn năm mươi bảng, có lẽ phải đến một trăm. Chúng vẫn còn ấm. Cô chuôi chúng vào trong túi xách mà không nhìn. “Cám ơn anh,” cô nói, rồi nhìn chăm chăm vào chỗ hầu, trong khi cố gắng suy nghĩ một cách lạc quan. Ai là người đầu tiên đã ăn thử hầu nhỉ, cô tự hỏi, dùng nĩa khẽ chọc vào một con. Ai là người đầu tiên đã mở vỏ hầu ra và nghĩ rằng bỏ thử chúng vào miệng để ăn thì cũng hay nhỉ? Cô đổ chỗ dấm đỏ với hành củ trong cái thìa con vào vỏ hầu, cầm con hầu bằng ngón cái và ngón trỏ đưa lên mũi. Mùi hương gợi cho cô nhớ tới những kỳ nghỉ hè, tới những xác tàu bám đầy hà và hến sắc nhọn trên những bãi biển vắng vùng Kent, tới mùi cá chiên ăn với khoai tây rán bằng nĩa gỗ, tới những cái xô đầy rong biển và những chú cua nhỏ xíu và trong suốt. Cô đưa con hầu lên miệng và nhai, một lần, hai lần, rồi nuốt. Cô liếc nhìn Paul. Anh ta đang nhìn cô vẻ đăm chiêu qua kẽ ngón tay. “Anh không lo lắng gì về em à?” cô nói, nhẹ nhàng. “Anh không sợ rằng em sẽ không sống sót được sao?”

“Không,” anh ta nói, cầm dao nĩa lên.

“Tại sao không?”

“Em có muốn anh lo lắng về em không?”

“Có,” cô nói.

“Nghiêm chỉnh ấy à?” anh ta cười to.

“Phải. Em sợ lắm. Em... em...” Cô cảm thấy mình gần rơi nước mắt đến nơi và ngừng lại một lát. “Em không biết em là ai và em sợ rằng không có anh thì em sẽ trôi tuột đi.” Cô nhìn Paul chăm chú với đôi mắt long lánh nước. Paul mỉm cười biết lỗi và nắm lấy tay cô.

“Em sẽ ổn cả thôi. Anh biết em mà. Em là người phụ nữ mạnh mẽ và em sẽ ổn cả thôi.”

Ruby mỉm cười gượng gạo và rút tay lại. Bởi vì nếu anh ta nghĩ vậy thì chứng tỏ là anh ta chẳng biết gì về cô tất.

Con ở trong bếp, rửa ráy bát đĩa của bữa tối. Toby mỉm cười nhìn cậu khi anh vói qua cậu để lấy một chiếc cốc ra khỏi giá úp bát. “Anh khỏe chứ?” Con nói.

“Ừ,” anh đáp, “anh chỉ định lấy ít nước thôi.”

Anh sắp sửa đi ra khỏi nhà bếp và trở lên cầu thang thì Con quay lại. “Anh Toby này?”

Anh nhìn cậu vẻ dò hỏi.

“Anh có nghĩ anh là dân thượng lưu không?”

Toby mỉm cười. “*Anh á?*”

“Vâng. Anh là ai nào? Rõ ràng anh không thuộc tầng lớp lao động, nhưng anh là dân thượng lưu hay trung lưu, hay là gì nào?”

“Chúa ơi, anh cũng chả biết. Anh chẳng bao giờ nghĩ đến việc ấy cả.”

“Chỉ là... rất buồn cười, phải không? Gặp người ta và nghe người ta nói theo một cách nhất định và ăn mặc theo một lối nhất định và bạn nghĩ là bạn biết người ta có gốc gác thế nào, nhưng bạn hoàn toàn có thể nhầm. Ý em là, có những người phải sống trong cư xá của nhà nước và chẳng có xu nào. Và anh - anh có căn nhà to tướng này, nhưng anh cũng chẳng có lấy một đồng xu lẻ. Thế thì anh vẫn là người thượng lưu chứ? Hay là cái nghèo đã làm anh trở thành bình dân?”

Toby mỉm cười và dựa vào một chiếc ghế. “Sao em lại hỏi thế?”

“Chẳng biết nữa,” cậu nhún vai. “Em cũng chỉ tò mò thôi.”

“Ờ, có lẽ là anh nghĩ anh thuộc vào tầng lớp trung lưu. Bố anh là doanh nhân, mẹ anh là người mẫu. Anh lớn lên trong một căn nhà bốn phòng ngủ ở Dorset, ngôi nhà đẹp đẽ nhưng gia đình không sở hữu đất đai. Anh nghĩ có lẽ gia đình anh cũng vay tiền mua nhà. Nhưng mà anh đã đi học ở một trường tư khá là danh tiếng, làm bạn với một số người khá là thượng lưu. Và bây giờ, như em nói, anh chẳng có xu nào. Anh chẳng có sự nghiệp, nhưng anh có một ngôi nhà.” Anh nhún vai và mỉm cười. “Anh có thể nói là anh cũng chẳng ra đâu vào đâu lắm, thật mà.”

“Nhưng anh biết không, so với em, anh vẫn còn thượng lưu chán. Mẹ em gần như không có nhà cửa. Em chả biết bố em đã làm gì. Em lớn lên ở cư xá thành phố, đi học ở trường công. Thừa kế là vấn đề chính ở đây, phải không nào, những cái mà ta nhận được khi cha mẹ mất đi? Dù có chuyện gì xảy ra với anh chẳng nữa, thì anh vẫn sẽ có ngôi nhà này, và có thể còn thêm cái gì đó nữa khi bố anh mất đi. Em thì sẽ chẳng có gì. Trừ khi là bố em thực sự giàu có và bỗng chợt nhớ ra rằng mình có một thằng con...”

Cậu dừng lại và nhìn Toby chăm chú một lát. Toby nghịch nghịch chiếc cốc trong tay và chờ Con tiếp tục. Cậu ta muốn nói về Ruby đây mà, rõ ràng là thế.

“Em đã gặp một cô gái.” Cuối cùng cậu cũng cất tiếng.

Toby gật đầu. Tới lúc rồi đây.

“Ở chỗ em làm. Và em đang cố đoán xem cô ấy thượng lưu đến mức nào.”

Toby chớp mắt và cố gắng không biểu lộ sự ngạc nhiên. “À, ra thế. Vậy thì, hãy kể anh nghe em đã biết những gì về cô ấy nào.”

“Này nhé, cô ấy trạc tuổi em. Cô ấy là nhân viên mới ở ban thời trang của *Vogue*, vậy thì có lẽ lương của cô ấy còn thấp hơn em. Tên cô ấy là Daisy và các chị của cô ấy được đặt bằng tên của các loài hoa em còn chưa nghe thấy bao giờ. Cô ấy sống ở Wandsworth cùng với chị gái và bạn trai của chị ấy. Đó là nhà của anh ta. Dường như là ngôi nhà nhỏ lắm thì phải. Và chỉ có thể thôi. Cô ấy nói năng rất dài các và ăn mặc cũng dài các lắm. Nhưng cô ấy cũng không để ý đến chuyện người khác không giống như cô ấy. Cô ấy thoải mái ở bên những người bình thường, anh biết đấy.”

“Và có thể thôi á?”

“Vâng. Đến giờ thì chỉ có thể thôi.”

“Vậy thì, có vấn đề gì nào? Nghe cô ấy có vẻ dễ thương lắm mà.”

“Em chẳng biết nữa. Em nghĩ cô ấy quan tâm đến em, nhưng em không muốn làm hỏng chuyện.”

“Này, thế thường thì em sẽ làm gì khi em thích một ai đó?”

“Em chẳng biết,” cậu nhún vai, và ngồi xuống bên bàn. “Cứ từ tốn thôi, em đoán vậy.”

“Đúng rồi, vậy thì, đó chính xác là điều em cần phải làm đấy. Cô ấy... *đài các*, không có nghĩa là cô ấy khác gì những cô gái khác.”

“Vâng,” cậu nói, “vâng. Anh nói đúng. Em cứ là em thôi, phải không?”

“Đúng rồi,” Toby nói, cố gắng một cách tuyệt vọng để làm như thể mình là một nguồn trí tuệ cảm xúc. “Phải rồi. Chính là cách đó đấy. Hãy cứ là mình thôi.”

“Vâng ạ.” Cậu lại đứng lên. “Em xin lỗi nhé. Em không có ý gì đâu, anh biết đấy. Dù sao đi nữa. Em phải tiếp tục việc của mình đây. Gặp anh sau nhé.” Cậu khép nép đi qua Toby để vào phòng khách.

Toby quay trở về phòng mình, cảm thấy hơi ngạc nhiên nhưng cảm động bởi vì Con cảm thấy cậu ấy có thể thổ lộ với anh. Thực tế việc Con quan tâm đến một cô gái không (anh phỏng chừng thế) giải phẫu thẩm mỹ ngực và không (anh phỏng chừng thế, mặc dầu, thời buổi này, mọi người ai cũng muốn trông lộng lẫy như một người mẫu, thậm chí là cả các cô gái ở *Vogue*) rám nắng giả tạo đã đem lại cho anh hy vọng. Có thể là Con đang mở rộng tầm mắt, bỏ tuổi thơ lại đằng sau. Có thể cậu ấy đã sẵn sàng để tiến về phía trước. Có thể rốt cuộc sẽ không đến nỗi quá khó khăn để làm cậu ấy chuyển ra khỏi nhà.

Toby mỉm cười với bản thân mình trong khi leo cầu thang để đi về phòng. Anh ngồi trước máy tính và nhìn qua bên đường. Đèn ở cửa sổ phía trước nhà của Leah đang tắt. Anh tự hỏi không biết cô ấy ở đâu. Có lẽ cô ấy đang đi thăm một căn hộ thuê chung nào đó. Hoặc cũng có thể cô ấy đang hẹn hò ai. Từ phòng ngủ, anh đã nhìn cô đi đi về về hàng mấy năm nay mà không hề dành dù chỉ một giây trong đầu mình để nghĩ về cô. Cô đã có bạn trai. Những cô gái

đã có bạn trai mặc một lớp áo choàng tàng hình. Họ không tồn tại.

Đúng lúc anh đang nhìn chăm chăm vào cửa sổ phòng cô thì anh nhìn thấy cô. Cô đang đi về phía cửa ra vào. Tóc cô buộc đuôi ngựa, và cô xách hai chiếc túi mua hàng M&S to đùng. Cô dừng lại ở bên ngoài ngôi nhà và bắt đầu lục lọi trong túi xách. Khi cô không thể tìm thấy cái mà cô đang tìm kiếm, cô thở dài, đặt hai chiếc túi mua hàng xuống chân, quàng túi xách lên tường rào và bắt đầu tìm kiếm lần nữa, càng lúc càng trở nên thiếu kiên nhẫn hơn. Cuối cùng cô lôi ra được chùm chìa khóa, cầm túi xách lên và đi về phía cửa ra vào. Đèn tự động sáng lên khi cô xuất hiện, và trong một khoảnh khắc, trông cô như một diễn viên được chiếu sáng trên sân khấu. Cửa ra vào bật mở và cô đi vào nhà. Và rồi, bỗng nhiên, cô quay lại, như thể có ai đó gọi tên cô, cô quay ra và nhìn thẳng vào Toby.

Suýt nữa thì anh cúi đầu xuống để tránh, nhưng rồi không làm thế. Thay vào đó anh mỉm cười với cô và vẫy tay chào. Cô cũng mỉm cười. Và trông cô, trong một giây phẫn chấn ngắn ngủi và thoáng qua, giống như một người phụ nữ xinh đẹp nhất mà Toby từng nhìn thấy trong đời. Ý nghĩ ấy làm máu nóng lên trong đầu Toby. Anh nuốt nghẹn và quay trở về với cái màn hình.

Qua cửa sổ phòng ngủ, Ruby nhìn thấy cậu ta trở về nhà. Tay cậu xách một chiếc túi mua hàng Selfridges [\[16\]](#) màu vàng. Tóc của cậu trông rất khác - mềm hơn, ít lỏm chỏm hơn, ít chải chuốt hơn. Đây là lần đầu tiên cô nhìn thấy cậu kể từ hôm sinh nhật Toby và phản ứng của cô làm cho chính cô ngạc nhiên. Cô run lên vì phấn khích, rùng mình vì vui. Cậu thanh niên ở chung nhà với cô từ hơn một năm nay, cậu thanh niên mà cô luôn luôn coi là một đứa học sinh đi làm, đã trở thành một người đàn ông.

Cô liếc nhìn bóng mình trong gương. Trông cô rất ổn. Cô đã nghĩ đến chuyện khóc lóc khi trở về nhà sau một chuyến đi lê thê, tê dại lạ lùng trong tàu điện ngầm từ Wolseley, nhưng rồi thay đổi ý kiến và quyết định tắm một cái. Giờ đây cô lấy làm mừng, bởi thông thường khuôn mặt Ruby rất khó phục hồi sau một cơn khóc lóc.

Cô lôi hộp mỹ phẩm xóa nhược điểm hiệu Rimmel ra và chấm một chút ở dưới hai bên mắt. Sau đó cô quẹt một chút son bóng màu hồng trong suốt lên môi và đi xuống cầu thang.

Con đang ở trong bếp, đun nước sôi. Cậu giật bắn mình khi nghe thấy cô đi đến từ phía sau.

“Xin chào, người lạ,” cô nói, mở tủ lạnh ra.

“Xin chào,” cậu đáp quay trở lại phía bồn rửa.

Cô lấy ra một hộp nước xoài pha chanh leo và rót cho mình một cốc. “Cậu khỏe không?”

Cậu gật đầu. “Cám ơn. Tôi khỏe. Chị khỏe không?”

“Tuyệt vời,” cô mỉm cười. “Ngày hôm nay thật dài, nhưng giờ thì khá hơn rồi.” Cô mỉm cười với cậu.

“Một cốc trà nhé?” cậu hỏi.

“Không. Cảm ơn cậu.” Cô kéo một chiếc ghế ra và ngồi xuống. “Không thể tin là tôi không gặp cậu. Lạ thật.”

“Lạ cái gì?”

“Cậu biết đấy - sau những gì đã xảy ra tuần trước. Tôi không có ý tránh cậu đâu, cậu biết không. Tôi chỉ bận thôi mà.”

“Vâng,” cậu nói, thả một túi bã trà vào trong thùng rác, “tôi cũng vậy.”

“Hôm qua có một buổi biểu diễn. Đến tận năm giờ sáng mới về đến nhà.”

“Chúa ơi, chị có nhiều năng lượng hơn tôi đấy. Tôi không thể nào thức khuya quá được nữa đâu.”

Ruby cười vang. “Cậu mới mười chín tuổi!”

“Phải, tôi biết. Tôi đang tuổi lớn mà. Tôi cần giấc ngủ.”

Ruby lại cười to. Cô liếc nhìn cậu. Có vẻ như cậu sắp ra khỏi phòng. Cô câu giờ. “Tôi thích tóc của cậu đấy,” cô nói. “Khi không có gì trông nó đẹp hơn.”

“Chị nghĩ thế à?”

“Ừ. Mềm mại hơn. Trông cậu... *chín chắn* hơn.”

Cậu khịt mũi và có vẻ ngượng ngùng.

Ruby cảm thấy một làn sóng khát khao đổ ập xuống cô. Cậu thật mới mẻ, sạch sẽ và chưa định hình. Cô muốn chạm vào cậu. “Tối nay cậu làm gì?”

Cậu nhún vai. “Đợi vài cuộc gọi. Có lẽ đi về nhà cũ để gặp mấy đứa bạn.”

“Nhà cũ? Ở Tottenham phải không?”

“Đúng đấy. Mấy đứa bạn học cũ. Chị biết đấy.”

“Và nếu không...?”

“Cái gì cơ?”

“Nếu không đi Tottenham? Thì có kế hoạch B không?”

“Không, không hẳn. Có lẽ đi kiếm một đĩa DVD và gọi đồ ăn.”

“Tối nay mẹ cậu có nhà không?”

“Không. Tối nay mẹ đi chơi với Zoë ở chỗ làm. Đi chơi ở mạn đàng Stansted.”

“Rồi,” cô nói, “vậy... có lẽ cậu nên hủy kế hoạch đi. Có lẽ cậu chỉ nên... ở lại nhà.” Cô mỉm cười trong khi nói và nghiêng đầu về một bên, nhưng cậu không có vẻ gì là hiểu ý cô.

“Chị nghĩ thế à? Tại sao thế?”

“Ồ, không biết nữa. Chỉ có điều là, tối nay tôi ở nhà. Mẹ cậu thì đi vắng. Có vẻ đáng tiếc đấy nếu không, cậu biết đấy, không tận dụng cơ hội đó.”

“Ồ,” cậu đáp, cuối cùng cũng hiểu ý cô. “Ồ, phải. Vâng. Tôi hiểu ý chị muốn nói gì.”

“Vậy là,” cô đứng lên và đối diện với cậu. “Cậu thấy sao? Tôi có một đầu đĩa DVD trong phòng mình đấy.”

“Christ. Ý tôi là” - cậu đưa bàn tay đỡ lấy gáy mình - “nghe hay đấy. Nhưng tôi gần như đã hứa với mấy thằng bạn là tối nay sẽ về gặp bọn nó rồi.”

“Ồ.” Cô nói, trong đầu thầm đếm lại ba phút vừa nói chuyện, cố gắng tìm ra chỗ mà cậu có vẻ như không chắc chắn lắm về chuyện đi chơi. “Xin lỗi nhé, tưởng như cậu chưa có kế hoạch chắc chắn lắm. Đó chỉ là một phương án mà thôi.”

“Phải, phải. Tôi biết.”

“Vẫn là phương án cho cậu đó, nếu bạn cậu bỏ rơi cậu.”

“Rồi. Cảm ơn chị.”

Ruby chạm vào tay cậu. Cô không định làm thế, nhưng không thể kiềm chế được. “Tôi ở phòng mình nhé,” cô nói, “nếu cậu thay đổi ý kiến.” Và rồi cô đưa tay lên má cậu. Làn da cậu như sáp trong lòng bàn tay cô, mát lạnh, nhẵn nhụi và dẻo dai. “Hẹn gặp lại,” cô nói. Cô cầm cốc nước quả lên và đi ra khỏi nhà bếp, bỗng dưng cảm thấy tồi tệ như thể cô vừa bé cái nhảm.

Con kéo đuôi chiếc áo sơ mi vải bông mịn kẻ xanh da trời và trắng cậu mặc bên trong chiếc áo len merino chui đầu màu be. Cậu nhìn xuống chiếc quần jeans đen hẹp ống và đôi giày da mũi nhọn. Cả bộ cánh đã ngốn của cậu 150 bảng. Cậu đã tự hứa là cậu sẽ không tốn tiền để mua sắm quần áo nữa, là cậu sẽ tiết kiệm tất cả tiền bạc để dành cho chiếc bằng lái máy bay cá nhân. Thế rồi cậu mới được nhận lương vào tài khoản, ngày thứ Bảy cậu đi tới Covent Garden^[17] với thẻ thanh toán Switch và nướng hết nửa chỗ lương, trong một thoáng.

Cậu cũng đã mua cả một chiếc khăn nữa. Mỏng, như một chiếc cà vạt. Cậu đã nhìn thấy Brad Pitt quàng một chiếc như vậy trên một trong mấy tờ tạp chí của mẹ cậu, nhưng giờ thì cậu lại không chắc lắm. Mấy tay đàn ông trong phòng thư tín nhìn cậu vẻ là lạ khi cậu bước vào hồi sáng, vì thế cậu đã tháo khăn ra vào nhét vào túi quần. Nhưng ở đây, ở trên gác này, thì lại khác. Ở trên này, bạn phù hợp với chung quanh khi bạn khác biệt, khi bạn có vẻ như chẳng biết Brent Cross^[18] tồn tại. Cậu lôi chiếc khăn ra khỏi túi quần và quàng nó quanh cổ. Rồi cậu đẩy cửa bước vào ban thời trang *Vogue* và cố gắng làm ra vẻ lãnh đạm, bình tĩnh và tự tại.

Daisy đang vội vã đi về phía cậu, chiếc túi dệt đeo chéo qua ngực. Cô mặc một chiếc áo khoác màu xám và quàng khăn.

“Ồ, chào em,” cậu nói, “em đi đâu đấy?”

Cô mỉm cười với cậu, nắm lấy tay áo cậu, kéo cậu về phía hành lang và ra sảnh. “Em chuồn đây,” cô thì thào. “Em vừa bảo với họ là bà cô em mất.”

Cậu nhướn mày nhìn cô.

“Không sao đâu,” cô nói, “em làm gì có bà cô nào, nên em chẳng lo nói gở cho ai. Em chỉ quá chán thôi. Em phải ra khỏi đây.”

Con chưa bao giờ nghỉ ngày làm việc nào trong đời nên cảm thấy hơi sốc. “Thế em định làm gì?”

Cô nhún vai và nhấn nút thang máy bằng ngón tay cái. “Em vẫn chưa quyết gì cả. Em đang

nghĩ có thể em đi về nhà.”

“Thế thì phí quá.”

“Tại sao - thế thì anh sẽ làm gì nếu như thực sự bà cô anh không mất?”

“Anh chẳng biết. Tuy nhiên, chắc anh không về nhà đâu.

“Hừm.” Cô cau mày. “Có khi là anh có lý đấy. Có khi em cần phải giàu trí tưởng tượng hơn. Em biết rồi! Em biết chúng mình nên làm gì rồi.”

“Chúng mình á?”

“Ừ. Đi đến chợ Borough và mua đủ thứ đồ ăn ngon lành.”

“Nhưng anh không trốn được đâu.”

“Dĩ nhiên là anh trốn được.”

“Nào, thế anh sẽ nói thế nào với họ đây?”

“Bảo họ là cô anh vừa mất.”

“Không đời nào!”

“Nào, thế thì bảo họ là bạn của anh rất đau buồn vì cô của cô ấy vừa mất và anh cần phải chăm sóc cô ấy.”

“Cái gì! Không đời nào. Chỉ có con gái mới làm như thế.”

“Chúa ơi, em chẳng biết đâu. Thế thì bảo với họ là anh bị ốm vậy.”

Daisy bơi một chút sấp môi lên trán Con và cậu nói với sếp của mình là cậu vừa bị nôn. Năm phút sau cậu và Daisy gặp nhau ở góc phố Bruton và họ hối hả đi về phía Oxford Circus, cười

đắc thắng như mấy đứa học trò ở cái thời cấp sách mà họ vừa mới đi qua.

Chợ Borough là một thế giới khác. Trong cuộc đời mình hiếm khi Con bước chân vào một siêu thị chứ đừng nói gì đến chợ thực phẩm. Con chẳng phải là một người quan tâm đến đồ ăn mấy. Cậu chỉ quan xem đồ ăn có rẻ không và có làm cậu no bụng không thôi. Nếu nó thơm ngon thì càng tốt, chính vì thế mà cậu thích McDonald's. Nó không bao giờ làm cậu thất vọng. Cậu cố gắng không ăn khoai tây chiên giòn và đồ ngọt bởi bà cậu luôn bảo cậu rằng khi cậu đói thì cần phải ăn cái gì đó tử tế. Về cuối đời bà quá ốm không thể nấu cho cậu được nữa nên cậu bắt đầu ăn đồ McDonald's. Cậu không thể cầm lòng nhìn bà đau đớn loay hoay trong bếp nên cậu đã quay qua tìm kiếm sự giúp đỡ của Ronald[\[19\]](#).

Con biết những thứ đó thật vớ vẩn, những thứ đồ ăn cậu vẫn tống vào cơ thể mình ấy, nhưng cậu cũng không thể buộc mình lắng vì việc đó. Da dẻ của cậu vẫn đẹp; tóc cậu vẫn đẹp; và vóc dáng cậu vẫn đẹp. Cậu sẽ lo lắng về nó khi cậu bắt đầu béo. Đồ ăn nhiên liệu, để lót dạ dầy và để hấp thụ đồ uống có cồn - thể thôi.

Nhưng rõ ràng là Daisy nghĩ khác.

Vì vậy cô lượn tới lượn lui trong cửa hàng như thể ở đây bán mẫu quần áo thiết kế giảm nửa giá. Cô ve vuốt những lọ thủy tinh đựng hành nâu nhóp nháp và những ổ bánh mì hình thù kì dị. Cô hít hà những miếng pho mát nặng mùi và những khối thịt lợn nhón đã ướp muối hoặc sấy khô. Cô ném thử một mẫu kẹo mềm và những quả ô liu đậm dầu. Cô đi từ quầy này qua quầy khác như một chú chó lơ đãng, đưa những đồng năm bảng nhàu nát cho người bán hàng và tự trang bị cho mình càng lúc càng nhiều những chiếc túi ni lông nặng trĩu.

“Anh có thích món gravadlax không?” Đột nhiên cô nói, vén mớ tóc xòa lên má bằng một bàn tay đang xách đủ loại túi.

“Grava gì cơ?”

“Gravadlax. Đó là món cá hồi, ướp thì là.”

“Thì là là cái gì?”

“Đó là một loại rau gia vị.”

“Anh không biết. Nó như thế nào nhỉ?”

“Nó hơi giống món cá hồi xông khói, nhưng không mặn bằng.”

Cậu nhún vai. Cậu có nghe nói đến cá hồi xông khói, nhưng chưa bao giờ ăn thử. “Anh không khoái ăn cá lắm.”

“Thế thì,” cô nói vẻ cương quyết, trả thêm năm đồng bảng nữa, “thế thì anh sẽ thích món này. Nó không giống cá lắm đâu. Nó giống giăm bông hơn.”

Cô mua những thanh bánh mì bột nhồi pho mát to tướng, những lát salami màu gỉ sắt, những khối pho mát màu phấn và một hộp trứng lớp lớp trắng như mây. Cảm thấy tội lỗi vì Daisy tiêu tất cả tiền của mình vào đồ ăn mà có lẽ cậu sẽ không thích, Con lên đi một phút để tìm một chai rượu vang.

“Anh định dùng rượu với gì?” Người đàn ông mặc chiếc áo linen kẻ sọc nói.

“Ờ, với đồ ăn,” Con nói.

“Gà, cá, đồ ăn cay hay đồ ăn giàu đạm?”

“Tôi chẳng biết. Có cá, có hàu, có ô liu và các thứ khác.”

“Nghe ngon lành đấy,” người đàn ông mỉm cười. “Thế thì lấy một chai Pouilly Fuisse nhé?”

Con chia tay một tờ hai mươi bảng trong ghen ngào và cầm lấy chai rượu đã được bọc giấy cẩn thận. “Nhớ phải dùng lạnh đấy,” anh ta nói. “Nhưng đừng quá lạnh. Nhé?”

Cậu tìm thấy Daisy đang nếm thử sô cô la hữu cơ [\[20\]](#). “Mở miệng ra nào,” cô nói, đẩy một miếng vào miệng cậu.

Cậu đưa tay lên. “Ừm, không đâu, cảm ơn em. Anh không khoái sô cô la lắm.”

“Đừng có buồn cười thế,” cô nói, mẩu sô cô la vẫn bay lượn sát môi cậu. “Ai mà chẳng thích sô cô la. Bây giờ, mở miệng ra nào.”

Cậu hé môi và để ngón tay cô chạm vào miệng mình.

“Giờ thì,” cô nói, nhìn cậu vẻ phấn khích, “nói cho em biết đây chẳng phải là loại sô cô la ngon nhất mà anh từng được nếm trong đời sao?”

Cậu ngậm lấy chỗ sô cô la và để cho nó tan ra trong miệng. Phản ứng đầu tiên của cậu là nhè nó ra. Nó như mùi bùn. Nhưng rồi sô cô la thấm vào lưỡi cậu, qua răng cậu, cậu phát hiện ra rằng nó không chỉ có vị giống sô cô la mà còn giống sô cô la một trăm lần đậm đặc hơn.

“Thực sự là ngon,” cậu nói.

“Thấy chưa,” cô gật đầu, “em đã bảo anh mà. Để em mua một ít cho anh.”

Ngôi nhà của Daisy trông như mọi ngôi nhà bình thường khác, có điều là được thu nhỏ. Nó chỉ có một cửa ra vào phía trước và hai cửa sổ, thế là hết. Cửa trước mở thẳng vào phòng khách, với một ghế sofa nhỏ xíu, và một cái ghế bành. Ở phía sau là bếp được bố trí trong khu nhà kính dẫn ra sau một mảnh vườn nhỏ như một trạm dừng xe buýt. Nhưng ngôi nhà rất thanh lịch, rất hiện đại. Tường nhà được sơn màu cà phê trầm, chiếc ti vi mới tinh màn hình rộng, rèm cửa đắt tiền và tủ trong bếp lát gỗ tấm màu xám dưới ánh đèn halogen. Qua cửa vườn, Con có thể nhìn thấy máy sưởi sân bằng chrome và những cây cảnh nhiệt đới trồng trong những cái chậu màu xanh cô ban.

“Nhà đẹp đấy,” cậu nói.

“Cám ơn anh,” cô đáp, “nhỏ nhắn nhưng hoàn hảo.” Giọng cô có vẻ hụt hơi và chuyển thành những tiếng ho khan.

“Em không sao chứ?”

“Cái gì cơ?Ồ, ho ấy à. Không có gì đâu. Một chút vấn đề về phổi thôi mà.”

“Chị em đấy à?” Cậu cầm một khung ảnh một cô gái có mớ tóc vàng biscuit trông giống như Daisy, có điều có da thịt hơn.

“Chính xác. Đó là Mimi.” Cô để chỗ túi đựng hàng lên mặt một chiếc bàn gỗ thông cổ trong bếp và bắt đầu dỡ đồ ra. “Và đây là James, ngồi sau chị ấy.”

“Bạn trai chị ấy đấy à?”

“Đúng vậy. Bạn trai chị ấy. Chủ nhà của em. James vô cùng dễ thương.”

“Trông họ đẹp đôi,” cậu nói, đặt ảnh vào chỗ cũ. Và trông họ đẹp đôi thực. Đẹp đôi và tẻ ngắt.

Cậu quay trở lại bếp nơi Daisy đang cắt chanh làm bốn. Mưa phùn hồi nãy đã chuyển sang mưa rào và cửa kính căn bếp bắt đầu đọng hơi nước. Cái bàn giờ đây trông giống hết một quầy thực phẩm trong chợ Borough. Có những cái khay bạc đựng đá vụn và hào sẫm màu, đĩa với lớp lớp thịt, pho mát, và những chùm nho trĩu nặng. “Ăn một quả ô liu đi này,” Daisy nói, “chúng ngon lắm.” Cậu ngó vào cái bát và lưỡng lự trước những gì cậu thấy. Ô liu theo kinh nghiệm của cậu thường nhỏ xíu, màu đen và nhăn nhúm trang trí trên chiếc bánh pizza. Chúng không có màu xanh sẫm, to gần bằng hạt óc chó và đang bơi trong bát dầu màu ka ki lẫn vài mảnh gì đó màu đỏ. Cậu nghĩ đến chuyện bỏ tọt một quả vào miệng, nhưng rồi lại cố tưởng tượng xem mình sẽ làm gì nếu như hương vị của nó cũng kinh khủng như vẻ ngoài của nó. Có thể cậu sẽ phát ốm. Cũng có thể cậu sẽ nôn nó ra chiếc áo len merino. “Không,” cậu nói, “anh chẳng khoái ô liu đâu.”

Cô quay lại và nhìn anh chăm chú. “Thực ra anh có thích đồ ăn tí nào không đấy?” cô hỏi đùa.

Cậu nhún vai. Cậu đã ngó ra. “Anh cũng thích một số món ăn chứ. Chỉ không phải...” - cậu liếc nhìn cái bàn - “em biết không?”

“Ô liu, sô cô la và cá hủ?”

“Ừ.”

“Nhưng anh thích pho mát chứ?”

“Ừ, anh không ngại pho mát.” Cậu mỉm cười.

“Thế xúc xích?”

“Ừ, cũng được.”

“Còn bánh mì?”

“Anh thích bánh mì lắm.”

“Thế bánh mì có ô liu thì sao?”

“Hừm...” cậu mỉm cười. “Có thể.”

Cô cười vang. “Thế, anh vẫn thường ăn gì nào? Món khoái khẩu của anh là món nào?”

“McDonald’s.”

“Không phải chứ!” Mắt cô tròn xoe.

“Ừ. Anh thích McDonald’s. Thực sự, thực sự thích nó.”

“Nhưng tại sao chứ?”

“Anh không biết. Bởi vì nó có hương vị thơm ngon.”

“Không, không phải đâu.”

“Có chứ.”

“Nào, nó có hương vị thơm ngon trong vòng ba mươi giây khi ta ăn, sau đó thì chẳng động lại gì.”

“Ừ, anh biết, nhưng khi đang ăn thì cũng ngon mà.”

“Nhưng ngoài McDonald’s ra. Anh còn thích gì nữa nào?”

Cậu nhún vai. “Món cà ri, thỉnh thoảng. Món Tàu. Món chiên giòn.”

“Ồ, chúa ơi.” Cô đặt tay lên xương quai xanh. “Đây đúng là số phận! Anh được gửi đến cho em là có lý do của nó. Em sẽ phải chinh đốn lại khẩu vị của anh. Giờ thì hãy ăn ngay một quả ô liu này cho em!” Cô đẩy nó vào giữa đôi môi cậu trước khi cậu kịp phản đối và bỗng dưng cậu thấy mình đang nhai một thứ gì đó có thớ giống như một quả mận cũ và có hương vị của đồ ăn dành cho chó bị thiu. Cậu muốn ọe vì món này, nhưng vẫn cố nhai. Cậu nhai phải cái gì đó cứng cứng ở giữa, giống như một viên đạn, nhưng cậu vẫn tiếp tục. Daisy nhìn cậu chờ đợi. Rốt cuộc, một số vị ngon khác bắt đầu xuất hiện - tiêu, cá ngừ, pho mát, muối - và, khi cậu đã nhai hết, cậu đã đi tới chỗ thưởng thức nó. Cậu nuốt và nhìn Daisy một cách đắc thắng và rạng rỡ.

“Thế cái hạt đậu?” Daisy hỏi.

“Cái gì, cái cứng cứng ở giữa á?”

“Phải đấy, cái cứng cứng ở giữa ấy.”

Cậu nhún vai. “Anh nuốt mất rồi.”

Cô đưa tay lên miệng để chặn tiếng cười. “Không phải chứ?!”

“Có mà,” cậu đáp. “Chẳng phải là anh cần làm thế còn gì?”

“Không. Đáng lý anh phải nhả hạt ra.”

“Cái gì? Thật á?”

“Phải.”

“Ồ, cúrt thật. Liệu anh có bị sao không?”

“Không,” cô lắc đầu, mỉm cười. “Em không nghĩ thế đâu. Tuy thế, có thể rút cuộc một cây ô liu nhỏ bé sẽ mọc lên ở đó.” Cô chỉ vào bụng cậu.

Cậu liếc xuống, rồi lại nhìn lên, mỉm cười. “Nào, anh nghĩ nếu anh đã ăn một hạt ô liu mà chẳng để ý thì có lẽ với mấy thứ này anh sẽ chẳng sao đâu.” Cậu khoát tay chỉ cái bàn. “Tiếp đi nào.”

Trong vòng hai tiếng sau đó, Con đã làm một điều mà cậu chưa bao giờ làm. Cậu ăn. Cậu tiệc tùng. Cậu hưởng thụ. Cậu ngâm nga với những món ăn. Và mặc dù cậu không thích tất cả mọi thứ (nhất là món pho mát dê, làm cậu liên tưởng đến cái chất bẩn người ta cạy ở móng chân ra), cậu thích phần lớn đồ ăn. Nhưng chủ yếu cậu thích được ngồi bên bàn, dưới lớp kính mờ, bám hơi nước, cảm thấy một chút nắng hiện ra ở sân sau, uống chút rượu trắng lạnh vừa đúng độ và lắng nghe câu chuyện của Daisy.

Mọi thứ về Daisy như khiến cậu đắm say, từ cái lối nói chữ “mẹ kiếp” nhẹ như hơi thở, làm như thể đó là một chữ được ưa chuộng lắm, cho tới cách cô mút từng ngón tay một sau khi ăn cái gì đó dính dầu. Cậu thích chuyện cô có ý kiến cá nhân về mọi thứ, từ bàn chân (“Kinh tởm, nhưng cũng không kinh tởm bằng lưỡi. Anh đã bao giờ *ngắm nghía* một cái lưỡi chưa?”) đến đảo Sidly (“Nơi yêu thích nhất của em trên thế giới, trừ nhà bố mẹ em ra.”) đến chó (“Một khi anh đã nhìn vào đôi mắt của một chú chó núi Pyrene, anh sẽ bị hút hồn. Anh sẽ dành suốt phần đời còn lại để tìm kiếm một con cho mình.”).

“Kể cho em nghe chuyện gì đó thực sự thú vị về bản thân anh đi nào,” cô nói, rút cà phê từ ấm ra hai chiếc tách màu trắng.

“*Thực sự* thú vị á?”

“Ừ. Chuyện gì đó thực sự làm em *sững sờ* ấy.”

“Chết cha,” cậu nói, tay xoa xoa cằm. “Tại sao?”

“Bởi vì có điều gì đó ở anh thật khó hiểu và em muốn biết đó là điều gì?”

Cậu chậm rãi gật đầu với cô. “Được rồi,” cậu nói. “Này nhé, sau khi mẹ anh bỏ đi Thổ Nhĩ Kỳ năm ngoái, anh phải trả lại căn hộ và chẳng có chỗ nào để ở. Vậy là anh ngủ ngoài phố. Trước lối vào một cửa hàng. Hai tuần liền.”

“Cái gì - *anh á?*”

“Ừ.”

“Chúa ơi, em không thể tưởng tượng được điều đó. Trông anh thật là... *không tì vết.*”

“Không tì vết?”

“Vâng, đầu tóc và quần áo anh. Không nhàu, không bẩn. Anh thơm mùi xà phòng giặt. Trông anh lúc nào cũng như vừa bước ra khỏi một trang catalogue. Ý em là, thế chuyện ấy ra sao? Có tòi tệ lắm không? Anh có tắm không?”

“Có chứ. Anh có tắm. Thậm chí còn thay cả đồ lót nữa. Không đến nỗi tệ lắm. Anh vẫn đi làm hàng ngày mà.”

“Anh có phải xin ăn không?”

Cậu lại cười vang. “Không! Anh vẫn có lương mà! Chỉ có hai tuần thôi.”

“Chúa ơi, dù sao đi nữa. Thật kinh khủng làm sao. Cái ý nghĩ không được chui vào giường của mình mỗi tối. Không được tự tay tắt đèn và lăn vào chỗ của mình và cảm thấy bình yên và an toàn. Thật kinh khủng.”

Cậu lại nhún vai. “Vậy, thế còn em thì sao? Kể cho anh chuyện gì đó về em khiến anh kinh ngạc đi nào.”

Cô nhắm mắt lại một thoáng rồi mở ra. “Hừm, anh có chắc là anh muốn biết không? Chuyện gây thất vọng lắm đấy.”

“Có chứ, anh muốn biết mà.”

“Này nhé, có chuyện này về em mà thường ít khi em kể cho ai, nhưng em nói với anh vì... em chẳng biết nữa. Em có cái cảm giác về anh...” Cô dừng lại một giây rồi liếc nhìn cậu. “Có một điều này, *một tình trạng*, với hai lá phổi của em. Chúng tạo ra quá nhiều đờm và em phải uống đủ loại thuốc và làm đủ các loại massage để đường thở của em được thông thoáng. Nhưng em cũng kém đề kháng với viêm nhiễm. Căn bản là tình trạng này khiến người ta thành người giấy. Có lần em đã phải vào viện nằm cả tuần chỉ vì bị cảm lạnh. Đủ loại dây dợ. Giữa sự sống và cái chết. Thật chán.”

Con nhìn cô chăm chú một lát, không biết phải nói sao.

“Em bảo anh rằng chuyện này gây thất vọng lắm mà.”

“Nhưng trông em có ốm đau gì đâu.”

“Không, em không cảm thấy ốm yếu. Nhưng, cả đời em đã bị thế này, cho nên em cũng thực sự chả biết cảm thấy khỏe thì như thế nào.”

“Cái bệnh đó, gọi là bệnh gì nhỉ?”

“Đó là bệnh xơ nang.”

“Ồ, phải rồi. Anh có nghe nói đến bệnh đó.”

“Vâng. Em có một căn bệnh rất chi là nổi tiếng. Một căn bệnh ngôi sao, thực thế. Căn bệnh này tối nào cũng được mời đi dự các buổi chiếu khai mạc phim.”

“Xin lỗi em, anh chỉ...”

“Không, em không làm ra vẻ khôi hài đâu. Em không quá nhạy cảm về nó nữa. Bệnh là bệnh thôi. Và ai mà quan tâm đến một căn bệnh cổ lỗ sĩ ngốc nghếch như thế làm gì, thật lòng mà nói? Cuộc sống là để sống. Và để ăn. Và để uống. Nhắc đến mới nhớ,” cô nhoẻn cười, “liệu em có nên mở thêm một chai rượu nữa hay không?”

Con gật đầu và nhìn cô trong lúc cô đi lấy chai rượu trong tủ lạnh. Sự nhỏ nhắn của cô, *sự trong suốt* của cô, giờ đây được đặt dưới ánh sáng không bình yên mới mẻ của những gì cô vừa thổ lộ với anh. Làn da mịn trắng như thạch cao của cô có chút ánh xanh và mái tóc mỏng manh

của cô trông yếu ớt và dễ đứt. Cô không phải là một nàng tiên hay nữ thần. Cô không phải là một cô nàng hay chuyện ở Condé Nast. Cô bị ốm. Rất ốm.

Con thở một hơi thật sâu và cố gắng để không hỏi cô có bao giờ cô sẽ khá hơn.

Ruby lật giở trang cuối của tờ *Barnet Times* và thở dài. Cô không thể nào hèn kém thế. Cô không thể nào hèn kém tới mức phải nộp đơn xin làm một trong mấy cái công việc ngu ngốc này và tới những cuộc phỏng vấn ngu ngốc mặc những bộ đồ ngu ngốc chẳng phù hợp với cô và nói những câu chuyện vớ vẩn hàng nửa tiếng đồng hồ trong một gian phòng với một người lạ. Cô không muốn làm một nhân viên hành chính văn phòng trong một tổ chức từ thiện ở Golden Green. Cô cũng chẳng muốn làm trợ lý bán hàng trong một hiệu ảnh ở trung tâm Finchley hay làm một nhân viên lễ tân ở trong một công ty kế toán ở Whetstone.

Cô muốn làm ca sĩ/người sáng tác nhạc. Đó là tất cả những gì cô hằng muốn trở thành và trong khi cô có sự bảo đảm từ khoản tiền do Paul chu cấp hàng tháng vào tài khoản của cô, cô có thể tự phỉnh phờ mình rằng cô là như thế. Giờ thì cô thất nghiệp và phá sản rồi.

Cô thậm chí còn cân nhắc cả quảng cáo tìm người múa cột và múa khiêu dâm. Cô có một thân hình đẹp và cô có thể nhảy, nhưng thực tình mà nói cái ý nghĩ rằng cô phải đảm bảo luôn luôn nhẵn nhụi, bóng bẩy, rậm nắng và thường xuyên tẩy lông cũng đã đủ làm cô quá nản, thậm chí ngay cả trước khi cô cố gắng tưởng tượng xem mình sẽ cảm thấy thế nào khi một tay nhân viên bán hàng tên Dean đến từ Chingford cố gắng nhét một tờ mười bảng vào trong quần lót của cô.

Cô đã tiêu quá hạn mức có thể của tháng và cô phải trả tiền thuê nhà tháng tới vào ngày thứ Hai. Thậm chí cô cũng chẳng có lấy một cái thẻ tín dụng để dùng khi lỡ. Cô chẳng bao giờ buồn thử nộp đơn xin cấp thẻ và cũng không bao giờ nghĩ rằng có ai lại ngốc tới mức cấp thẻ cho cô dù cô có thử xin.

Buổi chiều hôm ấy một chiếc xe tải của cửa hàng Conran đỗ lại trước cửa nhà và hai người đàn ông đang dỡ đồ đạc gì đó để chuyển vào trong nhà, rất nhiều đồ, trong hộp, trong túi. Từ cửa sổ phòng ngủ của mình, cô ngơ ngàng nhìn họ làm, đợi họ đóng cửa sau thùng xe và rời đi sau đó cô chạy xuống cầu thang, Toby đang hối hả xé băng dính khỏi các thứ đồ đạc ở trong hành lang.

“Cái chết tiệt...?”

“Cút thật,” anh nói, tim thót lại. “Em làm anh giật bắn mình.”

“Cái chết tiệt gì thế này?”

“Đồ đạc thôi mà,” anh lẩm bẩm. “Đồ dùng cho ngôi nhà.”

“Ôi,” cô nói, nhướn mày cầm chiếc thùng rác bằng da lên để kiểm tra giá. “Đồ đẹp đấy anh Tobes. Có thứ đồ dùng nào hữu ích không?”

“Đồ này hữu ích mà,” anh xì một tiếng và giật nó từ tay cô. “Đó là một cái thùng rác.”

“Đó là một cái thùng rác giá 95 bảng.”

“Đây là vấn đề chất lượng. Cái thùng này sẽ bền mãi mãi.”

“Thế còn cái thùng to tướng này.” Cô nhướn mày về phía cái hộp đang nằm dựa vào cửa ra vào.

“Đó là cái bàn nước.”

“Ồ, cho em xem nào.”

“Một phút nữa nhé.”

“Chúa ơi, cứ như là Giáng sinh vậy,” cô nói, “để em mở cái gì đó ra nhé, anh đồng ý không?”

“Không,” Toby giật giọng, lôi một quả cầu trong suốt bằng chất dẻo Perspex ra khỏi hộp.

“Cái gì thế này?” cô chỉ vào nó, vẻ buộc tội.

“Thế trông nó giống cái gì nào?”

“Đó là một quả cầu bằng chất dẻo. Nhưng tại sao?”

“Bởi vì... bởi vì... anh thích nó. Đó là lý do.”

“Được thôi.” Cô ngồi xổm xuống và theo dõi anh làm việc một lát. Anh lột lớp giấy bao có bọt ra khỏi quả cầu nhựa, trông có vẻ căng thẳng và hơi đỏ mặt. “Vậy là,” cô bắt đầu, “cái khoản tiền Gus để lại ấy - chính xác, là bao nhiêu anh?”

Toby chặc lưỡi.

“Không, thật đấy mà. Em cứ tưởng mình chỉ nói tới vài ngàn thôi, nhưng thực sự là - nhìn những thứ này mà xem. Con số đó là bao nhiêu? Hai mươi? Ba mươi? Hay một trăm ngàn?”

Toby lại chặc lưỡi lần nữa và liếc nhìn cô. “Ruby. Làm ơn đi mà. Anh đã nói với em rồi. Đó không phải là việc của em.”

“Này, thực ra mà nói, là có đấy nhé. Đó là việc của em bởi vì anh là bạn của em. Và đó là việc của em bởi vì...” Cô hít vào một hơi và đợi cho tới khi cô bắt gặp ánh mắt của anh. “... bởi vì Paul vừa mới bỏ em và anh ấy đã thôi không chu cấp cho em và em chẳng còn đồng nào cả.”

“Paul? Paul Fox ấy à?”

“Vâng. Paul Fox. Anh ấy sẽ cưới cái con dơi già kia và nghĩ rằng đàn ông có gia đình không nên chu cấp cuộc sống cho các cô gái trẻ nữa. Cũng phải thôi, em đoán vậy, nhưng em toi rồi, Tobes ạ, toi hẳn rồi. Và cái khoản tiền này của anh, tiền của Gus. Em đang nghĩ rằng nếu có đủ tiền để mua quả cầu nhựa và thùng đựng rác bằng da, chắc cũng đủ tiền để cho vay nhỉ?”

Ruby hơi nháy mắt và chờ cho vẻ mặt của Toby dịu đi. Toby chưa làm cô thất vọng. Trước khi cô gặp Paul, anh luôn luôn mời cô ăn trưa, miễn tiền nhà cho cô, thỉnh thoảng cho cô mượn dăm bản. Và giờ đây khi anh thực sự có tiền, một món hăn hoi, chắc chắn là anh sẽ rải cho cô một chút chứ nhỉ?

Anh im lặng một lát và Ruby nhìn anh căn cứ môi suy nghĩ. Và rồi anh quay về phía cô và nói, “Không đâu.”

“Cái gì?”

“Không. Rất tiếc, Ruby, nhưng không đâu. Em đã ba mươi một tuổi rồi. Gần ba hai là khác. Em là một người phụ nữ trưởng thành rồi. Đã tới lúc để em, em biết đấy, tự lo cho bản thân rồi.”

“Em có bảo anh *lo* cho em đâu,” cô gắt. “Em đề nghị anh cho em vay ít tiền. Để giúp em trang trải một chút. Chỉ cho tới khi em tự giải quyết xong việc của em thôi.”

“Phải, nhưng đó chính là vấn đề của em, Ruby. Em không bao giờ giải quyết việc của mình cho xong đi. Em sẽ không bao giờ giải quyết việc của mình cho xong trừ phi em thực sự buộc phải làm như vậy.”

“Mẹ kiếp. Như thế là có ý gì đây?”

Toby thở dài. “Anh chỉ muốn nói rằng em luôn luôn có những người chung quanh em để làm đòn bẩy cho em. Có thể là cũng tốt cho em, em biết đấy, để em tự chịu trách nhiệm về bản thân mình. Tự lực một thời gian.”

Ruby nhìn anh ngơ ngàng. “Một mình á?”

“Phải.”

“Thứ lỗi cho em nhé. Anh là Toby Dobbs đấy chứ hả?”

“Cái gì cơ?”

“Anh biết đấy, Quý ông Ân cần và Chia sẻ, Quý ông Nhà-anh-cũng-nhà-của em. Toby ‘Không ai đáng phải cô độc’ Dobbs ấy?”

Anh chặc lưỡi.

“Cái gì đã xảy ra với anh thế hả, Toby? Anh đã từng là người đàn ông rộng rãi nhất mà em quen biết.”

“Phải,” anh lẩm bẩm. “Nào, hãy xem điều đó đã mang lại gì cho anh.”

Ruby thở dài. Toby đang thương hại bản thân. Cô đang phí thời gian. “Được thôi. Gì cũng được. Em sẽ tìm ra cách nào đó.”

“Tốt.”

“Phải.” Cô đứng dậy và quan sát anh từ phía trên. Anh đang bắt đầu hói ở đỉnh đầu, và da sau gáy anh gập nếp như da lộn. Anh đang già đi. Cô gặp anh lần đầu khi cô còn vị thành niên bởi vậy cô luôn luôn nghĩ rằng anh là một ông già, nhưng cũng hơi khó chịu một chút khi rút cuộc anh bắt đầu trông giống một ông già thật. Già và cô độc. Già và quăng tiền đi để mua những quả cầu bằng Perspex và những cái thùng rác bằng da. Cô vuốt tay lên tóc anh “Gặp anh sau nhé.”

“Ừ,” anh đáp, cộc lốc. “Gặp em sau.”

Cô đi lên tới nửa cầu thang, rồi chợt nhớ ra điều gì đó. “Tobes?”

“Gì vậy?”

“Em không có tiền trả tiền nhà tháng này đâu, anh biết không?”

“Không sao.”

“Anh chắc chứ?”

“Ừ. Chỉ cần em đừng nói với người khác là được.” Và rồi anh quay về phía cô, một nụ cười hơi hé trên môi anh, và Ruby biết rằng cô vẫn còn cơ hội thuyết phục Toby chia một phần tiền của anh ấy.

Một người đàn ông đi vào cửa hàng sáng ngày thứ Bảy. Đây là một điều bất thường, khi một người đàn ông không đi cùng một người phụ nữ vào đây để chọn quà sinh nhật cho bạn gái thân thiết nhất hoặc tìm kiếm những đôi giày ba lê bằng da có gắn những nụ hồng cho đứa con gái sơ sinh của em gái. Chỉ có một người đàn ông. Ông ta đi một mình.

Đó là một người đàn ông to lớn, cao hơn một mét tám, lưng rộng. Ông ta có mớ tóc rất sẫm màu, ở trên đỉnh đầu tóc hơi mỏng, nhưng chung quanh thì lại dày, có lẽ khoảng bốn lăm tuổi hoặc cùng lắm là năm mươi nhưng còn giữ tốt phong độ. Ông ta mặc áo khoác da, quần jeans và đi một đôi giày lười. Tờ báo *Guardian* gấp làm tư kẹp trong tay. Nếu thích kiểu người như vậy thì có thể coi ông ta là đẹp trai, nhưng Leah thì không. Ông ta có vẻ như rất quan tâm đến đồ đạc trong nhà, đặc biệt là một chiếc bàn nhỏ màu kem trang trí bởi hình vẽ những bông hoa loa kèn đỏ nhạt. Khi cô tới gần, ông ta quay lại và mỉm cười. Ông ta có một lúm đồng tiền lớn trên má trái và có hàng lông mi rất dày. Ông ta chắc chắn là một người đàn ông có duyên và có sức thu hút, nhưng so với gu của Leah thì ông ta quá tự tin vào bản thân.

“Cái bàn này giá bao nhiêu cô?” ông ta hỏi. Giọng ông ta thoáng lơ lơ. Cô đoán ông là người Ý.

“Ba trăm năm mươi bảng,” cô nói, nở nụ cười chuyên nghiệp nhất của cô bán hàng ở tiệm Chim Ruồi Hồng. “Nó có một chiếc ghế đồng bộ đấy ạ” - cô chỉ ra sau lưng mình - “với đệm ngồi bọc vải. Và có cả một bộ những hộp đựng tài liệu kèm theo nữa. Tất cả đều lót vải lanh thô,” cô kết thúc.

“Cô có giao hàng đến nhà không?”

“Có chứ,” cô gật đầu. “Trong bán kính ba dặm thì chúng tôi giao miễn phí.”

Ông ta gật đầu. “Sớm nhất khi nào?”

“Ông muốn chúng tôi giao lúc nào ạ?”

“Ngay lập tức.”

“Sáng thứ Hai nhé.”

Ông ta nhìn cô tươi rói. “Chính vì lẽ đó mà tôi tới đây. Cửa hàng địa phương. Dịch vụ chu đáo. Nếu mà đến cửa hàng John Lewis thì toàn là, mời ông ra kia trả tiền, mười ngày nữa giao hàng, chúng tôi hết hàng trong kho, vân vân...”

Leah mỉm cười.

“Cô là chủ cửa hàng à?” ông ta hỏi.

“Không ạ. Tôi chỉ quản lý thôi.”

“Tốt,” ông ta nói, “tốt. Có lẽ cô có thể giúp tôi. Tôi vừa chuyển nhà đến khu này, sau khi li dị, và tôi muốn khiến mấy đứa con gái tôi ngạc nhiên - tôi được hai đứa con gái, mười ba và mười lăm tuổi. Cứ hai tuần một lần chúng lại ở với tôi vào dịp cuối tuần và tôi muốn cho chúng những phòng ngủ làm chúng mê mẩn. Cô hiểu chứ?” Ông ta lại nở một nụ cười chói lóa với cô.

“Tôi nghĩ là tôi hiểu.”

“Tôi muốn chúng nóng ruột mong những ngày ở bên mẹ chúng trôi nhanh để chúng lại về với tôi ở Muswell Hill, trong những căn phòng mới tinh, đẹp đẽ của chúng, trong ngôi nhà mới đẹp đẽ của tôi. Tôi muốn bạn bè chúng phải phát ghen lên với chúng, bởi chúng có người cha tốt nhất thế giới. Tôi muốn lấp lánh, bông bênh, hoa, đèn - tất cả những thứ đó. Mọi thứ mà cô có thể đưa ra cho tôi. Cô có làm thêm dịch vụ trang trí nội thất không?”

“Thực ra thì không, nhưng tôi cũng vui lòng đưa ra một số gợi ý đối với một ngân sách do ông định ra.”

“Không có ngân sách gì cả.”

“Phải, ý ông là...?”

“Tôi muốn nói là, tiền không thành vấn đề. Thực tế là,” ông ta hạ giọng, vẻ đồng lõa, “tôi sẽ biếu cô thêm năm trăm bảng để cô làm việc ấy.”

Cô nhìn ông ta, vẻ hơi dè chừng. “Để làm gì cơ?”

“Để chọn đồ đạc. Chọn các phụ kiện. Đến nhà tôi. Sắp xếp mọi thứ cho tôi. Với năm trăm bảng. Tiền mặt.”

Leah liếc nhìn quanh để chắc chắn rằng không cô gái nào khác nghe được cuộc đối thoại của họ. Năm trăm bảng. Đó là cả một tháng tiền nhà.

“Được thôi,” cô nói. “Nhưng tôi chỉ bày biện thôi đấy. Tôi không trang trí, sơn vẽ gì đâu.”

“Được mà,” ông ta đáp. “Các phòng đã được trang trí, sơn lại rồi.”

“Tuyệt lắm,” cô tươi hân lên. “Thế phòng màu gì đấy ạ?”

“Hồng.” Ông ta mỉm cười với cô.

“Hoàn hảo,” cô đáp.

Leah ở lại chỗ làm đến tận mười giờ đêm hôm đó. Cô đặt một chiếc pizza và dành suốt buổi tối thử đóng vai cô con gái mười lăm tuổi của một doanh nhân người Ý giàu có. Jack đã mô tả sơ qua cho cô biết về hai cô con gái của mình (Lottie: mười ba tuổi, thông minh, dễ giao tiếp, thích bóng đá và âm nhạc; Lude: mười lăm tuổi, thông minh, hơi nhút nhát, thích đọc sách và yêu quý bạn trai của mình). “Mấy đứa con gái nhà tôi không phải là công chúa nhưng tôi vẫn muốn căn phòng của chúng được trang hoàng thật quý phái.” Jack đã nói như vậy.

Leah chọn những chiếc gối có phủ lông mượt, những chiếc túi đựng hạt đậu, gương, văn phòng phẩm, đèn và ga gối. Cô đặt một đôi ghế trường kỷ mini màu hồng kẹo gôm bọc nhung và hai chiếc giường có đầu giường cao màu kem và tím nhạt. Cô đặt một giá sách bằng chất dẻo Perspex màu đỏ cho Lude, một quả cầu disco lóng lánh treo trên trần nhà cho Lottie và

những chiếc thảm to tướng bằng da cừu màu tùng lam cho cả hai cô bé.

Hóa đơn lên tới gần sáu ngàn bảng. Leah ghen thở và hy vọng là Jack sẽ chấp thuận. Sau đó cô gấp hộp đựng bánh pizza làm hai, bỏ chúng ở phía sau cửa hàng, tắt đèn và trở về nhà.

Leah rẽ vào Đường Thợ Bạc và liếc nhìn sang phía Nhà Chim Công. Đèn trong phòng của Ruby và phòng của Con tắt nhưng Toby thì có ở đó, như mọi khi, đóng khung sau cửa sổ, khuôn mặt được chiếu sáng nhờ ánh đèn của màn hình máy tính. Leah cảm thấy một làn sóng ấm áp dâng lên trong mình. Tội nghiệp Toby, sống trong một ngôi nhà đầy người nhưng luôn luôn cô đơn. Anh ngẩng lên khỏi màn hình máy tính và thấy Leah đang ngược nhìn mình. Cô giơ tay lên chào anh và mỉm cười. Anh vẫy tay chào lại cô, rồi đứng lên ra dấu rằng cô hãy đợi ở đó, rằng anh sẽ chạy xuống. Cô đứng chờ trên vỉa hè, ngắm nhìn những làn khói bốc lên từ hơi thở toát ra ở miệng mình. Rồi thì cửa trước cũng bật mở và Toby hiện ra, mặc một chiếc áo len màu xanh to tướng, quần thể thao màu đen và đi đôi dép trong nhà bằng da cừu. Leah để ý thấy anh vừa mới cắt tóc. Vẫn còn là một mớ tóc nâu bù xù nhưng có vẻ như cũng có đường nét, hình dạng hơn trước. Nó khiến cho anh trông có vẻ bớt *ngớ ngẩn* hơn.

“Xin chào! Xin chào!” anh hấp tấp chạy qua phố trong đôi dép đi ở nhà lót lông. Anh chạy như một cô gái, hay, đúng hơn, không giống một cô gái nhưng giống như một người đàn ông bắt chước chạy như một cô gái. Leah cố nén nụ cười.

“Xin chào!” cô đáp lại.

“Em khỏe không?”

“Em khỏe,” Leah nói. “Anh thì sao?”

“Có anh cũng khỏe. Nghe này, anh chỉ muốn nói rằng, anh thực sự xin lỗi vì buổi tối hôm trước.”

“Ồ, Toby, không sao, thật đấy mà.”

“Không, có chứ. Hôm ấy chắc là khốn khổ lắm em nhỉ. Anh cũng không biết là hai người kia

nghĩ gì nữa” - anh chỉ vào ngôi nhà của mình - “và chính anh cũng chẳng hay ho gì. Anh chắc là em có khối việc tốt hơn để làm khi rảnh rỗi chứ không phải là ngồi trong quán rượu với một lão già đáng chán như anh. Và anh chỉ muốn nói rằng, này, cảm ơn em vì đã cố gắng, anh thực sự cảm kích. Nhưng anh đã quyết định sẽ từ bỏ hoàn toàn ý định đó.”

“Cái gì cơ?”

“Phải. Anh sẽ không bán ngôi nhà đâu. Bố anh sẽ phải chấp nhận anh như vậy thôi.”

“Nhưng, Toby. Em đã có cảm tưởng rằng chuyện này không phải chỉ vì bố anh. Em đã nghĩ rằng đó là vì anh, về chuyện phải tiến lên, phải thoát ra khỏi lối mòn.”

“Ừ, này, đúng vậy. Nhưng, thực sự là, anh đã cố nói chuyện với những người kia và tất cả bọn họ chẳng ai có thể sẵn sàng ra đi cả. Ý anh là, anh còn không thể cạy được dù chỉ một câu từ Joanne. Con thì đang tiết kiệm tiền cho khóa học bay, thực là tuyệt, nhưng điều ấy cũng có nghĩa là cậu ấy cần ở lại ngôi nhà này - và Melinda sẽ chẳng đi đâu mà không có cậu ấy theo. Còn về Ruby thì - nào, cô ấy còn tệ hơn bao giờ hết, bị ruồng bỏ, ngủ với Con, van xin anh cho cô ấy chút tiền. Cô ấy chẳng bao giờ trả nổi tiền nhà. Anh đã cố gọi các nhà thầu xây dựng làm báo giá, nhưng chẳng có ai gọi lại cho anh hoặc nói họ sẽ ghé qua. Rồi thì họ chẳng lộ mặt hoặc là họ dặt phi lý hoặc là họ làm ăn nhập nhèm và, nói thực là, anh bắt đầu nhớ ra trước hết vì sao anh chìm đắm trong cái lối mòn này. Bởi thay đổi bất cứ điều gì cũng khó khăn đến mức khó tin.”

“Đây là lối mòn của anh,” anh nhún vai. “Anh đã tạo ra nó và giờ thì anh sẽ ở lại đó. Nhưng cảm ơn em. Cảm ơn em vì đã cố. Em thực sự là một người rất tốt bụng.” Anh mỉm cười hối lỗi, rồi quay người, đi về nhà.

Leah nhìn anh đi qua đường, trèo từng bậc thang đi tới cửa ra vào. Mấy con sư tử bằng xi măng dường như sắp gặm lên khi anh, ông chủ ngôi nhà, đi qua chúng. Anh đút chìa vào ổ khóa, quay lại và nhìn Leah. Anh mỉm cười, rồi biến vào trong.

Leah đi vào nhà, thay quần áo ngủ, leo lên giường và mơ thấy những con sư tử màu hồng với móng vuốt viền lông marabou.

Toby đang nghe cái thứ nhạc dờ dẩn của anh. Con có thể nghe thấy tiếng nhạc qua cửa phòng ngủ. Cậu chẳng biết đó là nhạc gì nhưng chúng không phải nhạc hiện đại. Đó thậm chí cũng không phải là nhạc indie[21]. Con ghét nhạc indie lắm nhưng ít nhất thì cậu cũng còn cảm thấy có chút liên quan, ít nhất đó cũng là thứ nhạc do những người cũng tầm tuổi như cậu sáng tác, những người vẫn còn đang sống, những người không dùng mấy thứ ma túy có những cái tên gọi đã được hippy hóa một cách ngu ngốc và chết trong các vụ đâm xe. Nhưng cái thứ mà Toby đang nghe đây - nó nằm ngoài sự linh hội của cậu; guitar rú rít, trống bé tí teo, không có dàn hợp xướng, đôi khi dài tới mười phút. Cậu đã từng nhìn thấy bìa đĩa ở dưới nhà - những tay già kỳ quặc với râu quai nón và khăn quàng mỏng, mũ nhàu nát và mặt sơn phết. Nó làm Con cảm thấy không thoải mái, dù chỉ nhìn chúng mà thôi.

Cậu gõ dứt khoát vào cánh cửa, một lần, hai lần rồi ba lần, cho đến khi Toby xuất hiện. Anh mặc một chiếc áo chui đầu kẻ sọc dài đến nửa đùi, và một chiếc quần jeans ống bó, sành điệu mà không hề ý thức về điều đó. Có chút mực đen dính trên má anh và vụn bánh mì vương trên gấu tay áo.

“Xin chào, xin lỗi vì em làm phiền anh.”

Toby mỉm cười. “Không, có gì đâu mà. Anh cũng chẳng làm gì đâu, chỉ là, em biết đấy...” Anh nói nhỏ dần, vòng tay đỡ lấy gáy.

“Em có thể nhờ anh một chút không?”

“Được chứ. Em có muốn vào đây một lát không?”

“Em cần phải mượn máy tính của anh.”

“Thế à, dĩ nhiên là được.”

“Có điều là, em không biết dùng máy tính. À, ngoại trừ hệ thống ở chỗ làm. Nhưng em không biết phải sử dụng internet như thế nào. Anh có thể giúp em tìm cái này được không?”

“Chúa ơi, dĩ nhiên là được, chắc chắn rồi.”

Toby đẩy đĩa đựng bánh mỳ nướng ra một bên, dọn dẹp chỗ giấy tờ, giấy ghi chép và cuốn sổ. Anh chồng tất cả thành một chồng lớn, rồi kéo một cái ghế ra cho Con ngồi.

“Đây là những bài thơ và các sáng tác của anh đấy à?” Con hỏi.

Toby liếc nhìn chồng giấy tờ và lắc đầu. “À, cũng gần như thế, anh đoán vậy. Đó là ghi chép những ý tưởng của anh. Anh viết thơ trực tiếp vào máy tính.”

“Phải rồi. Và anh sáng tác gì nhỉ?”

Toby nhăn nhó. “Đại loại... này, khó nói lắm. Nó rất khác.”

“Vâng, nhưng chúng là thơ dài, thơ ngắn? Chúng có vần điệu không?”

Toby mỉm cười. “Không, chúng không có vần điệu. Và chúng khá là ngắn. Được rồi.” Anh đặt bàn tay khổng lồ của mình lên chuột máy tính và đẩy nhẹ. Màn hình sáng lên và dẫn tới Google. “Nào, em muốn tìm cái gì nào?”

“Đó là một căn bệnh. Tên gọi của nó là cystic fibrosis.”

“À, ra thế.”

“Em cũng không chắc phải đánh vần thế nào.”

“Không sao. Anh tương đối chắc là anh biết cách đánh vần từ đó.”

Anh đánh máy từ đó và nhấn một nút. Một danh sách dài hiện lên trên màn hình. “Bây giờ, chính xác thì em muốn biết gì nào?”

“À, cứ thật, nó...” Cậu đưa tay lên vuốt tóc và nhìn Toby chăm chú. Tốt hơn là cậu kể cho anh nghe. “Anh có nhớ cô gái mà em đã kể với anh không?”

“Cô gái ở chỗ làm à? Cô gái dài các ấy hả?”

“Vâng. Là cô ấy đấy. Ờ, bọn em đã đi chơi với nhau. Em đến chỗ cô ấy và đại loại là cô ấy nấu nướng cho em ăn. Và rồi cô ấy kể cho em nghe về tình trạng của cô ấy, cái bệnh... này.”

“Bệnh xơ nang.”

“Vâng. Và có lý lắm bởi vì cô ấy thực sự nhỏ bé và mong manh và làn da của cô ấy gần như, anh biết không, xanh tái. Và cô ấy bị ho. Nhưng em thực sự không hỏi cô ấy nhiều quá về việc đó, anh biết đấy? Trong trường hợp điều đó khiến cô ấy có cảm giác sợ hãi. Và hôm nay em đi đến hiệu sách để xem em có thể tìm được cái gì ở đó không. Nhưng em không biết phải đánh vần cái tên đó như thế nào nên không thể tìm được cái tên ấy trong các danh mục. Em chỉ muốn biết đó là bệnh gì. Nó có nghĩa gì. Đại loại như cô ấy ốm có nặng không? Liệu cô ấy có mệnh hệ gì không? Kiểu như vậy.”

“Chó má thật.” Toby hít một hơi sâu và đưa tay xoa cằm. “Rồi, nào xem chúng ta tìm được cái gì.”

Con đã biết trước, trước cả khi Toby bắt đầu nhấp chuột vào danh sách và đọc mọi điều. Cậu biết rằng nó tồi tệ lắm. Nó hiển nhiên ngay từ phút đầu tiên Daisy nhắc đến điều ấy với cậu. Cô ấy có cái lối nói, cái lối nói của một người biết mình vẫn sống và không muốn phí hoài thời gian để nói mãi về điều ấy.

Theo Internet, cuộc sống của Daisy đã khá đủ khó khăn và bất tiện. Ngày nào cô cũng phải dùng vật lý trị liệu để đẩy đờm tích tụ ra khỏi phổi, cô phải dùng thuốc để giúp đỡ cơ thể hấp thụ dinh dưỡng và thuốc chống nhiễm trùng phổi. Mỗi ngày cô cần phải tiêu thụ nhiều calo hơn trung bình, nhưng cô khó lên cân và khó mang thai trọn vẹn thai kỳ.

Cô cũng, dường như, có nhiều khả năng sẽ qua đời ở tuổi ba mươi.

Con và Toby ngồi lặng im tê dại vài phút. Toby thở ra hít vào một cách ồn ào và dút dút tóc. Con có thể hiểu rằng anh đang cố gắng tìm cách nói một điều gì đó để an ủi cậu.

“Chúa ơi, Con, anh thực sự lấy làm tiếc.” Rút cuộc, anh nói.

“Vâng, tệ quá, phải không anh?”

“Khá tệ đấy, nhưng hãy nhớ rằng, người ta tiến hành nhiều nghiên cứu lắm, ngày nào cũng có đột phá trong y học. Và cô ấy có thể sống lâu hơn mức trung bình nhiều, kể cả nếu không có đột phá y học đi chăng nữa.”

“Không đâu,” Con lắc đầu, “tệ lắm đấy. Dù có nhìn dưới góc độ nào chăng nữa. Cô ấy không thể có con và dù cô ấy có thể chăng nữa, thì cô ấy cũng không sống được lâu để thấy chúng lớn lên. Và anh biết không, đó phải là lý do khiến cô ấy sống cùng với chị gái. Em đánh cuộc là chị gái cô ấy hàng ngày phải xoa vuốt ngực cho cô ấy. Cho nên là, anh biết đấy, cô ấy phụ thuộc vào người khác, nếu muốn ra khỏi nhà khỏe mạnh hàng ngày. Cuộc sống của cô ấy hẳn là rất chán.”

Toby lại thở dài và chạm vào đầu gối Con. “Em có nghĩ rằng cô ấy cho là cuộc sống của cô ấy chán lắm không?”

Con nhún vai. Cậu nghĩ đến sự say mê của cô đối với món ăn, tình yêu cô dành cho gia đình, ý kiến sôi nổi của cô về mọi chuyện, đặc biệt là những gì thực sự thể tục. Cô không cư xử như một kẻ căm ghét cuộc sống của mình. Cô cư xử như thể không tin được mình lại may mắn thế. “Không,” cậu đáp, “em không cho rằng cô ấy nghĩ như vậy.”

“Vậy thì, tốt nhất là em hãy làm như thể em chưa bao giờ nhìn thấy những thứ này.” Anh chỉ vào màn hình. “Tốt nhất là em hãy giúp cô ấy tận hưởng cuộc sống.”

Toby đưa cho Con một bài thơ trước khi cậu đi ra khỏi phòng. “Anh đã viết cái này vào buổi sáng hôm đám tang mẹ anh. Nó có thể giúp em cảm nhận rõ hơn cảm xúc của em dành cho Daisy.”

“Em không biết rằng mẹ anh đã qua đời.”

“Ừ, bà mất khi anh mới mười ba tuổi. Ung thư vú.”

“Chúa ơi, em lấy làm tiếc.”

“Ừ, thì...”

“Dù sao, cũng buồn cười. Em sống ở đây gần một năm rồi và em không bao giờ biết là mẹ anh đã mất. Anh chẳng nói gì đúng không? Chẳng chuyện trò mấy.”

“Không,” Toby đáp, “không. Anh đoán là không.”

Người cuối cùng Con muốn gặp khi bước ra khỏi phòng Toby vài phút sau, tay nắm chặt bài thơ chưa đọc, chính là Ruby.

“Xin chào!” cô tươi tắn nhìn cậu. Trong miệng cô có cục gì đó màu nâu, kẹo cao su. Trông giống một viên Nicorette[\[22\]](#).

“Ồn cả chứ?” cậu nói. “Sao lại ăn kẹo cao su? Chị đang cai thuốc lá à?”

Cô cười to. “Không! Đừng có ngốc thế chứ. Tôi luôn giữ một gói trong ngăn kéo, trong trường hợp tôi hết thuốc lá và ngại không muốn ra ngoài mua. Tôi thích hương vị của nó.”

“À,” cậu gật đầu, tự nhiên cảm thấy vô cùng khó chịu là một người được trời phú cho hai lá phổi khỏe mạnh lại lạm dụng nó bừa bãi như thế. “Tôi hiểu rồi.” Cậu cố gắng đi qua cô, về phòng mình, nhưng cô đứng chắn ngang đường cậu.

“Vậy,” cô nói, “tối nay cậu có chương trình gì?”

Cậu nhún vai, đầu ưỡn lên bởi những phương án nói dối khác nhau. “Thực sự là, chưa biết.”

“Mẹ cậu đi vắng.”

“Vâng, tôi biết.”

“Tôi nhìn thấy bà ấy đi ra ngoài khoảng một tiếng rồi.”

“Tôi biết,” cậu cười giả dối, vẻ châm biếm.

“Cậu có muốn uống một chai vang với tôi không?”

“Cái gì cơ?”

“Tôi đang tính lấy cho mình một ly đây. Có muốn uống với tôi không?”

Con lắc đầu. “Không,” cậu đáp. “Cám ơn chị. Tôi có việc phải làm.” Cậu đập đập bài thơ của Toby vào bàn tay.

“Cái gì thế?” Cô liếc nhìn tờ giấy đánh máy.

“Một bài thơ. Một bài thơ của Toby. Anh ấy vừa đưa cho tôi đọc.”

Ruby cười phá lên. “Ồ, Chúa ơi! Không phải một bài thơ Toby sáng tác chứ.”

Con liếc nhìn cô. “Có vấn đề gì sao?”

“Thế cậu đã bao giờ đọc bài thơ nào do Toby viết chưa?”

Cậu lắc đầu.

“Phải,” cô lại cười to. “Thế thì, cậu sẽ hiểu tôi muốn nói gì khi cậu đọc nó.”

“Ồ.” Cậu đáp, cảm thấy sự phiền muộn nhói lên trong ngực. Cái gì liên quan đến Ruby cũng sai cả. Viên kẹo màu nâu của cô, lời mời uống rượu vang, sự coi thường Toby. Đáng ghét, và sai quá. Cậu khẽ len qua cô để đi về phía cửa phòng mình.

Cậu có thể cảm thấy ánh mắt của Ruby xuyên một lỗ trên bả vai cậu.

“Tôi có làm gì khiến cậu không vui không hả Con?”

“Cái gì cơ?”

“Cậu khó chịu với tôi hả?”

“Không!”

“Thế thì tại sao cậu lại... lạnh nhạt như thế với tôi?”

“Lạnh nhạt á?”

“Ừ. Khinh khỉnh.”

“Xin lỗi,” cậu đáp, “tôi không để ý là tôi làm thế.”

Cậu đóng cửa phòng ngủ sau lưng, đá tuột đôi giày thể thao và ngồi xuống tấm đệm, vắt chéo chân. Và rồi cậu đọc bài thơ của Toby:

Trẻ

Con nhìn thấy mẹ hôm qua.

Mẹ mặc chiếc áo choàng đêm của bà già, không phải áo của mẹ.

Mẹ còn trẻ.

Con nhìn thấy mẹ hôm trước nữa.

Mẹ muốn nhảy múa, nhưng mẹ không thể nào ra khỏi giường được.

Mẹ còn trẻ.

Giáng sinh năm trước mẹ còn trẻ, mặc chiếc tạp dề in hình ảnh linh thiêng và đội mũ vải.

Và mỗi lần sinh nhật trong đời con. Mẹ trong những chiếc váy dài và ngắn, tóc mẹ ngắn rồi dài. Với những chiếc bánh nướng tự làm với mút.

Trẻ. Và đẹp.

Mùa đông sắp sang.

Con sẽ già đi.

Mẹ sẽ còn trẻ.

Con sẽ nhìn vào gương, thấy những sợi tóc muối tiêu.

Một đứa trẻ sẽ gọi con trên phố.

Này! Ông già!

Vẫn, mẹ sẽ vẫn trẻ.

Trẻ và đẹp.

Mỗi ngày.

Con gấp bài thơ lại, nhét nó vào trong chiếc bàn đêm và khóc lần đầu tiên kể từ đám tang bà mình.

Ngôi nhà của Giacomo Caruso là ngôi nhà đẹp nhất mà Leah từng nhìn thấy. Đó là một tòa nhà theo phong cách Nghệ thuật Thủ công, nằm trên con phố tuyệt nhất của Muswell Hill, với tiền sảnh rộng ngang với phòng khách nhà Leah. Tất cả các phòng đều được ốp gỗ và cửa sổ được lắp kính ghép màu. Khu vườn được xén tỉa chăm chút bao bọc bốn phía tòa nhà, có một bể bơi ngoài trời và một quầy bar bên bể bơi.

Jack rót cho cô một cốc nước đá lạnh lấy thẳng từ bên ngoài cửa chiếc tủ lạnh kiểu Mỹ và để cô đi loanh quanh trong khi mấy cậu nhân viên giao hàng của Chim Ruồi Hồng dỡ đồ xuống khỏi chiếc xe tải. Ở tầng dưới có hai phòng khách: một phòng với trần nhà dốc và treo đèn chùm; phòng thứ hai có một lò sưởi vĩ đại ốp gỗ sồi có chạm trổ tinh vi. Có một phòng chơi billards, một phòng làm việc, một phòng ăn và một gian bếp trang bị đầy đủ thông ra nhà kính phía sau. Mỗi phòng đều được trang trí với đồ cổ và lắp hệ thống âm thanh, nghe nhìn hiện đại bậc nhất, có cả một phòng chiếu phim gia đình được bố trí trong phòng tháp nhỏ ngay gần tiền sảnh.

Trên gác có bốn phòng ngủ và năm phòng tắm. Leah không muốn hỏi xem phòng tắm thứ năm để làm gì. Leah khen ngợi Jack vì gu thẩm mỹ hoàn hảo của ông ta. Jack lảng tránh những lời khen và nói với cô rằng ông ta mua ngôi nhà đã được trang bị đầy đủ rồi.

“Vậy, ông làm công việc gì?” cô ngồi ghé lên chiếc ghế bằng chất dẻo Perspex, hỏi ông ta.

“Dệt,” ông ta đáp. “Tôi sản xuất vải vóc.”

“Loại vải gì vậy?”

“Vải rất, rất đẹp,” ông ta mỉm cười. “Sang trọng. Lụa, organza, tulle, chiffon.”

“Tuyệt quá.”

“Phải. Rất tuyệt. Nhưng giờ thì tôi nghỉ rồi. Tôi vẫn còn sở hữu các nhà máy, nhưng tôi không còn phải quản lý chúng nữa.”

“Chúng nằm ở Ý phải không, các nhà máy của ông?”

“Đúng vậy, gần vùng hồ. Tôi vẫn còn một ngôi nhà ở đó, nhưng tôi chỉ sử dụng chúng vào các kỳ nghỉ.” Ông ta thở dài. “Tôi yêu nước Anh. Tôi thực sự yêu đất nước này. Nhưng lẽ ra tôi không chọn sống ở đây. Tôi sống ở đây vì mấy đứa con gái tôi. Vì Lottie và Lude. Và tôi sống ở đây bởi vì tôi không thể cưỡng lại những người phụ nữ Anh!”

Leah cười vang.

“Tôi tới London khi tôi mới hai mươi mốt tuổi. Tôi gặp một cô gái tên là Jenny, và phải lòng cô ấy. Và thế đấy. Người vợ đầu của tôi là người Anh - Elaine. Một cô gái đẹp. Hồng hào, và trắng như kem. Cuộc hôn nhân ấy chỉ kéo dài một năm, nhưng tới lúc đó thì tôi đã bị nghiện mất rồi. Sau đó thì có Paula, người vợ thứ hai, mẹ của hai đứa con gái tôi. Tóc vàng, mắt xanh, mộng nở. Tôi yêu những cặp mộng Anh quốc. Tôi yêu những chiếc lúm đồng tiền. Và cả giọng Anh nữa chứ - ôi chao! Vậy nên, số phận tôi là phải sống ở đây mãi mãi. Vì tình yêu đối với bọn trẻ nhà tôi và vì tình yêu với những cặp mộng Anh quốc!”

Leah lại cười to, bỗng dưng nhận thức rõ về mái tóc vàng đôi mắt xanh và chiếc quần jeans cỡ mười bốn của mình. “Ông li dị đã lâu chưa?”

“Một năm nay. Tôi thuê một căn hộ ở Hampstead để ở, ngày nào cũng tìm kiếm và tìm kiếm một lâu đài hoàn hảo cho mình! Tôi muốn một ngôi nhà nào thuần Anh, và nó...” - ông ta khoát tay chỉ căn nhà - “nó đây. Bây giờ đây,” ông ta thở dài, “tôi chỉ cần phải tìm thấy nữ hoàng của mình nữa thôi.”

Mấy cậu trai đã dỡ hàng xong và Leah đi lên gác, dành hai giờ đồng hồ để sắp xếp, những chiếc gối, chăn phủ, khung ảnh, cắm những dây đèn nhấp nháy, treo những chiếc gương và bỏ vào ngăn kéo các loại giấy ướp hương thơm và những chiếc lọ đựng bút bi chứa gel phản quang. Cô trải mấy chiếc giường bằng bộ ga, gối chấm bi màu tùng lam, và treo lên cửa sổ những dải vải tơ sống màu tím hoa cà. Trời bắt đầu sẩm tối khi Jack lên gác để xem cô đã làm tới đâu và mấy gian phòng trông thật đẹp, đèn nhấp nháy trong ánh chiều tà.

“Hoàn hảo,” ông ta tươi rói, “thực sự hoàn hảo.” Và sau đó ông ta bắt đầu khóc.

Leah nhìn ông ta lo lắng.

“Xin lỗi,” ông ta nói. “Tôi vẫn còn rất xúc động. Còn mới quá.” Ông ta đấm nắm tay vào chỗ trái tim. “Tôi không muốn như thế này. Tôi không muốn phải sống xa vợ và con tôi. Tôi không muốn chỉ được làm một người cha vào mỗi cuối tuần.” Ông ta sụt sịt, rất to. “Tôi không đáng bị cô đơn. Con người tôi sinh ra không phải để chịu đựng điều đó. Nhưng những thứ này” - ông ta chỉ tay vào phòng ngủ của Lottie - “đẹp quá. Chúng nó sẽ thích lắm đây. Cả hai đứa chúng nó sẽ thích lắm. Cám ơn cô!” Rồi ông ta quàng tay qua vai cô và ôm lấy cô. Nước mắt ông ta làm ướt má cô và cô cố gắng chùi nó đi một cách kín đáo nhất. “Này,” ông ta nói, “sao cô không ở lại đây một lát? Ở lại đi. Tôi sẽ nấu bữa tối cho cô. Cô thích ăn gì nào? Cá nhé? Tôi có mấy miếng cá ngừ tươi rói trong tủ lạnh. Cá ngừ với nụ bạch hoa nhé? Hay là món sa lát niçoise[23]?”

“Ồ, Chúa tôi, cám ơn ông, nhưng tôi không thể.”

“Hay có lẽ một thứ gì khác nhé. Một chút mỳ Ý chẳng hạn? Một chút gì đó đơn giản thôi. Mỳ Ý trộn sốt tỏi và dầu ô liu vậy? Nhé.” Ông ta đặt cả hai tay lên ngực. “Để tôi nấu cho cô nhé. Điều đó sẽ làm tôi rất hạnh phúc.”

“Ồ, Chúa ơi, tôi cũng muốn lắm, thực sự muốn,” cô nói dối, “nhưng tôi phải quay lại cửa hàng, cộng tiền, khóa cửa.”

“À, phải rồi. Có lẽ một lần khác vậy. Nhưng giờ thì” - ông ta rút trong túi sau ra một phong bì và trao nó cho cô - “của cô đây.”

Cô mỉm cười và cầm lấy chiếc phong bì. Nó dày dặn một cách thỏa đáng. “Cám ơn ông,” cô nói.

“Và bất cứ khi nào” - ông ta tiễn cô ra cửa - “cô hãy ghé qua, bất cứ khi nào, cô có card của tôi rồi, cứ gọi cho tôi. Nếu tôi ở nhà, hãy đến chơi. Tôi sẽ nấu ăn đãi cô.”

“Tôi sẽ làm vậy,” cô đáp. “Cám ơn ông nhiều, Và ông hãy ghé thăm cửa hàng bất kỳ lúc nào...”

“Ồ, tất nhiên,” ông ta mỉm cười, “chắc chắn tôi sẽ ghé chào cô.” Ông ta nâng bàn tay cô lên và hôn lên mu bàn tay. Leah cảm thấy hơi đỏ mặt. Chưa từng có ai hôn tay cô bao giờ. Cô nhìn ông ta lần cuối, để chắc chắn mình không thấy ông ta hấp dẫn. Chắc chắn không. Cô không thấy thế.

Cô thở dài và bước vào màn đêm mát mẻ. Mặt trăng to vàng rực, và dường như có nhiều sao trên bầu trời hơn. Cô quay lại nhìn ngôi nhà của Jack một lần nữa trước khi bước trên lối đi rải

sỏi lạo xạo để trở về cửa hàng.

Daisy và Con ngồi ăn trưa trên một chiếc ghế băng trong Công viên Xanh. Tám độ, nhưng mặt trời chói chang. Daisy cắn một miếng sandwich nữa và mỉm cười. “Cái này,” cô nói, chỉ tay vào bánh sandwich, “thực sự ngon. Thật là anh tự làm đấy à?”

Cậu nuốt một miếng thật to và gật đầu. “Anh Toby cũng giúp, nhưng cơ bản là anh tự làm.”

“Nghiêm chỉnh mà nói, em rất ấn tượng đấy. Thế anh kiếm đâu ra bánh mỳ thế?”

“Anh Toby làm đấy.”

“Anh Toby nhà thơ á?”

“Ừ. Ngày nào anh ấy cũng nướng một ổ bánh.”

“Thật hả? Dễ thương quá! Vậy anh ấy là người thế nào, anh Toby ấy? Anh ấy có đẹp trai kín đáo và bí ẩn không?”

Con cười vang. “Ờ, không. Không hẳn. Anh ấy đại loại... là cao lớn. Cao. Bàn tay to. Bàn chân to. Mũi to. Và hơi lồi thối. Tóc bù xù, râu má dài. Anh ấy thực sự rất bẽn lẽn, và rất thông minh. Đại loại là anh thích anh ấy.”

“Và anh ấy là một nhà thơ thành đạt chứ?”

Con lại cười. “Không. Theo như anh biết thì không. Anh nghĩ anh ấy chưa bao giờ xuất bản cái gì và anh ấy chẳng bao giờ có tiền.”

“Thế anh ấy viết những bài thơ như thế nào? Anh đã đọc bài nào chưa?”

“Có,” cậu gật đầu. “Thật ra là có. Tối qua anh ấy vừa cho anh xem một bài.”

“Nó như thế nào? Có hay không?”

“Có. Có hay. Nó đã làm anh...” cậu dừng lại, nhìn Daisy, thở dài. “Nó khiến anh phải khóc.”

Cô há hốc miệng. “Ồi chao!”

“Đó là một bài thơ về mẹ của anh ấy. Anh ấy viết bài thơ này hôm đám tang mẹ. Bài thơ nói về...” Cậu ngừng lời. Cậu không thể nói với cô thực sự bài thơ viết về điều gì. “Bài thơ miêu tả tình yêu của anh ấy đối với mẹ nhiều đến nhường nào, bà đã là một người mẹ vĩ đại ra sao. Nó làm anh nghĩ tới bà mình.” Cậu nhún vai và mỉm cười.

Cô nắm lấy tay anh, nhẹ nhàng. “Anh thực sự yêu quý bà lắm, phải không?”

Cậu lại nhún vai. “Bà nuôi anh lớn. Đó mới là người mình yêu quý thực sự, đúng không? Người đã nuôi nấng mình?”

“Ngược với mẹ anh, ý anh muốn nói vậy, phải không?”

“Ừ. Anh đoán thế.”

Một cặp chạy bộ qua trước mặt họ, một người đàn ông và một người phụ nữ mặc bộ đồ thể thao đồng phục bằng Lycra. Con đã ăn xong cái sandwich của mình và nhét cái khăn ăn vụn xoắn vào túi ni lông. Cậu liếc nhìn đôi tay của Daisy. Những ngón tay dài, đeo duy nhất một chiếc nhẫn có hình hoa cúc đồng nội, những đường gân xanh, một vết bơ. Cậu với tay cầm lấy tay cô, trước khi tìm thấy một lý do để không làm thế. Bàn tay cô ấm áp một cách ngạc nhiên. Cô cũng bóp nhẹ tay cậu và mỉm cười với cậu.

“Em cảm động lắm,” cô nói, phá tan sự im lặng, “bởi anh đã bỏ công sức ra vì mấy cái sandwich.”

“Có gì đâu,” cậu đáp, vuốt ve những móng tay của cô bằng ngón tay cái của mình. “Thực ra,” cậu mỉm cười, “anh có thể nói rằng làm thế cũng rất vui mà.”

“Anh muốn nói là anh thích nấu nướng thực sự chứ không phải chỉ những thứ cần sử dụng ấm đun và lò vi sóng hả?”

“Ờ, anh không coi thể này là nấu, nhưng, em biết không, cũng rất vui. Anh thích làm vậy.”

“Ồ, vậy thì,” Daisy nói, “trong trường hợp đó, em sẽ đặt ra một thử thách cho anh, Connor McNulty.”

“Ồ, gì vậy?”

“Phải rồi. Thế anh có dám mời em đến chỗ anh ăn tối không?”

“Ăn tối á?!”

“Vâng. Ăn tối. Với món khai vị, món chính và pudding tráng miệng. Và rượu vang nữa.”

“Em nghiêm chỉnh đấy chứ?”

“Cực kỳ.”

“Nhưng nhà anh. Lúc nào cũng đầy người.”

“Không sao. Em thích mọi người.”

“Phải, nhưng mà họ là những người... kỳ quặc.”

“Người kỳ quặc em lại càng thích,” cô mỉm cười.

“Và làm sandwich là một chuyện, nhưng nấu cả bữa tối. Anh có thể làm em bị ngộ độc đấy.”

Cô lắc đầu. “Anh sẽ không sao đâu. Em có lòng tin ở anh mà.”

“Em tin ư?”

“Vâng. Chắc chắn đấy. Anh là một trong số những người, em cho rằng, một trong số những người sẽ làm tốt bất cứ việc gì họ để tâm làm.”

Cậu lắc đầu và cười vang. “Ở đâu ra cái ý nghĩ ấy thế?”

“Em không biết.” cô nói. “Em chỉ nghĩ anh là người như vậy. Anh có khí chất ấy. Rất tuyệt. Rất có năng lực.”

“Thế thì tại sao lúc trước anh chỉ đạt hai môn trong kỳ thi GCSE thôi? Và anh giờ đang làm gì ở ban thư tín đây?”

“Anh mới có mười chín tuổi thôi. Vì Chúa, anh đã từng chịu cảnh vô gia cư. Rồi thì bà mất. Anh cứ đợi xem. Một ngày nào đó anh sẽ lái những chiếc máy bay tư nhân bay qua biển Caribe cho mà xem. Nhưng, ồ, chờ đã, anh sẽ không chỉ là phi công đâu nhé. Anh sẽ là ông chủ. Sẽ có một người phụ nữ đẹp uống rượu champagne bên anh và anh sẽ bay qua bãi biển trải dài của riêng anh. Hoặc, không, thực ra là anh sẽ bay qua hòn đảo của riêng mình và anh sẽ tự nhủ với bản thân mình, hãy nghĩ, ta đã từng sống trong một ngôi nhà đầy những kẻ kỳ quặc ở Finchley và suốt ngày loanh quanh trong tòa nhà, vận chuyển thư từ của những người phụ nữ ghê gớm. Và anh sẽ mỉm cười và người phụ nữ xinh đẹp của anh sẽ mỉm cười. Và anh sẽ nhớ ra rằng em đã nói với anh điều này. Anh thực sự sẽ nhớ.” Cô nắm hai tay anh thật chặt. “Hãy cho bản thân một cơ hội. Anh là người đặc biệt, Con, thực sự đặc biệt. Và cuộc sống của anh mới chỉ bắt đầu.”

Con nuốt khan. Chỉ mới mười chín tuổi.

Daisy chỉ mới mười tám tuổi, nhưng đã đi qua hai phần ba cuộc đời mình; nửa đời, nếu cô may mắn.

“Em sẽ là người con gái ấy chứ? Người con gái trên máy bay ấy. Sẽ là em, phải không nào?”

Cô mỉm cười. Nhưng cô không trả lời.

Điện thoại của Leah reo vang vào lúc 7 giờ năm phút tối. Amitabh gọi.

“Chào em,” anh nói. “Em đang làm gì thế?”

“Đang nhìn ra ngoài cửa sổ. Anh đang làm gì?”

“Anh đang ở trong bồn tắm.”

Leah thấy kỳ lạ làm sao khi mọi người có thể gọi điện trong khi đang tắm bồn. Gần như thể người ta mời mọc người đối thoại tưởng tượng ra họ đang trần truồng. “Anh muốn gì nào?” cô nói, sáng giọng hơn dự định.

“Chẳng muốn gì. Anh chỉ nghĩ đến em thôi. Muốn biết chắc là em ổn cả.”

“Ồ.”

“Em đã tìm được chỗ ở mới chưa?”

“Chưa,” cô đáp, cuộn dây điện thoại quanh cổ tay. “Em kiếm được một khoản tiền mặt tuần trước nên em đã quyết định sẽ ở lại đây thêm một tháng nữa.”

“Cái gì! Nhưng như thế thì lãng phí quá! Trả cả chỗ tiền nhà ấy chỉ cho mình em thôi.”

“Nào, thế anh gợi ý xem em nên làm gì?”

“Anh cũng không biết nữa. Anh chỉ nghĩ là nếu em kiếm được ít tiền thêm thì em nên gửi vào ngân hàng, bắt đầu tiết kiệm cho một khoản đặt cọc.”

Leah trợn mắt lên. “Ồ, Chúa ơi, Am, bỏ qua chủ điểm đó đi, xin anh đấy. Em chán nghe điều ấy lắm rồi. Ngoài ra, còn liên quan gì đến anh nữa đâu.”

“Ồ, đừng nói thế mà Leelee.”

“Và đừng có gọi em là Leelee nữa.”

“Tại sao không?”

“Bởi vì đó là tên gọi khi em là bạn gái anh, chứ không phải là bạn gái cũ của anh đâu.”

“Đúng, nhưng với anh, em sẽ luôn luôn là Leelee.”

“Cái gì, kể cả khi anh kết hôn với một cô gái từ Mumbai tới và có một đàn con rậm lông ư?”

Amitabh cười to, rồi anh thở dài. “Ồ, Chúa ơi, Leah. Chúa ơi, anh chẳng biết nữa. Có thể tất cả là một sai lầm, em biết không.”

Leah nheo mắt và dấu môi ra cùng một lúc, cơ thể cô theo bản năng co lại bên trong. “Cái gì cơ?”

“Có lẽ chúng ta không nên bỏ cuộc dễ dàng như thế.”

“Chúng ta ư?!”

“Ờ, phải rồi, là anh. Lẽ ra anh nên... Chúa ơi, anh không biết nữa.”

“Amitabh, chính xác thì anh định nói gì đấy?”

“Anh cũng chẳng biết mình nói gì nữa. Nhưng anh nhớ em, thế thôi. Anh đã không nghĩ là anh sẽ, thế mà anh rất nhớ.”

Leah để ý thấy một bóng người trên vỉa hè đối diện, cao và gầy, được chiếu sáng bởi ánh

đèn đường trên đầu. Cô khum tay tì lên cửa sổ và ngó ra ngoài. Cô có thể nghe thấy tiếng bước chân vội vã. Đó là Joanne.

“Xin lỗi nhé, Am, chẳng biết anh đang nói những gì. Em phải đi đây. Em sẽ gọi lại cho anh. Chào nhé.”

Cô đặt điện thoại xuống và chạy vội về phía cửa ra vào. Joanne đang sắp sửa mở cánh cổng vào vườn.

“Joanne!” Cô gọi. “Xin chào!”

Joanne quay ra và liếc nhìn cô. Cô ta mặc một chiếc áo khoác bằng da đen, đi tất ren đen cùng đôi boots cao đến mắt cá chân màu đen, đính những quả cầu bằng lông màu đen phía ngoài. Tóc cô nhuộm đen và được buộc ra sau bằng một chiếc cặp hình quả sô ri đính đá. Cô đánh son màu đỏ và viền mắt đen, trông cô hơi giống Juliette Binoche[24] vào một ngày không may mắn.

“Xin lỗi, tôi không có ý làm cô giật mình.”

“Tôi không giật mình,” cô ta đáp lạnh lùng.

“Phải. Tôi chỉ, ờ... tôi hy vọng cô không lấy làm phiền vì tôi chặn cô lại giữa đường như thế này, nhưng tôi có ý muốn trao đổi với cô về một chuyện.”

Joanne nheo mắt nhìn Leah, như thể đang cố gắng biết chắc cô là loại người gì. “Xin lỗi,” cô ta nói, lấy chìa khóa ra khỏi túi, “nhưng cô là ai và sao mà cô biết tên tôi?”

Leah nhìn cô ta ngạc nhiên. Chắc hẳn trong hai năm qua phải có một lần cô ta để ý đến cô chứ? “Ờ, tôi tên là Leah? Bạn của Toby. Tôi sống ở đây.” Cô chỉ vào cửa nhà mình. “Ngay bên kia đường.”

“Ồ,” Joanne nói, “tôi hiểu rồi.”

“Và lý do khiến tôi muốn nói chuyện với cô là, tôi biết việc này nghe có vẻ hơi lạ, nhưng tôi có để ý thấy cô quan tâm rất nhiều đến vẻ ngoài của mình...”

Joanne liếc nhìn xuống chiếc áo khoác da của mình. “Này,” cô ta nói, “tôi thì tôi không nói

thể đâu.”

“Ồ, có chứ. Tôi luôn thấy cô rất ổn, cô thường mặc các loại quần áo khác nhau, để các kiểu tóc khác nhau. Ý tôi là, tôi rất lười chuyện ăn mặc, trang điểm hay đại loại thế. Quần jeans, boots, một chút thuốc chải mi là tất cả những gì tôi sử dụng. Hàng năm trời tôi không thay đổi hình ảnh của mình. Và đó là điều tôi muốn nói với cô. Tôi quản lý một cửa hàng quà tặng ở Muswell Hill, cửa hàng Chim Ruồi Hồng ấy.”

“Ồ, phải,” cô ta gật đầu. “Tôi biết cửa hàng đó.”

“Này nhé, thứ Sáu tới chúng tôi có một buổi tối đặc biệt ở cửa hàng, để đón mừng dòng mỹ phẩm mới được ra mắt.” Cô lôi một chiếc card màu hồng từ trong túi ra, và đưa cho cô ta. “Mỹ phẩm trăm phần trăm nhập khẩu từ California. Chúng tôi là nhà bán lẻ đầu tiên ở London. Họ gửi đến chỗ chúng tôi một chuyên viên trang điểm và họ sẽ trang điểm miễn phí, rượu vang miễn phí, đồ ăn vặt và các thứ khác. Một buổi tối khá là riêng tư. Tôi chỉ được phép mời một số ít người và tôi nghĩ rằng có lẽ cô sẽ thích một buổi tối kiểu như vậy?”

Joanne lật chiếc card lại và nheo mắt nhìn nó. “Cô nói là khi nào ấy nhỉ?”

“Tối thứ Sáu. Từ sáu giờ rưỡi đến chín giờ.”

“Hừm.” Joanne lật lại chiếc card. “Tôi cũng không biết nữa.” Cô vờ không để tâm, nhưng Leah có thể nói rằng Joanne đã cắn câu. Cô ta sẽ đến, không nghi ngờ gì nữa.

“Được thôi,” cô nói, “nếu cô không đến được, thì hãy báo cho tôi biết. Số lượng khách mời hạn chế, và tôi mong được chuyển lời mời tới một người nào khác nếu như cô không thể đến được.”

“Vậy,” cô ta nói, đút chiếc card vào túi xách. “Được rồi. Tôi sẽ tới.”

“Cô sẽ đến nhé?”

“Ừm. Tính cả tôi nhé.”

“Tuyệt lắm,” Leah tươi cười. “Tôi rất mừng. Sẽ là một buổi tối rất tuyệt. Cô sẽ rất thích cho mà xem.”

Và rồi một điều quan trọng xảy ra - Joanne mỉm cười. “Tôi mong đến hôm đó,” cô ta nói. “Cảm ơn cô đã mời tôi.”

“Tôi rất hân hạnh,” Leah nói, “vô cùng hân hạnh.”

Leah liếc nhìn chiếc điện thoại khi cô quay về nhà. Hình ảnh Amitabh to béo, nhăn nhúm nằm trong nước lạnh, đợi chờ cô gọi lại, thoáng qua óc. Cô chạm hờ ngón tay vào chiếc điện thoại, rồi rút lại. Cô không thể đối diện với việc đó lúc này. Ngày mai cô sẽ gọi anh.

Thay vào đó cô quay trở lại cửa sổ phía trước và nhòm ra ngoài phố lần nữa. Cô nhìn thấy bóng ai đó cử động, đi lên cầu thang, qua cửa sổ chính giữa ngôi nhà Chim Công. Cô đoán rằng đó là Joanne, trên đường trở về căn phòng cô đơn, như pháo đài của mình, với tấm giấy mời màu hồng trong túi. Cô liếc nhìn lên phía trên và nhìn thấy Toby, ngồi như mọi khi bên cửa sổ, lúi húi với chiếc máy tính. Cô tự hỏi anh đang xem gì trong đó. Có lẽ anh đang ở trong một chatroom, trò chuyện với một cô gái to béo người Maryland^[25] tên là Paris? Hay là anh đang suy ngẫm về thơ ca của mình? Hoặc giả anh đang nhìn chăm chăm, vô định, vô nghĩa vào khoảng trắng trống rỗng.

Cô tự hỏi không biết anh có vừa thấy cô chuyện trò khi nãy với Joanne trên phố không.

Cô tự hỏi không biết anh có đồng ý với việc làm của cô hay anh nghĩ là cô đang can thiệp vào việc của anh.

Một vài phút sau anh đứng dậy, đi về phía bên kia gian phòng, rồi quay trở lại và kéo rèm, và bỗng dưng Leah thấy mình nhìn vào ngôi nhà tối om, tĩnh lặng. Cảm thấy hơi kỳ quặc, cô kéo rèm cửa nhà mình lại và tiếp tục với buổi tối của riêng mình.

Joanne là người khách đầu tiên đến cửa hàng Chim Ruồi Hồng vào tối hôm thứ Sáu.

Cô ta mặc một chiếc áo khoác da màu đen bên ngoài chiếc váy đen vải jersey với giày màu xanh cổ chai có dây da buộc chéo lên cổ chân. Tóc cô trông như thể cô được cô uốn bằng máy và cô đánh nhũ mắt màu xanh cổ chai. Leah lấy áo khoác của cô ta và cất vào phòng kho. “Tôi rất mừng là cô đã tới,” cô nói, đưa cho Joanne một ly vang trắng. Lần đầu tiên Leah để ý thấy rằng, khi cô ta bỏ áo khoác và mặc một chiếc váy vải jersey ôm sát người, Joanne có một thân hình rất được: eo nhỏ xíu, vai vuông; ngực tròn, rắn chắc. “Cô đi thẳng từ chỗ làm tới đây à?”

Joanne gật đầu lơ đãng và nhấp một ngụm rượu lớn. Mắt cô ta đảo khắp cửa hàng, nhìn mọi chi tiết - chiếc đèn, những bông hoa lụa, những chiếc gương.

“Cô làm việc ở đâu vậy?” Leah hỏi. “Trong thành phố hả?”

“Phải,” Joanne nói. Cô ta uống thêm một ngụm rượu nữa. “Đồ trang điểm đâu?”

Leah bắt đầu, hơi sốc vì thái độ sỗ sàng của cô ta. “Ờ, ở đằng kia, trong gian phía sau. Nhưng chưa chuẩn bị xong đâu.”

Joanne liếc nhìn đồng hồ, một chiếc đồng hồ Swatch cũ với dây đeo bằng nhựa trong. “Tôi tưởng cô nói là sáu giờ rưỡi? Bây giờ sáu giờ ba hai rồi.”

“Đúng vậy. Tôi biết. Họ sẽ không lâu nữa đâu. Chỉ một hai phút nữa thôi. Thế cô làm gì hả Joanne?”

“Làm gì?”

“Ừ. Để kiếm sống ấy?”

Joanne thở dài. “Tôi là một diễn viên.”

“Ồ, thật à. Vậy ra hiện tại cô làm công việc đó? Trong thành phố à?”

Cô ta lắc đầu. “Không, hiện tại tôi làm việc khác. Ở đây có mấy thứ rất đẹp nhé.”

Leah thấy khó mà theo được sự ngắt quãng đột ngột trong đối thoại với Joanne. “Ồ,” cô nói, “phải đấy. Rất nữ tính.”

“Đúng thế,” Joanne nói. “Tôi thích mấy chiếc áo, mấy chiếc áo lót mình kia.” Cô ta chỉ vào mấy thứ đồ lót móc bằng vải jersey màu hồng có viền ruy băng lụa.

“Dễ thương, phải không? Chúng có quần lót và quần dài đồng bộ đi kèm.”

“Thật á?”

“Cô muốn chúng không?”

“Ừm,” Joanne mỉm cười, “Có thể. Cô còn quần áo gì khác không?”

“Không. Không hẳn. Chỉ có ít đồ lót, vài chiếc mũ, một vài đôi dép đi trong nhà.”

“Ồ,” cô ta trông có vẻ hơi thất vọng, “không sao.”

“Cô thật sự thích quần áo, phải không?”

Joanne lại mỉm cười. “Quần áo, đối với tôi, giống như thuốc vẽ đối với họa sĩ và ngôn từ đối với nhà văn.”

“Tôi cũng để ý thấy,” Leah nói, chọn từ ngữ một cách thận trọng, “rằng cô rất thích thử nghiệm với quần áo.”

“Phải,” Joanne nói. “Tôi thích vậy.” Cô ta đã uống hết ly rượu vang. Leah rót cho cô ta một ly khác. Cô có thể thấy là Joanne bắt đầu sốt ruột và, nếu như cô ta không có được thứ mà cô ta

muốn khi tới đây, thì có nguy cơ là cô ta sẽ bỏ về.

“Để tôi xem ở phía sau người ta chuẩn bị đến đâu rồi.”

Clarice và Maya từ Santa Monica đến đã sắp xếp xong và đang chờ, chối và cọ vẽ đã sẵn sàng. Có tiếng chuông cửa reo. Leah mở cửa cho một nhóm các bà mẹ ở Muswell Hill, xinh đẹp ồn ào, mặc quần jeans hàng hiệu và áo khoác Joseph bằng len lông cừu. Leah gọi một cô trợ lý giúp mình trông cửa và đi tìm Joanne. Cô ta đang ngắm nghía một đôi dép đi trong nhà bằng lụa màu ngà thêu bướm bằng chỉ hồng.

“Dễ thương,” cô ta nói, đặt chúng xuống.

“Tuyệt quá, phải không? Nhân tiện, ở phía sau, họ đã sẵn sàng. Cô muốn đi ra đó chứ?”

Joanne có vẻ quan tâm đến mê mẩn từng chi tiết nhỏ nhất của dòng mỹ phẩm tự nhiên. Cô ta lắng nghe Maya, nuốt từng lời về mọi thứ liên quan đến sáp ong, bột tầm ma, và tinh dầu thơm từ quả việt quất ép, như thể chúng chính là chân lý cuộc đời vậy. Leah quan sát Clarice tẩy trang khuôn mặt của Joanne bằng miếng bông mềm và nước rửa mặt ướp trà xanh. Sau đó cô massage nhẹ nhàng gương mặt của Joanne với một loại sản phẩm nào đó có tên gọi “dầu thiên thần”. Không son phấn, trông Joanne trẻ trung nhưng mệt mỏi.

“Thế,” Clarice nói, “cô làm nghề gì, Joanne?”

“Tôi là một diễn viên.”

“Ồ! Thật ư? Một diễn viên thật sự à?”

“Ừ, tôi đã theo học Trường Kịch nghệ trung ương.”

“Ôi, thế cô đã bao giờ đóng vai trong một tác phẩm nào đó mà tôi từng nghe nói đến chưa, ví dụ như một bộ phim chẳng hạn?”

“Không, tôi không nghĩ thế đâu. Chủ yếu tôi diễn ở sân khấu. Mặc dù vậy cũng đã lâu rồi tôi không diễn.”

“Ồ. Tôi hiểu. Cô có con?”

“Xin lỗi, gì cơ?”

“Chắc cô ngừng diễn để sinh con?”

“Sao cô lại hỏi thế?”

“Ồ,” cô kia đáp, “tôi cũng không biết. Tôi đoán là vì tôi đã nói chuyện với nhiều phụ nữ ở tuổi cô và họ thường kể với tôi họ đã từng làm gì. Tôi từng là người mẫu, từng là giám đốc tiếp thị. Cô biết đấy, tôi chỉ đoán thế thôi mà.”

“Thế thì,” Joanne nói, “trường hợp này không như thế.”

“Vậy là - chỉ tạm nghỉ một thời gian thôi hả?”

“Ừ,” Joanne đáp. “Chỉ tạm nghỉ một thời gian.”

“Tuyệt thế. Và tôi phải nói rằng, Joanne, cô có một làn da cực kỳ đấy. Rất có ích cho cô.”

Leah đợi ở phía ngoài chờ Joanne trang điểm xong. Cửa hàng Chim Ruồi Hồng đầy phụ nữ. Ai cũng có vẻ biết nhau và người ta nói rất nhiều về Gymboree[26], về các bài học bơi và việc đi trượt tuyết ở Morzine. Leah khó mà tin được rằng mình cùng độ tuổi với mấy người phụ nữ này, bởi cuộc sống của họ sao quá khác cuộc sống của cô. Phải mất rất nhiều công sức thì mấy người phụ nữ này mới có thể giữ được bề ngoài đẹp đẽ như họ sau khi đã có một vài đứa con. Đó không phải là chuyện cơ may. Đó là một công việc toàn thời gian.

Joanne đi qua. “Cho tôi xem nào,” Leah nói.

Joanne quay phắt lại, vẻ cảnh giác.

“Ôi,” Leah nói. “Trông cô thực là xinh.”

Và quả là như vậy. Không dùng cái lối trang điểm đậm đà thông thường của cô ta, trông Joanne dịu dàng, xinh đẹp và ấm áp. “Cô có hài lòng không?”

“Có,” Joanne nói. “Tôi ưng lắm. Này, cảm ơn cô vì đã mời tôi tới. Tôi đã có một buổi tối rất vui.”

“Ồ, cô đã đi về rồi ư?”

“Phải.”

“Thế còn đôi dép đi trong nhà bằng lụa? Cô không muốn mua một đôi à?”

“Ồ, không. Tôi không nghĩ thế. Có thể hôm khác tôi sẽ quay lại.”

“Không!” Leah hít một hơi để giữ không cao giọng. “Không. Mua chúng luôn bây giờ đi! Tôi giảm giá cho cô. Giảm hai mươi phần trăm nhé?”

Joanne nhăn mũi và quay lại nhìn đôi dép. “Hừm. Bao nhiêu tiền đôi đó nhỉ?”

“Hai mươi bảng. Giảm giá còn mười sáu bảng.”

“Thế còn chiếc áo lót bằng vải jersey?”

“Có ngay. Cái áo đó giá ba mươi chín bảng chín chín. Tôi để lại cho cô với giá ba hai bảng nhé?”

“OK,” cô ta đáp, quăng chiếc túi xách lên quầy tính tiền. “Tôi trả bằng thẻ thanh toán Switch được không?”

Leah gọi một cô trợ lý đi lấy đôi dép và chiếc áo lót, và hy vọng rằng cô trợ lý sẽ lễ mễ như mọi khi. “Vậy là,” cô nói, với mái đầu nghiêng nghiêng của Joanne, “cô về nhà bây giờ hả? Về nhà Toby hả?”

Cô ta quay lại đối diện với cô. “Đúng vậy.”

“Anh ấy dễ thương nhỉ, Toby ấy mà?”

Cô ta nhìn Leah vẻ kỳ lạ. “Ừ,” cô ta đáp, “tôi đoán vậy.”

“Và ngôi nhà thật là đẹp.”

“Đúng, nhưng có điều không được chăm nom tử tế lắm.” Cô ta quay ra vẻ nôn nóng xem cô trợ lý làm gì. Cô này đã quay lại với đôi dép để trong hộp và mở nó ra để Joanne xem.

“Trông hơi to nhỉ,” Joanne nói. “Cỡ số mấy đấy?”

“Cỡ L,” cô trợ lý nói. “Chị đi cỡ số mấy nhỉ?”

“Tôi đi cỡ số năm.”

Leah bảo cô trợ lý đi tìm đôi dép có cỡ của Joanne và cố gắng nghĩ ra cách nào đó để xoay chuyển cuộc đối thoại theo hướng có ích cho cô.

“Sống với nhiều người như thế thì cảm giác thế nào nhỉ?” cô bắt đầu.

“Người nào cơ?”

“Những người đó. Những người sống ở nhà Toby đó.”

Cô ta nhún vai. “Ồn thôi.”

“Thật á? Chẳng là tôi vừa mới chia tay bạn trai và tôi sẽ chuyển nhà. Tôi đã xem tất cả các căn hộ cho thuê chung và tôi cảm thấy mình đã già, đã cố hữu quá rồi. Cái ý nghĩ phải ở chung với những người mà tôi chẳng quen biết làm tôi cảm thấy kinh khủng. Cô làm thế nào nhỉ?”

“Tôi lờ tịt mọi người đi. Làm như họ không tồn tại ở đó.”

Leah nhìn cô ta kinh ngạc, rồi cười phá lên. Và rồi, lạ làm sao, Joanne cũng cười to. “Tôi biết,” cô ta nói, “có vẻ không tử tế lắm. Nhưng nếu tôi phải công nhận sự tồn tại của họ thì tôi sẽ điên mất.”

“Cô biết không,” Leah nói, “tôi cho là cô suy nghĩ đúng đấy.”

“Chắc chắn là tôi suy nghĩ đúng rồi.”

“Vậy thì, chắc hẳn cô cũng sớm chuyển đi thôi phải không?” Người trợ lý quay lại với đôi dép đúng cỡ và đi lấy nốt chiếc áo lót.

“Không. Buồn thay là không.”

“Không có người đàn ông dễ thương ở chân trời, người khiến cô thầm ước được chuyển đến ở cùng với ư?”

“Không.”

“Thật đáng tiếc.”

“Cũng chẳng hẳn.”

“Ồ, tôi hiểu. Cô không quan tâm đến đàn ông lúc này?”

“Tôi chẳng quan tâm đến ai trong lúc này.”

“À,” Leah nói. “Được thôi.” Joanne dụi đi khi họ trò chuyện và cô biết rằng chỉ cần vài phút nữa thì cô có thể tìm được một đầu mối gì đó. “Chính tôi cũng hơi cảm thấy như vậy,” cô nói, cầm lấy chiếc áo từ tay người trợ lý. “Tôi cứ nghĩ tương lai đã ở trong tay, rồi bỗng dưng tôi ba lăm tuổi và tôi phải bắt đầu lại từ đầu. Điều ấy người ta cảm thấy hơi... *cay đắng*.”

“Cay đắng á?” Joanne nói. “Tôi không cay đắng.”

“Không, không, không. Không phải là cay đắng, nhưng mà chỉ hơi - *lạc lối* một chút thôi. Cô hiểu không?”

Joanne trề môi. “Còn có những thứ tồi tệ hơn thế, hơn là chia tay với một người.”

“Ồ,” Leah đáp, “Đúng vậy, vâng. Tôi đoán có những thứ khác khác nữa.”

“Có chứ.”

“Tôi khỏe mạnh. Tôi đang còn sống.”

“Đúng vậy.”

Leah cầm lấy thẻ thanh toán của Joanne và quẹt vào thiết bị đọc thẻ. “Cô đã chia tay một người phải không? Có phải vì thế mà cô đến sống trong nhà của Toby?”

“Không.” Cô ta đáp, tay bấm mã số lên thiết bị đọc thẻ. “Không hẳn thế.”

“Không hẳn thế ư?”

“Cuộc sống gồm nhiều chương. Một giai đoạn trong cuộc đời tôi đã khép. Đã đến lúc phải tiến lên.”

“Đó cũng là một cách nhìn nhận, tôi nghĩ vậy.”

“Đó là cách duy nhất để nhìn nhận điều đó.” Cô ta đưa trả lại Leah chiếc máy quẹt thẻ và họ cùng im lặng nhìn nó chăm chú hồi lâu.

“Nhưng ngay cả khi cô tin rằng cuộc sống là một tập hợp của nhiều chương, thì chắc chắn vẫn cần một sự tiếp nối giữa các chương ấy chứ?”

“Không nhất thiết. Tôi là nhân vật chính trong câu chuyện của chính mình. Tôi đi đến đâu mà tôi muốn và không bao giờ gặp gỡ một người hai lần.”

“Giống như một bộ phim hành trình ấy.”

“Ừ, tôi đoán vậy - giống một bộ phim hành trình.”

Leah đặt đôi dép của Joanne cùng với chiếc áo lót vào trong chiếc túi và đưa nó qua mặt

quầy cho cô ta. “À,” cô nói. “Nhưng đặc thù của một bộ phim hành trình là nhân vật chính hoặc chạy trốn hoặc tìm kiếm một điều gì.”

“Và có ai nói là tôi không thể?” Joanne quàng túi lên vai và thắt chặt dây áo khoác.

“Chạy trốn? Hay tìm kiếm điều gì ư?”

“Cả hai.”

Họ vừa mới chạm tới cốt lõi của cuộc trò chuyện thì Leah không còn lý do gì để giữ cô ta lại cửa hàng. Câu hỏi tiếp theo của cô phải thật trúng đích.

“Và đối với cô, chặng đường liệu có còn xa?”

“Cái gì cơ?”

“Giữa điều mà cô muốn chạy trốn và thứ mà cô đang kiếm tìm ấy?”

Joanne mỉm cười. “Tôi đang ở giữa đường,” cô ta đáp.

“À.” Leah nói. “Là điểm khó khăn nhất.”

“Quả có vậy,” Joanne trả lời. Và cô ta quay đi, bước ra, như lưỡi dao bé nhỏ và sắc bén cắt qua đám phụ nữ Muswell Hill đang mải trò chuyện.

Toby và Con đang ở trong bếp. Toby đang nhồi những miếng pho mát Hy Lạp to tướng vào trong các miếng lườn gà tươi và Con bọc chúng trong những lát thịt hun khói Parma mỏng dính. Trong lò nướng là một khay khoai tây bi và tỏi, tưới đầm dầu ô liu và đã được rắc hạt thông cùng lá hương thảo. Những nhánh súp lơ xanh đã chêm chệ trong khay hấp trên chiếc chảo lòng sâu, còn trong tủ lạnh đã sẵn sàng một lọ pa tê cá ngừ tự làm. Họ sẽ ăn pa tê với những chiếc bánh mì nhân hạt bí và hạt hướng dương mà Toby đã nướng dành riêng cho họ buổi chiều nay.

Con không thể tin được là Toby lại hiểu biết nhiều như thế về món ăn. Làm sao mà anh có thể biết được, ví dụ như, người ta có thể nướng nguyên củ tỏi như thế trong lò? Và rằng người ta có thể bỏ đôi miếng lườn gà tươi, nhồi vào chúng bất cứ thứ gì bạn muốn, rồi bọc kín chúng lại với những lát thịt hun khói mỏng như một lớp màng? Anh làm như thế mọi thứ thật sự giản đơn, nhưng đối với Con, những gì cậu và Toby làm tối nay cảm giác như là phép lạ.

“Cám ơn anh,” cậu nói với Toby. “Cám ơn anh vì tất cả.” Và rồi, hoàn toàn không định trước, cậu thấy mình ôm lấy Toby. Không phải là một cái ôm gì chặt, mà giống như một cái vỗ vai. Cậu ngạc nhiên thấy bên dưới lớp quần áo, Toby có thân hình rắn chắc, đặc biệt là đối với một người trông như thể sắp bị gió thổi bay.

“Rất vui được giúp cậu. Thật hay vì có một lý do chính đáng, cậu biết đấy, để nấu một bữa ăn ra trò. Nếu chỉ nấu cho mình thôi thì chẳng bỏ công. Dù sao - tôi hy vọng là hai người sẽ có một buổi tối tuyệt vời. Và các bạn sẽ không bị làm phiền đâu. Tôi tình cờ được biết rằng tối nay Joanne đi chơi và tôi không nghĩ là Ruby sẽ ở nhà, vào một ngày thứ Sáu.”

Toby đi lên gác và Con rửa tay thật sạch sẽ với nước sát trùng. Cậu vô cùng cẩn thận với vấn đề vệ sinh. Cái ý nghĩ cậu có thể tình cờ đầu độc Daisy và khiến cô phải nhập viện vì cậu khiến cho cậu cảm thấy phát ốm.

Cậu xem giờ. Đã bảy giờ hai mươi phút. Cậu nghe thấy tiếng cửa ra vào và nhảy dựng lên. Rồi cậu cố gắng điều hòa hơi thở, hy vọng rằng dù đó là ai thì người ấy cũng sẽ lo việc của họ và không tự hỏi vì sao có tiếng nhạc trong phòng ăn và có mùi lá hương thảo nướng từ trong bếp.

bay ra.

Tiếng chân người đi qua hành lang về phía nhà bếp và rồi dừng lại. Cửa chậm chậm mở ra và Ruby hiện ra. Con thở hắt ra.

“Cái gì...?” Ruby nhìn quanh gian phòng được chiếu sáng mờ với vẻ ngạc nhiên. “Cái gì gì diễn ra ở đây thế?”

Con thở dài. “Chỉ là một bữa tối,” cậu trả lời.

“Cho ai?”

“Cho tôi,” cậu nói, “và một người bạn.”

“Ê, một người bạn?” Cô nhếch mép và kéo một chiếc ghế ra.

Con thở dài. “Phải. Một người bạn ở chỗ làm.”

Cô ngồi xuống và lôi một bao thuốc lá từ trong túi xách ra.

“Không!” cậu nói. “Đừng.”

“Đừng gì?”

“Đừng hút thuốc ở trong này. Sự thực là, đừng hút thuốc ở bất kỳ chỗ nào trong nhà đêm nay.”

“Ơ... xin lỗi, cái gì nhỉ?”

“Bạn tôi. Cô ấy không được khỏe. Cô ấy có vấn đề với phổi, một căn bệnh. Vậy xin cô đừng hút thuốc.”

“Ồ, Chúa tôi, phải chăng tôi đã bước vào một thế giới song song kỳ quặc nào đó? Nhạc cũ đáng sợ, ánh nến, và những bạn gái bị ốm.”

“Chỉ đừng hút thuốc, thế thôi. Làm ơn.”

Ruby gật đầu một lần, lãnh đạm, và bỏ bao thuốc vào trong túi xách. “Vì cậu thôi đấy. Và chỉ một lần thôi. Vậy - ai là người con gái may mắn đấy?”

“Cô ấy chẳng là ai. Chỉ là một cô gái.” Cậu nhìn chiếc đồng hồ ở ti vi nháy chuyển từ 7:29 sang 7:30. “Này nhé, Ruby,” cậu bảo, “không phải tôi có ý gì hay đại loại thế, nhưng một phút nữa cô ấy sẽ đến đây và tôi đã làm ra vẻ là tối nay ngôi nhà được dành riêng cho chúng tôi. Vì vậy...”

“Cậu muốn tôi biến phải không?”

“Vâng, ờ. Vâng.”

Cô thở dài và đứng lên. “Cũng phải thôi,” cô nói, “cũng phải thôi. Nhưng đừng có mong là tôi sẽ nhốt mình trong buồng cả đêm, nhé?”

Cô cầm túi lên và đi ra khỏi phòng. “Cô ta có bệnh gì cơ, cô gái ấy? Hen hay là gì?”

“Vâng,” Con gật đầu. “Cô ấy bị hen.” Và chuông cửa reo.

Ruby có thể nghe thấy họ trò chuyện qua khe hở của ván lót sàn. Cô không thể nghe rõ từng lời, chỉ là một bản hòa tấu những âm thấp rì rầm, những âm trung riu rít và thỉnh thoảng òa lên những tiếng cười. Theo như cô thấy cho tới giờ phút này chưa có khoảnh khắc im lặng vụng về nào cả và “bạn” của Con đã ở đó hai giờ đồng hồ rồi.

Cô đi xuống dưới nhà, lần thứ ba giả vờ viếng thăm nhà bếp trong buổi tối hôm đó. Cô chỉ thoáng nhìn thấy cô gái khi Con đưa cô qua cửa vào nhà và đi thẳng vào phòng khách. Cô ấy rất bé nhỏ, gầy hơn Ruby, với mái tóc vàng rực mong manh làm Ruby liên tưởng tới mái tóc vàng của những cô gái đồng quê. Cô ngửi thấy một mùi hương hoa thơm của nước hoa, và nhìn chút lấp lánh của đôi giày bệt kiểu ba lê màu bạc cùng chiếc khăn choàng móc của cô gái.

Cô rót cho mình một cốc nước trong bếp và lấy một miếng bánh mì phết pa tê còn thừa. Con và cô gái đang nói chuyện về ai đó tên là Nigel và cười rất nhiều. Ruby muốn châm một điếu thuốc và nhả khói qua lỗ khóa, thẳng vào phía sau đầu cô gái. Cô muốn đến ngồi bên bàn của họ và nói “Nào, cô gái bé nhỏ, hãy kể tôi nghe về cuộc sống ngắn ngủi đến khó tin của cô đi. Nói với tôi về năm phút đã trôi qua kể từ khi cô là một đứa trẻ. Kể tôi nghe về tí tẹo những điều mà cô đã đạt được hoặc trải qua đi.” Và rồi cô sẽ kể cho cô ta nghe mọi thứ về cuộc đời của cô, về những người đàn ông và những nỗi đau và những đêm không bao giờ nên xảy ra. Cô sẽ cho cô ta xem những vết xăm và những vết sẹo và kể lại cho cô ta nghe từng chi tiết cái đêm cô đã ngủ với Con. Bởi vì dù Ruby hơn Con mười một tuổi, cô có nhiều điểm chung với cậu ấy hơn bất kỳ cô gái nào có khuôn mặt học trò nhỏ nhắn xinh tươi cùng lứa với cậu ấy. Cậu ấy đã sống, dù chỉ là chút ít. Cậu ấy biết việc không có ai và chẳng có gì như thế nào, biết phải tự lực ra sao.

Tiếng ghế dịch trên sàn gỗ ở phòng bên cạnh làm gián đoạn dòng suy nghĩ của cô.

“Không, cứ để đấy.” Cô nghe thấy tiếng Con nói.

“Không, không, không,” cô gái kia đáp. “Cứ để em. Anh đã làm tất cả mọi việc rồi.”

Trước khi Ruby kịp nghĩ xem liệu có nên ở lại đó, hay đi ra thì cô gái kia đã đứng trước mặt

cô, tay bụng một chồng đĩa bẩn.

“Ồ,” cô gái nói. “Chào chị.”

“Chào cô.” Ruby dành một giây để tự đánh giá vẻ ngoài của chính mình. Cô mặc quần jeans và một chiếc áo phông màu xám, tóc khá sạch sẽ, mặt trang điểm vừa phải, đang uống một cốc nước lọc và đang lo việc của mình. Chẳng có lý do gì để cô gái kia phải nghĩ ngợi về Ruby hay việc cô đang có mặt trong bếp. Cô đứng thẳng người lên và mỉm cười. “Chị là Ruby,” cô nói.

“Ồ, chào chị. Vâng. Con có nhắc tới chị.” Cô gái đặt chồng đĩa xuống và chìa tay ra với Ruby. “Em tên là Daisy.”

Daisy.

Đúng rồi, Daisy hợp với cô ta.

Cô ta xinh xắn, theo một kiểu chẳng định nghĩa được, cũng như các cô gái cùng loại với cô ta. Nhỏ nhắn, mũi thẳng, lông mày thanh mảnh, cằm nhỏ nhắn. Hai má cô ta hơi hóp phía dưới xương gò má, giúp cô ta bớt tẻ. Cũng khá xinh gái, Ruby nghĩ, nhưng không đẹp bằng cô. Và cô ta trẻ đầu, trẻ đốn, có lẽ trẻ hơn cả chính Con.

“Rất vui được gặp cô,” Ruby nói, thu vào mắt nốt những hình ảnh còn lại của cô gái. Chiếc áo sơ mi vừa vặn màu kem, quần sóc ngắn đến dưới gối, giày bệt, áo khoác chiết eo màu đen ngắn, một chiếc dây chuyền đeo cổ kì lạ, lủng lẳng mấy miếng da.

“Vậy ra,” Ruby nói, “em làm việc ở chỗ Con à?”

“Vâng. Em làm ở *Vogue*.”

“À,” Ruby gật đầu. Dĩ nhiên. Một cô gái thời trang. Có lý lắm. “Và theo chị biết thì Con đã nấu bữa tối cho em. Có ngon không?”

“Ngon lắm.” Daisy mỉm cười. Cô ta có hàm răng hơi khấp khểnh, nhưng nó lại hợp với cô ta.

“Thật à?” Ruby nhăn nhó. “Em chắc không đấy?”

“Thật mà! Em thề. Em quá ấn tượng về anh ấy. Nếu biết rằng khi em gặp anh ấy lần đầu, anh ấy chẳng ăn gì ngoài McDonald’s.

“Ồ, phải. Món McMeal yêu quý của cậu ấy.”

“Em biết! Anh ấy là một dự án của em đấy. Em quyết tâm làm cho anh ấy ăn uống lành mạnh hơn.”

“Này, nghe có vẻ như em đã làm khá tốt công việc của mình đấy.”

“Con kể với em rằng chị là ca sĩ phải không?”

“Ừ. Đúng vậy.”

“Chị là ca sĩ hát nhạc gì?”

“Ồ, em biết không, một chút rock, chút blue, chút soul. Tùy theo tâm trạng của chị, thực đấy.”

“Ôi, thế thì tuyệt lắm nhỉ. Bước lên sân khấu và hát trước bao nhiêu người. Thế nào mà chị làm được?”

“Vodka,” Ruby nói, bỗng dưng cảm thấy cần phải tô điểm thêm cho danh tiếng về rock chick của mình. “Nhiều lắm. Chị không bao giờ lên sân khấu khi tỉnh cả.”

“Chúa ơi, em chẳng trách chị được.”

Daisy cúi xuống để vét thức ăn thừa ở các đĩa vào trong sọt rác. Ruby có thể nhìn thấy xương bả vai của cô gái qua làn áo sơ mi, sắc và góc cạnh như một lưỡi hái. “Này, Daisy, em bao nhiêu tuổi?”

“Em mười chín,” cô gái đáp, “ờ, gần tròn. Sinh nhật em vào tháng Hai.”

“Trẻ thế.” Ruby nói.

“Vâng.”

“Chúa ơi. Chị không thể tưởng tượng ra chị đã có lúc trẻ đến thế.”

“Chắc chắn là chị cũng chẳng hơn tuổi em mấy đâu?”

“Chị ba mươi mốt rồi,” cô nói, sẵn sàng để đón nhận vẻ ngạc nhiên khó tin quen thuộc.

“Không thể nào!” Y như rằng, Daisy nói. “Chúa ơi, Em cứ nghĩ chị trẻ hơn thế nhiều.

“Ồ, ừ. Thế em nghĩ chị bao nhiêu tuổi nào?”

“Chúa ơi, em không biết nữa, chắc chỉ khoảng hai mươi ba tuổi thôi.”

Ruby mỉm cười, “Ừ, em không phải là người đầu tiên nghĩ vậy đâu.”

Cửa mở ra và Con xuất hiện. Cậu nhìn Daisy rồi lại nhìn Ruby. Vẻ lạnh lùng thoáng qua trên mặt cậu. “Ồ,” cậu nói. “Tôi không nghĩ là chị ở dưới này.”

“Chỉ đi xuống lấy cốc nước mà thôi.” Cô vẫy vẫy nó trước mặt cậu.

“Phải rồi.”

“Tôi và Daisy có chuyện trò một chút.”

“Phải rồi.”

“Tôi nghe nói là kỹ năng nấu nướng của cậu khá ấn tượng?”

Cậu nhún vai. “À, phải. Anh Toby đã giúp. Nhưng cũng khá ổn.”

“Ôi chao. Lúc nào cậu phải nấu cái gì đó cho tôi thử mới được. Để xem tôi có đánh giá cao tài bếp núc của cậu như Daisy không.”

“Vâng. Phải rồi. Chúng tôi quay lại phòng ăn đây.” Cậu đặt một bàn tay dịu dàng quanh eo của Daisy để dẫn cô theo. Ruby cảm thấy chút đắng cay và chua xót dâng lên trong cổ họng.

“Rất vui được làm quen với chị,” Daisy nói.

“Ừ,” Ruby đáp, “chị cũng vậy.”

Cửa mở ra rồi đóng lại sau lưng họ. “Vui vẻ nhé,” cô nói với theo. Nhưng họ không nghe thấy nữa. Ruby đứng bên cửa lắng nghe một lúc, để xem họ có nói gì về cô không. Nhưng cuộc đối thoại trở lại không vấp vấp về chuyện giữa hai bọn họ, cứ như thể cuộc chạm trán với Ruby chưa hề xảy ra. Cô thấy bàn tay của Con đặt trên lưng Daisy như khắc vào vông mạc mình bởi một chớp sáng. Cô nghe tiếng họ cười vang với nhau - tràng cười trầm trầm của Con và tiếng cười trong vắt như chuông Chelsea của Daisy. Cô nhìn thấy bóng mình trên lớp kính đen trên cửa sổ bếp và dừng lại một lát. Cô là ai? Cái gì đã xảy ra với cô thế? Trong vòng nửa tháng qua cô đã hai lần bị từ chối, cả hai lần vì những mẫu người hoàn toàn khác biệt với cô. Chẳng phải là cô mong muốn một cam kết gì; chẳng phải là cô đòi hỏi gì nhiều hơn một chút dục tình và cười vui. Đàn ông bây giờ làm sao thế nhỉ? Họ muốn gì ở một cô gái bệnh hen ngực phẳng lì và một người phụ nữ bốn hai tuổi đã một lần ly dị, bụng đầy những vết rạn da?

Ruby tự rót cho mình một cốc lớn rượu vodka của Toby và mang về phòng, trên đường “chẳng may” làm đổ một chút vào chiếc khăn móc bằng len của Daisy.

Con chăm chú nhìn đỉnh đầu của Daisy. Cô có hai xoáy, mớ tóc tơ vàng óng của cô chia thành hai búi, như hai chiếc sừng. Một lọn tóc tuột khỏi búi và rơi ngang mặt cô. Từ mười phút rồi, cậu cố gắng cưỡng lại ý muốn vuốt lọn tóc ra vì sợ sẽ làm cô tỉnh giấc. Cô bắt đầu ngo nguậy và Con nhanh chóng đổi tư thế, để không có vẻ như cậu đã chăm chú ngắm nhìn trong khi cô ngủ.

Khi mở mắt ra, cô nhìn khắp gian phòng. Con có thể thấy cô đang nhìn chung quanh để tự nhắc mình đang ở đâu.

“Chào buổi sáng,” cậu nói.

Cô quay lại và mỉm cười. “Chào anh.” Cô chống khuỷu tay lên và nhìn cậu. “Chúa ơi, các buổi sáng trông anh thật đẹp trai,” cô nói.

Cậu đỏ mặt. “Cám ơn em,” cậu nói. “Trông em cũng tuyệt mà.”

“Em ngờ lắm,” cô nói, vén tóc khỏi má. “Buổi sáng không phải là thời điểm tuyệt nhất trong ngày. Máy giờ rồi anh?”

Cậu liếc nhìn chiếc radio kiêm đồng hồ báo thức. “Chín giờ mười lăm rồi.”

“Ồ, Chúa ơi, thật ư?”

“Ừ.”

“Ồ, chết thật. Em phải đi thôi.”

“Thật ư?”

“Vâng. Chuyện phổi ấy mà.” Cô vỗ tay lên xương ức và bắt đầu ho. “Em xin lỗi,” cô nói, quay đi. “Buổi sáng là thời điểm tồi tệ nhất. Thường thì việc đầu tiên Mimi phải làm là massage giúp em. Thực ra, em phải gọi điện cho chị ấy, cho chị ấy biết là em đang trên đường về.” Cô kéo chiếc túi xách về phía mình, tấm lưng mảnh mai của cô cong lên khi cô cúi xuống sàn nhà, những đốt xương lồi lên dưới làn da như sữa của cô, một tam giác trắng phủ lên thắt lưng cô. Cô lại ho trong khi lấy điện thoại di động ra khỏi túi. Hơi thở của cô bắt đầu nặng nhọc hơn.

Cô nói chuyện với chị gái. Con có thể nghe thấy sự lo lắng trong giọng nói của Mimi ở đầu dây bên kia. Rõ ràng là hiếm khi Daisy làm như thế này. “Chưa muộn mà!” Daisy phản đối. “Vâng. Em đi bây giờ đây. Em không biết. Tàu điện ngầm. Được rồi, thì taxi vậy. Không, anh ấy không có xe. Em không biết, được rồi. Này, Meems, em xin lỗi nhé, được rồi. Em không biết sáng nay chị có việc phải đi. Em sẽ đến ngay khi có thể. Em sẽ gọi chị khi em vào trong taxi.” Cô tắt điện thoại và mỉm cười biết lỗi. “Chị ấy không bằng lòng,” cô nói.

“Anh có thể thấy thế.”

“Em cũng chẳng trách chị ấy đâu. Đó thực sự là một gánh nặng cho chị ấy, anh biết đấy, phải làm vật lý trị liệu cho em các buổi sáng. Chẳng có gì hay và điều ấy có nghĩa là chị ấy chẳng đi đâu được hay làm một điều gì đó tự phát nếu không thu xếp một y tá chăm sóc cho em. Chị ấy luôn luôn phải nghĩ đến em.”

“Cái lý trị đó,” cậu hỏi. “Chị em phải làm gì giúp em? Có khó không? Ý anh là, một người khác làm cho em thì có được không?”

Cô nhún vai. “Em nghĩ là được. Chỉ phải vỗ vào lưng em rất nhiều, vỗ vào ngực em, xoay em đủ các tư thế.”

“Trong bao lâu?”

“Chừng nào em không bị ghệt nữa.”

“Anh có thể làm cho em được không?”

Daisy quay lại và nhìn cậu.

“Như thế thì em không phải vội về. Như thế thì em có thể ở lại. Nếu em muốn.” Cậu ghen

lời.

Cô mỉm cười và kéo đỉnh đầu cậu về phía môi mình. Cô hôn thật sâu lên đó. Con có thể nghe thấy tiếng khò khè của lá phổi bị hỏng của cô trong lồng ngực. “Anh thật đáng yêu, Connor McNulty. Anh thật tốt. Em biết anh là người như thế, ngay từ lần đầu em gặp anh. Nhưng không đơn giản thế đâu. Anh phải được đào tạo. Mimi phải dạy anh cách làm thế nào. Bên cạnh đó,” cô nói tiếp, “như thế hơi giống kiểu đi toa lét mà để ngỏ cửa, phải không? Không được lãng mạn lắm.”

Con mỉm cười và hôn lên môi cô. Rồi cậu cầm lấy điện thoại của mình và bật lên. “Anh gọi xe cho em nhé.” Cậu nói.

“Cảm ơn anh,” Daisy nói. “Cảm ơn anh.”

Leah lôi cuốn Niên Giám Những Trang Vàng ra và lật giở cho tới khi tìm thấy số điện thoại của Trường Kịch nghệ và Diễn đạt Trung ương. Cô quay số và nói chuyện với ba người khác nhau trước khi được chuyển máy tới một người có thể giúp cô.

“Tôi đang tìm kiếm chút thông tin,” cô nói, “về một học viên đã tốt nghiệp. Cô ấy tên là Joanne Fish.”

“Chính xác thì chị muốn biết gì?”

“À, tôi là trợ lý tuyển diễn viên và chúng tôi đang nghĩ tới việc gọi cô ấy tới thử vai, nhưng chúng tôi muốn biết đôi chút về quá trình học tập và làm việc của cô ấy đã. Vậy nên, cô biết đấy, bất cứ điều gì, bất cứ điều gì cô được phép kể cho tôi.”

Người phụ nữ ở đầu dây bên kia nói, “Điều này còn tùy thuộc vào lượng thông tin mà cô ấy đã cung cấp cho chúng tôi, cũng như việc cô ấy có còn giữ liên lạc với nhà trường không. Chị chờ máy để tôi xem tôi có thể tìm thấy hồ sơ của cô ấy không.”

Leah nhìn mông lung qua cửa sổ trong khi chờ đợi, cảm thấy trái tim mình, bị kích động bởi sự dối trá, đang đập nhanh trong lồng ngực.

“Phải rồi,” người phụ nữ kia nói, “Tôi có hồ sơ của cô ấy đây. Để xem nào. À, vâng, đúng là cô ấy đã tốt nghiệp năm 1993.”

“Thế còn tình trạng gia đình, hôn nhân thì sao? Có chút thông tin nào không?”

“Không, nhưng số điện thoại để liên lạc trong trường hợp khẩn cấp là của một người đàn ông, Nicholas Sturgess.”

“Ồ, tuyệt quá, vậy chị có còn số điện thoại của anh ta không?”

“À, có đấy, nhưng cũng nên nhớ rằng những thông tin này không được cập nhật đã lâu rồi. Số điện thoại này vẫn còn mã còn vùng cũ.”

“Chị có thể đọc cho tôi không?”

“Sao lại không. Chị có bút chưa?”

“Có rồi.”

“OK - số điện thoại là 081 334 9090.”

“Tốt quá, cảm ơn chị. Còn gì nữa không chị?”

“Không hẳn,” người phụ nữ kia đáp. “Không có có ghi chép nào về các công việc sau khi tốt nghiệp. Nhưng cũng có thể chỉ vì cô ấy không giữ liên lạc với trường. Rất nhiều sinh viên chỉ lẳng lặng biến đi. Nhưng, à, cô ấy có vẻ như có cung cấp cho chúng tôi một số thông tin về, này, tôi hy vọng việc này không có ảnh hưởng tiêu cực đến quyết định chọn diễn viên của chị. Nhưng theo như hồ sơ ghi chép của chúng tôi, cô ấy nhận chứng chỉ diễn xuất đầu tiên ở, ở, Holloway.”

“Holloway?”

“Vâng, nhà tù HM[27]?”

“Cô ấy từng ở tù ư?!”

“À, vâng, ở đây thể hiện như vậy. Cô ấy đã theo khóa học diễn xuất của quỹ ở đó. Tôi đoán rằng đó là trong thời gian cô ấy, ở, bị giam giữ.”

“Chúa ơi, có giải thích nào về lý do cô ấy phải ở tù không?”

“Không. Ở đây không thấy nói. Ôi, thật là giật gân.”

“Vâng,” Leah nói. “Thật sự là rất giật gân. Cảm ơn chị rất nhiều. Chị thực sự đã giúp ích cho

tôi rất nhiều.”

Damian Ridgeley là một người đàn ông tầm thước, khoảng ba mươi tuổi, với mái tóc màu đỏ cam như vỏ chai nước Lucozade[28] và chiếc áo phông màu xám hiệu French Connection. Anh ta có một chút thổ âm trong giọng nói, một chút giọng mũi lười biếng vùng Hicksville, có thể là vùng West Country[29] hoặc East Anglian[30], đã được mài giũa đôi chút sau vài năm sống ở London. Anh ta đeo một chiếc nhẫn ở ngón đeo nhẫn cưới và một sợi xích trên cổ. Trên cánh tay anh ta có xăm hình nàng tiên cá. Anh ta đứng trên bậc cửa nhà Toby nhưng Toby không hề biết anh ta.

“Leah cử tôi tới,” anh ta nói.

“Leah á?”

“Phải, anh biết mà, Leah. Ở bên kia đường. Chị ấy bảo anh có việc cho tôi.”

“Cô ấy nói thế à?”

“Phải. Chị ấy chưa bảo với anh à?”

“Ờ, không. Nhưng đã vài ngày nay rồi tôi chưa gặp cô ấy.”

“À,” anh ta nói, “vậy anh có không? Việc ấy mà?”

“À, cái này cũng còn tùy. Vậy anh có khả năng làm công việc gì?”

“Tôi làm quản lý dự án. Tôi cải tạo các ngôi nhà cũ.”

“Và anh là bạn của Leah?”

“Tôi là em họ của chị ấy. Hoặc là họ xa gì đấy. Đại loại thế.”

“Ồ, tôi hiểu rồi. Phải, tốt lắm, vậy thì, sao anh không vào nhà đã?”

Damian ghé ngồi lên mép chiếc sofa Conran và nhấm nháp một ngụm trà bạc hà. (Toby thấy ưng bụng vì anh ta xin uống trà bạc hà.)

“Vậy,” anh hỏi. “Anh thấy thế nào? Đây có phải là loại công việc anh thường nhận làm không?”

Damian gật đầu, chậm rãi. Damian làm mọi thứ chậm rãi. Ở anh ta có cái gì đó rất Thiện, Toby nghĩ. Anh sẽ không ngạc nhiên nếu biết rằng anh ta tập thiền khi có thời gian rỗi, tập Thái cực quyền vào các buổi sáng. “Vâng,” anh ta đáp. “Chắc chắn rồi. Không phải thay đổi cấu trúc, không phải xây dựng gì. Ý tôi là, chủ yếu anh chỉ định tân trang lại nhan sắc cho ngôi nhà thôi, phải không?”

“Phải rồi.”

“Tuyệt.” Anh ta lôi ra một quyển sổ và một chiếc bút có vẻ đắt tiền từ trong túi chiếc áo khoác vải bò ra và ghi chép gì đó. “Tôi vừa có một công trình bị hủy nên sẽ có vài công nhân rảnh rỗi. Tôi có thể gọi vài người tuần tới. Khi nào thì trang bị của nhà tắm và bếp sẽ tới?”

“À, thực ra tôi cũng đã mua chúng đâu.”

“Tốt. Không lo. Chúng tôi có thể làm điện nước, và mái trước. Tiếp theo sẽ làm bếp và những thứ khác một khi anh đã chọn xong. Tôi có thể mua giúp anh những thứ anh thích ở với giá nội bộ nếu anh muốn.”

“Anh có thể làm thế á?”

“Chắc rồi. Anh đi xem hàng, nói cho tôi biết anh muốn gì và tôi mua giúp anh.”

“Nghiêm chỉnh đấy hả?”

“Vâng, tất nhiên. Tôi cũng có thể mua tất cả đồ điện gia dụng trong bếp và nhà tắm nữa. Anh cần gì thì cứ bảo tôi. Tôi sẽ tính tiền thời gian tôi dành cho anh, nhưng như thế cũng vẫn còn rẻ hơn nhiều.”

“Chúa ơi, thế thì tốt quá. Hình như tôi bắt đầu có thói quen vung tay quá trán khi mua đồ đạc cho ngôi nhà rồi, nên sẽ rất tuyệt nếu có thể tiết kiệm được đôi chút.”

“Để bù vào chỗ mà anh sẽ phải trả cho tôi mà.” Damian mỉm cười và Toby thở một hơi nhẹ nhõm. Rõ ràng là Damian thuộc một đẳng cấp nghề nghiệp khác hẳn. Damian rõ ràng là rất chuyên nghiệp.

“Vậy anh có yêu cầu đặt cọc không? Một khoản, trước khi anh bắt đầu vào việc?”

“Tôi sẽ lập một bản dự toán, bỏ vào nhà cho anh vào cuối buổi hôm nay. Nếu anh ưng ý, tôi sẽ lên lịch làm việc cho anh. Khi thợ vào làm và đôi bên đều hài lòng, tôi sẽ yêu cầu anh thanh toán 20 phần trăm hóa đơn. Phần còn lại thanh toán khi hoàn thành dự án. Đơn giản. Dễ dàng. Không có chỗ cho rắc rối. Y như tôi thích.”

Vài phút sau anh bắt tay Damian thật chặt và ấm áp, có lẽ là hơi lâu, ở cửa ra vào. Anh cảm thấy như một người đàn ông vừa gặp được cô gái trong mơ của mình và cảm thấy lo lắng rằng cô ấy không quan tâm đến mình và có lẽ mình không bao giờ gặp lại cô ấy nữa. Anh mang cốc trà của Damian vào bếp, nhẹ nhàng, cố gắng kéo dài mối liên hệ với anh ta. Anh dựng tấm danh thiếp được thiết kế đẹp đẽ của anh ta lên ấm nước và ngắm nghía nó, mơ màng. Rồi anh đi lên gác, chậm rãi, chủ tâm và, anh hy vọng, không quá hấp tấp, gạch ngang qua mục 6, 7 và 8 trong bản danh sách những việc cần làm.

Vài tiếng sau, Toby nhìn thấy Leah về đến nhà. Anh để nửa tiếng cho cô nghỉ ngơi, thay quần áo ngủ, làm tất cả những gì cô thường làm sau khi từ chỗ làm trở về nhà, rồi anh mới xuống cầu thang. Anh dừng lại ở hành lang để kiểm tra hình dáng của mình trong gương. Có chút mạng nhện vương trên tóc anh. Anh không biết mạng nhện từ đâu ra và làm thế nào mà lại dính vào tóc của anh được, nhưng anh lấy làm mừng là đã kiểm tra trước khi ra khỏi nhà.

Anh cảm thấy bỗng dưng căng thẳng trong khi đi sang đường để đến nhà Leah và đứng trước cửa nhà cô đến năm phút, cố gắng thu hết cam đảm để có thể bấm chuông cửa nhà cô, nhưng trông cô có vẻ hạnh phúc vì gặp anh khi cô hiện ra ở cửa. Cô mặc một chiếc quần jeans bạc màu với thắt lưng bằng da lộn có chạm trổ và một chiếc áo len cashmere. Cô để xõa tóc và đeo kính.

Cô bỏ kính ra khi dẫn anh vào nhà và đặt chúng trên một cuốn sách bìa mỏng đang để mở. Anh cố gắng nhìn xem cô đang đọc cuốn sách gì nhưng không thể nhận ra tên của tác giả.

Căn hộ của Leah rất gọn gàng, rất hiện đại. Cô có một chiếc ghế sofa lớn màu xám, một chiếc bàn nước màu đen và một chiếc TV để trong tủ. Có một vài chiếc đèn và gương kiểu Chim Ruồi Hồng ở đây đó trong căn hộ để làm nó dịu xuống, nhưng về căn bản, đây là một căn hộ rất nam tính.

“Em rất vui vì anh sang chơi,” cô nói, vén một lọn tóc dày ra sau tai. “Thực ra em cũng định sang bên nhà anh mấy lần. Nhưng khi em nhìn thấy anh trên phòng, trong ô cửa sổ, trông anh luôn có vẻ... mê mải. Em ghét phải nghĩ rằng có thể em chẳng may làm phiền anh đang viết dở một bài thơ và làm hỏng mọi chuyện.”

“Ồ, không, em không nên lo lắng về chuyện đó. Lúc nào cũng có thể quấy rầy anh được, anh đảm bảo với em đấy. Bất cứ lý do gì khiến anh có thể rời khỏi máy tính. Hiện anh và nó dành quá nhiều thời gian cho nhau.” Anh nhoẻn cười và đút tay vào túi quần.

“Anh có uống cà phê không? Hay trà nhé?”

“Có trà thì tuyệt. Cám ơn em.” Anh nhìn theo cô đi vào trong bếp và lấy nước vào ấm đun.
“Hôm nay anh gặp Damian.”

“Thế hả. Tốt quá. Em rất mừng. Mọi chuyện thế nào?”

“Anh nghĩ anh phải lòng rồi.”

“Cậu ấy tuyệt lắm, phải không nào?”

“Chính thế. Tuần sau cậu ấy bắt tay vào việc.”

“Tuyệt vời!”

“Cám ơn em rất nhiều, vì đã thu xếp giúp anh việc đó. Anh vô cùng biết ơn em.”

“Ồ, em cũng nhẹ người. Em đã lo rằng anh có thể nghĩ là em hơi bị lãng xăng xen vào việc người khác.”

“Xen vào việc người khác ư? Không, tại sao anh lại nghĩ như thế nhỉ?”

“À, bởi vì anh nói là anh đã thay đổi ý kiến về việc bán nhà.”

“Phải, nhưng chủ yếu là bởi vì anh không thể tìm ra người được việc bởi tất cả những kẻ anh liên hệ đều là một lũ cao bồi. Nhưng giờ thì anh đã gặp được Damian đáng kính...”

“Anh lại đổi ý à?”

“Anh nghĩ là anh lại đổi ý. Mặc dù việc giải quyết vấn đề mấy người thuê nhà bám rễ vẫn chẳng tiến gần hơn đến một giải pháp nào.

“À, phải rồi. Đó cũng là một việc khác em phải thú nhận là em đã tự tung tự tác.”

“Thế ư?”

“À vâng. Em đã mời Joanne đến dự một buổi tiệc ở cửa hàng tuần trước.”

“Em đã mời à? Chúa ơi, vậy cô ta đó đến không?”

“Có.”

“Ồ, đó là một kỳ tích đấy. Hẳn là em phải có năng lực thuyết phục rất mạnh mẽ. Em có cố gắng tìm ra được điểm gì thú vị về cô ta không?”

“Em biết được rằng cô ta đã được đào tạo tại Trường Kịch Nghệ Trung Ương. Vậy là em gọi cho họ và hỏi họ vô số câu hỏi về cô ta, và anh đoán được cái gì không?”

“Cái gì?”

“Cô ta đã từng ở tù.”

“Không phải chứ! Vì sao vậy?”

Leah nhún vai. “Em không biết. Nhưng đã lâu rồi, từ khi cô ta còn trẻ. Và anh biết không?”

“Gì cơ?”

“Em có số điện thoại của người thân của cô ta. Một người đàn ông tên là Nicholas.”

“Ôi chao! Và anh ta là ai?”

“Em không biết. Em đã cố thử gọi điện tới năm mươi lần, nhưng không bao giờ có ai trả lời và cũng không có trả lời tự động nốt, vậy nên em sẽ tiếp tục cố gắng thôi. Nhưng rõ ràng anh ta là một người quan trọng. Và chưa hết đâu nhé.”

“Chưa à?”

“Chưa. Em đã tìm được một người đàn ông. Cho Melinda. Một người đàn ông Ý cao lớn, đẹp

traị với một ngôi nhà to tướng ở Muswel Hill, một người ngọt ngào, cô đơn và yêu thích những phụ nữ Anh tóc vàng. Họ sinh ra để cho nhau đấy. Chúng ta sẽ phải thu xếp một cuộc gặp mặt bất ngờ cho họ.”

“Chúa ơi, Leah. Em thật là tuyệt diệu.”

“Em biết!” cô mỉm cười.

“Em biết gì không,” anh nói trong khi cầm lấy cốc trà từ tay cô chìa ra, “anh lấy làm mừng vì em là người đã bắt gặp Gus trên vỉa hè khi ấy. Anh không biết em lắm - thực ra, anh chẳng biết à về em sắt - nhưng rõ ràng em là một người tốt, và không chỉ là một người tốt mà còn là một người thực sự đặc biệt.”

“Ồ, nào...” Leah nhún vai, lúng túng.

“Không, thật mà. Em thật tự tin và không rắc rối. Em là kiểu người mà khi người ta nhìn vào, người ta tự hỏi không hiểu được là một người như thế một ngày thì sẽ thế nào nhỉ, nhìn cuộc sống một cách rõ ràng và thông minh, biết mình là ai, hiểu được người khác, biết cái gì khiến người khác rung động, làm sao để họ hạnh phúc? Và nói thật là, bạn trai của em, cái tay y tá đó, ý anh là, không hiểu anh ta nghĩ cái gì. Anh chỉ có thể tưởng tượng là anh ta bị đe dọa bởi sự vĩ đại... toàn diện của em. Và đó là lý do tại sao anh ta không muốn cưới em, nhưng thực tình, về bất kỳ phương diện nào, em cũng thực sự sáng giá và thực sự rất đáng... khao khát.”

Anh ngừng lời. Có tiếng còi xe cảnh sát rú ở đằng xa. Leah cười vang.

“Ồ, Chúa tôi. Anh vừa nói đáng khao khát đấy à?”

Leah gật đầu.

“Ồ, trời ơi.Ồ, Chúa tôi. Anh thực sự không có ý... nghe kinh khủng quá. Anh chỉ muốn nói là, cũng giống như một thứ đồ thủy tinh cổ, hoặc một giải pháp cho một tình huống có thể đáng khao khát, chứ không phải là anh khao khát em, một cách dục tính, mặc dù em cũng rất kêu gọi về thể xác, nhưng đó không phải là điều anh cố gắng nói đến.Ồ, Chúa tôi...”

“Ồ, Toby,” Leah cười vang. “Không sao mà. Em hãnh diện lắm.”

“Em hãnh diện ư?”

“Vâng. Em đã ba lăm tuổi, em bị bạn trai bỏ, em cũng không còn mảnh mai như em đã từng thế. Em cảm thấy mình còn lâu mới được coi là đáng khao khát. Nên, cảm ơn anh. Và em cũng mừng là em đã bắt gặp Gus trên vỉa hè hôm đó, bởi vì nếu không, em có thể đã chuyển đi mà không có dịp nói chuyện với anh và như thế thì thật đáng buồn. Bởi vì anh cũng rất là tuyệt. Vậy... anh thấy đó...” Cô nói nhỏ dần và Toby để ý thấy cô khá đỏ mặt.

“Này,” anh đáp, “cảm ơn em rất nhiều.” Anh cầm lấy chiếc cốc của mình trên bàn nước và nuốt một ngụm to, hơi quá to nên nó trào ngược lại khi vào tới cổ họng anh và trào vào nhằm chỗ. Anh cố gắng điều khiển chỗ trà vào đúng nơi đúng chỗ trong cổ họng, nhưng càng cố để khỏi sặc thì càng sặc to cho tới khi mắt cay xè và phồng lên, còn miệng thì đầy trà tới mức anh không thể nào kiểm soát thêm được nữa. Anh cố gắng hướng chỗ trà trào ngược lên vào cốc của mình, nhưng sự bùng nổ mạnh mẽ tới mức anh không thể làm vậy được. Thay vào đó, trà bắn tóe ra bàn nước của Leah, trên khắp sàn nhà gỗ và khắp cả người anh.

Leah đứng dậy. “Chúa ơi, Toby, anh không sao chứ?”

Toby không thể trả lời; anh đang ho rất mạnh, ho nặng nề, đau đớn như thể sắp chết vì ho đến nơi.

“Đây, để em lấy cho anh ít nước.” Cô chạy vào trong bếp và quay lại với một cốc nước và một cuộn giấy bếp. Cô xé lấy một tờ và bắt đầu thấm nước trên áo phông và quần jeans của Toby trong khi anh tiếp tục ho như một con ngựa. Cô đưa nước cho anh và giúp anh đưa cốc nước lên miệng. Nhưng còn sớm quá. Cơ họng anh vẫn còn đang phản ứng mạnh và anh lại phun nước ra khắp cả phía trước chiếc áo len đen của cô.

Cuối cùng thì Toby cũng ngừng ho và Leah nhìn anh đầy lo lắng.

“Anh ổn cả chứ?”

Anh gật đầu, phục hồi lại được giọng nói. “Anh phun ướt hết kính của em. Và sách của em nữa. Anh thực sự, thực sự, thực sự rất xin lỗi.”

“Này,” cô nói, mỉm cười, “đây là lần cuối em có lời khen ngợi anh đấy nhé.”

Anh toét miệng. “Đã lâu lắm rồi không có ai nói một điều gì đó tử tế với anh nên thực sự thì anh tí nữa đi đời khi có người làm điều đó!”

Leah cười vang và ngồi xuống. “Này, hôm nào mình lại gặp nhau nhé, sớm sớm vào. Và nếu anh thích thì em sẽ nói điều gì đó tử tế với anh, để anh tập cho quen nhé?”

“Thế thì hay lắm, nhưng hãy nhẹ tay với anh thôi. Với lời khen, anh chỉ là dân tập sự.”

“Ồ,” cô mỉm cười, “Em sẽ nhẹ nhàng thôi, em hứa đấy.”

Toby thích lúc lên giường đi ngủ. Đó là thời điểm nổi bật nhất trong ngày của anh. Đặc biệt, anh thích nhất khi gập góc trang sách lại, kéo chiếc gối thứ hai khỏi dưới đầu, thả xuống sàn và tắt chiếc đèn bàn. Anh yêu thích cảm giác một ngày đã trôi qua và giờ đây anh có thể thả lỏng bản thân vào sự thất thường và bất kỳ của cuộc sống kia của anh - cuộc sống của những giấc mơ. Toby yêu thích được mơ. Trong những giấc mơ của anh năng rực rỡ và anh du lịch quanh thế giới. Trong những giấc mơ của anh, anh luôn có những mối quan hệ thân thiết dài lâu với những người lạ và với bạn bè. Trong những giấc mơ của anh, anh luôn luôn mặc đúng loại áo quần và nói chính xác những lời cần nói. Thỉnh thoảng anh cũng có một giấc mơ phấp phồng, một giấc mơ, ví dụ như bị tất cả mọi người lờ đi trong một buổi tiệc, hoặc cãi nhau với một người anh yêu quý, nhưng dẫu sao, chúng cũng còn đáng mong hơn nhiều so với sự tồn tại đích thực của anh, trong đó chẳng có tiệc tùng nào để bị lờ đi hay người thân yêu nào để mà cãi cọ.

Tuy nhiên, khi vào giường đêm hôm đó, anh cảm thấy hờ hững một cách lạ lùng cái viễn cảnh được ngủ. Anh thả gối xuống sàn, lần tìm nút công tắc đèn và đưa căn phòng vào trong bóng tối. Nhưng anh không sẵn sàng để ngủ. Những người bạn trong thế giới thân thuộc của anh đang đợi anh như bóng tối trong óc anh, nhưng anh không muốn gặp họ vội. Lúc này đây, anh muốn được tắm mình trong thực tại.

Bởi vì, lần đầu tiên kể từ mười lăm năm nay, thực tại trong ngày của anh tốt đẹp hơn nhiều, nhiều lần hơn những gì cái bộ não mệt mỏi, lẫn lộn và tản mát của anh có thể tưởng tượng ra. Bởi vì, dẫu chỉ một lần, một điều tốt đẹp đã xảy ra với anh. Anh đã chia sẻ thời gian với một người phụ nữ. Họ đã cùng nhau uống một chai vang và câu chuyện họ nói với nhau không bao giờ cạn kiệt. Họ đã thu xếp để gặp lại nhau vào buổi chiều thứ Bảy, để đi dạo qua khu Heath. Và rồi họ còn đứng ở bên ngoài ngôi nhà của người phụ nữ và họ cùng ngừng lời và cùng mỉm cười và, dù họ không hôn nhau, một luồng điện đã chạy qua hai bọn họ, một vết rạn vô hình đầy ý nghĩa, đầy khả năng, một điều gì đó tạo nên viễn cảnh của ngày mai hồi hộp, khác

thường. Và đó là điều cuối cùng đã đưa Toby vào giấc ngủ. Không phải để chạy trốn hiện tại, mà để vội vàng đi tới tương lai của anh.

Dường như Boris, nếu có thể, lại đang gầy đi thêm nữa. Lông của nó trông còn thưa thớt hơn và mắt càng lồi thêm ra. Toby lo ngại rằng đây không chỉ đơn thuần là chuyện con mèo có vẻ ngoài kỳ quặc, mà đây là một con mèo chuẩn bị đến giờ tận, nên anh đã đặt hẹn với một bác sĩ thú y ở gần nhà nhất cho con mèo đi khám.

Anh đang nhìn xa xăm ngoài cửa sổ, suy nghĩ xem sẽ thu xếp thế nào để đưa được con mèo từ đường Thợ Bạc tới phòng khám cách nhà chừng mười phút đi bộ, trong khi anh vừa nhớ ra là anh không có lồng đựng mèo.

Xe ô tô của Melinda.

Anh đang nhìn chăm chăm vào chính nó.

Chiếc xe màu đỏ và bóng loáng đỗ bên ngoài cửa. Có nghĩa là Melinda đang ở nhà, bởi chị không bao giờ đi bộ hay dùng phương tiện công cộng đi đâu. Trước khi kịp nghĩ ra cả tá lý do để không làm thế, Toby đã gõ cửa phòng ngủ của Con và Melinda.

Melinda ra mở cửa. Chị đang mặc một chiếc áo choàng tắm vải bông màu hồng. Không trang điểm, Toby để ý, trông chị trẻ hơn nhiều, dễ gần hơn nhiều. Chị mỉm cười khi nhìn thấy anh, không cố gắng kéo hai vạt áo choàng khép lại để che kín ngực. “Xin chào!”

“Chào chị!” Toby mỉm cười và thoáng tự hỏi, không phải là lần đầu tiên, làm sao mà rút cuộc người phụ nữ hồng hào, tóc vàng và quá hồn hậu này lại sống trong nhà anh chứ.

“Đây là một vinh dự hiếm hoi.”

“Thế ạ?”

“Một cuộc viếng thăm của lãnh chúa! Chị tự hào quá! Chị có thể giúp gì được em không, em

thân mến?”

“Hôm nay chị có bận gì không?”

“Không, không có gì đặc biệt. Em có muốn chị là quần áo giúp em không? Hay là hút bụi đâu đó? Nếu em muốn thì chị không ngại đâu. Giúp chị bận rộn hơn mà!”

“Không, không, không. Không có gì như thế cả. Chỉ là, em hơi lo cho Boris. Tí nữa em có hẹn với bác sĩ thú y và em tự hỏi, nếu không quá phiền chị, liệu chị có thể đưa bọn em đi không? Bằng xe của chị ấy mà?”

“Mấy giờ nào?”

“Một giờ chiều được không?”

Chị mỉm cười. “Không vấn đề. Chị vui lòng giúp em thôi. Hẹn em một giờ ở dưới nhà nhé.”

Toby không thể nhớ được lần cuối cùng anh ngồi trong xe của phụ nữ là khi nào. Xe của phụ nữ là một nơi lạ lẫm, kỳ quặc. Chúng có hình dạng nức cười, tròn và phồng lên. Chúng chứa khăn giấy và, trong trường hợp của Melinda, chúng có cả thú nhồi bông. Và chúng có mùi hương lạ lẫm, chẳng giống mùi ô tô chút nào. Giống như những chiếc bánh ngọt hơn. Xe của Melinda thơm mùi trái đào. Không phải mùi đào tươi dễ chịu vừa hái từ cây xuống, mà là mùi hương ngọt gắt của trái đào ngâm đường. Nguồn gốc của mùi hương ấy là một quả đào bằng nhựa treo ở trên gương chiếu hậu của chị.

Chị đã trở lại với vẻ ngoài thông thường quyến rũ của mình trong chiếc quần jeans bạc, áo hồng liền mũ, giày thể thao hồng và mũ lưỡi trai hiệu Burberry. Chị nhấn các bàn đạp nhẹ nhàng và có phương pháp, như thể họ đang điều khiển một chiếc đàn ống của nhà thờ vậy. Và chị nói. Và chị nói. Và chị nói.

Toby ngồi ở ghế sau, trên đùi là chiếc hộp các tông đựng Boris, chờ đợi một cơ hội để mào đầu câu chuyện mà anh hy vọng có thể hướng tới kể từ khi anh để mắt đến chiếc xe của chị sáng nay. Anh đợi đến khi họ đi gần tới một bùng binh, và anh để ý thấy chị ngừng nói giây lát

vì tập trung lái xe, và anh nói câu đầu tiên nảy ra trong óc anh.

“VẬY, HIỆN GIỜ... CHỊ CÓ HẸN HÒ VỚI AI KHÔNG, MELINDA?”

Chị quay ra và nhoẻn cười với anh. “Tại sao? Em có ý định hả?”

“Không, trời ơi, không. Ý em là. Không, không có ý định nào hết. Không phải là em không... không phải là em... nhưng không. Em chỉ tự hỏi thôi mà.”

“Không,” chị đáp, rẽ vào con đường, “không. Chị còn trẻ, tự do và độc thân. Và chị thích như thế.”

“Thật á?”

“Thật. Cái lũ đàn ông. Chị đã ngán đến tận cổ rồi. Một lũ thất bại.”

“Ồ, chắc chắn không phải ai cũng thế cả chứ.”

Chị mỉm cười lần nữa với anh. “Này, em thì rõ ràng là không phải rồi, Toby. Em khác hẳn. Nhưng nói chung là, theo ý kiến của chị, đàn ông là lũ dối trá, thất bại và ngốc nghếch.”

Toby hít một hơi, sắp sửa làm một điều quá khác so với tính cách của anh tới mức anh cảm thấy như đầu mình sắp rụng xuống đất. “VẬY LÀ,” anh nói, “chắc chị sẽ không muốn gặp Jack, một người bạn của em đâu nhỉ?”

Chị cười to. Anh không trách chị được. “Jack bạn em ấy à?”

“Vâng, à, chính xác thì không phải là bạn em. Bạn của bạn em. Một người bạn. CỦA MỘT người bạn. Cô ấy cứ kể mãi về anh ta. Nói rằng anh ta rất tuyệt. Có vẻ như thế.” Anh thở ra, cảm thấy chóng cả mặt vì ngượng.

“Ồ, thế á?” Chị hết quay đầu sang trái lại sang phải bởi họ sắp sửa đi tới một ngã tư và rẽ phải. “Này, nếu như anh ta tuyệt đến thế, thì tại sao cô ấy không chiếm lấy anh ta cho bản thân mình đi?”

Anh nhún vai, rồi hơi nhả mặt vì một chiếc vuốt của Boris đã chọc thủng hộp các tông, rồi xuyên qua chiếc quần jeans và bây giờ là xước da anh. “Em không biết,” anh đáp. “Có lẽ là cô ấy không thích anh ta.”

“Này, thế thì có lẽ anh ta xấu ma chê quỷ hờn rồi.”

“Không, không, không. Không hề. Dường như là anh ta rất đẹp trai. Và rất giàu.”

“Đó là những gì bạn em kể với em đấy phải không?” Chị lại cười to, hơi kẻ cả. Toby bắt đầu cảm thấy mình đã sai lầm khi bập vào chuyện này.

“Vâng,” anh đáp, đẩy cái hộp đang ngọ ngoạy, cào cẩu ra khỏi đùi mình, và lên chỗ ngồi bên cạnh. Có một chút máu trên chiếc quần jeans và anh lấy tay thấm nó đi. “Em phải thú thật là, em chưa bao giờ gặp anh ta, nhưng nghe thì có vẻ như anh ta cũng rất là sáng giá.”

“Ồ, Chúa phù hộ em, Toby, và lối diễn đạt của em. Rất là sáng giá, hả?”

“À, có vẻ như thế.”

Melinda rẽ vào chỗ đậu xe phía sau phòng khám thú y và tắt máy. “Em đang cố gắng nói gì đây, cậu em thân mến? Em đang muốn gán ghép chị với cái ông già giàu có mà bạn em không khoái đấy phải không?”

“À, em thì không nói là anh ta già..,”

“Thế thì anh ta bao nhiêu tuổi nào?”

“Em cũng không rõ. Tầm tuổi chị, em nghĩ vậy. Có thể là già hơn một chút. Và anh ta là người Ý.”

Anh có thể cảm thấy chị ngồi lặng đi trên ghế lái, giống như đứa trẻ nghe thấy từ xa tiếng nhạc của xe bán dạo kem. “Người Ý hả?” chị hỏi.

“Vâng. Jack. Là tên gọi ngắn của Giacomo.”

“*Giacomo.*” Chị để cho cái tên ấy chạy trên môi và trên đầu lưỡi mình. “Anh ta tóc sẫm chứ?”

“Em không rõ. Em đoán vậy. Ý em là, em có thể tìm hiểu giúp nếu chị muốn.”

“Và khi em nói là giàu, thì chính xác là giàu đến mức nào?”

“Em không biết chính xác, nhưng anh ta có một ngôi nhà bốn phòng ngủ ở Cranmore Garden. Với một bể bơi.”

“Và anh ta chưa vợ?”

“Chưa. Mới ly hôn gần đây. Hai đứa con gái ở tuổi thiếu niên. Cô đơn tuyệt vọng, theo như bạn em nói.”

“Không,” chị đáp, “quá hoàn hảo, không thể có thật. Nghe có vẻ mưu mô.” Chị rút chìa khóa khỏi ổ điện, khoác túi xách lên vai và đi về phía phòng khám.

Bác sĩ thú y không thể xác định được bất kỳ lý do y khoa nào để giải thích tình trạng suy sụp của Boris. “Boris rất già rồi,” ông nói, vẻ thông cảm. “Tôi hình dung là nó cũng thương nhớ người cũ và bởi vì nó còi cọc, có lẽ nó cầm cự với sự già yếu kém hơn với những đồng loại khỏe mạnh hơn. Để nó như vậy đi, xem tiến triển thế nào và, nếu như mọi việc trở nên tồi tệ hơn hiện tại, hãy đưa nó trở lại đây và chúng tôi sẽ đưa nó vào giấc ngủ vĩnh hằng.”

“Anh nghĩ nó còn được bao lâu nữa?” Melinda hỏi cứ như thể chị đang đóng vai trong một bộ phim truyền hình.

“Khó nói lắm.” Bác sĩ thú y vỗ vỗ đầu Boris. “Có thể là vài ngày, có thể là vài tuần.”

“Vậy cơ bản là, nó đang chết dần?” Toby nói.

“Cơ bản là như vậy.”

Lúc ấy Melinda bắt đầu khóc, những dòng chảy đậm mascara trôi xuống hai má chị.

Nhưng Toby nhận ra một cảm giác kỳ lạ như trút bỏ đi gánh nặng, như thể sợi dây trời buộc anh với lối mòn được nói lỏng ra.

Boris đang chết dần, nhưng chậm chạp, Toby đang được tái sinh.

Mặt trời hiện ra buổi chiều hôm ấy, khi Toby rời khỏi nhà. Hợp với tâm trạng của anh. Đã lâu lắm rồi anh không đi dạo qua Beath. Giờ đây khi nghĩ đến đó, anh đã không ra ngoài vào buổi chiều thứ Bảy từ lâu lắm rồi. Chiều thứ Bảy để dành cho những người khác, Toby cảm thấy vậy, cho người có con nhỏ, người có vợ chồng, người đã dành cả buổi sáng ngủ nướng bởi đã đi chơi suốt cả đêm qua. Chiều thứ Bảy liên quan đến việc tham gia vào các hoạt động mà Toby không hề có chút kinh nghiệm nào - chơi thể thao, mua sắm cho cả tuần, gặp gỡ bạn bè. Mọi người làm các việc của buổi chiều thứ Bảy bởi họ không thể làm thế trong tuần bởi họ phải làm việc. Toby, chẳng làm gì ra tiền, cũng chẳng cần phải ra khỏi nhà vào chiều ngày thứ Bảy. Nhưng giờ thì Toby có một người bạn, và Toby có chỗ nào đó mà đi. Anh cảm thấy phởn phơ kỳ lạ trong khi đi bộ xuống High Road về phía tàu điện ngầm.

Anh gặp Leah ở bên ngoài ga East Finchley và họ cùng nhau đi dọc theo đường Bishops, chơi trò “ngôi nhà nào tốt nhất?”. Một điều khiến Toby khó chịu là những người có quá nhiều tiền, lại được phép tiêu vào những ngôi nhà kinh khủng đến vậy. Một lần Toby đã nhìn thấy một ngôi nhà như thế được rao bán, trên một tạp chí bất động sản thịnh vượng xuất hiện trong hộp thư của anh, một ngôi nhà kiểu Southfork xấu hoắc, lùn tịt với vô số cột, gạch đỏ và cửa sổ kiểu nhà thờ. Nó có tiền sảnh mạ vàng, một phòng chiếu phim, một phòng tập và hai bể bơi. Ngôi nhà có giá 35 triệu bảng.

Toby và Leah không phải là những người duy nhất quyết định rằng đó là một buổi chiều đẹp để đi dạo quanh Kenwood. Thảm cỏ chung quanh ngôi nhà la liệt những chiếc xe nô đất tiền, chó to tướng và những đứa trẻ đội mũ nỉ. Bầu trời mang sắc xanh ngăn ngắt và mặt trời là một quả cầu sáng trắng đằng sau những tán cây trụi lá.

Họ đang leo lên một con dốc nhỏ và Toby cảm thấy phổi mình bắt đầu ngọt ngào bởi những hơi thở dồn dập của mình.

Leah dừng lại và quay sang nhìn anh. “Anh không sao chứ?”

“Ừ,” anh đáp tay đỡ lấy ngực và hơi nhăn nhó. “Chỉ... hụt hơi một chút thôi.”

Leah mỉm cười. “Anh thực sự yếu sức đến thế ư?”

Toby gật đầu. “Quá nhiều thời gian... trước... màn hình máy tính.”

“Ồ, trời ơi, thật kinh khủng. Anh biết không, em đã nhìn thấy anh ở trên đó, trước bàn làm việc của anh, hàng ngày, hàng đêm, trong ba năm trời. Không bao giờ em nghĩ rằng em đang nhìn anh chết dần.”

“Ồ, Chúa ơi, đâu có tệ đến thế.”

“Nhưng có đấy. Nhìn này.” Cô chỉ về phía quả đồi nơi họ vừa leo lên. “Chỉ là một cái dốc thôi mà. Kinh khủng,” cô nói. “Kinh khủng. Anh cần bắt đầu luyện tập sức khỏe thôi.”

“Không, không, không.” Toby lắc đầu và họ lại bắt đầu đi bộ tiếp. “Anh không phải kiểu người như vậy. Anh không tập thể thao.”

“Không nhất thiết phải là thể thao.”

“Anh cũng không tập thể dục.”

“Bơi,” cô nói, “thử bơi xem sao. Đó là bài tập hoàn chỉnh nhất.”

“Ồ, anh không biết đâu. Anh hơi mắc chứng sợ bể bơi. Mùi chlorine, tiếng vang, những người phụ nữ đội mũ cao su. Và khi đeo kính bơi, anh mắc chứng sợ bị nhốt kín.”

Leah cười vang. “Đi cùng em,” cô nói. “Tuần nào em cũng đi. Và em không đội mũ cao su đâu.”

“Em không đội à?”

“Không, em hứa đấy.”

“Nào, thế thì có thể anh sẽ đi. Nhưng anh cũng phải báo trước với em là, anh không thực sự có một thân hình phù hợp với quần bơi đâu đấy.”

“Chính xác mà nói thì một thân hình phù hợp với quần bơi là như thế nào?”

“Ồ, em biết đấy, cơ bắp, vai, hông - tất cả mấy thứ đó.”

“Này, em có cơ bắp, có vai và có hông, vậy thì chúng ta có thể bù trừ cho nhau được.”

Toby hình dung ra Leah trong bộ đồ bơi ướt, cơ bắp vai và hông bóng, ướt. “OK,” anh nói. “Ừ, sao lại không nhỉ? Hãy đi bơi cùng nhau.”

“Tốt.” Leah nói. “Hứa rồi nhé.”

Họ cùng đi trở lại ngôi nhà chính và xếp hàng chờ mua trà và bánh trong tiệm cà phê. Trời đủ ấm để ngồi ở ngoài, vì vậy họ bung khay của mình ra ngoài sân và tìm cho mình một chiếc bàn.

“Cô bạn gái Con đã ở lại qua đêm,” Toby nói, quấy túi trà trong ấm.

“Gì cơ, cô bé đòi các á?”

“Ừ. Cậu ấy đã nấu bữa tối cho cô gái. Ờ, bọn anh đã nấu cho cô ấy. Áo khoác của cô ấy vẫn treo ở hành lang sáng ngày hôm sau.”

“Ồ, thế thì tuyệt quá còn gì.”

“Em biết không, anh bắt đầu cảm thấy khá là quý Con. Theo kiểu cha con ấy. Cậu ấy có chiều sâu hơn anh tưởng lúc đầu. Thực ra, anh bắt đầu cảm thấy có cảm giác ấm áp hơn đối với tất cả các khách thuê nhà. Và em biết không, thật kỳ quặc là anh lại thấy thích dự án này. Anh khá là thích...”

“Thóc mách?”

“Ừ,” anh mỉm cười, và rút trà của mình ra tách. “Đúng vậy, thốc mách. Rất vui.”

“Này, thế là em có ảnh hưởng tốt đối với anh, phải không nào?”

“Chính thế,” Toby đáp, “anh nói như vậy đấy.” Anh liếc nhìn Leah. Cô đang hót chỗ kem tươi ở trên cốc sô la nóng của mình và liếm kem từ chiếc thìa. Má cô thắm màu nước sốt dâu tây. Trông cô thật tuyệt trần. Anh chăm chú nhìn bàn tay mình đang để hờ trên tách trà. Anh có thể cảm thấy nó giât giât. Nó muốn di chuyển; nó muốn vượt sang bên kia mặt bàn gỗ và áp lên bàn tay của Leah. Toby thầm nhủ bàn tay của mình. “Đừng làm thế tay ơi. Cô ấy sẽ hoảng hốt. Sẽ làm hỏng mọi chuyện”. Nhưng bàn tay dường như có ý định không tuân theo mệnh lệnh của Toby. Anh dõi theo nó chuyển dịch qua bàn, chậm rãi như tách rời khỏi cơ thể anh, y hệt như trong một bộ phim về xác ướp. Nó đã vượt qua được nửa bàn thì ai đó bỗng dưng hét toáng vào tai Toby, “Leah! Leah”, và bàn tay tiu ngứu quay lại chỗ anh như một chú mèo căng thẳng.

Một người đàn ông đứng phía sau anh, mặc áo bu đông viền lông và quần jeans hợp thời trang.

“Am!” Leah thốt lên. “Chúa ơi!”

“Chào em,” Amitabh nói.

“Am - anh biết Toby chứ, ở bên kia đường ấy mà?”

Amitabh mỉm cười với Toby. Anh ta có một khuôn mặt dễ mến. “À, anh không biết Toby, nhưng anh nhận ra anh bạn qua cửa sổ. Rất vui được gặp anh bạn.” Họ bắt tay nhau. Bàn tay Amitabh ấm áp và đầy đặn.

“Anh đến đây với ai?” Leah hỏi.

“Chẳng có ai.” Amitabh nhún vai. “Chỉ mình anh. Đáng lẽ chiều nay anh phải học, nhưng ngại quá. Anh nghĩ đi ra ngoài hít không khí trong lành một chút.”

“Thế à,” Leah đáp. “Anh vừa đến? Hay chuẩn bị về?”

“Vừa đến xong.” Amitabh chỉ vào chiếc bàn phía sau họ nơi để trà và bánh của anh. “Có phiền không nếu anh...?” Anh chỉ vào bàn của họ.

“Không,” Leah nói. “Sao lại phiền được nhỉ?”

Cô nhìn mặt với Toby trong khi Amitabh đi lấy đồ ăn của mình và thì thầm “Xin lỗi nhé.”

Toby nhún vai, cố gắng làm ra vẻ thế nào cũng được về việc bạn trai cũ của Leah lao thẳng vào buổi chiều đẹp đẽ nhất của anh trong mười lăm năm qua.

Amitabh đặt bánh pho mát và cà phê cappuccino xuống, rồi ngồi bên Leah. Anh rất đậm người và khỏe mạnh. Da anh nhẵn nhụi và tóc rậm, bóng. Anh có hàm răng rất trắng và tính cách bốc đồng. “Trông em tuyệt lắm,” anh nói với Leah. “Em lại trang điểm nữa chứ.”

“Phải rồi, con gái độc thân bọn em phải nỗ lực chứ.”

Anh mỉm cười. “Thế - hai người đã làm những gì đấy?”

“Chẳng có gì nhiều,” Leah nói. “Chỉ đi dạo. Chuyện trò.”

“Tôi phải nói thế này, anh bạn, và đừng hiểu lầm, nhưng phải nói là gặp anh thế này cứ là lạ thế nào...”

“Thế nào...?”

“Anh biết đấy - ở ngoài đời. Tôi chỉ toàn thấy anh bạn qua cửa sổ. Nói thật là, tôi và Lee - bọn tôi cứ nghĩ là anh mắc chứng sợ khoảng không.”

“Anh nghĩ thế hả?”

“Am!”

“Cái gì nào! Anh chỉ nói thế thôi. Phải rồi. Gặp anh bạn ở ngoài rất hay. Cũng tốt khi biết rằng anh có chân có cẳng. Anh có chân chứ, phải không?” Amitabh nhoẻn cười và ngó xuống gầm bàn. “Phù,” anh nói, quệt tay qua trán, “tưởng tượng xem nếu không có chân, nếu anh phải ngồi xe lăn. Mẹ kiếp.”

Toby mỉm cười và cố làm ra vẻ anh buồn cười về cái ý tưởng mình không có chân. Anh nhìn chăm chú vào miệng Amitabh, tới cách nó chuyển động khi Amitabh nói, nói liên tục, không ngừng. Anh nhìn cái miệng đón nhận từng thìa lớn bánh pho mát, và được mu bàn tay to lớn, sẫm màu của Amitabh chùi đi chỗ ria mép bằng bột cappuccino. Amitabh rất đậm đặc, rất vững chãi, rất sống động, đầy những mới mẻ, những chuyện trò và những ba hoa. Anh ta hơi thiếu chín chắn, dường như trẻ hơn tuổi và theo Toby nghĩ, thì hơi ngốc nghếch. Toby có thể hiểu được vì sao Amitabh và Leah lại hợp nhau. Cả hai người cùng trẻ trung so với tuổi, ăn mặc như thiếu niên, khuôn mặt tươi mới, tiếp cận cuộc sống hơi thơ ngây. Nhưng anh cũng nhận ra tại sao họ lại chia tay. Leah đã sẵn sàng bước sang giai đoạn hai của tuổi trưởng thành. Amitabh thì vẫn mắc kẹt nguyên si ở giai đoạn một.

Toby uống nốt chỗ trà và cài lại khuy áo khoác ngoài. “Nghe này,” anh nói. “Tôi nghĩ là tôi phải đi trước, hai người cứ ở lại nói chuyện nhé.”

“Cái gì cơ? Không,” Leah nói, “đừng đi.”

“Không, thật mà. Anh nên đi. Anh còn có việc phải làm nốt và hai người thì lâu rồi không gặp nhau. Anh sẽ gặp lại em sau nhé, Leah. Và rất vui được gặp anh, Amitabh.”

“Ồ, Toby.” Leah đứng dậy. “Em không muốn anh đi vội. Thế còn vụ uống bia của chúng ta ở quán Spaniards thì sao?”

“Có lẽ để hôm khác.” Toby mỉm cười và hôn chiếu lệ lên má cô. “Hẹn gặp lại em.”

Anh bước đi, về phía lối ra. Anh cố gắng không nhìn lại nhưng không cưỡng được. Anh nhìn thấy hai người, tương thích hoàn hảo về mức độ hấp dẫn, về kiểu cách cũng như vẻ ngoài, ngồi bên nhau trong hoàng hôn sớm, cười vang và dễ chịu bên nhau. Anh tự hỏi bức tranh do anh và cô vẽ nên trước khi Amitabh tới khác đến mức nào; một người đàn ông cao quá mức thông thường với mái tóc rối bù, cử chỉ lóng ngóng, mặc chiếc khoác cũ và một cái mũi to, ngồi bên cạnh một người tươi rói, bình thường và lành mạnh như Leah.

Trong một chốc lát, trong một giờ đồng hồ, Toby đã có cảm giác mình là một người đàn ông khác, ra ngoài vào buổi chiều thứ Bảy, đi chơi với bạn bè, sống trong một thế giới mà thường thì anh chỉ quan sát từ xa. Cho tới khi một người đàn ông to béo, vui tính mặc áo bu đông lao sầm sập vào khoảnh khắc bình thường của anh và nhắc cho anh nhớ ra là thực sự anh chẳng thuộc về nơi ấy chút nào.

Anh quay trở lại đại lộ Bishops, con đường vô hồn xấu xí và đơn độc nối liền thế giới của

anh với thế giới này. Thế rồi, trời bắt đầu đổ mưa.

Ruby đứng trước cửa một ngôi nhà nhỏ có sân trước. Kể từ lần cô đến thăm, cách đây năm năm, ngôi nhà đã được sơn lại. Toàn bộ ngôi nhà trông khang trang hơn. Có những tấm rèm mới treo trên cửa sổ, và một vài chậu cảnh bóng loáng. Cô vuốt mượt tóc ra sau tai, chỉnh lại quai túi đeo vai và bấm chuông cửa.

Một người phụ nữ nhỏ nhắn, tóc sẫm, ngực nở nang, ra mở cửa. Bà mặc một bộ đồng phục y tá và đi chân đất. Trông bà có vẻ mệt mỏi.

“Chào mẹ.”

“Chào con, Tracey. Con làm gì ở đây?”

Ruby nhún vai. “Con không biết. Đã lâu con không liên lạc. Con muốn đến Chúc mừng Năm mới. Xem mọi người thế nào.”

Mẹ cô nheo mắt nhìn cô. “Con muốn gì?”

Ruby chắt lưỡi. “Chẳng gì cả, mẹ ạ. Con chẳng muốn gì.”

Mẹ cô thở dài và mở toang cửa ra. “Thế thì theo mẹ, con nên vào nhà đi. Chúng ta sẽ phải ngồi trong bếp. Bọn con trai đang mải mê với X-Box^[31] ở trong kia.” Bà chỉ vào cửa phòng khách. Ruby thoáng nhìn thấy ba thằng con trai đang tuổi lớn nằm vắt ngang chiếc ghế sofa mới tinh. Những đứa em khác cha của cô. Lần trước cô gặp, chúng còn là những đứa trẻ, đầy ắp năng lượng và luôn chân luôn tay. Giờ thì chúng đã là những thiếu niên, chân tay nặng nề, bất động, nằm vắt ngang đồ đạc như những búi rong biển ươn.

Mẹ cô lấy nước vào một chiếc ấm đun mới tinh từ vòi nước mới tinh, lắp trên chiếc chậu rửa mới tinh.

“Trà nhé?”

Ruby gật đầu. “Nhà trông đẹp đấy,” cô nói.

“Ừ. Đã phải làm rất nhiều việc đấy. Hoặc thế hoặc là mua nhà mới mà.”

“Vậy là mẹ vẫn sống với ông ta à?”

“Eddie á? Ừ.”

“Ông ta đâu?”

“Thế con nghĩ ông ấy ở đâu nào?”

“Con không biết. Ở quán rượu chắc?”

“Chính xác. Con có uống đường không nhỉ? Mẹ không bao giờ nhớ được.”

Ruby lắc đầu. Cô liếc nhìn quanh gian bếp. Có một con gà bọc trong giấy bóng trên mặt bếp, một túi khoai tây, một ít cải chíp đựng trong cái rổ trong chậu rửa. “Thế, có gì mới không ạ?”

Mẹ cô nhún vai, rót nước vào các cốc. “Chẳng có gì nhiều. Chúng ta đã sửa lại nhà, xong xuôi với Giáng Sinh, và bọn con trai đã đi học lại. Quay trở lại với nhịp điệu quen thuộc, con biết đấy.”

“Công việc của mẹ ra sao?”

“Ổn cả.”

“Mẹ vẫn làm ở nhà dưỡng lão à?”

“Không. Giờ mẹ làm ngoài, cho bà Scott.”

“Bà Scott ở nhà thờ ạ?”

“Ừ. Cha Scott đã qua đời cách đây mấy năm. Bây giờ bà ấy sống một mình. Mẹ đến đó làm năm ngày một tuần, cộng với sáng thứ Bảy và Chủ nhật.”

“Chắc bà ấy trả mẹ cũng khá nhỉ?”

Bà đưa cốc trà cho Ruby. Nó có in hình tòa lâu đài mạ vàng và những chiếc búa của câu lạc bộ West Ham United.

“Cũng không hẳn,” bà mẹ đáp.

“*Mẹ!*” một giọng con trai cục cằn từ tiền phòng vọng lại.

“Gì?”

“*Cho con cốc trà?*”

Mẹ Ruby chặc lưỡi và nhướn mày. Rồi bà lại lấy đầy nước vào ấm để đun. Nô lệ cho những người đàn ông của mình. Ruby nghĩ. Chẳng có gì mới hết.

“Thế - còn con có gì mới không? Vẫn ở cái nhà kỳ cục đó hả?”

“Vâng, vẫn ở đó.”

“Có công việc gì chưa?”

“Con vẫn hát, nếu ý mẹ là vậy.”

“Chúa tôi, năm nay con bao nhiêu tuổi rồi nhỉ?”

“Ba mốt.”

“Phải, đúng rồi. Dĩ nhiên là con ba mốt. Chẳng phải đã đến lúc cần lớn lên rồi đó sao? Nếu đến ba mươi tuổi mà vẫn chưa thành danh thì có thể quên chuyện ấy đi được rồi, phải không nào? Thường vẫn như thế phải không?”

Ruby thở dài và nhấp một ngụm trà. Cô biết là sẽ như thế này. Luôn luôn như thế này. Vì thế mà cô không bao giờ quay lại. Vì thế, và vì Eddie.

“Tommy! Trà xong rồi này!”

Tommy vào đến cửa bếp. Trông giống hệt Eddie, nhỏ người, to ngang với tóc màu cát và mũi nhỏ. Nó nhìn Ruby từ trên xuống dưới. “Ổn chứ?” nó nói. “Chị làm gì ở đây?”

“Chỉ ghé thăm thôi,” cô đáp.

“Nhưng em nghĩ chị đã bảo là sẽ không bao giờ quay trở lại cơ mà.”

“À, ừ. Chị đã đổi ý.”

“Chị có ở lại ăn trưa không?”

“Chị không biết.” Cô liếc nhìn mẹ. “Còn tùy vào...”

“Con ở lại cũng được mà. Mẹ có đủ thức ăn cho tất cả mọi người. Nhưng Eddie sẽ về ăn trưa đấy. Và ông ấy đã ở quán rượu rồi. Tùy con thôi.”

“Không,” cô quay về phía Tommy. “Chị sẽ ở đây đến lúc bố về. Sau đó chị sẽ lên đường.”

Tommy nhún vai và mang trà của mình vào phòng khách.

“Mẹ nghe này,” Ruby nói, quay lại phía bà mẹ. “Con sẽ nói thật với mẹ. Con đang có khó khăn. Con đang nhẵn túi.”

“Ồ, phải rồi. Bắt đầu rồi đây.”

“Bắt đầu rồi cái gì ạ?”

“À, mẹ biết ngay là cuộc viếng thăm này không phải chỉ để chuyện gẫu thôi mà.”

“Mẹ ơi - con đã bao giờ hỏi xin tiền mẹ chưa? Con đã tự lập kể từ hồi mới mười sáu tuổi. Con đã bước vào đời mà hầu như không có sự giúp đỡ nào của mẹ. Tất cả những gì con hỏi xin chỉ là vài trăm bảng thôi, để thanh toán những món nợ của con.”

“Kiếm việc làm đi.”

“Con không thể kiếm việc được.”

“Tại sao không?”

“Bởi vì con chẳng biết làm gì cả. Trên đời này ai sẽ thuê con làm việc cơ chứ?”

“Chúa ơi, Tracey, con nghĩ 99,9% dân số nước này thực sự có thể làm cái gì đó ư? Con nghĩ là mẹ có thể làm cái gì đó ư? Con nghĩ nếu mẹ được lựa chọn, mẹ sẽ đến làm ở chỗ bà Scott bảy ngày một tuần ư? Rửa dĩa cho bà ta, giặt đồ lót nữa? Con nghĩ mẹ không muốn giỏi một thứ gì đó, có một tài năng nào đó, đặc biệt à? Ai cũng muốn mình đặc biệt, Tracey, nhưng chìa khóa của sự trưởng thành là nhận thức được rằng mình không như thế.”

Ruby thở dài và véo vào sống mũi mình. Có thể coi đó là khẩu hiệu của gia đình. “Mày chẳng có gì đặc biệt sất”. Thời thơ ấu của cô phủ đầy những câu nói kiểu đó: ra về ta đây, như bà tướng, làm bộ làm tịch, vân vân... Cô đã phải chịu đựng điều ấy cho tới năm cô mười sáu tuổi, rồi cô gói gém hành lý và chuồn, đi London với người đầu tiên nói với cô rằng đúng là cô đặc biệt đến từng tí một như cô hằng cảm thấy. Anh ta chỉ nói như vậy để dụ cô vào giường mà thôi, nhưng cũng chẳng sao. Cô đã trốn thoát. Cô đã sử dụng dịch vụ đổi tên bằng chứng thư đơn phương, đổi Tracey thành Ruby và tiếp tục được sống là mình.

“Thế nào cũng được, mẹ nghe này. Con không đến đây để nghe nhắc nhở về sự tầm thường khốn khổ của con. Con tới bởi vì con là con gái mẹ và con cần sự giúp đỡ. Rất cần.”

“Cần đến mức nào?”

“Có thể nói thế này. Ngân hàng đã buộc con cắt thẻ thanh toán và gửi trả lại họ, và con còn nợ tiền những người khác nữa.”

“Người nào?”

“Bạn bè, đồng nghiệp.”

“Không có lưu manh chứ?”

“Không.”

“Vậy là con không bị nguy hiểm?”

“À, không. Con không có nguy cơ bị chặt ra từng khúc bởi xã hội đen, không. Nhưng con có nguy cơ mất đi nhiều bạn bè và bị đuổi ra khỏi nhà.”

Bà mẹ quay lưng về phía cô và nhìn chăm chú qua cửa sổ, tay đút vào túi chiếc váy đồng phục y tá. Ruby quan sát mẹ. Tóc bà đã ngả bạc. Vai bà tròn hơn xưa. Gan bàn chân để trần của bà chai cứng. Eo bà đầy hơn. Bà đã bước vào tuổi trung niên và điều ấy xảy ra nhanh quá.

“Không,” bà mẹ nói. “Mẹ không thể giúp con được, con gái yêu. Mẹ xin lỗi.”

“Cái gì ạ?”

“Mẹ không thể cho con chút tiền nào được. Như vậy không bằng với bọn con trai và với chính mẹ.”

“Công bằng ư?”

“Phải. Mẹ đã làm việc vất vả để có những thứ này. Thực sự vất vả. Mẹ làm những thứ con không thể tưởng tượng ra được. Con thì chẳng làm gì cả, cứ phất phơ làm ra vẻ mình đặc biệt và sống bám vào người khác. Không, con không thể bám vào mẹ đâu. Con phải tìm cách khác thôi.”

“Ồ, vậy những đồng tiền mồ hôi nước mắt của mẹ - Eddie có thể mang đến quán rượu mà uống hết thì không sao, nhưng mẹ không thể để ra vài đồng cho con gái của chính mẹ à?”

Mẹ cô nhún vai, nhướn mày, như thể điều ấy nằm ngoài tầm kiểm soát của bà.

“Mẹ chẳng nợ con cái gì cả, Tracey ạ.”

“Chúa tôi, mẹ có nợ con vài điều đấy. Mẹ đã mang người đàn ông đó về nhà ta. Mẹ mang ông ta về và để cho ông ta phá hỏng hết mọi thứ. Mẹ ở đó mà nhìn ông ta phá nát tuổi thơ của con, mẹ để ông ta coi thường con, đánh đập con và xúc phạm con, và mẹ chẳng làm gì hết. Mẹ nợ con đấy, mẹ ạ. Mẹ nợ con nhiều đấy.”

Mẹ cô sụt sịt, chọc thủng lớp màng bọc con gà, rồi lại sụt sịt.

“Mẹ biết không,” Ruby đứng dậy và cầm túi lên. “Con đã không định đến. Thực sự con không định. Con đã nghĩ là chỉ phí thời gian mà thôi. Nhưng có một giọng nói khe khẽ ở trong đầu con bảo rằng, ‘bà ấy là mẹ mình, bà ấy là mẹ mình, bà ấy là mẹ mình’. Cứ như thể điều ấy có ý nghĩa gì. Cứ như thể là mẹ là một điều gì đó quan trọng, một điều gì đó đặc biệt. Nhưng rõ ràng là, giống như mọi thứ khác trong cuộc đời bé mọn, tầm thường, đáng buồn của mẹ, điều đó chẳng đặc biệt gì.”

Cô rời khỏi nhà bếp, đi qua phòng khách. Cô mở tung và nhìn mấy đứa em khác cha. “Đừng có mà nghe họ,” cô hét lên. “Đừng có để họ làm cho chúng mày tin rằng chúng mày chẳng đặc biệt gì sất. Mọi người đều đặc biệt. Kể cả lũ chúng mày.” Ba đôi mắt chớp chớp, không hiểu gì nhìn chằm chằm vào cô. “Chị sẽ gặp lại khi chúng mày đã thành người lớn,” cô nói, “khi chúng mày sẵn sàng ra khỏi chỗ này.”

Và rồi cô bỏ đi, đập mạnh cánh cửa sau lưng.

Đến tối hôm thứ Hai thì thợ của Damian đã dỡ xong một phòng tắm và lắp đồ mới vào. Đến tối hôm thứ Ba thì họ tháo và lắp mới phòng tắm thứ hai. Sáng ngày thứ Tư, Damian ghé qua để kiểm tra công việc của họ.

“Đồ đẹp đấy,” anh ta nói trong phòng tắm. “Trông được lắm.” Anh ta ngó vào một hộp gạch lát bằng đá vôi để trên sàn. “Để lát tường à?”

“Đúng vậy. Và cả sàn nhà nữa.”

“Tuyệt lắm,” anh ta nói. “Rất sang.”

“Anh biết về thị trường phải không, Damian? Anh biết loại người sẽ muốn mua một ngôi nhà lớn như thế này. Anh nghĩ tôi có chọn đúng không? Đây có đúng kiểu nhà tắm họ muốn không?”

“Chuẩn luôn,” Damian nói. “Vâng. Đúng đấy. Thời buổi này chọn đá vôi là không lệch đi đâu được.”

“Thế còn trang trí thì sao? Tôi định chọn tường màu xám, phần mộc sơn trắng, thỉnh thoảng điểm chút xanh có được không?”

“Thỉnh thoảng điểm chút xanh à?” Toby và Damian cùng quay lại khi nghe thấy một giọng nữ. Đó là Ruby. Cô mặc một chiếc áo phong cổ xé te tua và một băng vải bò bạc bé tí tẹo mà Toby đoán là một chiếc chân váy. Chân cô nhọt nhọt và rất gầy, phía trên đầu gối phải có một vết bầm lớn.

“Ồ,” Toby nói, “xin chào.”

“Chào anh. Việc gì đang diễn ra ở đây thế.”

“Đây là Damian. Anh ấy quản lý dự án này.”

“Dự án ư?”

“À, không phải là dự án, nhưng anh ấy chịu trách nhiệm về các công việc ở đây. Em biết đấy, các nhà tắm và bếp.”

“Xin chào, Damian!” Cô quăng cho Damian một nụ cười và hơi ưỡn hông ra. Cô thật trắng trợn, thật không biết ngượng. Toby cảm thấy xấu hổ thay cho cô. “Em phải nói là,” cô ngó vào nhà tắm. “Em kinh ngạc vì anh nghĩ rằng bọn em đáng được hưởng sự xa hoa như vậy, Tobes ạ. Đá vôi lát, vòi sen thủy lực. Bọn em không đáng đâu.”

“À, ừ, nếu định làm gì đó, sao không làm đến nơi đến chốn chứ?”

“Chúa ơi, em đâu có phàn nàn. Em nghĩ chúng đẹp lắm. Em chỉ ngạc nhiên là anh tiêu tốn tiền vì chúng, thế thôi.”

“Chúng chẳng đắt đến thế.”

“Ha!” Cô xì một tiếng, vẻ khó tin. “Phải rồi.” Cô quay sang Damian. “Anh ấy được thừa kế một đồng tiền của người thuê nhà vĩnh viễn và anh ấy bỗng trở thành một kẻ tiêu tiền như nước. Anh đã nhìn thấy đồ đạc trong phòng khách chưa?”

“Mấy ghế sofa ấy à?”

“Đúng vậy, ghế sofa. Giá sáu ngàn. Thật nực cười.”

“À, nhưng trông chúng đẹp đấy.”

“Tôi biết, nhưng về toàn cục, thì có vẻ sai quá. Ý tôi là - cho chúng tôi, thật là lãng phí.”

“Này,” Damian nói, “thị trường muốn vậy mà.”

“Phải, nhưng ai quan tâm đến việc thị trường muốn gì. Chúng tôi đâu phải là thị trường.”

Chúng tôi chỉ là một đám cặn bã thôi mà.”

Toby nín thở. Damian trông có vẻ bối rối. “Nhưng những người sẽ đến sống ở đây sau này, họ muốn nhìn thấy một ngôi nhà tinh tươm, họ muốn thấy những phòng tắm chất lượng cao.”

Ruby cười lớn. “Những người sống ở đây sau này ư? Không có ai sống ở đây sau chúng tôi cả! Toby sẽ chẳng bao giờ bán chỗ này đâu.”

Damian hết nhìn Toby lại Ruby. “Ồ,” anh ta nói, “phải rồi.”

“Toby không được phép bán ngôi nhà này,” cô tiếp tục. “Điều gì sẽ xảy ra với những con người lưu lạc, bị bỏ rơi này của anh ấy? Điều gì sẽ xảy ra với tôi?” Cô cọ người mình vào Toby và bóp cánh tay anh. Cô liếc nhìn Damian và thấy vẻ bối rối của anh ta. “Anh nghĩ là Toby làm tất cả những điều ấy để bán nhà ư?”

“À,” anh ta đáp, “vâng. Tôi tưởng thế, nhưng rõ ràng là...”

“Toby - anh sẽ bán ngôi nhà này chứ?”

“Không,” anh đáp, “không đời nào.”

“Anh chắc chứ? Bởi vì em không thể chịu nổi đâu nếu anh làm thế. Em sẽ tan nát cõi lòng.”

“Không,” anh trả lời, “anh hiểu điều đó. Chính vì thế mà anh không bán nó đâu.”

“Tốt lắm,” cô vuốt má và mỉm cười với anh. “Tốt lắm.” Rồi cô quay ra mỉm cười với Damian. “Tôi đã sống ở đây từ hồi tôi mười sáu tuổi, anh biết không. Đây là ngôi nhà duy nhất mà tôi biết.”

Damian gật đầu, vẻ không chắc chắn. Ruby quay về phòng cô.

“Trời ơi,” Damian nói.

“Phải đấy.” Toby trả lời.

Tối thứ Tư, Toby kiểm tiền.

Anh còn lại 32.650 bảng. Đủ để trả tiền cho căn bếp, trả Damian, mua rèm mới, thảm mới, thuê một người làm vườn, và có thể vẫn còn đủ để mua một máy tính cá nhân mới và một chiếc TV màn hình lớn. Anh điền dữ liệu vào bảng biểu, và mỉm cười. Mọi việc đều thuận lợi. Anh nắm được mọi thứ. Anh kiểm soát tất cả.

Có tiếng gõ cửa khiến Toby nhanh tay đóng ngăn kéo và màn hình máy tính. “Ai đấy?”

“Con đây. Em vào được không?”

“Dĩ nhiên.”

Con bước vào. “Mấy cái nhà tắm,” cậu chỉ ngón tay cái ra sau lưng. “Chúng hơi sang đấy.”

“Em có thích không?”

“Đẹp tuyệt. Trông như mấy phòng tắm ở khách sạn vậy.”

“Mừng là em thích.”

Con rụt rè bước vào phòng và nhìn vào màn hình máy tính của Toby. “Em không làm phiền gì đấy chứ?”

“Không. Có phiền gì đâu. Anh có thể giúp gì em không?”

“Có đấy.” Cậu ngồi lên một góc giường của Toby. “Thực sự là cũng hơi ngượng. Nhưng em

tự hỏi không biết anh có thể giúp em cái này được không.”

“OK.”

“Em tự hỏi không biết anh có thể bày cho em cách... làm thơ không?”

“Làm thơ á?”

“Vâng. Em muốn tặng một thứ gì đặc biệt cho Daisy. Và cô ấy không phải loại con gái thích trang sức hay những thứ đại loại. Vậy nên em nghĩ, em có thể, anh biết không, viết cái gì đó cho cô ấy. Cái gì đó thật đẹp dễ.”

“Một bài thơ tình?”

“Vâng, kiểu như vậy đấy. Nhưng đừng quá suốt mướt.”

Toby mỉm cười. “Rồi,” anh đáp. “Này, anh không nhất thiết có thể bày cho em làm thơ như thế nào, nhưng anh chắc chắn có thể giúp được em. Em chỉ cần nghĩ về cảm xúc nào mà em cố gắng bày tỏ.”

“Vâng,” Con nói. “Em biết là thế nào anh cũng nói thế mà. Và em cũng gần như biết em muốn nói gì. Em chỉ cần biết cách làm thế nào để biến chúng thành một bài thơ thôi.”

“Phải rồi. OK.” Toby lôi trên bàn ra một cuốn vở, một chiếc bút từ trong ống bút và đưa cho Con. “Viết ra đây vài từ, vài câu. Em không cần viết thành hàng cũng được, chỉ cần ghi chúng ra thôi.”

Con cầm lấy cuốn vở từ tay anh và nhúu mày.

Toby quay trở lại với máy tính.

“Chúng có cần có vần điệu không?”

Toby mỉm cười với cậu. “Không. Chỉ những từ ngữ của cảm xúc.”

“Rồi,” cậu đáp, gõ gõ chiếc bút bi xuống trang giấy. “Được rồi.”

Một vài phút trôi qua. Toby vờ như đang tìm kiếm điều gì quan trọng trên internet, trong khi Con đang hí hoáy viết với chiếc bút bi.

“Em xong rồi đây.” Con nói, đưa cuốn vở cho Con.

Toby nhìn trang giấy. Chữ Con rất nhỏ và lộn xộn.

“Anh có đọc được không?”

“Được.” Toby nói. “Đọc tốt. Để xem nào.”

Anh đọc thành tiếng: “thay đổi thế giới của anh”, “hoàn hảo”, “quý giá”, “khác biệt với mọi người”, “thực sự”, “đặc biệt”, “anh cảm giác anh đã tìm thấy con đường của mình”, “tốt đẹp hơn anh”, “một thiên thần”, “phép lạ”, “cảm hứng”, “hơn tất cả những gì anh nghĩ anh có thể đạt được”.

Con cười, một tiếng cười hơi căng thẳng, gượng gạo. “Em hơi ngượng,” cậu nói.

“Không, không. Chẳng có gì phải ngượng,” Toby nói động viên. “Những câu chữ này tuyệt đấy. Thật mà.”

“Liệu em có thể biến chúng thành thơ được không?”

“Có chứ,” anh trả lời. “Chắc chắn. Giờ thì - em có ý định gì?”

“Cái gì ạ?”

“Bài thơ này để làm gì? Để nói với cô ấy là em yêu cô ấy phải không?”

“Vâng. Em nghĩ vậy. Em chỉ muốn cô ấy biết em cảm nhận như thế nào về cô ấy. Nhưng em cũng muốn cô ấy nghĩ rằng, anh biết đấy, là em thông minh.”

“Thông minh,” Toby mỉm cười. “Anh hiểu rồi.”

“À, sáng tạo. Em nghĩ cô ấy có lẽ biết là em không thông minh rồi.”

“OK, nào, chúng ta hãy bắt đầu nhé?”

“Cái gì ạ, bây giờ á?”

“Ừ. Sao lại không? Được rồi, trước tiên cần đặt đầu đề cho bài thơ. Em có ý tưởng gì không?”

“Có ạ. Vâng. Em biết chính xác em muốn gọi bài thơ này như thế nào. Em muốn đặt là: ‘Người con gái tỏa nắng của tôi’.”

Hai tiếng sau, Con rời khỏi phòng của Toby, ghì chặt bài tụng ca dành cho Daisy vào ngực.

Toby thở dài, cảm thấy những làn sóng hạnh phúc vỗ nhẹ nhàng trong cơ thể.

Bài thơ của Con không đặc biệt sáng lạn hay đặc biệt nên thơ, nhưng đó là một bài thơ thành thực, ngọt ngào, đúng đắn và tươi mới. Và nó đã làm Toby rung động, sâu sắc. Giờ anh đang liếc nhìn qua bên kia phố, tới căn hộ của Leah. Đèn còn sáng; những cánh rèm đã khép. Anh cố tưởng tượng ra cô, trong bộ đồ ngủ, tóc buộc gọn, đeo kính, một ly rượu vang trên bàn nước, tay cô cầm cuốn sách. Cô chưa liên lạc lại với anh kể từ sau buổi chiều ở Kenwood, nhưng, chính Toby cũng náu mình tránh liên hệ. Anh đóng kín rèm hằng đêm và cô đọc một mình. Nhưng khi anh ngó qua khe rèm, anh cảm thấy một luồng năng lượng tích cực chảy trong cơ thể. Nếu như Con có thể không sợ hãi bước vào một cuộc tình với một người hoàn toàn khác biệt với cậu, thì tại sao anh lại không thể? Người ta không phải cứ phù hợp thì mới ở bên nhau. Leah và Amitabh hợp nhau đến từng chút một, trừ màu da, và chỉ một yếu tố đơn giản đó lại chia lìa họ. Chỉ vì Leah yêu thể thao, có óc tổ chức, gọn gàng, tươi mới, dễ gần và thích giao du, không có nghĩa là cô ấy không muốn ở bên một người lười vận động, bừa bộn, lười thôi, dễ bị kích động, và khó gần. Cô đã thể hiện rõ ràng rằng cô thích thú khi ở bên Toby. Xét cho cùng, thì chính cô là người đã chủ động cuộc gặp gỡ cuối tuần của họ và cũng chính cô là người đã gợi ý đi bơi. Phần còn lại, vì thế là tùy vào việc Toby có chấp nhận lời gợi ý của cô không. Bước tiếp theo là trách nhiệm của anh. Bằng cách ngồi trong phòng mình và nghĩ ra đủ lý do để

không theo đuổi tình bạn với Leah, anh đã tự mình tạo ra một lời tiên tri. Bằng cách tưởng rằng mình không đáng yêu, anh tự bảo đảm cho mình không bao giờ được yêu. Bằng cách đoán rằng không ai muốn mình, anh đảm bảo cho mình mãi cô độc.

Anh mở cửa tủ quần áo và nhìn vào bản danh sách của mình, điểm thứ 14 và 15.

Thôi không yêu Ruby nữa.

Tìm một người khác để yêu.

Và chính lúc đó anh nhận ra. Anh đã thôi không còn phải lòng Ruby nữa. Anh đã thôi từ nhiều ngày nay rồi và anh cũng chẳng để ý. Sau mười lăm năm bị ám ảnh vô phương và tận tụy vô nghĩa, anh đã tự do. Và tất cả là nhờ Leah Pilgrim, người con gái tỏa nắng của chính anh.

Paul Fox đã ngừng trả lời điện thoại riêng. Đó là số điện thoại mà chỉ những người thân thiết nhất với anh ta được phép dùng. Một số điện thoại đặc biệt, cho những người đặc biệt. Cô biết là anh ta cố tình lờ các cuộc gọi của cô đi và điều đó làm cô bức mình. Tất cả những gì cô muốn là chào hỏi anh ta, nói chuyện với anh ta. Cô nhớ anh ta. Có phải là cô muốn cưới anh ta đâu chứ.

Hailey Brown sẽ trình diễn vào tối thứ Tư, ở một câu lạc bộ tại Soho. Hailey là một gà của Paul nên chắc chắn anh ta sẽ đến đó. Ruby khoác lên người chiếc váy bằng lụa jersey màu lam, tay bo và gấu tua rua, đi tất lưới với bốt ngắn đến cổ chân màu tiết dê. Cô uống năm ly vodka của Toby, trong năm phút, trên chiếc chậu rửa trong bếp. Thế rồi cô đánh son môi đỏ và mắt đen than, ra khỏi nhà trong chiếc áo khoác giả lông vintage. Cô dùng thẻ Oyster^[32] của Con lấy trong túi áo khoác của cậu mà không xin phép, để đi vào thành phố. Và chỉ trong vòng năm phút kể từ khi cô bước vào câu lạc bộ trên phố Dean, đã có người lạ mua đồ uống mời cô.

Cô lấy đồ uống và đi về phía sau khu vực sân khấu. Một cô gái mặc đồng phục nhân viên đang hút thuốc, nhìn cô, nhưng không hỏi han gì khi cô đi thẳng về phía phòng thay đồ. Cô tìm thấy anh ta ở bên ngoài phòng thay đồ của Hailey, nói chuyện với ai đó qua điện thoại. Trái tim cô run rẩy một chút khi cô nhìn thấy anh ta. Trông anh ta vẫn thế, nếu có chỉ hơi mập lên quanh bụng. Không nghi ngờ gì, chắc là nhờ đồ ăn nấu ở nhà của Eliza.

Cô thót bụng, sờ tay lên tóc và đi về phía anh ta. “Xin chào, Paul.”

Anh ta quay lại khi nghe tiếng cô và nhìn cô vẻ ngạc nhiên.

“Ờ, Lizzy, em yêu, xin lỗi nhé, anh có thể, ờ, gọi lại em trong một phút nữa không?” Anh ta vội tắt máy và nhìn cô chăm chăm. “Ruby. Em làm gì ở đây?”

“Đến xem Hailey, dĩ nhiên rồi. Anh nghĩ tại sao nào?”

Cô lôi một bao thuốc trong túi ra và mời Paul. Anh ta lấy một điếu và để cô châm nó cho mình. Cô châm điếu thuốc của cô và cả hai bọn họ cùng rít một hơi đồng thời. “Vây, anh thế

nào?” cô bắt đầu.

“Anh ổn. Tốt lắm.”

“Anh tăng cân đấy.” Cô vỗ bụng anh ta.

“Ừ,” anh ta nói, bối rối vì sự đụng chạm của cô, “có lẽ thế. Em khỏe không?”

“Em khỏe,” cô đáp, “hơi... bất ổn.”

“Thế à. Tại sao thế?”

“Em không biết nữa,” cô nói. “Chỉ là cảm nhận bầu không khí thôi. Em nghĩ là Toby có kế hoạch bán nhà. Anh ấy đã tiêu hết tiền vào ngôi nhà. Và em không biết nữa - anh ấy cư xử khác. Anh ấy ra ngoài nhiều hơn, thay đổi kiểu tóc. Có cái gì đó kỳ lạ đang diễn ra và em không thể nắm bắt được.”

“Sao em không hỏi thẳng anh ta?”

“Em đã hỏi rồi. Và anh ấy bảo anh ấy không bán, nhưng em không tin. Anh ấy đã nói dối em về chỗ tiền anh ấy được thừa kế của Gus. Nói với em là chỉ có vài ngàn thôi nhưng rõ ràng là anh nhiều hơn thế nhiều.”

Paul nhún vai, vẻ lơ đãng. “Này,” anh ta bảo, “đó là nhà của anh ta. Nếu anh ta muốn bán, thì đó là việc của anh ta.”

“Vâng, nhưng còn em thì sao nào? Không công việc. Không thu nhập. Không có chỗ nào mà ở. Nói đúng ra là em sẽ ra đường.”

Paul liếc nhìn đồng hồ và cánh cửa sau lưng anh ta. “Nghe này, Ruby. Năm phút nữa là đến lượt Hailey rồi. Anh không biết chắc em mong đợi anh làm gì về việc đó. Ý anh là - em muốn gì?”

“Christ, tại sao ai cũng nghĩ là em muốn gì đó nhỉ. Em chẳng muốn gì.”

“Thế tại sao em lại ở đây?”

“Em nói rồi. Để xem Hailey.”

“Nhưng em thậm chí cũng chẳng thích Hailey nữa.”

“Em có thích Hailey.”

“Em ghét nhạc của cô ấy.”

“Như thế không có nghĩa là em không muốn đến và ủng hộ cô ta.”

Paul thở dài. “Anh phải đi đây, Ruby. Anh sẽ gặp em sau, nhé.”

“Không!” Ruby túm lấy tay áo vét anh ta. “Không! Đừng đi. Em nhớ anh. Em muốn nói chuyện với anh.”

Paul gỡ các ngón tay cô ra khỏi tay áo anh ta. “Ruby. Anh đã nói với em rồi. Điều này không thể xảy ra được. Anh đã nói rồi, không thể xảy ra được nữa.”

“Nhưng Paul - em sợ lắm. Em sợ, em nhấn túi và em...”

“Em làm sao?”

“Em cô đơn.” Và rồi cô bắt đầu khóc. Nước mắt thực sự. Bởi vì cô chỉ vừa nhận ra rằng, không có Paul và không có Toby, cô chẳng có ai trên thế giới này thuộc về cô nữa.”

“Ồ, Chúa ơi.” Paul thở dài và ngược mắt lên. “Lại đây nào.” Anh ta để cô lọt vào vòng tay mình và hôn lên đầu cô và an ủi cô với những lời thì thầm. “Ổn thôi,” anh ta nói, “ổn thôi.”

“Không ổn đâu,” Ruby sụt sịt. “Không ổn.”

“Em sẽ tìm được cách. Em sẽ tìm được chỗ cho mình. Em sẽ tìm được.”

“Nhưng sẽ ra sao nếu cách của em và chỗ của em - sẽ ra sao nếu chúng ở đây xã hội? Nếu như đó là số phận của em thì sao?”

“Em? Ruby Lewis? Ở đây xã hội? Anh không nghĩ thế đâu.”

“Nhưng em không phải là Ruby, phải không nào? Em là Tracey.”

“Tracey, Ruby. Thì cũng là một cả.”

“Đúng thế,” cô sụt sịt. “Và đó chính là điều khiến em sợ hãi. Ruby có thể làm mọi thứ. Tracey kéo em xuống đây.”

“Nào, đừng để cô ta làm thế. Cho cô ta thấy em cấu tạo bằng gì.” Anh ta nói vòng tay ôm quanh cô và khoác tay lên vai cô. “Nghe này,” anh ta nói, “giờ anh thực sự phải đi. Anh xin lỗi.”

Ruby có thể cảm nhận trong giọng nói của anh ta rằng đây thực sự là cuối con đường. Cô hít một hơi thật sâu. “Anh có ít tiền mặt nào không? Một ít thôi cũng được. Em... Chúa ơi, nghe thật thảm hại, em thực sự nhẵn túi quá, Paul. Nhẵn túi đến mức đau đớn.”

“Ồ, Chúa ơi, Ruby.”

“Em có thể... đánh đổi lấy nó mà.”

Anh ta nheo mắt nhìn cô. “Cái gì?”

“Nếu như vậy dễ hơn đối với anh, thì em có thể làm gì đó để đổi lấy số tiền đó mà. Làm... Chúa ơi, Paul, đừng bắt em phải nói ra như thế.”

“Ý em là...?”

“Vâng. Bất kỳ điều gì anh muốn. Bất kỳ lúc nào anh muốn.”

“Ồ, Ruby, đừng.”

“Tại sao không chứ? Em đang tuyệt vọng mà.”

“À, nhưng anh thì không.” Paul rút ví ra khỏi túi áo khoác và lấy ra ba tờ hai mươi bảng. “Đây này.” Anh ta cúi vội nó cho Ruby. “Để em thôi không mang mình ra mời mọc bất kỳ người đàn ông nào sắp sửa đi qua. Nhưng... chỉ thế thôi. Không hơn nữa đâu, Ruby, không hơn.”

Anh ta rút ví trở lại túi áo, lấy giày đi nát đế thuốc lá và đóng sập cửa phòng Hailey sau lưng.

Ruby đứng trong hành lang, cảm thấy sự mịn màng của những tờ tiền trong tay. Sáu mươi bảng. Đủ để sống một tuần, hoặc hai. Cô nhét chúng vào túi áo khoác và quay đi, cơ thể râm ran bởi sự xúc phạm tê liệt. Cô đi thẳng về phía quầy bar và gọi ngay ba ly vodka, và cô uống chúng liên tiếp. Một người đàn ông mặc áo đen bó sát châm lửa cho cô và cố gắng nói chuyện với cô, nhưng cô chẳng buồn nghe. Đèn tắt và Paul xuất hiện từ bóng tối phía sau sân khấu. Anh ta nhìn cô ở quầy bar, thấy người đàn ông mặc áo đen bó sát nói chuyện với cô và ném cho cô cái nhìn khinh khi rầu rĩ. Ruby rời khỏi người đàn ông, đang giữa chừng câu nói, len qua câu lạc bộ, ngược chiều với đám người đang kéo về phía sân khấu để nghe Hailey hát. Trên phố Dean bên ngoài câu lạc bộ, cô nhận ra mình say đến nhường nào. Soho trông như một trong một ống kính vạn hoa hỗn loạn những ánh đèn lấp lánh, giày cao gót, những bánh xe và những hàm răng.

Một người đàn ông mặt teo tóp ngược nhìn cô với vẻ cầu khẩn. Hai đầu gối ông ta bọc trong một chiếc chăn nâu. Một chú chó lai giống Alsatia nằm vắt qua hai bàn chân ông ta. “Còn tí tiền lẻ nào không, cô?” Cô rút tay vào trong túi chiếc áo khoác lông báo và cảm thấy hai tờ hai mươi bảng cùng một nắm xu lẻ. Cô rút mấy tờ tiền ra vào đưa nó cho người đàn ông. Ông ta nhìn cô kinh ngạc. “Cám ơn cô,” ông ta nói, “cám ơn cô. Chúa phù hộ cô. Chúa phù hộ.” Ông ta hét lên sau lưng cô khi cô đã bước đi. “Ngủ ngon nhé. Sống một đời hạnh phúc nhé. Chúa phù hộ cho cô. Chúa phù hộ cho cô!”

Ruby tiếp tục bước đi, mù quáng. Cô không muốn đi về nhà. Cô cần một điều gì đó xảy ra, một điều gì khiến cô quên đi cuộc đối thoại với Paul, một điều gì đó có thể dịch chuyển cuộc sống của cô ra khỏi thời điểm hiện tại vô vọng thối nát này. Cô cần phải gặp ai đó. Ai đó mới mẻ.

Cô bước xuống và đi qua đường, hướng về một góc xa lạ nào đó của Soho với một trái tim nặng trĩu.

Con nhét bài thơ vào trong túi áo khoác và đang chuẩn bị ra khỏi nhà khi cậu nghe có tiếng bước chân ồn ào đi xuống cầu thang. Cậu ra xem thế nào và nhìn thấy Ruby, mặc áo choàng trong nhà, bị ép chặt vào tường bởi một người đàn ông to béo mặc complet. Chiếc áo khoác của cô phanh ra và bầu ngực bên phải của cô bị lộ ra. Bầu ngực còn lại bị bàn tay người đàn ông che kín. Người đàn ông đang hôn lên cổ họng cô và Ruby nhìn chăm chăm lên trần nhà.

Đây là người đàn ông đã khiến cậu thức dậy đêm qua lúc ba giờ rưỡi sáng, sập cửa và hát hò. Đó là người đàn ông đã làm tình với Ruby ồn ào và dai dẳng cho đến tận 4.30 sáng. Đó là người đàn ông, nếu những tiếng kêu đam mê và buông thả của Ruby là chính xác, có tên gọi là Tim.

Tim rời khỏi Ruby và quay ra nhìn xuống chỗ Con. Anh ta có cái khuôn mặt ấy, bự thịt, tự mãn, hư hỏng. Tóc anh ta rất dày và bộ complet của anh ta rất đắt tiền. Anh ta khoảng bốn mươi tuổi và anh ta đeo nhẫn cưới.

“Chào,” anh ta nói.

“Chào.” Con đáp.

Ruby kéo hai vạt áo khoác khép lại và tránh cái nhìn của Con.

“Đây là Tim,” cô nói.

“Vâng,” Con đáp, “tôi biết.”

“Tim - đây người thuê nhà chung với em, Con.”

“Con[33] á?” Tim oang oang. “Chính xác là gì? Chuyên gia lừa đảo? Hay một cựu phạm nhân?”

Con cố gắng mỉm cười, nhưng không nổi. Cậu để mặc họ ở đó, trên cầu thang, Ruby với lớp phấn son cũ, gã nhân viên nhà băng với chiếc nhẫn cưới, và đi về phía quảng trường Hanover, tới chỗ Daisy.

Leah mở mắt và đợi một lát trong khi võng mạc của cô làm quen với ánh sáng ban ngày. Cô ngóc đầu về bên phải để ngó chiếc đồng hồ báo thức. Tám giờ rưỡi. Cô chớp mắt. Không thể là tám rưỡi được - cô để đồng hồ báo thức 7.45 sáng cơ mà. Nhưng rồi - những cánh cửa trong tâm thức cô dần mở ra, ký ức hiện về - cô đã không đặt đồng hồ đêm qua, phải không nào, bởi vì đêm qua cô đã...

Đầu cô quay về bên trái.

Amitabh.

Trong giường của cô.

Cô thả đầu xuống gối và thở dài.

Đêm qua họ đã đi chơi ở quán rượu. Amitabh đã gợi ý như vậy ở Kenwood chiều hôm thứ Bảy. “Thật là xấu hổ,” anh nói, “nếu chúng mình không trở thành bạn bè. Chúng mình đã luôn luôn là bạn bè tốt, em và anh - và anh nhớ em.”

Bởi vì cô cũng nhớ anh, nên cô đã đồng ý sẽ gặp anh ở quán rượu vào tối thứ Tư. Việc vào giường với anh không nằm trong kế hoạch. Thực ra, vào giường với anh là điều đáng lý không được xảy ra trong bất kỳ tình huống nào. Nhưng sau một vài cốc bia, thật dễ dàng quay trở lại căn hộ, gọi món cà ri giao tận nhà từ một cửa hàng ưa thích, mở một chai rượu vang ngon, nhìn vào nhau và nhận thấy rằng chẳng có gì thay đổi, rằng cô vẫn là Leah và anh vẫn là Amitabh và cả hai bọn họ đều chưa bao giờ, thực sự, hết yêu nhau, và rằng chưa có ai dính dáng đến người mới và không ai sẽ bị tổn thương và cảm giác được ôm một người thân quen thật dễ chịu và ấm áp, và cảm giác hôn một người mình đã biết từ lâu rồi thật tuyệt vời và tình dục thì còn tuyệt hơn vì cả hai đã xa nhau một thời gian và bởi vì chuyện gì sẽ xảy ra sau đó không quan trọng bởi vấn đề là ở chỗ lúc này và tại đây và làm cho nhau cảm thấy tốt hơn, chỉ một đêm thôi. Vì một thời đã qua.

“Am.” Cô đẩy vai anh. “Am. Dậy đi. Tám rưỡi rồi.”

“Không sao. Ba giờ anh mới phải làm việc cơ.” Anh lẩm bẩm, mắt vẫn nhắm nghiền.

“Vâng, nhưng em phải có mặt ở chỗ làm trong nửa tiếng nữa, nên anh phải dậy thôi.”

Anh rên rỉ và lật nằm nghiêng, kéo chăn quấn quanh người.

Leah thở dài và tự lôi mình ra khỏi giường. “Nào, Am, em nghiêm chỉnh đây. Anh phải dậy chuẩn bị đi.”

“Ồ, Lee, cứ để anh ngủ. Xin em. Anh vẫn còn chìa khóa mà. Anh tự về được.”

Leah dừng lại một lát, ngấm nhìn thân hình to lớn đang thiếp ngủ của Amitabh, xem xét hậu quả của việc để Amitabh ở lại đây mà không có cô. “Được rồi. Nhưng đừng bày bừa đấy nhé.”

“Anh sẽ không làm thế đâu.”

“Em đi tắm đây. Anh có muốn uống một cốc trà không?”

“Mmm, có làm ơn cho anh với. Anh nhớ trà của em đấy, Leelee. Trà của em ngon lắm...” Và rồi anh đút tay xuống bên dưới má và chìm vào giấc ngủ, một nụ cười thật hài lòng hiện trên mặt.

Leah nuốt khan và đi về phía nhà bếp.

Ruby đang ăn sáng với một người đàn ông to béo trong bộ complet thì Toby xuống nhà để lấy thư từ. Hai bọn họ ngồi cùng nhau bên chiếc bàn trong phòng ăn, Ruby mặc áo choàng trong nhà, ngồi trên đùi người đàn ông, nhìn anh ta ăn bánh mì nướng.

Cô quay ra và mỉm cười với Toby khi anh bước vào phòng.

“Chào buổi sáng, Tobes.”

“Chào buổi sáng, Ruby.”

“Đây là Tim.”

“Chào buổi sáng, Tim.”

“Chúa ơi, tôi phải nói rằng, cái chuyện này thật kỳ lạ,” Tim nói. “Cái cách thức này. Ngôi nhà này.”

“Có gì lạ chứ?” Ruby nói.

“Anh không biết. Tất cả những người này. Thật lạ lùng. Không phải tôi có ý nói là anh lạ lùng,” anh ta nói với Toby, “chỉ là - chẳng phải mọi người cũng không còn trẻ để thuê chung căn hộ nữa hay sao?”

“Chúng tôi đâu có thuê chung căn hộ.”

“À. Thì cái gì cũng vậy. Một cộng đồng, hoặc cái gì đó. Ý tôi là - Tôi vừa với nhìn thấy một tiếp viên hàng không. Mặc nguyên bộ đồng phục. Điều ấy có nghĩa gì hả? Ý tôi là, một tiếp viên hàng không làm gì ở giữa một cộng đồng hippy cơ chứ?”

Toby nhún vai và mỉm cười. “Đó là một câu hỏi rất hay.”

Ruby xuống khỏi đùi Tim và vò tóc anh ta.

Áo khoác mặc nhà của cô hơi hé mở phía trước và Toby có thể nhìn thấy toàn bộ bầu ngực trái của cô. Toby đã có bao cơ hội vô tình nhìn thấy ngực của Ruby trong những năm qua. Điều ấy chỉ tiếp thêm nhiên liệu cho lòng khao khát anh dành cho cô. Nhưng giờ đây khi liếc nhìn bầu ngực cô, anh ngạc nhiên không cảm thấy gì. Anh có thể nhìn thấy đầu ngực hoàn hảo màu nâu như cao su của cô, nhưng anh không có khát khao muốn được chạm vào nó. Anh có thể nhìn thấy bàn tay béo tốt của Tim chạm vào phía sau đùi cô, nhưng anh không cảm thấy ghen tuông nhói lên. Trong không khí đầy ắp mùi của họ, của sự hợp nhất không tươi mới của họ, nhưng điều ấy cũng không làm anh bị tổn thương chút nào. Anh đã khỏi. Anh đã được chữa trị. Anh đã được tự do. Và với ý nghĩ ấy, anh mặc chiếc áo khoác mới vào, đi sang đường về phía căn hộ của Leah.

Toby không nhìn thấy bóng Leah xa dần khi anh đi qua đường về phía căn hộ của cô. Anh không nhìn thấy cô đang vội vã đi về hướng Fortis Green, tóc tai chưa chải, tay cầm lát bánh mì. Anh nhận thức được rằng có thể anh sẽ không gặp cô, có thể cô đã đang trên đường đi làm, nhưng anh đã có sẵn mẫu giấy viết tay để bỏ vào hộp thư của cô, một biện pháp phòng bất trắc.

Anh kiểm tra lại phía trước chiếc áo phông của anh trong khi đợi Leah ở trước cửa và vui mừng ngạc nhiên thấy trên áo không có vết bẩn nào hoặc bất kỳ chi tiết nào. Anh đánh lờ qua hàm răng để xua đuổi mọi vụn ngũ cốc còn có thể bám trên đó, rồi anh đếm đến mười. Nếu cô không trả lời khi anh đếm xong, anh sẽ cho là cô không có nhà và sẽ để lại mẫu giấy nhắn.

Khi anh đếm đến tám thì có một bóng người hiện ra ở hành lang.

Cửa mở và Toby chuẩn bị sẵn mặt mũi, thu xếp để trên nét mặt thể hiện vẻ ấm áp và thiện ý. Cửa mở ra và mặt Toby rơi xuống. Đó là anh ta, người đàn ông, tay y tá. Đó là Amitabh.

Amitabh mặc một chiếc áo choàng tắm vải bông nhỏ xíu, chỉ vừa đủ bao quanh bụng. Mặt anh sừng lên vì vừa ngủ dậy và cảm lờm chờm râu. Anh đang ngáp dờ chừng khi mở cửa và

Toby có thể nhìn thấy mọi chiếc răng sâu của anh.

“Ồ,” Amitabh nói, “tôi cứ tưởng là người đưa thư.”

“Không,” Toby đáp. “Tuy là tôi cũng có một bức thư. Cho Leah. Cô ấy có nhà không?”

“Không, xin lỗi, anh bạn. Anh đã lỡ rồi. Cô ấy mới ra khỏi nhà được hai phút.”

“Ồ, tính sai giờ rồi. Không sao. Này, anh nghĩ anh có thể chuyển cái này cho cô ấy được không.” Anh đưa chiếc phong bì cho Amitabh.

“Chắc chắn rồi. Không vấn đề. Tôi sẽ đảm bảo là cô ấy sẽ nhận được thư.” Anh lại ngáp và bắt đầu đóng cửa.

Toby dừng lại. “Vậy là, anh đang, anh đã lại chuyển về đây ư?”

Amitabh gãi đầu. “Không, chưa đâu. Nhưng hãy chờ xem.” Anh mỉm cười và nháy mắt, rồi khép cửa lại.

Toby đứng đó một lát, nhìn chăm chăm vào cánh cửa kính màu nhà Leah.

Anh thật là ngốc nghếch. Thật vô cùng ngốc nghếch. Sao anh không thấy trước việc này chứ? Sao anh không xem xét khả năng cuộc gặp tình cờ giữa Leah và bạn trai cũ của cô chiều hôm thứ Bảy có thể dẫn đến một sự hàn gắn. Tại sao anh không nhớ rằng cuộc sống thật bộn bề và chẳng có quy luật nào, rằng tình yêu khó kiểm soát thế nào. Anh tự gọi mình là nhà thơ, nhưng anh liên tục chứng tỏ mình không nắm bắt được những nguyên lý cơ bản nhất của đặc tính con người. Anh là một tân binh trong cuộc đời này, một gã khờ.

Khi Karen bỏ anh đi mười lăm năm về trước, anh đã tha về nhà một đám người từ đủ thành phần xã hội, những con người với những câu chuyện để kể và những chuyến đi để sẻ chia. Nhưng thay vì học hỏi được từ họ, anh lại dùng họ như lớp lớp bọc để ngăn cách anh với thế giới. Và giờ đây khi anh đang bóc từng lớp vỏ bọc và thể hiện bản thân, thật thất vọng khi thấy rằng anh chẳng phải là một nghệ sĩ lập dị ưa thích những người khác thường, anh chỉ đơn thuần là Toby Dobbs già cỗi, gã trai cao nhất trường, nổi thất vọng của cha, người đàn ông mà ngay cả vợ anh ta cũng không muốn sống cùng quá một tháng.

Anh thở dài và anh quay lại và anh trở về nhà. Anh pha cho mình một cốc trà và, thay vì

mang nó về phòng mình, anh mang nó vào phòng của Gus. Anh nằm trên tấm thảm cũ nát của Gus và vuốt ve con mèo đang chết dần. Và anh tự hỏi, thực sự và chân thật ý nghĩa chết tiệt của mọi việc ở đâu.

“Hôm nay Daisy không đến,” cô gái có lỗi phát âm uốn những nguyên âm quá mức vì âm điệu thượng lưu khiến Con gần như không hiểu được từ nào của cô.

“Ồ,” cậu đáp, “thế à. Cô có biết cô ấy bị sao không?”

“Không biết,” cô ta đáp. “Tôi không hỏi.”

Con cảm thấy sợ hãi ớn lạnh. Cậu đi thang máy quay trở lại phòng thư tín và rút điện thoại di động ra khỏi túi áo. Cô không trả lời điện thoại cầm tay, nên cậu hít một hơi thật sâu và gọi điện về nhà cô. Lại vẫn thế, không có ai trả lời. Cậu cứ mười phút cậu lại thử cả hai số điện thoại cho đến lúc, khoảng hai giờ rưỡi, có ai đó trả lời máy cầm tay của cô. Đó là một giọng đàn ông, nôn nóng và khàn khàn.

“Xin chào. Có phải là điện thoại của Daisy không ạ?”

“Phải đấy. Ai gọi thế?”

“Cháu là Con. Cháu là bạn cô ấy. Ai đấy ạ?”

“Đây là bố của Daisy.”

“Ồ.” Con không đứng dựa vào tường nữa mà thẳng người lên. “Chào bác. Daisy có khỏe không ạ?”

“Xin lỗi, cậu nói tên là gì ấy nhỉ?”

“Con. Connor ạ. Cháu là bạn làm cùng chỗ với Daisy.”

“Tôi hiểu rồi. À - giờ tất cả chúng tôi đang ở bệnh viện...”

“Bệnh viện ạ. Chết tiệt. Ấy, ý cháu là, Chúa ơi. Có nghiêm trọng không ạ? Cô ấy ổn chứ ạ?”

Bố Daisy thở dài. “À, chúng tôi đang chờ chụp X quang. Có vẻ như lại là chứng tràn khí phế mạc.”

“Cái... cái gì ạ?”

“Có nghĩa là có không khí bên ngoài phổi con bé.”

“Trời ơi. Xin lỗi bác. Liệu cô ấy có sẽ khỏe không?”

“Nghe này. Tôi rất tiếc, nhưng tôi phải đi đã. Có lẽ cậu nên tới thăm con bé.”

“Có được không ạ?”

“Dĩ nhiên rồi. Con bé sẽ rất vui được gặp bạn bè. Nó đang nằm ở St. Mary's. Mang cho nó cái gì tử tế để ăn nhé. Đồ ăn ở đây tệ lắm.”

Con đi theo biển chỉ dẫn đến phòng của Daisy, tay cầm một túi đựng sandwich và một bó hồng. Một người đàn ông ngồi trên một chiếc ghế nhựa trong một chiếc áo choàng, tay nối với một ống nhựa trong dẫn vào một túi dịch treo ở trên mắc. Một nhân viên đưa một người phụ nữ mặt xám xịt ngồi trong xe đẩy về phía thang máy. Con rùng mình. Thật là sai khi phải nghĩ đến Daisy trong hoàn cảnh như thế này, giữa những xám xịt và suy nhược.

Giường của cô nằm ở tận cùng của gian phòng nhỏ, bên dưới cửa sổ. Mimi ngồi ở một bên giường cô; một người phụ nữ nhỏ nhắn với mái tóc bạc ngồi ở phía bên kia. Mimi đang đọc tạp chí và người phụ nữ kia đang cười phá lên vì một điều gì cô gái vừa nói.

Cậu rụt rè đi về phía chiếc giường vẻ căng thẳng. Cậu sắp sửa phải đối diện với cả bệnh tật

và gia đình của Daisy cùng một lúc. Cậu cảm thấy bị áp đảo.

Người phụ nữ nhỏ nhắn quay lại khi Con đang tiến đến gần và mỉm cười. Bà có lúm đồng tiền và hàm răng khấp khểnh. “Connor!” bà kêu lên, đứng bật dậy và chào đón cậu. “Bác là Helen mẹ của Daisy.”

“Chào bác,” cậu nói, nhận một nụ hôn thơm mùi cà phê lên má.

“Daisy,” bà nói, chạm vào đầu gối cô, “nhìn xem ai đang ở đây này. Connor bạn con đấy.”

Daisy dựa lưng vào một chồng gối lớn và có một chiếc ống dẫn ra khỏi ngực cô, nối với một chai nước. Tay phải cô cầm một chiếc mặt nạ ô xy nối với một bể chứa. Da cô rất xanh xao và tóc cô xõa thành lọn rũ rượi trên gối. Cô mỉm cười mệt mỏi với cậu. “Gọi cảm, hả?” cô nói.

Cậu để những bông hồng bên giường và mỉm cười với cô. “Trông em đáng yêu lắm,” cậu nói. “Hơi nhợt nhạt một chút...”

“Ý anh nói là hơi xanh xao,” cô rên rỉ. “Chưa kể hơi nhiều dây dợ, và hơi ốm.”

“Đây.” Mẹ Daisy dịch chiếc ghế nhựa của bà về phía cậu. “Ngồi đi, Connor.”

“Không ạ,” cậu nói. “Không, thật mà.”

“Không. Bác cương quyết đấy. Bác ngồi đây lâu quá ê ẩm hết cả mông rồi. Thực ra bác nghĩ bác đi đuổi chân, đuổi cẳng một chút đây. Meems - con đi với mẹ không?”

“Vâng,” Mimi đáp, đứng dậy. “Con cũng muốn đi dạo một tí. Lát nữa gặp lại em nhé.”

Con đợi tới khi hai người phụ nữ rời khỏi phòng, cậu hôn lên môi Daisy. “Mẹ em tử tế thật đấy,” cậu nói.

“Vâng. Em đã bảo anh là bố mẹ em tuyệt vời mà, phải không?”

“Anh mang ít bánh sandwich đến cho em,” cậu nói, chìa túi cho cô xem.

“Ồ, ngon thế. Hôm nay là món gì?”

“Cá ngừ với nụ bạch hoa.”

“Ồ, thích thật. Em thích nụ bạch hoa lắm.”

Cậu mở giấy bọc sandwich ra và đưa cho cô một miếng vuông. Rồi cậu rót nước từ trong một bình nhựa trong vào một cốc nhựa cho cô.

“Vậy là,” cậu hỏi, “cái bệnh tràn khí... tràn khí... là gì?”

“Bệnh tràn khí phế mạc. Đó là không khí quanh phổi. Kinh khủng lắm. Em đã từng bị rồi, nhưng không tệ thế này. Em cứ nghĩ là em chết đến nơi, thật sự đấy.”

“Và nó liên quan đến bệnh xơ nang của em à?”

“Dĩ nhiên. Cái gì cũng liên quan hết mà. Vâng, thế là em phải nằm đây với những cái thứ này cắm vào sườn trong ít nhất ba ngày...”

“Và sau đó thì sao - em có được về nhà không?”

“Sau đó em có thể về nhà.”

“Vậy đó không phải là một bệnh, em biết đấy, một bệnh có thể...”

“Không. Nó không giết chết em đâu. Chỉ làm ảnh hưởng đến cuộc sống xã hội của em vài hôm thôi.”

“Ồ,” Con nói, “ồ, tốt quá, thế thì, thế... ồ... Chúa ơi...” và sau đó Con cảm thấy tất cả mọi lo lắng dồn nén mà cậu đã chịu đựng cả ngày bỗng bùng ròi khỏi cơ thể cậu trong một dòng cảm xúc ồ ạt và cậu bắt đầu khóc. “Ồ, Chúa ơi,” cậu sụt sịt. “Anh thực sự xin lỗi. Chết tiệt. Anh cứ nghĩ... khi bố nói là em đang ở trong viện anh đã rất hoảng. Và rồi bố không nói với anh là em sẽ ổn cả và anh cứ nghĩ là em sẽ... rằng em sẽ... và anh không thể, anh thực sự không thể chịu đựng nổi nếu điều gì đó xảy ra. Anh không thể chịu đựng được điều đó...”

Con ấn hai bàn tay vào hốc mắt, cố gắng chặn dòng nước mắt. Daisy đưa cho cậu một chiếc khăn giấy từ trong chiếc hộp để trên xe đẩy của cô. Cậu lặng lẽ cầm lấy nó và thở thật sâu, thở ra, hít vào, thở ra, hít vào, cố gắng kiểm soát bản thân. “Anh xin lỗi,” cậu nói, “anh thật ủy mị. Chắc em sẽ nghĩ anh bị thần kinh.”

“Dĩ nhiên là em không nghĩ thế.” Daisy nói. Nắm chặt bàn tay cậu trong tay mình. “Em nghĩ điều ấy thật ngọt ngào.”

“Ồ, Chúa ơi,” cậu cười to, và lấy khăn giấy lau mặt, “thế còn tệ hơn.”

“Em không thể tin là anh lại lo lắng vì em đến thế.”

“Dĩ nhiên chứ! Ý anh là, anh biết rằng mình mới chỉ quen nhau có vài tuần, nhưng em thực sự quan trọng đối với anh. Em, em biết không, rất đặc biệt.” Cậu nghẹn lời.

Daisy bóp chặt tay cậu. “Anh cũng rất đặc biệt đối với em.”

“Anh ấy à?”

“Dĩ nhiên là anh rồi. Anh ở đó, anh biết không, ở cùng một bậc với mẹ em, bố em, các chị em, bạn thân nhất của em. Anh thực sự quan trọng với em. Anh...” Cô dừng lại và cố gắng lấy hơi. Cô đưa chiếc mặt nạ dưỡng khí lên miệng và hít vài hơi sâu. Đôi mắt xanh lam của cô nhìn cậu từ phía trên chiếc mặt nạ, nhợt nhạt, sợ hãi và trẻ trung. “Xin lỗi nhé,” lát sau cô nói. “Em nên ngừng nói một lát... nó... khó...”

“Không. Đừng nói nữa. Em không cần nói gì nữa. Xem này - đây. Anh có cái này nữa cho em.” Cậu lôi bài thơ từ trong túi áo khoác ra và đưa cho cô.

Cô mở nó ra và bắt đầu đọc. Con nhìn cô chăm chăm trong khi cô đọc, cố gắng đo phản ứng của cô. Cô gấp bài thơ lại, để trên đùi và mỉm cười.

“Con?” cô nói.

“Ừ?”

“Em cũng yêu anh.”

Vài phút sau Mimi và Helen quay về mang theo cà phê đựng trong cốc nhựa và một gói kẹo hoa quả. Rồi bố của Daisy cũng quay lại và bắt tay Con thật chặt và ấm áp. Đó là một gia đình ồn ã, nói chuyện nhiều, cởi mở, chủ thề thường xuyên và cười lẫn. Họ muốn biết tất cả về Con và cư xử như thể họ có đầy bạn bè là những cậu trai mới lớn ở Tottenham. Họ không có vẻ gì là buồn phiền hay tuyệt vọng vì tình trạng của Daisy hay về thực tế là cô hẹn hò với một người như Con. Họ chẳng giống bất kỳ ai mà Con đã gặp. Họ thật tự tin vào bản thân, vào sự gắn kết giữa họ, vào chính họ, đến mức chẳng có chỗ cho sự nghi ngờ hay sợ hãi hay ngượng ngập.

Mọi người thảo luận về việc Daisy nghỉ làm một thời gian, Daisy về nghỉ ở nhà một tuần để hồi phục. “Và dĩ nhiên,” Helen nói, bàn tay nhỏ nhắn chạm vào đầu gối của Con, “cháu phải đến chơi nhé. Cháu hãy đến và ở lại chơi, bao lâu cũng được.”

“Ồ, phải đấy,” Bố Daisy góp lời. “Ở nhà cũng đã có một chàng rồi.”

Con nhìn ông dò hỏi.

“Camelia hiện giờ đang ở nhà và dĩ nhiên bạn trai của con bé không thể chịu đựng được sự chia cách dù chỉ một giây, nên đã đến nhà chúng tôi ở. Cậu ta cũng hay lắm. Là nghệ sĩ thổi kèn, chơi trong dàn nhạc giao hưởng London. Tôi nghĩ cậu sẽ thích cậu ta cho xem...”

Con rời bệnh viện lúc tám giờ tối, đắm mình vào làn không khí giá lạnh của đêm. Cậu nhanh chóng đi bộ qua các con phố ở Paddington, theo biển chỉ dẫn đến ga tàu điện ngầm. Cậu thở mạnh và nhanh, tim cậu reo vui vì được giải phóng. Cậu vừa nhìn thấy thực tế một sự thật vô cùng căn bản của Daisy và của cậu, của việc họ đang làm gì và họ sẽ đi tới đâu. Và cậu không thể chịu đựng được. Cậu không thể chịu đựng được gia đình gắn bó của cô, câu chuyện của họ về “nhà ta”, về anh bạn trai thổi kèn và về lời mời đến ở chơi. Cậu không thể chịu đựng nỗi sự chấp thuận không thắc mắc của họ đối với cậu bởi vì cậu biết đó chỉ đơn thuần là sự lịch thiệp của tầng lớp trung lưu chứ không hơn. Nhưng trên hết thảy, cậu không thể chịu đựng được một

thực tế là người phụ nữ đầu tiên mà cậu yêu lại sẽ liên tục ốm đau và rồi một ngày cô sẽ chết và cậu chẳng thể làm được bất cứ điều gì.

Toby dành cả ngày thứ Năm để nhìn ra ngoài cửa sổ. Anh nhìn thấy Amitabh rời khỏi căn hộ của Leah vào lúc hai giờ, bao bọc trong chiếc áo bu đông và chiếc mũ len đan để chống lại cái lạnh. Anh nhìn thấy đám thợ xây đi ra đi vào nhà, dỡ đồ ra khỏi xe tải, chất đồ lên xe, quăng các thứ vào thùng chứa, ngồi trên bờ tường gặm sandwich. Anh nhìn thấy nhiều người, chừng mười hai người, đến và đi, trẻ em được đưa vào trong và ra khỏi xe, đại lý nhà đất đi xem nhà, những con mèo đi tuần tra trong lãnh địa của chúng. Anh nhìn thấy một chiếc xe tải của siêu thị Tesco dỡ hàng, một người phụ nữ đi qua đường quăng một túi rác vào thùng, một người đàn ông với chiếc túi phản quang, bỏ tờ rơi quảng cáo nhà hàng vào cửa các nhà. Anh nhìn thấy mặt trời đi ngủ và mặt trăng lên và quan sát chúng cùng nhau chia sẻ bầu trời xanh tím than trong nửa tiếng đồng hồ giao ca. Anh nhìn thấy Melinda đỗ xe và đi lên thềm, nói chuyện với ai đó trong điện thoại di động. Anh nhìn thấy Ruby ra khỏi nhà với chiếc đàn guitar của mình. Và, vào lúc tám giờ, anh nhìn thấy Leah trở về nhà. Anh nhìn cô mở cửa trước, cúi xuống nhặt mấy lá thư, rồi biến mất. Anh thấy cô bật đèn lên, buông rèm. Anh tự hỏi không biết cô đã nhìn thấy mẫu tin nhắn của anh chưa. Anh tự hỏi không biết cô nghĩ gì về mấy dòng tin nhắn với ngôn từ vui nhộn của anh, bày tỏ mong muốn được cùng cô đi đến bể bơi công cộng Crouch End một ngày trong tuần này (nếu như anh hứa không thể hiện kiểu bơi bướm). Anh tự hỏi không biết liệu Amitabh có quay lại tối nay.

Anh sắp sửa đi xuống cầu thang, để kiểm cái gì đó ăn, thì anh nhìn thấy một điều khác nữa qua cửa sổ. Anh nhìn thấy Joanne, trông bối rối và hốt hoảng trong bộ quần áo bằng vải thô và chiếc áo da kiểu phi công. Cô đi rất nhanh và liên tục quay lại nhìn về đằng sau. Toby nhìn thấy một người đàn ông, đi theo sau cô. Anh ta cao và gầy, có mớ tóc mỏng dài ngang vai. Anh ta hét lên với cô. Toby không nghe được anh ta nói gì. Anh nhìn thấy Joanne quay lại phía người đàn ông và cũng hét lên đáp trả. Và rồi anh thấy Joanne bắt đầu chạy về phía ngôi nhà. Anh nghe thấy tiếng bước chân cô chạy lên cầu thang và anh nhìn thấy người đàn ông đuổi theo sau cô. Anh nghe thấy cửa trước đóng sập lại và anh nghe thấy tiếng người đàn ông dấm tay vào cửa. Anh đứng dậy và chạy xuống cầu thang, hai bậc một. Joanne đứng thở không ra hơi ở chân cầu thang.

“Chúa tôi, Joanne. Chuyện gì xảy ra thế? Cô có sao không?”

“Tôi không sao.” Cô ta đáp, đẩy anh ra và đi lên cầu thang.

“Nhưng người đàn ông ngoài cửa là ai. Tại sao anh ta đi theo cô?”

Người đàn ông lại dấn vào cửa. Toby có thể nghe thấy tiếng hét của anh ta trong hành lang.

“Tôi không biết,” cô ta nói. “Chẳng là ai cả.”

“Chúa tôi. Tôi gọi cảnh sát nhé?”

“Đừng. Đừng làm gì cả. Anh ta điên đấy thôi. Tí nữa anh ta sẽ đi.”

“Nhưng Joanne. Trông anh ta rất nguy hiểm. Tôi nên làm gì nhỉ?”

“Chẳng làm gì cả.” Cô ta đáp, biến mất trên cầu thang. “Đừng làm gì hết.”

Toby liếc nhìn chung quanh hành lang trống trải. Người đàn ông vẫn tiếp tục đập cửa. Anh quỳ, chống tay xuống đất và bò dần dần về phía cửa ra vào. Anh chậm chậm nhấc nắp hộp thư lên và ghé miệng vào đó. “Biến đi,” anh nói, “không tôi sẽ gọi cảnh sát.”

Một đôi mắt nhìn anh qua hộp thư và Toby thả nắp hộp sập xuống. Anh đứng thẳng dậy, “Đi đi,” anh hét qua cánh cửa. “Đi đi. Tôi gọi cảnh sát đây.”

“Tôi muốn gặp Joanne.”

“À, cô ấy không muốn gặp anh. Anh làm cô ấy sợ.”

“Tôi chỉ muốn nói chuyện với cô ấy.”

“Tôi đã nói với anh rồi. Dù anh là ai, thì cô ấy cũng không muốn nói chuyện với anh.”

“Làm ơn,” người đàn ông nói, “làm ơn đi. Hãy cho tôi gặp cô ấy. Tôi phải gặp cô ấy.”

Giọng người đàn ông đã dịu lại và Toby nghe chừng như anh ta sắp khóc đến nơi.

“Anh là ai? Anh muốn gì?”

“Tôi tên là Nick,” anh ta đáp. “Tôi là chồng của Joanne.”

Tuần thứ ba của tháng Hai trời trở nên quang hơn, nắng ráo và ấm hơn vài độ C. Toby không còn cần phải đội mũ khi nhào bột mỗi sáng sớm và không còn giật nảy mình khi ngồi xuống bệ sứ trong toa lét.

Mọi việc tiến triển. Ngôi nhà hoàn thiện dần. Các phòng tắm được lát đá và lắp hệ thống chiếu sáng. Toby chỉ nhìn mấy cái nhà tắm hoàn chỉnh một lần và đi mua ngay khăn tắm bằng vải bông dày màu sô cô la và màu đất trị giá 300 bảng. Thợ đã làm việc trên mái và một thợ nước đã thay bể nước và tất cả các máy sưởi. Một công ty đồng nát đã đưa những đồ đạc cuối cùng của Gus đi và thảm của ông cụ đã được lột ra, cuộn lại và quẳng vào thùng chứa rác. Boris bây giờ cư ngụ trong phòng của Toby, mòn mỏi, ủ rũ và khước từ chuyện ăn uống, chậm rãi biến thành một bộ xương nhỏ xíu màu đen.

Thợ trang trí nhà sẽ bắt đầu làm việc tuần sau và nhiều ngày trời Toby chỉ nhìn dăm dăm vào những tấm thẻ màu, cố gắng đưa ra quyết định trước cả trăm tông màu xám và be khác nhau. Phòng của anh la liệt những lọ thử màu và tường phủ đầy những nhát chổi sơn với chú thích bằng bút chì: *Cát Labrador 12*. Anh cũng có một hộp đựng mẫu thảm để dưới gầm bàn (Sợi sidan hay sợi cói? Hay anh chỉ cần bào nhẵn sàn gỗ thôi?). Hai người đàn ông trẻ tên là Liam và Guy đang thay bếp, vì thế chiếc tủ lạnh đứng sừng sững trong hành lang và mọi người phải dùng một chiếc bếp điện đôi để nấu trong phòng ăn. Dọc theo tường xếp những hộp đựng đồ ăn, dao đĩa, nồi niêu, xoong chảo. Căn nhà bừa bộn, nhưng đang thay da đổi thịt.

Vào cuối tháng Ba khi bố Toby về đến, căn nhà sẽ được hoàn thành và đưa ra thị trường. Nhưng nó hăng còn đầy người. Việc sử dụng bàn tay bọc nhung để giải tán mấy người thuê nhà của Toby đang dậm chân tại chỗ.

Ruby vẫn ngủ với người đàn ông đã có vợ kia và sống qua ngày bằng tiền anh ta cho cùng với chút tiền bèo bọt thỉnh thoảng cô được khi đi diễn. Mỗi tình non nớt của Con với cô gái đài các làm việc ở *Vogue* có vẻ như đã kết thúc. Melinda say sưa vì sự chuyển biến xa hoa của ngôi nhà và càng quyết tâm ở lại đây hơn bao giờ hết. Và Joanne thì biến mất. Theo đúng nghĩa đen của từ đó. Sáng hôm sau ngày “chồng” của cô theo cô về nhà, cô đi làm và kể từ đó không ai nhìn thấy cô nữa. Cô để một phong bì dưới cửa phòng Toby với tiền thuê nhà cho tháng tới và

một lời nhắn ngụ ý rằng cô đi nghỉ.

Và Leah - Leah lại một lần nữa sống chung với tay y tá.

Cô không bao giờ trả lời mẫu giấy ghi lời nhắn của Toby về việc đi bơi và kể từ đó họ cũng không gặp lại nhau. Lại một lần nữa cô đơn giản chỉ là người phụ nữ sống bên kia đường với người bạn trai là y tá. Và không có Leah - Toby lạc hướng. Anh không biết đối phó làm sao với những điểm yếu và những cung bậc trong đời sống tình cảm của những khách thuê nhà của mình. Anh không thể thu xếp những cuộc gặp ngẫu nhiên và nghĩ về cái gì họ cần. Bản danh sách ghim ở mặt trong cánh tủ của anh không được sờ đến, dừng lại ở con số 10, giống như một cảnh video bị đóng băng. Vậy là, anh ngồi trong phòng mình, bên cửa sổ, vờ làm thơ và chờ đợi một điều gì đó xảy ra lần nữa. Toby lại trở về với số không.

Leah cảm thấy mọi thứ đều sai quấy. Amitabh đã chuyển lại về với cô và cô không thực sự hiểu tại sao. Ban đầu có anh ở đây thì cũng hay, ở chỗ thuộc về anh, trên ghế sofa của họ, trong giường của họ. Cô có thể đi qua một quán rượu mà không phải lo lắng rằng anh đang ở trong ấy với một người phụ nữ khác, biết được anh đang ở đâu và đang làm gì. Khi anh chuyển ra ngoài thì đó là điều tồi tệ nhất - mất dấu vết của anh. Phải tạo ra các tình huống và tưởng tượng ra các bối cảnh. Nhưng hai tuần trôi qua và sự mới lạ của việc biết được Amitabh đang ở đâu vào mọi thời điểm đã phai pha và giờ đây Leah còn lại với một bản danh sách dài: Chúng ta đang làm gì? Chúng ta sẽ đi tới đâu? Liệu anh có cưỡng lại gia đình mình và kết hôn với em không? Anh có yêu em không? *Đây có phải là điều em muốn?* Đây chính xác là điều cô muốn từ quá lâu rồi nên cái khả năng rằng đó không phải là điều cô muốn chưa bao giờ hiện ra trong trí óc cô trước đây, và việc nhận thức ra điều ấy khiến cô không yên lòng. Nếu như cô không muốn Amitabh, thì chính xác là cô muốn gì? Cô đã ba mươi tuổi rồi. Chắc chắn giờ này cô phải biết rồi chứ.

Cô cân nhắc tình trạng của mình trong một buổi sáng yên tĩnh ở cửa hàng. Một số lượng lớn khuôn hình chữ cái để làm bánh quy vừa được chuyển đến và cô đang dỡ chúng ra ở trong phòng kho, tự hỏi liệu cô có hoặc thời gian hoặc xu hướng nướng bánh bích quy hình chữ cái hay không.

Cô nghịch ngợm với chúng ở trên sàn nhà, lơ đãng sắp xếp chúng thành từ ngữ. LEAH. AMITABH. Và rồi, kỳ quặc thay, TOBY. Cô xóa chúng đi, vung chúng thành một đồng chữ và mang chúng lên gác. Chỉ có mình cô trong cửa hàng. Mười một giờ trưa của cô mới tới. Cô nhìn quanh cửa hàng, và thở dài. Cô đang làm gì ở đây thế? Tại sao cô lại xếp những khuôn bánh quy hình chữ cái lên giá để hàng? Có cái gì đó không đúng ở đây. Có cái gì đó còn đang thiếu. Cô cảm thấy bị nhấn chìm trong một nhu cầu đột ngột được giải thoát, được đóng cửa hàng và trốn đi đâu đó cả ngày. Cứ như thể thế giới song song của cô đã xoay vào với thế giới thực của cô trong chốc lát, như thể cô đã nắm bắt được một khoảnh khắc, một thoáng của cuộc sống khác - và cô thích nó hơn cuộc sống này. Và nếu cô ở đây, nếu cô xuôi theo khuôn mẫu đã định trước của một ngày của mình, cô sẽ bỏ lỡ cơ hội nhảy qua những đường thẳng song song và xem cuộc sống còn có thể mang lại gì khác cho cô.

Nhưng cô phải ở lại đây. Đây đâu phải cửa hàng của cô để mà đóng lại được.

Cô thở dài và mở khóa cửa, xoay tấm biể từ “đóng cửa” sang “mở cửa”, và hy vọng rằng có thể hôm nay số phận cô sẽ tìm đến với cô.

Anh đang nghĩ đến e, ruby-cô gái của anh, anh nghĩ anh y em! anh cần e. không thể hít thở khi không có e. Gặp e tối nay. Txxx

Ruby mỉm cười gượng gạo và tắt điện thoại. Cô đang ở trong một hiệu giặt công cộng trên đường High Road, dõi theo những đồ lót của mình quay lên, quay xuống chậm chạp trong chiếc máy sấy to đùng. Chiếc máy sấy ở nhà không làm việc vì đang sửa sang trong bếp và cô buộc phải mang đồ giặt ra đây. Cô cũng không phiền. Cô thích các hiệu giặt công cộng. Cô thích những người sử dụng dịch vụ của hiệu giặt công cộng. Cô cảm thấy mình gần gũi với họ. Những người không sở hữu máy giặt thường cũng không nợ tiền mua nhà hoặc có con hoặc có việc. Họ thường là sinh viên hoặc người về hưu hoặc những người nhập cư đang sống ở những nơi tạm bợ. Cô thích mùi hương của tiệm giặt, thích hơi nóng khô, cảm giác không có việc gì khác hay hơn là ngồi đọc tạp chí trong một giờ. Cô thích những biển hiệu lỗi thời, những chiếc máy chia bột giặt; cô thích ở những nơi mà hai mươi năm về trước cũng giống y hệt hôm nay.

Cô mở hộp thư của mình và đọc lại tin nhắn của Tim. Cô nên trả lời, nhưng cô không biết phải nói gì. Cô chưa bao giờ nói với một người đàn ông là cô yêu anh ta trước đây, kể cả khi cô có yêu. Cái ý nghĩ sử dụng gian dối những từ ngữ ấy khiến cô rúm lại. Một khi đã những lời ấy đã thốt ra, mọi chuyện đều thay đổi. Cô sẽ mất đi uy lực của mình; anh ta sẽ mong đợi nhiều hơn ở cô. Nhưng tệ hơn cả, Tim Kennedy sẽ rời bỏ vợ mình.

Trước đây Ruby đã từng ngủ với những người đàn ông có vợ khác. Cô đã nghe tất cả những lời nói rập khuôn về những cuộc hôn nhân trục trặc và những bà vợ đáng ghét. Khoảng một tá đàn ông đã kể với cô rằng họ bất hạnh ra sao ở nhà, rằng họ chỉ ở lại vì những đứa trẻ. Nhưng Tim thì khác. Anh ta thực sự bất hạnh. Và anh ta thực sự sẽ rời bỏ vợ mình. Anh ta sẽ rời bỏ cô ta tối nay. Anh ta rời bỏ cô ta ngay lúc này. Tất cả những gì Ruby cần làm là nói ra điều ấy. Tim Kennedy đang yêu, như chưa có ai từng yêu cô như thế trước đây. Anh ta gửi tin nhắn cho cô cả hai chục lần một ngày. Anh ta gửi tặng cô hoa, anh ta mua đồ trang sức cho cô. Anh đặt cả trái tim lên chiếc gối và dâng cho cô.

Tim là một người môi giới chứng khoán. Anh ta sống với vợ, Sophie, trong một ngôi nhà thời George kiểu điền trang ở Hammersmith, chỉ cách dòng sông một phút đi bộ. Anh ta mới cưới vợ được một năm. Nhưng họ đã bên nhau từ năm năm trước. Họ không có con, nhưng có một con chó bulldog tên là Mojo được nhắc đến trong hợp đồng hôn nhân. Họ vừa mới đi trượt tuyết ở Áo hay Thụy Sĩ hay đại loại thế, và họ chơi tennis thường xuyên - đánh đôi. Tim uống rượu vang đỏ và chơi squash và lo lắng về cân nặng. Sophie, dường như, rất mảnh mai và đi tập ở phòng tập năm lần một tuần, sau khi đi làm về, cô ta là một giám đốc bán lẻ của một chuỗi cửa hàng bán đồ nội thất.

Tất cả đều quá, quá tẻ ngắt để mô tả. Chẳng có gì lạ là anh ta điên dại vì cô. Anh ta chưa bao giờ gặp ai như cô trong đời, và nếu chẳng phải vì một chuỗi các sự kiện đã dẫn dắt Ruby đến cùng một quán bar ở Soho với anh ta đêm ấy. Và nếu như cô đang không ở trong một trạng thái tinh thần đặc biệt đêm ấy, thì anh ta đã chẳng bao giờ gặp được. Họ ở hai thế giới hoàn toàn khác nhau.

Anh ta đến cậu lạc bộ ở đường Holloway tuần trước, ngay sau khi ra khỏi chỗ làm, với complet và cà vạt, ngồi bên những người đàn ông mờ mờ nhể nhại mặc những chiếc áo phông mỏng và những người phụ nữ với hình xăm, tay cầm một cốc bia bằng nhựa, chỉ để xem cô hát. Và khi cô bước xuống sân khấu, anh ta nhìn cô kính sợ, mắt chớp chớp, miệng không cất nổi thành lời những gì anh ta muốn nói. “Em tuyệt quá,” rút cuộc anh ta cũng cố nói ra, “thực sự tuyệt vời.”

Anh ta sùng bái cô. Và Ruby cũng phải thú nhận, cô cũng khá thích như thế. Đã lâu lắm rồi kể từ khi ai đó có cảm xúc mạnh mẽ như vậy với cô và điều đó không thể nào đến đúng lúc hơn. Nhưng cô không yêu anh ta. Cô thậm chí còn không đặc biệt thích anh ta là đằng khác. Cô chỉ có thể cố gắng chịu được việc làm tình với anh ta. Nhưng ngay lúc này đây, khi mọi người khác trong đời cô khiến cô thất vọng, khi Toby sắp bán nhà, khi mẹ cô chơi cô, Con lờ tịt cô đi và Paul bỏ rơi cô, Tim là tất cả những gì còn lại, và Ruby cần anh ta, nhiều hơn là cô nghĩ.

Cô ấn nút trả lời và bắt đầu viết:

Nghĩ có khi em cũng yêu anh. Hẹn gặp anh tối nay nhé xxx.

“Đến lúc rồi,” Melinda nói, nhìn qua vai Toby, con mèo cuộn tròn nằm sát vào tường, thân hình nhô lên, xẹp xuống như một cái ống thổi xập xệ.

Toby gật đầu đồng ý. “Chúng ta đi chứ?”

Toby đỡ con mèo lên và bọc nó vào trong một chiếc khăn tắm cũ. Anh đặt nó cẩn thận vào một hộp các tông và họ đưa nó vào ô tô.

Họ ngồi cạnh nhau trong yên lặng tại phòng chờ của phòng khám thú y. Toby gãi chỏm đầu của Boris bằng ngón tay trở một cách lơ đãng. Melinda lật xem các trang của một tạp chí buồn chuyện rẻ tiền.

“Boris Veldtman?”

Toby ngược lên. Cô lễ tân mỉm cười với họ. “Hai người có thể vào được.”

“À phải,” bác sĩ thú y nói, nhìn Boris ở trong hộp, “được. Nó đã kề cận phút cuối đời rồi. Rất gần rồi. Tôi khuyên nên chích một mũi thuốc. Kết thúc hộ nó.”

“Vậy là ông không nghĩ rằng tiếp tục đợi, và để con mèo ra đi tự nhiên, thì tốt hơn?”

Bác sĩ thú y đặt tay lên môi và cân nhắc câu hỏi. “Ông có thể đưa nó về nhà và có lẽ nó còn duy trì được vài giờ nữa, một ngày nữa, cũng có thể là hai ngày. Nhưng tôi phải nói rằng ngay lúc này đây Boris đang trải qua một tình trạng khó chịu ở mức độ cao. Tùy ông thôi, nhưng đa phần mọi người có xu hướng kết thúc mọi chuyện sớm hơn là muộn.”

Toby và Melinda trao đổi một cái nhìn. Melinda gật đầu. “Được rồi,” Toby nói, “hãy làm như vậy đi.”

Bác sĩ thú y gật đầu nghiêm nghị. Một người y tá mang tới một chiếc xi lanh dùng tiêm dưới da và Toby và Melinda vỗ vỗ vào cửa Boris khi người ta tiến hành tiêm. Boris chẳng buồn giật mình khi kim tiêm chích vào da và hóa chất lạnh lùng tràn ngập trong máu con mèo.

Toby và Melinda quan sát con mèo, chăm chú. Hơi thở của nó vẫn tiếp tục dài và nặng nề, lên và xuống, trong một vài phút, rồi bắt đầu chậm lại. Melinda cầm lấy tay Toby và bóp thật chặt. Anh cũng bóp chặt tay chị, ngạc nhiên bởi cảm giác bình an mà sự đụng chạm với một người khác nhanh chóng mang đến cho anh. Một phút sau Boris ngừng thở. Toby quay về phía bác sĩ thú y. “Nó đã...?”

Bác sĩ đưa ống nghe vào mạng sườn Boris. Ông ta gật đầu. “Đúng vậy,” ông ta nói, “nó đã ra đi. Hai người có muốn tôi để hai người ở lại riêng một lát, để vĩnh biệt nó không?”

“Có,” Toby đáp, “nếu có thể?”

Bác sĩ thú y và người y tá rời khỏi phòng, Toby và Melinda đứng bên Boris, vuốt ve thân hình còn ấm nhưng hết sức sống của con mèo, nắm chặt tay nhau. Melinda sụt sịt. Toby liếc nhìn chị. Có những giọt nước mắt rơi xuống hai gò má trang điểm đậm của chị. “Tội nghiệp Boris già nua,” chị nói. “Buồn quá thể.”

“Em biết,” Toby an ủi, “em biết mà.”

“Nhưng ít ra thì bây giờ họ cũng được ở bên nhau. Con mèo và Gus. Ở trên ấy.” Chị nói, mắt ngược lên.

“Chị nghĩ thế à?” Toby, người có xu hướng nhìn cái chết một cách không lãng mạn, nói.

“Dĩ nhiên,” Melinda đáp. “Giờ thì nó cũng hóa thiên thần rồi. Một con mèo thiên thần nhỏ bé với đôi cánh, bay đi tìm cha nó. Đó là tất cả những gì nó luôn mong ước. Cha nó. Phải không nào, nhóc con?” Chị gãi gãi cái đầu đã chết của Boris và lau đi vài giọt nước mắt trên má.

“Nào,” Toby nói, chính anh bắt đầu cảm thấy hơi lúng túng, “mình về nhà thôi.”

“Nhưng còn Boris thì sao nào? Chúng ta phải làm gì với Boris?”

“Em không biết nữa. Em phỏng chừng người ta sẽ thu xếp cho nó.”

“Ồ, không được,” chị kêu lên, “không thể để nó lại đây đâu. Chúng ta phải chôn cất nó tử tế. Phải vĩnh biệt nó tử tế. Tiễn nó ra đi.”

“Chúng ta sẽ làm thế ư?”

“Dĩ nhiên rồi. Đó là điều tử tế nên làm.”

Khi họ về đến nhà cùng với Boris thì trời mưa, giờ thì con mèo đã lạnh đi và hơi cứng lại, trong chiếc hộp. Toby đi vào chỗ nhà để dụng cụ trong vườn, lục lọi một hồi, tìm trong đồng những túi phân hữu cơ, xe đẩy, đồ đạc cũ, bánh xe đạp và chậu hoa, để kiếm một cái xẻng. Năm phút sau anh xuất hiện, phủ đầy mạng nhện, tay cầm một chiếc bay.

“Em không tìm thấy cái xẻng,” anh nói không ra hơi với Melinda. “Sau khi đã lục lọi trí nhớ, em không nghĩ rằng em có một cái xẻng nào.”

“Đến Giáng sinh chị sẽ mua cho em một cái, em yêu quý.”

Toby mỉm cười, dứt khoát, bắt đầu đào, tại một điểm mà Melinda đã chọn ở cuối vườn. Đất ướt và có mùi chó già. Melinda đứng bên anh một lúc, tay cầm ô, nhưng rồi cũng rút vào bên trong nhà khi chị nhận thấy sẽ mất bao lâu mới xong. Có một lúc, một chú chuột vụt qua, bé nhỏ, màu nâu và sợ chết khiếp. Toby thót tim, nhưng tiếp tục đào. Tay anh lạnh cóng và đầu gối anh ướt, dính đầy bùn. Đời không thể bạc hơn thế này mấy nữa.

Melinda đưa Boris ra ngoài, một khi cái hố đã đào xong, và Toby nhẹ nhàng đặt cái xác bọc trong khăn tắm xuống hố. Melinda ném một nắm bùn ướt lên trên cái khăn tắm và ngay lập tức đi vào để rửa tay. Toby lấp hố nhanh chóng hết mức có thể, rồi đi vào nhà. Anh muốn tắm một cái, một bồn tắm lớn và bốc hơi nghi ngút trong phòng tắm mới, đẹp dễ của anh. Anh muốn nằm trong bồn một giờ để được sưởi ấm đến tận xương cốt, và nghĩ ngợi về sự tồn tại của mình, có thể bắt đầu một bài thơ. Nhưng Melinda đã đứng ở hành lang khi anh bước vào, với một chai Cava trong tay và tay kia cầm hai chiếc cốc.

“Ồ,” anh nói, “nhân dịp gì thế này?”

“Chúng ta sẽ thức canh xác chết.”

“Ồ, Chúa ơi. Thật không đấy?”

“Có chứ. Chúng ta vừa chôn cất một ai. Chúng ta phải có nghi lễ chứ.”

“Nhưng em sắp sửa...”

“Nào,” chị nói, cầm khuỷu tay anh, lôi vào phòng ăn. “Cởi áo khoác ra đi. Ngồi xuống. Chúng ta sẽ uống say nào.”

Leah vừa mới vui mừng nhận thấy rằng đã gần năm giờ chiều nhưng trời còn chưa tối. Năm nào cũng vậy, đúng vào thời điểm này trong năm cô đều nhận ra điều ấy và đó luôn luôn là một khoảnh khắc tuyệt diệu. Điều ấy có nghĩa là cô đã hạ được mùa đông, là cú đấm mạnh mẽ của giá rét đã qua đi. Cô mở túi xách, tìm gói kẹo bạc hà. Tay cô lướt qua một mảnh giấy. Cô lôi nó ra và mở ra đọc. Đó là mẫu giấy của Toby về chuyện đi bơi.

Leah vô cùng quý mến, hôm nay anh đã tập chống đẩy ba lần. Anh cảm thấy mình đã sẵn sàng để tấn công môn bơi lội. Nếu anh hứa không cố gắng thử biểu diễn kiểu bơi bướm, liệu em có đồng ý để anh đi cùng em đến bể bơi lần tới không? Thân mến, Toby x.

Cô mỉm cười và gấp mảnh giấy lại. Đó là lần thứ bốn mươi cô đọc nó và lần nào nó cũng khiến cô mỉm cười. Cô thích cái lối hành văn cổ cổ của anh và việc anh ký thư kèm theo một nụ hôn, như một cô gái. Có tiếng chuông cửa và cô ngược lên. Đó là Jack. Cô có cái cảm giác kỳ lạ là hai khoảnh khắc tốt đẹp đang hòa làm một và nhân đôi lên. Cô mỉm cười rộng mở.

“Jack! Xin chào!”

“Chào cô, Leah. Trông cô thật hạnh phúc!”

“Ồ, đừng có lầm. Chỉ là một khoảnh khắc thôi.”

Vẻ lo lắng hiện lên mặt Jack. “Cô không hạnh phúc ư?”

Cô mỉm cười. “Tôi ổn cả. Ông khỏe không?”

“Tuyệt lắm. Tôi đang tuân thủ chế độ ăn kiêng và giảm được chừng ba kg đấy.”

Cô liếc nhìn ông ta từ trên xuống dưới. Trông ông ta vẫn y nguyên. “Khá lắm!” cô nói. “Trông ông rất tuyệt.”

“Cảm ơn cô. Và tôi phải nói là, Leah, trông cô ngon nghề hơn bao giờ hết.”

“Ngon nghề?!”

“Đúng thế. Như một chiếc bánh pudding ngon lành vậy. Rất béo, rất nhiều kem, lại trang trí cả kem tươi bên trên nữa chứ. *Ngon nghề!*”

“Thế à,” cô cười không chắc chắn lắm. “Tôi không biết phải nghĩ như thế nào về điều ấy, nhưng dù sao cũng nên cảm ơn ông.”

“Một lời khen!” ông ta mỉm cười. “Hãy nhận nó như một lời khen. Nhưng tôi không tới đây hôm nay để khen cô. Tôi tới để mời cô đến nhà tôi ăn tối.”

“Ồ!”

“Phải rồi. Tôi có một nhà bếp chuyên nghiệp, một phòng ăn tráng lệ và chẳng nấu nướng được cho ai. Tôi cứ chờ, cứ chờ cô sẽ đến gõ cửa, nhưng cô chẳng bao giờ tới. Và bây giờ thì vợ tôi đưa mấy đứa con gái đi nghỉ một tuần! Đưa chúng đi trượt tuyết! Vậy là - tôi ở đây, một mình trong căn nhà lớn. Van xin cô hãy đến ăn tối cùng với tôi. Mang theo cả người bạn đặc biệt của cô nữa, nếu cô muốn?”

“Bạn đặc biệt của tôi ư?”

“Đúng rồi, một người phụ nữ xinh đẹp như cô hẳn phải có bạn trai chứ?”

“Có. Tôi quả thực có bạn trai.”

“À,” Jack thở dài.

“Nhưng nếu được, tôi muốn đưa bạn tôi, Toby đến. Và có thể cả một người bạn khác nữa của tôi. Một người phụ nữ?”

“Một người phụ nữ! Vâng. Làm ơn đi. Một người phụ nữ cho Jack này. Cô thật tốt bụng, Leah dễ thương. Tốt bụng lắm.”

Leah mỉm cười.

“Cô ta có đẹp không, người phụ nữ ấy? Thực ra, không, không, không, không cần nói với tôi. Cứ để ngạc nhiên đi. Tôi sẽ tưởng tượng ra một người phụ nữ thật xấu xí với răng vàng khè, tóc lưa thưa và đầy những hình xăm, và sau đó thì tôi sẽ phấn khởi.”

“Cô ấy không có răng vàng. Cô ấy...”

“Xuyt,” Jack đặt một ngón tay lên miệng. “Đừng nói gì thêm. Đừng nói gì thêm. Tôi sẽ gặp cô và Toby và người phụ nữ xấu xí của cô vào lúc tám giờ tối ngày thứ Bảy. Hãy vác bụng đói đến nhé. Tôi sẽ nấu đủ cho một tá người ăn.”

Mặt trời đã lặn, các cửa sổ phòng ăn đã trở thành những tấm gương đen ngòm và Toby cùng với Melinda đã uống với nhau được hai giờ.

“Em là một thằng cha buồn cười lắm, Toby, em có biết không?”

“Toby nhún vai. “Em á?”

“Đúng thế, chị chưa gặp ai như em bao giờ.” Melinda rót nốt chỗ rượu Cava ở chai thứ hai vào cốc của mình và đặt cái mạnh cái chai không trên mặt bàn.

“Ồ,” Toby hỏi. “Như thế thì tốt hay xấu?”

“Tốt, tất nhiên rồi. Em là một người tốt. Nhưng cũng mất một thời gian chị mới nhận ra điều ấy.”

“Ồ, Chúa tôi, thế á?”

“Phải. Chị đã nghĩ rằng em hơi tự kiêu một chút khi chị mới chuyển đến đây. Em biết đấy, hơi xa cách. Em chỉ thích một mình, không bao giờ dừng lại chuyện trò. Nhưng mấy tuần vừa qua, em có vẻ hòa đồng hơn một chút. Và em thực sự dễ thương, em biết không? Thực sự dễ thương. Em là một người có nhiều ưu điểm lắm, thực sự đấy. Nhưng chính em cũng tự làm khó một nửa cho mình.”

“Ý chị là thế nào?”

“Ý chị là - em nên ra ngoài nhiều hơn, tận dụng lợi thế của mình hơn nữa. Em biết không, em đâu có phải là một gã xấu trai. Mũi thì cũng hơi to một chút, nhưng mặt mũi em thì dễ thương mà. Mắt nâu rất đẹp. Ấy thế mà...”

“Ấy thế mà gì?”

“À, tóc em, mấy... *cái thứ* mọc trên má em nữa, cách ăn mặc của em. Em không tạo điều kiện cho bản thân chút nào.”

Toby chớp mắt nhìn Melinda kinh ngạc, chắc chắn rằng ngay bây giờ chị sẽ phá ra cười và bảo, “Chỉ đùa thôi, cậu em thân mến. Trông em tuyệt lắm.” Nhưng chị không làm thế.

“Em biết cái gì hợp với em không, Toby? Một quả đầu trọc. Em biết không, kiểu Justin Timberlake. Một chiếc tông đơ. Hạng nhất. Xén trụi tất cả.”

“Đầu em có hình dạng kỳ quặc lắm. Em không chắc đó là phù hợp nhất cho...”

“Và có lẽ em nên dành thời gian làm một chuyến thăm nha sĩ.”

“Ồ, trời đất ơi, có phải ý chị là em mắc chứng hôi miệng không?”

“Ồ, Chúa ơi, *không*. Chị sẽ không thô lỗ thế. Chị chỉ muốn nói là, để người ta đánh bóng răng cho em, làm cho nó sáng lên. Chẳng có gì khiến người ta trông già đi bằng một bộ răng không được chăm sóc, em biết đấy.”

“Thật à?”

“Ừ, ý chị là, em có nhiều ưu điểm lắm đấy, thật sự đấy. Em có ngôi nhà đẹp đẽ này; rõ ràng là em cũng có một chút tiền này xét theo sự tiêu pha gần đây của em; em là nhà thơ này. Người phụ nữ nào có thể cưỡng lại được một *nhà thơ* cơ chứ? Nhưng em thực sự cần một cuộc cải cách hình ảnh nghiêm chỉnh. Ý chị là - sao lại mặc quần áo hàng thùng cơ chứ?”

“Quần áo hàng thùng thì có gì sai trái đâu?”

“À, chúng *có mùi*, phải không nào? Chị muốn nói là - *người khác* đã mặc chúng rồi.” Chị nhún vai kiểu cách và đứng dậy. “Ngoài kia có khối quần áo tử tế giá rẻ. Em không phải mua những thứ người khác thải đi.”

“Nhưng mới đây em cũng cố mua vài thứ. Em muốn nói - một chiếc áo khoác, vài đôi giày,

một chiếc áo khoác ngoài,”

“Có. Chị thấy rồi. Và chúng cũng rất đẹp nữa. Nhưng em phải bắt đầu từ đầu, Toby thân mến. Bắt đầu lại từ đầu.” Chị nhìn anh vẻ cảm thông sâu sắc và cho tay vào thùng các tông trên sàn và lấy ra một chai tequila. “Vài hóp nhé?” chị nói, vẫy vẫy anh.

Toby nháy mắt. Anh đã say hơn mức vừa phải của một buổi tối thứ Hai nhiều rồi.

“Ồ, tới đi mà. Mình đang vui vẻ thế. Làm tới đi nhé.”

Anh mỉm cười. “Thì làm tới đi. Nhưng một chút thôi.”

“Chị sẽ đi mua đồ với em, nếu em muốn. Hướng em vào con đường đúng đắn.”

Toby nhìn Melinda một lát, bất động, không thể nghĩ hay thở hay cử động. Chị mặc một chiếc áo len lửng màu kem, đan bằng một loại sợi gì đó trông như một tấm thảm trải nhà tắm cũ, một chiếc quần bó sát bằng bông màu hồng, một đôi bốt pixie và đeo hoa tai dạng vòng. Tóc chị buộc thành túm đuôi ngựa quăn và móng tay chị sơn nâu. Thậm chí nếu Toby có thể thú nhận với bản thân là anh cần một sự cải tổ về hình thức, Melinda sẽ là người cuối cùng trên trái đất này của Chúa mà anh sẽ cho phép trợ giúp anh.

“Chị tử tế quá,” anh nói, “thật đấy mà. Nhưng giờ em đã tiêu gần hết tiền rồi, cho ngôi nhà.”

“À, này. Lời mời vẫn còn đó, nếu có bao giờ em cần đến. Em dễ thương quá, em biết không, đã làm đẹp ngôi nhà cho tất cả bọn chị. Chị muốn nói là, đừng hiểu lầm chị, trước chị vẫn thích nó, nhưng những việc mà em làm gần đây - thực sự là gây ngở ngang. Chị không bao giờ có thể cho rằng em có gu đến thế. Chị có thể nghĩ là em sẽ chọn kiểu cổ, mua đồ cũ. Em biết đấy, hàng thùng!”

“Vâng, ờ,” anh mỉm cười, nhận cốc trà rót đầy tequila. “Em cũng ngạc nhiên với bản thân mình.”

Chị giơ cốc trà của mình ra. “Nâng một ly,” chị nói, “dành cho em. Vì tất cả sự tốt bụng của em. Chúa phù hộ em, Toby, vì đã chăm lo cho chị và con trai chị. Chúa mới biết được bọn chị sẽ đi về đâu nếu không có em. Cạn ly.”

Họ chạm hai chiếc cốc cùng nhau và uống cạn.

“Toby - chị có thể hỏi em một câu hỏi riêng tư được không?”

“Ờ, được.”

“Lần cuối cùng em làm tình là bao giờ?”

“Chúa ơi, ờ, ừm, à, có lẽ cũng phải, có lẽ khoảng mười lăm năm rồi?”

“Không! Ồ, Chúa ơi, điều đó làm chị cảm thấy dễ chịu hơn rồi!”

“Tại sao - thế chị đã... lần cuối bao giờ?”

“Mùa hè năm ngoái. Ở Thổ Nhĩ Kỳ. Trước khi chị chuyển về đây.”

“Ồ, em hiểu rồi. Và đó, em đoán, là với người đàn ông chị sống chung.”

“Sống chung ư? *Đính hôn* thôi.”

“Ồ, phải rồi.”

“Đúng thế. Đáng lẽ chị giờ này chị đã kết hôn rồi. Đáng lẽ chị đã là bà Akhun Erbakan rồi. Bỗng dưng cái đồ khốn đó đánh chị.”

“Ồ,” Toby co rúm người.

“Ừ. Chị biết. Cố gắng sống đến năm bốn tư tuổi và không một người đàn ông nào dám động một ngón tay vào chị, và rồi bỗng dưng, *bụp*.”

“Chúa ơi, hẳn có làm chị đau không?”

“Không, không hẳn. Đó cũng chưa hẳn là *đánh đập*, theo đúng nghĩa. Nhưng chị đã vọt ra khỏi đó nhanh hơn em kịp nói ‘vé một chiều đến sân bay Luton’. Không có người đàn ông nào đánh được Melinda McNulty. Không đâu.” Chị lắc đầu kiêu hãnh và rót thêm hai ly tequila nữa.

“Chưa bao giờ hạnh phúc đến thế khi nhìn thấy nước Anh. Suýt nữa thì hôn lên đường bằng khi hạ cánh. Và rồi tìm thấy đứa con trai xinh đẹp của chị sống trong ngôi nhà tuyệt vời này ở một khu vực quá tốt của London. Nó gần như đã tiêu diệt máu phiêu lãng trong chị hoàn toàn.”

“Này, Melinda, chị biết đấy, em luôn luôn tự hỏi và em chưa bao giờ muốn hỏi chị trước đây, nhưng tại sao... tại sao chị lại rời bỏ Con? Tại sao chị không nuôi nấng cậu ấy?”

“À, phải rồi,” Melinda nhấp một ngụm tequila. “Một người mẹ tồi. Một người đàn bà hư hỏng. *Tự trừng phạt nào.*” Chị tự đánh vào cổ tay mình. “Chị không biết nữa. Chị đã tự hỏi mình câu hỏi này nhiều lần rồi, và chị nghĩ xét cho cùng thì đó là *sự tự ti*, em biết không? Lúc đó chị hai sáu tuổi, nhưng hai sáu tuổi *non nớt*. Bố Con không muốn liên quan. Và chị đã cố gắng, chị đã thực sự cố gắng. Chị bỏ việc và dành sáu tháng ở nhà làm mẹ, nhưng chị cảm thấy mình là một người mẹ *kém cỏi*. Kiểu như cái gì chị cũng làm sai hết cả. Thằng bé cứ liên tục ốm. Nó không chịu ăn uống tử tế và tất cả mọi người ở bệnh viện cứ khiến chị cảm thấy đó là do lỗi của chị. Và rồi mẹ chị bước vào và mặt thằng bé sáng lên, rồi nó ngừng khóc, nó như thể thiên thần và chị chỉ nghĩ rằng, em biết không, chị đang làm cái gì ở cái đất nước chết tiệt này với cái đứa bé ghét bỏ chị này? Nó không hạnh phúc; chị không hạnh phúc. Và chị biết mẹ chị sẽ làm công việc nuôi dạy thằng bé tốt hơn chị. Vậy là chị nhận cái công việc đại diện ở Tây Ban Nha. Ban đầu cứ vài tuần chị lại về nhà một lần, để thăm Con, nhưng cuối cùng chị không thể kiểm soát được nữa. Đến rồi đi, những sức ép về cảm xúc và tương tự như vậy. Và họ thật là một khối đoàn kết, Con và mẹ chị. Họ như là một ê kíp nhỏ. Chị cảm thấy bị ra rìa. Vậy là, cuối cùng, chị thôi. Chị cố gắng quên nó đi...” Chị sụt sịt và thấm mắt với một mẫu giấy bếp. “Nhưng chị có bao giờ quên đâu. Làm sao mà có thể quên được con đẻ của mình cơ chứ? Nhất là khi mình là mẹ.”

“Vậy, lần tiếp theo chị gặp Con là bao giờ? Sau cái lần cuối đó?”

“Ở đám tang mẹ chị. Ồ, Chúa ơi, thật là khủng khiếp. Thực sự đấy. Em có tưởng tượng được không? Bà mẹ đáng điếm rám nắng Tây Ban Nha xuất hiện sau mười hai năm, trong một phòng hỏa táng ở đâu đó gần Seven Sisters[34]. Và rồi, nhìn thấy Con, lần đầu tiên, thằng con trai lớn tướng, đẹp đẽ, buồn bã vô cùng, tốt bụng vô cùng. Và ai ai cũng nhòm ngó, chỉ trỏ chị, đấy là bà ta đấy, mẹ của Con đấy, con gái của Edie, đã bỏ trốn đến Tây Ban Nha và chẳng quan tâm chó gì.” Chị rùng mình. “Ngày tồi tệ nhất trong đời chị. Nhưng rồi” - một nụ cười nhỏ khiến mặt chị sáng lên - “sau đó, một khi mẹ chị đã được chôn cất xong xuôi và mọi người thôi không nhìn chị chằm chằm nữa, khi chỉ còn có chị và Con ngồi trong quán rượu sau đó, em biết thế nào không? Thật là hoàn hảo. Con trai chị không phán xét chị. Nó không kết tội chị. Con chỉ an ủi chị, em biết đấy, vì mẹ chị đã qua đời. Nó cuốn chị đi, cuốn chị đi hoàn toàn.”

“Vậy sao chị lại ra đi lần nữa? Sao chị còn đi Thổ Nhĩ Kỳ?”

Chị nhún vai và thở dài. “Cút thế. Chị chả biết nữa. Bọn chị vừa thuê được căn hộ đó cùng nhau, chị với Con, một chỗ thật sự là đẹp ở Leyton. Chị đã chọn chỗ đấy nhất có thể tìm được,

không hà tiện tí gì. Chị thực sự muốn thể hiện cho Con thấy là chị nghiêm túc, nghiêm túc với mỗi quan hệ của bọn chị. Chị ngu ngốc, thực sự đấy. Chị cứ nghĩ là bọn chị sẽ trải nghiệm một điều một điều gì đó *phi thường*, rằng bọn chị sẽ suốt ngày đi chơi cùng nhau, tìm hiểu về nhau, gần như hòa nhập vào nhau, thực sự đấy. Và rồi chị nhận ra rằng con trai chị có cuộc sống riêng, bạn bè riêng của nó, rằng con trai chị sẽ không biến chị thành trung tâm thế giới của nó. Chị tự ái, chị nghĩ vậy. Chị nghĩ là, kệ cha mày. Và làm điều chị luôn luôn làm. Bỏ đi. Đáng lẽ chị chỉ đi nghỉ thôi, nhưng rồi chị gặp Akhun và bỗng dưng chị trở thành trung tâm thế giới của một người nào đó và chị nghĩ, à, Con không cần mình, chẳng ai cần mình cả. Vậy là chị ở lại. Chị không nghĩ là con trai chị nhớ chị. Chị cũng không nghĩ rằng nó sẽ bị tống cổ ra khỏi căn hộ. Chị chỉ nghĩ là nó sẽ ổn cả thôi. Vậy là khi chị quay về và biết được là nó đã sống khổ - ồ Chúa ơi, chị chỉ muốn tự cửa bég cổ tay mình. Chị chưa bao giờ cảm thấy tệ đến thế trong đời, chỉ cần nghĩ rằng đứa con trai đẹp đẽ, tội nghiệp của mình, sống đường chợ, không có chỗ nào gọi là nhà. Chị nói em biết, bao lần chị đã thức trắng khi nghĩ đến điều ấy. Và chị sẽ không bao giờ, không bao giờ rời bỏ nó nữa đâu, chắc chắn là như thế.”

“À, vâng, em có thể hiểu cảm giác của chị, nhưng chắc chắn là đến một lúc nào đó, một người mẹ cũng phải để cho con trai mình... *làm việc riêng của nó chứ.*”

“Này, nếu Con muốn thoát khỏi chị, nó sẽ phải yêu cầu thế. Nếu không, chị sẽ dính chặt với nó như keo. Chị và đàn ông - kết thúc rồi. Chỉ có một người đàn ông trong đời chị thôi, đó là Con.”

“Ồ,” Toby nói. “Em không hoàn toàn chắc chắn...”

“Cái gì?”

“À, vì chị vẫn còn trẻ lắm. Và chị vẫn còn xinh đẹp. Thật phí hoài khi chị tự loại mình ra ngoài, chị biết đấy, khả năng... *yêu.*”

“Không,” chị lắc đầu, “chị đã thử tình yêu và nó thật đáng chán. Cực kỳ. Tình yêu duy nhất đáng giá là tình yêu đối với con cái mình. Những thứ khác chỉ là sương khói.”

Họ cùng uống nốt chỗ tequila và ngồi trong im lặng suy tư một lát. Và rồi chuông cửa reo.

Toby nặng nề đứng dậy. Anh say kinh khủng. Sàn nhà dưới chân anh như thể làm bằng mút và những hộp các tông cứ tách khỏi tường và lao vào lối anh đi. Anh vấp ngón chân vào góc cầu thang và không thể nhớ được phải vận tay nắm cửa về bên nào để mở cửa trước. Anh phải mất một hai phút để nhận thấy người đàn ông đang đứng trước cửa với chiếc va li và cái mũi chảy

máu. Anh biết anh ta trông quen quen, nhưng anh cần thêm thông tin để nhận dạng anh ta.

“Xin chào Toby,” người đàn ông nói.

“Xin chào ờ...”

“Tim đây. Anh nhớ không? Bạn của Ruby. Cô ấy có nhà không?”

“Chúa ơi. Tôi không biết nữa. Tôi đã... Tôi đã không để ý. Cô ấy có thể ở nhà đấy. Để tôi xem.” Anh đứng dưới chân cầu thang gọi. “RUBY! RUBY!”

Cô xuất hiện ở chiếu nghỉ, tay cầm điều thuốc và trông có vẻ bực mình.

“Cái gì thế?”

“Bạn em ở đây này.”

“Bạn nào?”

“Ờ...” Toby thở dài. Anh đã lại quên mất rồi. “Xin lỗi, anh nói anh tên gì nhỉ?”

“Tim,” người đàn ông rít lên, thấm chút máu trên mũi.

“TIM!”

“Cái gì?” Ruby hét lên. “Ồ, Chúa ơi.”

Toby mỉm cười vẻ biết lỗi với Tim. “Cô ấy đến bây giờ. Anh có muốn...?” Anh mở rộng cửa cho anh ta. “Tôi sợ là tôi đang say quá. Tôi cũng phải xin nói luôn là hiếm khi tôi say. Đặc biệt là vào một buổi tối thứ Hai. Nhưng chúng tôi vừa mới chôn cất con mèo, anh biết đấy, và chuyện này nối chuyện kia và, aaah, cô ấy đây rồi...”

“Ồ, Chúa tôi, Tim. Mũi anh làm sao thế?”

“Sophie.”

“Cái gì cơ?”

“Sophie đánh anh.”

“Sophie đánh anh? Thánh thần ơi. Tại sao?”

“Bởi vì anh kể với cô ta về em.”

“Ồ, mẹ kiếp. Tim.”

“Và anh đã bỏ cô ta rồi. Xem này.” Anh ta chỉ vào chiếc cặp Samsonite màu bạc của mình.

“Anh đã bỏ cô ta, Ruby. Anh tự do rồi.”

Trong khi Leah đi về gần tới cửa nhà mình đêm hôm đó, một chiếc taxi dừng lại trên đường và một người đàn ông bước ra. Anh ta đưa một chiếc va li lớn ra khỏi xe và kéo nó trên vỉa hè, rồi lên bậc thềm của Nhà Chim Công. Leah nhìn theo từ phía đường bên này, tự hỏi anh ta là ai và anh ta làm gì. Cô cũng thoáng nghĩ đó có thể là bố Toby, nhưng trông anh ta còn trẻ quá. Và, bên cạnh đó, tháng sau bố Toby mới đến cơ mà. Cô đứng đợi xem ai ra mở cửa. Đó là Toby. Trông mặt anh hơi đỏ và anh có vẻ hơi chệnh choáng. Cô không nghe được hai người nói gì nhưng người đàn ông có vẻ là một người lạ đối với Toby. Rồi thì, Toby mở hần cửa, và người đàn ông bước vào. Và rồi cửa khép lại.

Leah đứng nhìn chăm chú ngôi nhà một lát. Da cô nổi gai lên vì tò mò. Người đàn ông đó là ai? Tại sao anh ta lại mang theo va li. Anh ta là bạn ai? Cô đã không còn biết gì về chuyện ai đi, ai đến Nhà Chim Công kể từ khi Amitabh chuyển về ở chung lại với cô. Nhưng giờ thì cô có một lý do hoàn hảo để bắt kịp với thông tin rồi.

Đó là lời mời của Jack.

Cô đi sang đường và gõ cửa. Toby ra mở cửa. Giờ đây khi cô ở gần kề anh, rõ ràng là anh rất say.

“Ồ, trời ơi,” anh kêu lên. “Leah. Gặp em thật vui làm sao.”

“Cũng lâu rồi nhỉ.”

“Anh biết. Lâu quá rồi. Đó là lỗi của anh hoàn toàn.”

“Không. Là lỗi của em. Đáng lẽ em đã định đến mấy lần rồi...”

“À,” Toby mỉm cười, “giờ em đây rồi. Và em cũng thấy là anh phần nào say rượu. Anh e là thế. Melinda và anh đã có một nghi lễ tưởng niệm.”

“Ồ, không. Cho ai cơ?”

“Cho Boris. Borissy Boris bé nhỏ. Đáng buồn thay không còn trên cõi đời này với ta nữa. Nhưng cũng hạnh phúc thay. Nếu em tin vào các thiên thần. Em có tin vào các thiên thần không Leah?”

Leah mỉm cười. Toby thật vui tính khi anh say. “Không,” cô đáp, “em không tin. Nhưng dường như người ta bắt đầu tin vào thiên thần khi bị mất người mình yêu quý. Anh có tin vào thiên thần không?”

Toby lắc đầu. “Không, không. Đặc biệt là thiên thần mèo.”

“Thế còn về các linh hồn?”

“Không. Không có linh hồn nào. Ngoại trừ, có lẽ chỉ có tequila. Em có muốn một ly không?”

Leah chớp mắt nhìn anh.

“Không. Anh đoán rằng đó không phải là một lời đề nghị đặc biệt hấp dẫn, vào lúc bảy giờ tối ngày thứ Hai.”

Toby dựa vào khung cửa và mỉm cười với Leah. Cô cũng mỉm cười đáp lại. “Em nghĩ anh có nên cạo trọc đầu không?” anh hỏi, tay xoa xoa lên mớ tóc xoắn bù xù của anh.

Leah cười vang. “Cái gì cơ?”

“Melinda cho rằng tóc tai anh gớm quá. Nói rằng anh nên cạo nó đi, giống như một ngôi sao nhạc pop nào đó. Em nghĩ thế nào, Leah?”

“Không,” cô lắc đầu và lại cười, “hình dáng đầu anh không hợp để cạo trọc đâu.”

“Đấy, thì anh cũng nói y hệt như thế mà.” Anh đứng thẳng người lên. “*Y hệt*. Em là người có óc quan sát, Leah. Những gì em lưu ý về người khác thật là xuất sắc. Anh ước anh được giống em hơn.”

Leah nhún vai và mỉm cười. “Anh cũng có óc quan sát hơn anh tưởng đấy.”

“Anh không nghĩ thế. Ví dụ như, nếu anh là người biết quan sát hơn, thì hẳn anh đã có thể đoán rằng em và bạn trai em sẽ tái hợp. Và nếu anh thực sự biết quan sát thì hẳn anh đã có thể tiên liệu rằng bạn trai mới của cô ấy sẽ đến trước cửa nhà anh vào tối ngày thứ Hai, rồi bỏ vợ anh ta. Nhưng anh không thể. Anh chẳng nhìn thấy gì. Anh chẳng nghe thấy gì. Anh ngồi một mình, cắt liên lạc. Một ốc đảo...”

“Chẳng có người nào là một ốc đảo đâu, Toby.”

“Này thế thì anh sẽ là mũi đất còn em, Leah, em sẽ là bờ nổi.”

Anh mỉm cười yếu ớt với cô và lại dựa vào tường lần nữa. “Ồ, Chúa ơi,” anh rên lên, gục đầu vào hai bàn tay. “Nghe anh xem nào. Hãy nghe anh xem nào. Một thằng ngốc say rượu và ra về. Và anh chắc chắn rằng em không đến đây để nghe những lời thở than đáng thương hại của anh đâu. Anh có thể giúp gì em, Leah dễ mến, dễ thương? Em có muốn vào nhà một lát không?”

Cô quay lại liếc nhìn căn hộ của mình, nơi cửa sổ sáng đèn chứng tỏ dấu hiệu có người. “Không,” cô nói, “không. Em nên về thì hơn...”

“Phải, phải, phải. Dĩ nhiên, dĩ nhiên, dĩ nhiên.” Toby gật đầu dứt khoát.

“Nhưng em chỉ muốn anh biết rằng, hôm nay Jack đã đến cửa hàng. Jack người Ý ấy mà?”

“Ồ, thế hả?”

“Và anh biết không? Ông ta mời em đến ăn tối vào ngày thứ Bảy. Và ông ta nói rằng em có thể dẫn theo bất cứ ai em muốn.”

“Nào, nào, nào.”

“Thế nào? Anh có rồi không? Tối thứ Bảy?”

“Cái gì? Anh á?”

“Vâng. Anh và Melinda.”

“Ồ, Chúa tôi. Ý em là, chuyện này ư? Vụ mai mối lớn ấy ư?”

“Vâng,” Leah nói. “Đó chính là ý em.”

“Ồ, Chúa ơi. Thật là hay. Ý anh là, có, anh rồi. Và anh nghĩ là Melinda cũng thế. *Chị Melinda!*” anh gọi với ra sau lưng.

“Gì?”

“*Tối thứ Bảy chị có rỗi để đi ăn tối không?*”

“*Còn tùy. Ai mời?*”

“*Em. Em mời.*”

“*Thế thì, có.*”

Toby mỉm cười. “Tuyệt lắm. Vậy thì, sẽ có những ai ở đó?”

“Anh, em, Jack và Melinda.”

“Và thế còn Am...Ama...?”

“Không. Amitabh thì không. Anh ấy ghét đi thế lắm.”

“À, tuyệt lắm. Tốt quá.”

“Và nữa - chẳng phải đã tới lúc chúng ta đi bơi sao?”

“Ồ, vậy là em nhận được mẫu giấy nhắn tin của anh hả?”

“Vâng, Amitabh chuyển nó cho em. Em chỉ, anh biết đấy...?”

“Ừ. Anh có biết. Anh biết, anh biết, anh biết. Anh *biết mà*.”

“Thế thì, chúng ta sẽ đi chứ?”

“Đi đâu cơ, Leah dễ thương?”

“Đi bơi? Có thể, tuần này nhé?”

“Ừ. Chúng ta sẽ đi. Chắc chắn rồi. Hôm nào em muốn đi?”

“Chiều thứ Năm được không? Đó là ngày nghỉ của em.”

“Chiều thứ Năm, được rồi. Anh sẽ đầu tư một chiếc quần bơi mới. Và có lẽ cả kem phun nhuộm da St Tropez nữa.”

“Tối thứ Bảy em đi chơi,” một lát sau cô nói với Amitabh.

“Ồ, thế à,” anh đáp, gỡ rối sợi dây của tai nghe. “Đi đâu?”

“Đi chơi với Toby.”

“Cái gì - anh chàng bên kia đường á?”

“Vâng.”

Anh nhìn cô dò hỏi.

“Tại sao nhỉ?” Cô nói, sừng cồ lên. “Có gì sai trái đâu.”

“Chẳng có gì *sai* cả. Chỉ hơi lạ một tí, thế thôi.”

“Lạ?”

“Ừ. Lạ. Ý anh muốn nói, anh ta kỳ quặc. Anh ta không phải loại người em thường kết bạn.”

“Anh ấy chẳng kỳ quặc gì đâu. Anh ấy rất có duyên, thực ra và nói.”

“Được rồi, được rồi. Không cần phải sủng cồ lên như thế. Anh chỉ không chắc chắn lắm về anh ta thôi. Em nghĩ anh ta có thích em không?”

Leah đổ mì Ý hình nơ vào nồi nước sôi và thở dài. “Không, dĩ nhiên là anh ấy không thích em.”

“Anh ta đồng tính à?”

“Không. Đừng có ngốc thế. Anh ấy đã từng có vợ.”

“Chúng ta cũng biết rằng điều ấy chẳng có ý nghĩa gì...”

“Này, dẫu sao. Anh ấy cũng không phải dân đồng tính đâu. Anh ấy đã từng phải lòng cái cô gái tóc sẫm ấy, Ruby, nên anh ấy không thể là đồng tính.”

“Làm sao mà em biết được? Anh ta bảo em à?”

“Không, điều ấy chỉ... *quá hiển nhiên*.”

Leah dùng nĩa để đảo chỗ mì Ý và lấy trong tủ lạnh ra một lọ sốt pesto. Cô thấy cuộc đối thoại này khiến cô thật bức mình.

Cô thấy Amitabh khiến cô thật bức mình. Toàn bộ tình huống này khiến cô nghĩ đến bộ phim *Truly Madly Deeply*, khi người tình nhân đã chết biến thành ma quay trở về với cô người yêu và chọc tức cô ta. Amitabh, không nghi ngờ gì hết, là một người ấm áp và dễ thương. Nhưng anh cũng thụ động khủng khiếp và ảo lá đến khó tin. Anh tồn tại trong một quả bóng ở đây và trong lúc này. Anh không nhìn thấy toàn bộ bức tranh lớn hay tự hỏi mình những câu

hỏi lớn. Tất cả chỉ là sự ấm cúng, tiện nghi và trải qua cuộc sống với sự dễ dàng chung chung. Anh chẳng có những góc khuất, những vết rạn, không có những bước ngoặt nhỏ của những bí ẩn lôi cuốn. Trong khi Toby như thể một chiếc bàn làm việc kiểu Victoria, đầy rẫy những ngăn kéo nhỏ và những lỗ, những khoang bí mật, Amitabh giống như một hộp đựng chần.

“Thế anh ta sẽ đưa em đi đâu, anh chàng quyến rũ già nua ấy?”

“Bọn em đi ăn tối,” cô nói.

“Hay lắm,” Amitabh nói, cắm tai nghe vào bộ loa, “rất là hay.”

Leah xúc một ít sốt pesto ra khỏi lọ và bỏ vào trong chiếc bát lớn, thăm lặng nghiền răng.

Ruby mở mắt.

Cái nhìn của cô chiếu thẳng vào một chiếc vali lớn bằng nhôm. Cô nhắm mắt lại.

Cô hít một hơi thật sâu và quay đầu sang trái. Tim đang nằm đối diện cô, nhìn cô đăm đăm. Cô giật mình.

“Xin lỗi em,” anh ta nói, vén tóc lên khỏi mắt cô. “Xin lỗi em. Anh chỉ... thật là tuyệt vời, được tỉnh giấc cùng em.”

“Ồ, Jesus, Tim. Chúa ơi, em vừa mới thức giấc. Hãy để em có cơ hội, anh biết đấy...”

Cô trở mình nằm nghiêng xa anh ta ra.

“Khá lớn chuyện phải không?” Tim hỏi.

“Có thể nói như thế đấy.”

Anh ta lăn vào phía cô và hôn lên vai cô. “Sẽ ổn thôi mà, Ruby - em yêu, em sẽ thấy. Anh sẽ thu xếp mọi chuyện ổn thỏa.”

Anh ta ra khỏi giường và bắt đầu mặc quần áo. Ruby liếc anh ta qua khóe mắt, nhìn thân hình to bản, trắng của anh ta, chỗ da rám nắng vì trượt tuyết dừng lại ngay dưới cằm, trông như thể người ta tẩm anh ta vào một thùng dầu Creosote vậy. Cô nhìn những túm lông đen mọc trên ngực anh ta, có hình dạng như cánh thiên thần. Và cô nhìn giới vật mềm nhũn của anh ta, treo bên dưới bụng như một tay leo núi trần trụi bị mắc vào một móm nhô ra. Cô thở dài và nằm ngửa ra. “Thế anh đi đâu đấy?” cô hỏi.

“Đến văn phòng. Anh vừa đi nghỉ về. Anh không xin nghỉ thêm được nữa. Nhưng - vào ngày thứ Bảy, em và anh sẽ đi tìm căn hộ.”

“Chúng ta sẽ đi ư?”

“Ừ. Em thích ở đâu nào? Anh luôn luôn thích được ở Clerkenwell. Em thấy sao? Một căn hộ trong khu nhà kho. Hay ở Soho? Một căn penthouse nho nhỏ ở giữa thành phố?”

“Cái gì - anh định mua căn hộ cho em á?”

“Không. Không mua. Thuê. Trong lúc này.”

“Nhưng em không trả nổi tiền thuê nhà ở đây, chứ đừng nói tới khu Tây.”

“Đừng ngốc thế.” Anh ta nói, mỉm cười với cô, vẻ khoan dung. “Em không phải trả cái gì hết. Để đó anh lo. Anh nói em nghe...” Anh ta tròng chiếc cà vạt hiệu Thomas Pink quanh cổ và gấp cổ áo sơ mi xuống. “... Em cứ nghĩ về chuyện đó đi. Hãy lên danh sách những chỗ em thích sống. Tối nay mình sẽ nói chuyện.”

“Được thôi,” Ruby đáp, tâm trạng đã khá lên nhiều khi nghĩ đến căn hộ quanh co với một phòng ngủ nhỏ ở bên trên một cửa hàng bán đồ chơi tình dục ở Soho, “hãy làm thế.”

Con mở chiếc hộp các tông màu vàng và lấy phần ăn Big Mac ra. Cậu xem xét nó một lát trước khi đưa lên miệng, nhìn chăm chăm vào những hạt vùng màu nhạt, vào lát thịt màu cận đầu thò ra ở mép chiếc bánh. Cậu lật lớp bánh lên và nhìn vào lổn nhổn nước sốt, rau diếp ướt, lớp mayonnaise bóng nhẫy. Cậu đẩy bánh lại và bỏ vào hộp.

Cậu đang ngồi trong phòng uống trà ở chỗ làm, xung quanh là những người đàn ông khác, những tờ báo, những miếng sandwich ăn dở và cốc nhựa. Cậu cầm hộp giấy đựng khoai tây chiên lên, và ăn chúng một cách máy móc như rô bột, trong khi lật xem các trang báo *Evening Standard*.

“Connor McNulty, em không thể tin nổi! Em vừa quay lưng đi năm phút và anh đã quay trở lại với McDonald’s rồi!”

Con ngược lên. Những người đàn ông khác trong phòng nghỉ cũng làm vậy. Đó là Daisy. Cô mặc một chiếc quần soóc bằng da màu nâu, một chiếc áo sơ mi màu kem và áo khoác ngắn màu xám. Tóc cô tết thành một bím mỏng và cô cầm một túi giấy của cửa hàng đồ ăn nhanh cao cấp ở góc phố.

“Daisy,” cậu nói. “Em đi làm lại rồi. Anh không để ý đấy.”

“Vâng.” Cô đặt chiếc túi giấy xuống bàn và ngồi xuống cạnh cậu. “Thực ra hôm qua là ngày đầu tiên em quay lại làm việc.”

“Chúa ơi, em có khỏe không? Trông em... tuyệt lắm.”

“Vâng.” Cô gật đầu. “Em cảm thấy khá tốt. Ở nhà một thời gian cũng tuyệt lắm. Một chút chăm nom theo lối cổ của bố mẹ cũng tốt. Anh khỏe không?”

“Ừ. Anh cũng tốt thôi.”

“Tốt lắm,” cô mỉm cười, và kéo chiếc túi giấy lại gần. “Này, em mua panini cho chúng ta. Cá ngừ với pho mát, hoặc giăm bông với pho mát. Anh thích loại nào? Nếu như anh còn có chỗ trong dạ dày sau khi đã ăn *chỗ khoai rán McDonald’s kia*, thế đấy.”

Con cầm lấy chiếc bánh Panini với cá ngừ và cười tươi. “Ở nhà đang thay lại bếp. Chẳng có chỗ nào để làm sandwich cả.”

“Đó không phải là lý do.” Daisy liếm dầu trên ngón tay. “Các cửa hàng bán đồ ăn nhanh cao cấp là để phục vụ những lúc như vậy mà.”

“Dù sao, em biết không?” Cậu chỉ vào phần Big Mac. “Anh không thể ăn được. *Thành thật* mà nói, anh chỉ nhìn nó, anh muốn nói là thực sự nhìn nó. Và thế thôi. Anh phải đóng nắp hộp lại.”

“Hua ra!” cô kêu to. “Anh đã khỏi rồi! Em đã hoàn thành nhiệm vụ của mình.”

Con mỉm cười và cắn một miếng panini.

Cô nói, thận trọng. “Em nhớ anh.”

Con liếc nhìn cô. Cậu cố gắng nghĩ ra điều gì đó không tương tự nhưng cũng không vô tâm để đáp lại cô. Cậu không thể nghĩ ra. Thay vào đó cậu mỉm cười uể oải nhìn cô.

“Đại loại... em không biết nữa,” cô nói, “đại loại em nghĩ rằng anh sẽ ghé thăm. Hoặc điện thoại cho em.”

“Ừ,” cậu nói, nhìn chằm chằm chiếc bánh. “Ừ. Anh biết. Anh chỉ... Nó chỉ...”

“Không sao,” cô nói. “Em không mong anh sẽ giải thích. Em muốn nói là, bệnh tật có thể khiến người ta sợ hãi. Đặc biệt là ở lứa tuổi của chúng mình. Em hiểu đó là điều không phải ai cũng biết phải làm sao. Nhưng một cuộc điện thoại thì cũng hay hơn.”

“Ừ,” cậu đáp. “Em nói đúng. Anh xin lỗi.”

“Mimi nói rằng...” cô dừng lại.

“Nói gì?”

“Chị ấy bảo có thể bố mẹ đã làm anh ngại. Máy chuyện đến nhà chơi.”

“Không.” Cậu lắc đầu. “Sao anh lại phải sợ vì thế chứ?”

“Em không biết nữa. Có thể là hơi quá? Hơi quá sớm.”

“Không anh nói với em rồi. Bố mẹ em được lắm.”

“Thế thì tại sao?” cô hỏi.

“Tại sao gì?”

“Tại sao...” mắt cô đầy nước, “tại sao em chẳng có tin gì của anh trong suốt hai tuần qua?”

Cậu nhìn cô đăm đăm, tuyệt vọng cố gắng tìm một lời giải thích không khiến cô khóc thêm.
“Ồ, Chúa ơi, Daisy...”

“Có phải vì em không? Có thực là không phải vì em ốm hay vì gia đình em không? Có phải chỉ vì thực ra anh không để ý em không?” Một giọt nước mắt lăn ra từ mắt cô và chảy xuống gò má. Nó tiếp tục rơi đến khóe miệng cô khi cô chùi nó đi. “Bởi vì nếu là như vậy thì em thực sự muốn biết.”

“Không phải, dĩ nhiên là không.”

“Thế thì là cái gì chứ? Bởi vì, thực đấy, nó không hoàn toàn bình thường đâu, phải không, viết cho một ai đó một bài thơ, nói với người ta là yêu họ, rồi bỏ họ ở bệnh viện, ốm nặng, và không liên lạc nữa?”

Căn phòng rơi vào im lặng, trừ có âm thanh nhỏ xíu của Rachel Steven phát ra từ Capital Radio và giọng nói của Daisy.

“Em không hiểu gì hết,” cô tiếp. “Chẳng hiểu chút nào. Và em bước vào đây, em tìm mọi lời giải thích hộ anh - rằng có thể anh hoảng sợ vì bệnh tật của em, vì gia đình em. Và em sẽ bình tĩnh và mọi chuyện sẽ được giải quyết và sẽ ổn thôi. Nhưng không thể, phải không nào?”

Con liếc nhìn những người đàn ông khác trong phòng, qua khước mắt. Tất cả họ cùng quan sát, cùng lắng nghe. Cậu nhún vai, “Mọi chuyện có gì đâu,” cậu nói.

“Thật không?”

“Ừ. Anh chỉ. Chỉ là, không... *Chúa ơi.*”

“Không, ổn cả thôi.” Daisy bỏ chiếc panini của cô xuống mặt bàn và đứng dậy. “Thực đấy. Hoàn toàn ổn. Đừng có bận tâm cố giải thích làm gì. Chỉ làm mọi chuyện tồi tệ hơn mà thôi.” Cô nắm lấy quai túi xách bằng bàn tay trắng như phấn của mình, nhìn Con một lát và đi.

Căn phòng chìm vào yên lặng. Con nghe thấy tim mình đập thành thịch trong lồng ngực. Cậu đánh rơi chiếc bánh của mình.

“Jesus, Con,” ai đó nói, từ cuối phòng, “cậu thật là một thằng đáng khinh.”

Tối thứ Ba, Melinda đi đến phòng Toby. Chị cầm theo một chiếc hộp.

“Bây giờ,” chị nói, đi qua mặt Toby về phía giường của anh. “Đừng sợ nhé, nhưng chị đến để giải quyết cho em đây.”

“Giải quyết cho em cái gì cơ?”

Chị mở hộp và lấy ra một chiếc máy màu đen kèm theo một sợi dây. Nó to cỡ một chiếc điện thoại di động. Chị nhìn quanh tường để tìm ổ cắm, rồi chị cắm chiếc máy. “Bây giờ,” chị nói, đẩy chiếc ghế văn phòng của anh ra xa cái máy tính, về phía giường, “lại đây.” Chị vỗ vào cái ghế. “Ngồi xuống.”

“Ờ, chị Melinda, cái gì...?”

“Tin chị đi Toby. Đây là một điều tốt cho em. Em sẽ không bao giờ, không bao giờ ân hận về chuyện này, dù chỉ một phút. Giờ - ngồi - xuống.”

Anh làm theo mệnh lệnh của chị và liếc nhìn chiếc máy màu đen trong tay chị, vẻ căng thẳng. Anh lại đứng lên, đột ngột, khi chị bật máy lên và nó bắt đầu rung rất, rất to.

“Ồ, Jesus.” Anh nói, và nhìn nó chằm chằm vẻ hốt hoảng. “Chị định làm gì em thế?”

“Cứ ngồi xuống nào, và em sẽ thấy.”

Toby cố gắng thư giãn. Anh giả sử là cái thứ rung rung kia là một thiết bị mát xa và chuẩn bị tinh thần đón nhận một cảm giác dễ chịu giữa hai bả vai. Thay vào đó, Melinda bắt đầu cọ cọ nó vào xương gò má anh. Chị đưa đi đưa lại nó ở phía mặt bên trái của anh và, anh phải thú nhận là, nó cũng không hoàn toàn gây cảm giác khó chịu.

“Dễ chịu không?”

“À, cũng không tệ, nhưng...” Anh dừng lời khi mắt anh bắt gặp chiếc hộp nằm trên giường. Có một hình ảnh của chiếc máy trên nắp hộp kèm theo dòng chữ “Bộ tạo kiểu tóc” và “tông đơ”. Anh nhìn xuống sàn nhà. Những lọn tóc nhỏ xíu đang nằm trên sàn. Anh vỗ tay vào má, nơi gần nửa đời anh luôn luôn có hàm râu. Anh cảm nhận làn da, mịn màng và mềm mại, giống như da bụng của một con mèo con. “Ồ, Chúa tôi! Chị Melinda! Không!”

Anh đứng dậy và cảm thấy cái máy đang lướt đi trong tóc.

“Cút thật, Toby, ngồi yên nào?”

“Ồ, Chúa ơi,” anh tóm lấy bên đầu mình và cảm thấy một đường trượt lóc. “Ồ Jesus!”

“Toby, hãy ngồi xuống nào.”

“Không! Em không ngồi.Ồ, Chúa ơi, chị đã làm gì thế! Chị đã làm gì thế?!” Anh chạy vội lại chỗ gương và nhìn vào bóng mình. Anh thiếu mất râu một bên má và một phần tóc. Trông anh giống như đang mang một căn bệnh kinh khủng, kinh khủng.

“Toby, đừng có sợ. Lại đây và chị sẽ giải quyết nốt nó cho em.”

“Em không thể tin là chị lại cạo râu má của em.”

“À, thế em nghĩ chị sẽ làm gì với một cái tông đơ chứ?”

“Em đâu có biết đó là cái tông đơ.”

“Này, thế em nghĩ chúng là cái gì mới được chứ?”

“Em không biết, một cái thiết bị mát xa nào đó. Em nghĩ chị sắp sửa mát xa cho em.”

Melinda đưa tay lên miệng và phì ra cười. “Ồ, cút thật,” chị nói. “Ồ cha mẹ ơi, Toby. Chị xin lỗi. Chị cứ nghĩ là ai cũng biết trông cái tông đơ như thế nào.”

“Vâng, à, có lẽ không phải thế.” Toby nhìn mình trong gương lần nữa. Anh quay đi, trong kinh hoàng. “Ồ, Chúa tôi, Melinda. Chúng ta phải làm gì bây giờ?”

Con hít một hơi. Cậu sờ tay lên tóc và nhìn vào bóng mờ mờ của mình trên cửa sổ đen ngòm. Cậu lại thở ra. Rồi cậu đẩy cửa đi vào ban thời trang, với một dáng vẻ mà cậu hy vọng là nhẹ nhõm và thuần túy công việc. Thứ đầu tiên cậu nhìn thấy là phía sau đầu của Daisy. Cô đứng gần chiếc máy fax, nhìn một tài liệu đang đùn ra từ chiếc máy, từng tờ một. Cô mặc một chiếc áo len dài trùm qua một chân váy xòe bằng ren màu kem và đi đôi boots màu nâu nhạt, tóc búi. Con đẩy chiếc xe thật nhanh về phía khay thư tín gần bàn của Daisy, hy vọng là cô sẽ không quay ra và nhìn cậu. Một cô gái đeo kính gọng sừng đưa cho cậu một bao thư, không mỉm cười. Cậu thả nó vào trong xe và tiếp tục đi. Vừa khi cậu đi tới chỗ khay thư tín, điện thoại của Daisy reo. Cô chặc lưỡi, thở dài và quay lại. Khi cô nhìn thấy Con đang ở gần bàn của cô, cô chờ người ra, một thoáng trước khi quay đi chỗ khác. Cô trở về bàn của mình và cầm điện thoại lên.

“Xin chào. Daisy Beens.”

Con quay đi và bắt đầu chất các thứ trong khay vào xe đẩy. Daisy đang nói chuyện với ai đó. Nghe có vẻ như bạn của cô.

Một phút sau cô đập máy và đi về phía cậu.

“Tôi còn vài lá thư nữa,” cô nói, lạnh lùng. “Anh có thể chờ một chút.”

Cậu gật đầu cộc lốc và chờ đợi trong khi cô soạn thư từ. Cậu chăm chú nhìn bầu trời u ám, trĩu nặng mưa bên ngoài cửa sổ. Ai đó ở cách vài dãy bàn ré lên cười. “Không!” cô thì thào qua điện thoại. “Đó là điều kinh khủng nhất tớ từng nghe!”

Một người phụ nữ trung niên đi ra khỏi một văn phòng, theo sau là một thuộc hạ trẻ vể lo lắng tay cầm tập giấy. Daisy quay lại và đưa cho Con một xấp nhỏ phong bì màu kem. “Hạng nhất,” cô nói, “làm ơn.” Và rồi cô trở lại chỗ máy fax và cầm tập giấy lên.

Con đẩy chiếc xe trở ra hành lang và thở ra, từng thớ thịt rần rần cảm giác xấu hổ, tội lỗi và buồn bã.

Toby liếc nhìn giờ trên máy tính.

11 giờ 23 phút sáng.

Anh thở dài và lôi đôi bốt ở dưới gầm giường ra.

Anh quần một chiếc khăn quanh cổ và cầm lấy cái cốc cũ.

Anh dừng lại trước khi rời khỏi phòng, và liếc nhìn bóng mình trong gương. Anh vẫn chưa thể quen với người đàn ông gần như trọc lóc đang nhìn vào anh. Họ buộc phải cắt tất cả đi. Melinda đã cố gắng cắt ngắn đằng sau và hai bên, nhưng trông Toby giống hệt một thằng phát xít mới. Vậy là chị đành tiếp tục với cái tông đơ cho tới khi anh chỉ còn lại chút chân tóc lỏm chỏm, lưa thưa. Hai bên râu má thì không thể nào cứu vãn. Chị đã cắt nốt bên kia và Toby dõi theo chúng rơi từng tùm xuống sàn nhà với sự ghen ngào, buồn bã.

Nhìn thấy quá nhiều diện tích khuôn mặt khiến anh lo ngại. Anh thường xuyên cảm thấy như mình không cài khóa quần, hoặc bị hở quần lót. Anh vuốt liên tục hai gò má, cảm nhận những thứ đã từng ở đó. Da đầu anh trông lạ kỳ, hồng và cóm nắng, như cái tinh hoàn. Giờ anh gần như thường xuyên đội mũ. Melinda cứ khẳng khẳng là trông anh rất tuyệt, “như cái tay diễn viên trong phim *Dr. Who*”. Nhưng trong mắt anh thì anh trọc lóc - và trông hơi đáng ngại. Anh nhe răng với bóng mình, và nuốt một hơi thở dài.

Trong nửa tiếng nữa anh phải đến chỗ nha sĩ. Anh đã gọi điện để đặt hẹn, với một chuyên gia làm sạch răng và họ, không hiểu bằng mảnh khốe nào, mà lại đặt cho anh một cuộc hẹn tiêu chuẩn nữa. Hàng năm nay rồi anh chưa đi gặp nha sĩ. Họ sẽ, anh biết mà, nhổ mất một nửa chỗ răng của anh và khoan lỗ lên nốt nửa kia. Anh sẽ phải ở đó ít nhất ba tiếng đồng hồ và ra đi với cảm giác như mình vừa nhai một cốc thủy tinh. Nếu anh may mắn.

Toby không sợ nha sĩ - chỉ bức họ thôi. *Bác sĩ* đâu có bắt ai một năm đến khám hai lần để kiểm tra xem mình có ổn không. Bác sĩ đợi đến khi người ta cảm thấy đủ ốm để tự giác đến

khám bệnh. Tại sao nha sĩ không làm như thế nhỉ? Tại sao nha sĩ cứ làm cho người ta cảm thấy tội lỗi nếu lâu lâu không đi khám? Chắc chắn không đến khám là một điều tốt chứ lị, bởi như vậy có nghĩa là người ta không đau đớn gì, rằng mọi thứ vẫn trôi chảy tốt đẹp.

Anh cầm đôi bột và chiếc cốc xuống dưới nhà. Anh đặt chiếc cốc lên mặt bếp lát tấm granite màu đen trong căn bếp mới và bắt đầu xỏ chân vào bột. Đêm qua đã lắp xong xuôi tủ bếp và đó là, dĩ nhiên, căn bếp đẹp nhất mà Toby từng thấy. Các tủ bếp sơn màu cà tím, với một chiếc bếp ga sáu hòng đốt và một lò nướng BBQ, một quầy bar để ăn sáng và một chiếc tủ lạnh kiểu Mỹ với hai cửa lớn với vòi nước. Sàn bếp được bào sạch và đánh véc ni màu gỗ cây óc chó còn trần nhà lắp lánh chùng một tá đèn halogen. Và nhờ có sự mua sắm khôn ngoan của Damian, toàn bộ chỗ ấy chỉ vượt ngân sách dự chi của anh có 5000 bảng mà thôi.

Những hộp đựng thực phẩm của Melinda đang chất đống sau cửa, chờ đến tối nay để dỡ ra. Thò ra ở trên cùng là chai rượu tequila của chị. Trước khi anh có thời gian để hỏi xem mình đang làm gì, Toby đã vặn nắp chai ra và nuốt ba ngụm lớn. Anh không tin tưởng vào thuốc gây tê. Nếu như có nha sĩ nào sắp sửa rạch mồm anh ra, thì anh muốn chắc chắn là anh sẽ không cảm thấy gì hết. Anh liếc nhìn cái chai trong tay. Nó gần cạn rồi. Anh uống nốt chỗ còn lại.

Đã ba giờ hai mươi. Leah đã sắp xếp hẹn gặp với Toby lúc ba giờ ở Bể bơi Park Road. Cô liếc nhìn lên, nhìn xuống con đường một lần nữa trước khi bỏ cuộc và đi vào bên trong.

Bể bơi yên tĩnh. Cô thích đến đây vào những ngày cô được nghỉ. Cô đi chân đất đến cuối bể bơi và trườn vào trong nước. Nước ấm, lỏng, lập tức tạo cho cô cảm giác dễ chịu. Cô bơi lên bơi xuống bể bơi, cảm thấy sự căng cứng rời khỏi hai bả vai, cổ, hông. Sau bốn lượt bơi, cô dừng lại và bám lấy thành bể bơi một lát. Và đúng lúc đó, cô nhìn thấy anh.

Ban đầu cô không chắc có phải là anh không, cái người đàn ông cao, gầy gò trong chiếc quần bơi học trò hiệu Speedo bó chặt lấy mọi chỗ gồ lên, nhô ra của biểu tượng đàn ông của anh. Anh không có tóc và hai bên mặt trông rất lạ. Nhưng khi anh tiến lại gần và bắt đầu mỉm cười, thì cô nhận ra không còn ngờ gì nữa. Đó là Toby.

“Ồ, Chúa tôi,” cô nói, “Toby. Trông anh rất... cái gì đã xảy ra với anh...?Ồ, Chúa tôi.”

“Anh là một con quái vật,” anh đáp. “Chị Melinda đã tấn công anh bằng một chiếc tông đơ, và rồi một người đàn ông tên gọi Ông Shiyarayagan đã nhổ mất một chiếc răng của anh.” Anh há mồm ra cho cô thấy chỗ trống trong miệng. “Giờ thì anh lại còn ở trần ở nơi công cộng lần đầu tiên kể từ thời còn đi học. Từng mẩu của anh đang rụng dần đi. Anh sẽ bị tháo từ từ từng mảnh. Đến tuần sau có lẽ anh sẽ bị tước hết vỏ bọc. Anh sẽ chỉ còn những xương là xương.”

Mặt bên trái của anh có vẻ hơi sưng và tê liệt vì thuốc tê. Giọng của anh hơi nghèn nghẹt. “Và anh xin lỗi đã đến muộn. Mất bao nhiêu thời gian ở chỗ nha sĩ. Anh cũng gặp một chuyên gia làm sạch răng, người cho rằng cô ta cần phải chăm sóc răng cho anh trong một tiếng đồng hồ.” Anh lắc đầu, không tin nổi. “Tuần này thật rất kỳ lạ.”

“À,” Leah đáp, “anh có thể cứ tiếp tục chủ điểm ấy. Nhảy xuống nước đi!”

“Ồ, Chúa ơi.” Toby nhìn mặt nước. “Anh thật sự... đây rất... Anh đã không đi đến bể bơi từ lâu rồi. Ý anh là, có khi anh không biết bơi nữa thì sao?”

“Tất nhiên là anh có thể. Nào. Nhảy xuống đi.”

Toby trông có vẻ hơi lão đảo. Anh đứng bên thành bể nhìn xuống nước, hơi đung đưa.

“Anh không sao chứ?”

“Ừ,” anh đáp vẻ lơ đãng. “Anh ổn. Chỉ có điều không khí ở đây, sao nó... *xanh thế*, phải không? Nó không làm em cảm thấy đầu nhẹ bằng ư?”

“Không đâu,” Leah cười to.

“Có lẽ là em đã quen với nó rồi. Chắc tại chlo đấy mà. Hoặc cái gì đó. Anh phải nói rằng, anh cảm thấy hơi kỳ kỳ.” Anh bước một bước gần hơn tới mép bể và nhắm mắt lại. Anh đung đưa hơi mất thăng bằng về bên trái, rồi lại đung đưa về bên phải. Rồi thì toàn bộ cơ thể anh, toàn bộ thân hình dài hơn sáu bộ của anh chúi về đằng trước, lao thẳng cắm đầu xuống phần bể bơi nông.

“Ồ, Chúa tôi, Toby!” Leah hoảng hốt nhìn một dải màu đỏ lan lên mặt nước. Thân hình bất động của Toby nằm dưới đáy bể. Nhân viên cứu hộ thối còi và mọi người bắt đầu chạy về phía họ. Leah ngoắc tay vào dưới nách Toby, và lôi anh lên mặt nước. “Ồ, chết thật, Toby, anh có sao không?”

Mắt anh nhắm nghiền và phía trên mắt phải của anh có một vết rách. Một người đàn ông đứng tuổi hơn xuất hiện bên cạnh Leah và giúp cô kéo anh ra khỏi bể. Leah loạng choạng ra khỏi bể bơi, rẽ đám đông người để tiến vào chỗ Toby. “Được,” cô nói, đi qua nhân viên cứu hộ. “Tôi là nhân viên sơ cứu chuyên nghiệp đây.” Toby bất tỉnh và chảy máu đầm đìa. Cô ngả đầu anh ra sau và bịt mũi anh. Rồi cô tách hai môi anh ra và ghé môi mình sát lại, cô hô hấp nhân tạo cho anh. Ai đó bịt một chiếc khăn tắm lên trán anh và một người khác gọi xe cấp cứu. Leah ấn tay lên ngực Toby, rồi lại thối vào miệng anh. Anh vẫn không thở. Anh vẫn không mở mắt.

“Đây rồi,” nhân viên cứu hộ nói, kéo vai cô về phía sau, “tránh ra nào.”

“Không!” Leah giằng ra khỏi anh ra và tiếp tục ấn. Cuối cùng, khi cô rời khỏi môi anh lần thứ tư thì Toby bắt đầu ho. Leah ngả người trên gót chân và thở ra, nặng nề. Có tiếng ồ lên nhẹ nhõm của đám đông đứng quanh họ để xem. Toby lại ho nữa và lần này một luồng nước chlo ào ra khỏi miệng anh. Lần thứ ba anh ho, anh nôn, ào ạt, trên ngực và trên sàn nhà. Đám đông

lùi cả lại.

Toby mở mắt ra và nhìn thẳng vào Leah. Rồi anh nhìn vào biển khuôn mặt chung quanh. Rồi anh ngồi dậy. “Leah,” anh nói ồm ồm, nhìn cô ngơ ngác. “Anh chết đuối đấy à?”

“Vâng.” Cô gật đầu.

“Nhưng em đã cứu anh?”

Cô lại gật.

Anh lấy ngón tay sờ lên trán. “Và anh bị chảy máu à?”

“Vâng. Xe cấp cứu đang đến.”

“Ồ, Chúa ơi, cái gì đã xảy ra thế hả Leah? Cái gì đã xảy ra với anh thế?”

“Ổn cả mà.” Cô an ủi anh. “Anh sẽ không sao đâu. Anh nghĩ anh có đứng lên được không?”

“Có. Không. Anh không biết nữa. Em nghĩ anh có nên thử không?”

“Có.”

“Ồ, Chúa ơi,” anh nói, liếc nhìn sàn nhà. “Ồ, Chúa ơi. Chết hẳn ở khắp nơi. Anh nôn đấy à?”

“Vâng.”

“Ồ, kinh quá. Anh xin lỗi nhé. Có phải em hôn anh với, em biết đấy, chất bắn trên miệng anh không?”

Cô mỉm cười và giúp anh đứng lên. “Không, anh làm thế sau khi em hôn anh.”

“Ồ, ơn Chúa.” Anh cầm lấy chiếc khăn tắm dính máu từ trên tay người đàn ông vẫn giữ nó trên trán anh. “Cảm ơn anh. Cảm ơn mọi người. Và tôi thực sự xin lỗi,” anh nói với nhân viên

cứu hộ, “vì làm bẩn ở đây.” Anh dẫm phải một chỗ bẩn trên sàn và hơi trượt chân khi họ đi về phía phòng thay quần áo. Anh níu lấy người Leah, làn da trần của anh áp vào cô. Cô ôm eo anh kéo về phía mình và giật mình vì cảm nhận da thịt anh trên tay. Nó thật cứng rắn, sinh động so với thân hình mềm nhẽo của Amitabh. Ý nghĩ của cô lướt qua hàng trăm lần cô nhìn thấy hình dáng Toby hắt lên cửa sổ phòng ngủ của anh, đôi lần cô nhìn thấy anh trên phố, trong những quần áo đặc biệt, những chiếc mũ kỳ lạ, rất nhiều tóc tai và lớp lớp bao bọc. Kể cả mùa hè thì tay, chân và tóc anh cũng bị che đi. Thật là phần khởi kỳ lạ, gần như là *cảm động* khi nhìn thấy anh không được che chắn, trụi tóc, không quần áo, không tự trọng. Nó khiến anh trở nên thực hơn, không chỉ là một nhân vật trong bộ phim truyền hình riêng của cô, mà là một *người đàn ông*.

Ai đó đã thu nhặt quần áo của Toby trong phòng thay đồ và họ ngồi bên nhau ở chỗ lề tân, chờ xe cấp cứu.

“Anh sẽ phải khâu chỗ đó lại,” Leah nói, ngó nhìn bên dưới lớp khăn tắm dính máu.

“À,” Toby nói về điều cốt, “anh nghĩ đó sẽ là đỉnh cao của tuần đấy.”

“Em thực sự xin lỗi. Em cảm thấy rất tội lỗi.”

“Ồ, không.” Anh nhìn cô lo lắng. “Thực đấy mà, em không cần phải cảm thấy có lỗi.”

“À, có đấy. Chính em là người có ý tưởng đưa anh đến bể bơi. Và bây giờ anh bị thương. Anh có thể đã mất mạng trong đó đấy, Toby.”

“Không. Đó hoàn toàn là lỗi ở anh. Anh đã uống tequila vào bữa sáng...”

“Không phải chứ?!”

“Có đấy. Anh xấu hổ mà thú thật là anh đã làm thế. Không phải vì anh là kẻ nát rượu, thật mà, có chẳng vấn đề là ở chỗ anh không uống đủ. Mặc dù vẻ ngoài hiện tại của anh sẽ khiến em khó lòng tin điều ấy. Và rồi, Chúa mới biết họ đã cho anh dùng cái gì ở chỗ nha sĩ. Khí, gas và thuốc...” Anh rùng mình. “Thật ngốc vì anh đến đây. Nhưng anh đã rất mong mọi được gặp

em...”

“Thật á?”

“Ừ, đó là điều khiến một tuần của anh chóng qua. Ánh sáng ở cuối đường hầm.”

“Ồ, không. Hãy xem nó đã kết thúc như thế nào.”

Anh mỉm cười với cô. “Nó đã kết thúc rất ổn. Anh đã có thêm một vết sẹo để làm tăng thêm cá tính cho khuôn mặt. Và anh đã được một người phụ nữ xinh đẹp hôn. Có điều anh chẳng nhớ lắm về chuyện đó.”

Leah mỉm cười, cảm thấy vui mừng kỳ lạ vì anh mô tả cô là một người phụ nữ xinh đẹp. “Rất tuyệt. Anh hôn rất giỏi.”

“Thậm chí cả khi anh bất tỉnh ư?”

“Hoàn toàn đúng như vậy đấy.”

“À, biết thế cũng tốt. Để lần sau nếu anh có phải hôn ai đó trong trạng thái vô thức. Và anh rất biết ơn em đã không để cho người đàn ông đó cứu mạng anh.”

“Nhân viên cứu hộ á?”

“Ừ. Anh sẽ kinh tởm lắm nếu như thân hình bóng mờ của ông ta đụng chạm anh khắp nơi.”

Leah cười phá lên. “Chính vì thế mà em không để cho ông ta làm. Em biết là anh sẽ thất kinh mà.”

Anh mỉm cười với cô và Leah bỗng dưng nhận thấy không có tóc và râu mặt trông anh khác thế nào.

“Anh biết không, em sai rồi. Hình dáng đầu anh đẹp đấy. Thực tế là, em thích anh khi không có tóc hơn.”

“Em thích à?”

“Vâng. Trước đây trông anh giống Tom Baker[35]. Giờ thì trông anh giống Christopher Ecclestone[36].”

“Ồ, chị Melinda cũng nói hết như vậy. Thế có tốt không nhỉ?”

“Có,” cô đáp lời. “Có tốt. Điều đó thực sự rất tốt đấy.”

Xe cứu thương đã đến bên ngoài bể bơi và Leah cùng với Toby leo vào sau xe.

“Em biết là em không nhất thiết phải đi cùng anh, phải không?”

“Vâng, em biết. Nhưng em muốn đi cùng.”

“Tốt,” Toby trả lời. Anh cầm lấy tay cô. “Tốt.”

Họ vẫn còn cầm tay nhau như thế trong mười phút sau, khi xe cứu thương đỗ lại ở phòng cấp cứu.

Toby bây giờ trông giống như một tay du côn xứ Gorbals vào một buổi sáng Chủ nhật. Họ đã khâu vết rách ở trên trán anh tám mũi và mắt anh thì sưng lên, có màu sắc của hoàng hôn buổi tối ở Caribe. Người ta tránh xa anh ra khi anh đi xuống phố, thậm chí kể cả khi anh mặc chiếc áo khoác hiệu Agnes B mới toanh hay đi đôi boots bằng da lộn. Anh cao lêu đêu với cái đầu trọc lóc, mắt đen bầm, những mũi khâu và khuyết một chiếc răng. Anh đã loay quanh với ý nghĩ làm một chiếc áo in dòng chữ “Tôi là nhà thơ” ở phía trước và “Tôi đã từng đi học ở trường tư” ở sau lưng. Ai nhìn thấy anh cũng phải co vùi. Một mặt nào đó điều ấy khiến anh hoảng sợ; mặt khác điều ấy cũng giải phóng cho anh.

Giống như khi mặc một chiếc váy đẹp, vừa phô trương vừa vô danh. Anh cảm giác mình có thể khiến người khác ngạc nhiên, phá vỡ nguyên tắc trong cuộc sống hàng ngày bằng cách ra khỏi nhà mà không đội mũ.

Và có thể đó là lý do khiến đột ngột anh thấy mình có thể lèo lái, kiểm soát được ngôi nhà. Anh vẫn còn thời gian tới tuần sau để báo tin với những người ở chung nhà rằng anh sẽ bán nhà và họ sẽ phải chuyển đi. Sau đó anh sẽ có ba tuần để trang trí lại phòng của họ (dù cho họ có ở đó hay không) và hoàn thiện ngôi nhà. Anh không thể dây dưa được nữa. Càng để lâu, sẽ càng khó cho tất cả mọi người.

Anh tiến về phía phòng của Con và Melinda trước tiên. Toby trước kia có thể cảm thấy bất lịch sự và khó xử khi gõ cửa phòng khách thuê nhà vào giữa buổi tối. Toby ngày nay chẳng quan tâm khỉ gù đến chuyện đó.

Con mở cửa cho anh. Melinda không có ở trong phòng.

“Chào em, Con. Em có phiền khi anh vào trong không?”

“Không đâu. Dĩ nhiên rồi,” Con đang theo dõi chương trình gì đó có những người đang hét rất to trong một studio. Cậu với tay lấy chiếc điều khiển và giảm bớt âm thanh. Toby liếc nhìn quanh phòng, nhanh chóng thầm ghi nhớ mọi điều để lên kế hoạch trang trí. “Em có phiền

không nếu anh...?” Anh chỉ tay vào mép thảm và quỳ xuống. “Anh cần xem em có sàn gỗ bên dưới thảm này không?” Anh kéo tấm thảm có trang trí hoa văn xanh lá cây ra và nhìn xuống dưới. “Um-Hmm.” Anh gật gù với bản thân và ấn tấm thảm xuống như cũ. “Tốt lắm.”

Con nhìn anh. “Anh làm thế để làm gì?”

“Ồ, chỉ là anh đang nghĩ đến chuyện lột bỏ hết thảm ra, em biết đấy, bảo lại toàn bộ sàn gỗ. Chỉ muốn xem sàn trong phòng em có ổn không.”

Con gật đầu và ngồi trên giường của mẹ mình.

Toby xoa xoa tay lên đỉnh đầu mềm như nhung của mình và mỉm cười. “Này Con. Mọi việc thế nào? Anh thấy cũng lâu rồi mình không trò chuyện. Chuyện với Daisy vẫn tốt đẹp chứ?”

Con nhún vai và nghịch nghịch chiếc lược của Melinda.

“À, cậu em thân mến, nghe chừng không được... hứa hẹn lắm. Chuyện không thành à?”

“Vâng, à, thực sự toàn bộ chuyện ấy chỉ là một trò đùa.”

“Ồ, tại sao thế?”

“Em chả biết. Gia đình cô ấy, anh biết không - họ chỉ quá...”

“Kẻ cả? Tự cao tự đại? Không chào đón?”

“Không. Không có gì như vậy cả. Họ thực sự rất tử tế với em khi em gặp họ, nhưng có vẻ hơi...”

“Giả tạo?”

“Vâng. À, không. Chỉ là chẳng hiểu thế nào, có thể thôi. Họ có một cô con gái xinh đẹp, họ đã cho cô ấy đi học trường tốt nhất, chăm chút cho cô ấy, dõi theo cô ấy ra vào bệnh viện từ thời ấu thơ. Ý em là, chắc hẳn họ phải muốn điều tốt đẹp nhất cho cô ấy chứ?”

“À, phải, nhưng anh không hiểu ý em.”

“Này, điều đó quá hiển nhiên, phải không nào? Tại sao họ lại muốn một đứa như em luẩn quẩn bên cô ấy chứ? Ý em là họ thậm chí còn mời em đến ở chơi nhà họ.”

“Và tại sao lại không nhỉ?”

“Bởi vì, mẹ kiếp, em không biết - em và họ sẽ nói chuyện gì với nhau? Em muốn nói là, hãy tưởng tượng xem, tất cả mọi người cùng ngồi quanh bàn ăn sáng. Tất cả bọn họ sẽ đọc những tờ báo lớn của họ, nói chuyện với nhau về chính trị và các vấn đề thế giới, và về thứ nhạc cổ điển chết tiệt. Em sẽ cảm thấy là mình thực sự là một thằng ngốc. Em có cảm tưởng rằng người ta chỉ tử tế với em bởi vì họ nghĩ em chỉ là đại loại, anh biết đấy, thứ để qua đường thôi. Như thể em chẳng phải là cái gì nghiêm chỉnh. Kiểu như họ lịch sự với em bởi vì em sẽ chỉ loanh quanh ở đó một lúc thôi. Em nghĩ nếu họ biết em thực sự cảm thấy ra sao với con gái họ và cô ấy cảm thấy như thế nào với em thì họ sẽ chạy mất dép.”

Toby thở dài. “Thế em đã nói chuyện với Daisy về chuyện này, về cảm giác của em chưa?”

Con lắc đầu, rút một sợi tóc ra khỏi chiếc lược của Melinda và quẩn nó quanh ngón tay. “Không,” cậu nói. “Bọn em không nói chuyện với nhau nữa.”

“Em muốn nói là, chuyện kết thúc ư?”

Cậu nhún vai. “Vâng. Em đoán vậy.”

“Nhưng, Con, thật là nực cười. Em yêu cô gái ấy cơ mà...”

Cậu lại nhún vai.

“Em đã nấu nướng cho cô ấy, làm thơ tặng cô. Người con gái này sắp thay đổi toàn bộ cuộc đời em.”

“Vâng!” Con vỗ chiếc lược lên đùi. “Vâng! Chính xác. Cô ấy sắp sửa thay đổi cuộc sống của em. Và em không muốn cô ấy làm thế. Em không muốn có một cô người yêu mà một nửa đời phải ở trong viện, bố mẹ cô ấy thì chờ đợi em phải giao thiệp với họ, giống một gia đình lớn và hạnh phúc. Họ sẽ suốt ngày soi em, để biết chắc là em đủ tốt đối với con gái họ. Em thích cuộc sống của em, anh biết đấy. Em có những kế hoạch của em. Những việc em muốn làm.”

“Em cũng có thể làm những điều đó cùng với Daisy mà, nhỉ?”

“Cái gì, ra đi sống ở vùng biển Caribbe ư? Và điều gì sẽ xảy ra nếu lần tới cô ấy bị viêm phổi, hoặc nhiễm trùng lồng ngực, hoặc là một bệnh khác còn nghiêm trọng hơn nữa? Điều gì sẽ xảy ra nếu lúc đó bọn em đang ở trên tàu hoặc trên một chiếc máy bay, cách xa một bệnh viện tử tế? Anh nghĩ ông bố, bà mẹ yêu quý sẽ nghĩ thế nào về điều đó? Không đâu ông anh - điều đó quá... Em không thể làm được. Em không thể.”

“Này, thế liệu em có thể sửa đổi kế hoạch của em một chút không? Có lẽ em có thể, anh cũng không biết nữa, bay nhảy giữa các đảo thuộc Eo biển Manche. Guernsey, Jersey, Sark, Scillies. Hoặc quanh khu vực Địa Trung Hải, các đảo ở Hy Lạp?”

“Không,” Con đáp, “không đâu. Em đã có kế hoạch. Mười tám tháng nữa ở Condé Nast. Lấy bằng ở Nam Phi. Đi đến Caribbe. Em xin lỗi, Toby, em biết anh rất quan tâm đến chuyện em và Daisy, và em thực sự biết ơn mọi việc anh làm. Nhưng chuyện ấy sẽ không xảy ra đâu. Được chứ?”

Toby thở dài. “Này, anh nghĩ như thế đáng tiếc quá. Anh thực lòng thấy thế. Tình yêu thực sự, nó không nhảy bổ ra lúc nào tiện đâu, em biết không? Nó không xuất hiện và phù hợp với mọi thứ. Tình yêu thực sự là khổ đau. Em phải biết cách thỏa hiệp để có nó.”

“Vâng. Trong đời mình, em cũng đã thỏa hiệp đủ lắm rồi, anh biết không?”

“Thỏa hiệp nào thế?”

“Chăm sóc bà ngoại, cảm thấy tội lỗi nếu đi chơi và để bà một mình. Làm một công việc vớ vẩn. Ở chung phòng với bà mẹ chết tiệt của em.”

“Anh cứ nghĩ là em thích ở chung phòng với mẹ em?”

“Không. Dĩ nhiên là em không thích rồi. Khi mẹ làm đêm thì còn được, nhưng khi mẹ làm ban ngày thì chán lắm.”

“Thế thì tại sao em không bảo với mẹ là đã đến lúc phải thay đổi?”

“Không đời nào! Em không thể tống cổ mẹ đi được.”

“Sao không chứ? Mẹ đã làm thế với em mà.”

“Vâng. Nhưng đây là chuyện khác.”

“Tại sao lại khác?”

“Em không biết nữa. Chỉ khác thôi.”

Toby thở dài. Cần phải có biện pháp mạnh rồi. “Nghe này,” anh nói, “lấy bằng phi công hết bao nhiêu tiền?”

Con khịt khịt. “Khoảng mười hai ngàn.”

“Và giờ em đã dành dụm được bao nhiêu rồi?”

“Khoảng năm ngàn.”

“Rồi, nghĩa là em còn cần bảy ngàn nữa. Và em nghĩ em có thể tiết kiệm được chỗ đó trong vòng mười tám tháng à?”

“Vâng. Nếu em làm tốt. Nếu em tránh được các cửa hàng quần áo, anh biết đấy.”

“Anh nghĩ rằng em tính toán lạc quan quá. Anh nghĩ phải hai năm mới được, với mức lương của em. Vậy thì, anh có một đề nghị như thế này. Anh cho em vay bảy ngàn, em ra đi và học lấy bằng của em, trả lại anh khi em tìm được việc. Nhưng để đổi lại, anh cần em làm hai điều...”

Điểm dừng tiếp theo của Toby là phòng của Joanne.

Anh hiếm khi nhìn thấy cô kể từ sau cái đêm người đàn ông xưng là chồng cô bỗng dưng xuất hiện. Cô đã biến mất nửa tháng trời và mới trở về cách đây ba hôm, tóc cắt ngắn và trắng bạch, với một viên đá hồng gắn trên lỗ mũi. Không có ai, dĩ nhiên, hỏi xem cô đã ở đâu. Tò mò là vô ích, mọi người trong nhà đều biết vậy.

Toby có một kế hoạch. Đó là một kế hoạch đơn giản, một kế hoạch mà chỉ giờ này anh mới cảm giác có thể thực thi được. Kế hoạch của anh là sẽ xử cô bằng phương pháp của chính cô. Anh sẽ cộc lốc, cứng nhắc và vô nhân như Joanne, và cần một người đàn ông đầu trọc lốc với mắt tím bầm để làm việc đó. Toby hít một hơi và dùng tay gõ cửa phòng cô.

“Tôi đây?”

“Joanne. Toby đây. Tôi có thể nói nhanh một chút được không?”

Phải mất đúng một phút Joanne mới ra đến cửa và khi đến nơi, cô chỉ hé cửa độ hai cm, đủ để hở một phần mặt cô ra với Toby.

“Tôi đây?” cô ta nhắc lại.

“Tôi vào được chứ?”

Đôi mắt cô thoáng lo âu nhìn anh. “Không, tôi thích anh không vào hơn.”

“Được, này, thế cô có thể đến phòng tôi vậy nhé?”

Joanne nheo mắt nhìn Toby. Cô hít một hơi thật sâu và thở ra, thật to. “Được thôi, bao giờ?”

“À, bây giờ thì tốt.”

“Được thôi. Chờ tôi một lát.”

Cô ta mặc pyjama khi len qua cửa phòng Toby một phút sau - pyjama vải tartan đỏ cùng cặp kính gọng đỏ. Bộ quần áo quá rộng so với cô ta và tóc cô ta là một mớ bù xù. Cô ta đi qua gian phòng và tựa vào tường như bị hút bởi nam châm. “Mặt anh bị sao thế?” cô ta hỏi.

“Tôi ngã xuống chỗ nông ở bể bơi, cắm đầu xuống.”

“Ôi, trời ơi, có đau không?”

“Có, có đau.”

“Và vì thế mà anh không còn tóc nữa à?”

“Không,” anh trả lời, “đó là vì chị Melinda. Chị ấy đã quyết định là tôi có quá nhiều tóc và đã tự ý xử lý.”

Joanne gật đầu và nhích thêm một cm lại gần. “Trông được hơn. Tôi đồng ý. Trước đây anh có nhiều tóc quá. Trông không vệ sinh lắm.”

“Ồ, phải. Trước đây tôi không bao giờ nghĩ thế.” Anh dừng một lát, tiêu hóa cái thực tế là anh đã loanh quanh với một mái tóc trông mất vệ sinh từ bao năm. Ý nghĩ ấy khiến anh buồn. “Sao cũng được. Lý do khiến tôi muốn gặp cô là muốn tìm hiểu xem cô dạo này xoay xở ra sao?”

“Xoay xở ra sao với cái gì?”

“Ồ, cô biết đấy, nói chung. Cô có hạnh phúc với tình cảnh ở đây không?”

Cô ta gật đầu cụt lủn, vòng tay quanh người. “Có, nhìn chung thì có. Tôi thích nhà tắm mới và bếp.”

“Tốt, tốt.”

Cô ta liếc xéo anh và bĩu môi. “Có chuyện gì với anh thế?”

“Xin lỗi?”

“Anh ấy mà. Anh khác hẳn. Anh rất... nóng nảy. Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

“Nóng nảy á?”

“Phải rồi. Anh rất lẩn lút.”

“Tôi ư?”

“Vâng. Anh khác lắm.”

“Này, tôi nghĩ có lẽ vì hình ảnh mới của tôi mà cô có cảm tưởng rằng tôi thay đổi thôi.”

“Ừm.”

“Sao cũng được. Điều tôi thực sự muốn trao đổi với cô là chuyện đã xảy ra tháng trước.”

“Tôi không hiểu.”

“Nick. Chồng cô.”

“Tôi đã nói với anh rồi. Tôi không có chồng. Đó chỉ là cái đồ điên nào đó - một thằng nghiện cũng nên.”

“À, thế thì làm sao mà anh ta biết được tên cô?”

Cô nhún vai. “Tôi biết đâu đấy.”

“Và nếu cô không biết anh ta thì sao mà cô phải biến mất hai tuần liền?”

“Tôi đã nói với anh rồi. Tôi đi nghỉ. Ta xong chưa nào?”

“Không. Chưa xong. Đây.” Anh đưa cho cô ta một lon bia. Cô ta lặng lẽ cầm lấy và mở nó ra. “Hai năm trước đây cô viết cho tôi. Cô nói với tôi rằng cô là một diễn viên đang ở một ngã rẽ thú vị trong đời. Cô nói với tôi là cô sẽ đóng trong một bộ phim và cô muốn có phòng ở đây để được tự do nghiên cứu về vai diễn trước khi bộ phim được bấm máy. Đó là vào năm 2003. Giờ đã là năm 2005 và tôi chỉ thấy cô đi làm và trở về nhà, hầu như ngày nào cũng cùng với vài túi hàng hoặc gì đó. Điều đó khiến tôi suy luận rằng cô có nhiều tiền mặt để tiêu pha. Điều đó khiến tôi tự hỏi cô đang làm gì ở đây?”

Joanne đỏ mặt, lần đầu tiên Toby nhìn thấy chút màu sắc thoáng qua mặt cô. “À, anh chẳng biết gì về tôi hết...”

“Thực sự là tôi không biết gì hết. Và chính vì thế mà tôi lo ngại. Tôi chỉ biết rằng cô có nhiều tiền, nhiều quần áo, thái độ của cô có vấn đề, và cô có một người chồng rất bất hạnh tên là Nick. Bây giờ, nếu như tôi biết cô hơn, tôi có thể cố gắng thông cảm cho cô, nhưng, như thế này, tôi thấy càng ngày càng khó hiểu cho cô được.”

“Tôi chẳng yêu cầu anh phải hiểu gì cho tôi.”

“Không, cô không yêu cầu. Nhưng cô đòi hỏi tôi phải sống với cô, trong khi cô có thể sống ở bất kỳ đâu.”

“Tôi không phải sống ở đây.”

“Vậy sao cô làm thế?”

“Bởi vì...” Cô ta dừng lời. “Bởi vì đây là nơi tôi sống.”

“Nhưng cô thậm chí còn không thích chỗ này.”

“Ai nói là tôi không thích chỗ này?”

“Leah, bạn tôi.”

“Ở bên kia đường á?”

“Phải. Cô ấy bảo rằng cô thấy khó sống với chúng tôi, rằng cô giải quyết bằng cách coi như chúng tôi không tồn tại.”

“Ồ, vì Chúa.”

“Nhưng có đúng thế không?”

“À, đúng, trong một chừng mực nhất định. Sống chung nhà với nhiều người rất khó.”

“Điều ấy đưa ta trở lại với câu hỏi ban đầu của tôi. Tại sao cô lại sống ở đây, trong khi cô có thể không cần làm thế?”

“Tôi không biết.”

“Rồi, này, tôi cho là tôi biết câu trả lời. Tôi nghĩ cô sống ở đây bởi như thế có nghĩa là cô không tồn tại vì cô không phải ký vào bất cứ cái gì. Tôi nghĩ cô sống ở đây bởi vì cô đang trốn tránh điều gì hoặc chạy trốn khỏi ai đó. Và tôi nghĩ đó là Nick. Chồng cô.”

Toby ngừng lời, chờ đợi Joanne một lần nữa phủ nhận Nick không phải là chồng của cô ta. Nhưng cô ta không làm thế. Thay vào đó, cô nhìn anh hồi lâu, rồi gục đầu thê thiết vào lòng bàn tay. “Anh ấy không phải là chồng tôi.” Cô ta nói, nhỏ nhẹ.

“Vậy anh ta là ai?”

“Anh ấy là hôn phu của tôi. Đã. Đã là hôn phu của tôi.”

“Rồi.” Anh lại ngừng lời.

“Anh ấy có quay lại không? Trong khi tôi đi vắng ấy?”

Toby gật đầu.

“Mẹ kiếp,” cô ta nói. “Anh ấy nói gì không?”

“Không nói gì. Anh ta chẳng nói gì cả. Nhưng anh ta đề nghị tôi đưa cho cô cái này.”

Cô ta ngược nhìn anh. Toby với tay ra sau đến chỗ ngăn kéo của anh và lấy ra một lá thư. Anh đưa nó cho cô ta.

Cô ta cầm phong bì trong tay một lát, lướt phong bì trên đầu ngón tay, nhìn chăm chăm vào hàng chữ viết tay phía trước. Leah suýt nữa đã thuyết phục được anh hơ nó vào hơi nóng để mở ra hôm qua, đọc nó. May là anh đã kịp kiềm chế. Giờ thì anh nín thở, tự hỏi không biết liệu

cô ta sẽ mở ra ngay hay sẽ mang thư về phòng.

“Anh ấy có nói gì nữa không?”

“Không. Chỉ đưa thư này cho cô thôi.”

Cô ta gật đầu. “Rồi.”

“Này, cô sẽ mở thư chứ?”

Cô ta lại gật. “Anh có phiền không, nếu tôi mở thư ở đây?”

Toby nheo mắt. “Không. Dĩ nhiên là không.”

“Tốt.” Tay cô ta hơi run khi cô mở phong bì. Cô ta nhẹ nhàng rút lấy tờ giấy và mở nó ra. Cô ta cắn chặt môi trong khi đọc thư.

Sau một lát, cô ta gấp lá thư lại, nhét nó vào phong bì. “Ờ,” anh hỏi, “có như cô mong đợi không?”

“Ừ hừm,” cô ta gật đầu.

“Cô không sao chứ Joanne?”

“Vâng.” Cô ta đứng dậy. “Tôi nghĩ thế. Tôi, ờ...”

Toby đợi cô ta tiếp tục. Môi cô ta chuyển động một cách kỳ quặc, cùng lúc cố gắng nói thành lời và kiểm soát dòng nước mắt. “Tôi nghĩ, nếu anh thấy được, thì tôi có thể, ờ, đi về phòng mình bây giờ.”

“Được chứ, dĩ nhiên rồi. Cô sẽ không sao chứ?”

“Vâng. Cảm ơn anh vì đã mời bia. Và về cuộc nói chuyện này. Rất tốt. Tôi cần phải đi bây giờ, và suy nghĩ. Tạm biệt.”

Cô ta nở một nụ cười gượng và rời khỏi phòng, tay chiếc áo ngủ tartan dài quá khổ xắn lên, bàn tay nắm chặt lá thư.

Toby quay về với chiếc máy tính của mình và thở dài.

Đã giải quyết được hai người, còn hai nữa.

Địa điểm đầu tiên mà Ruby và Tim đi xem vào buổi sáng ngày thứ Bảy là một căn hộ hai phòng nhỏ xíu ở phố Meard. Nó có các phòng với tường ốp gỗ, một lò sưởi bằng đá cẩm thạch chạm trổ và một gian bếp to đúng bằng một chiếc xe Smart^[37]. Đó là một căn hộ rất nhỏ và rất đẹp.

Điểm tiếp theo họ ghé thăm là một căn hộ một phòng ngủ ở phố Brewer, phía trên một siêu thị bán thực phẩm hữu cơ. Căn hộ hiện đại và choáng lộn, với một căn bếp kim loại và một sân trời bé nhỏ. Tới khi họ đi xem căn hộ một phòng ngủ ở phố Wardour với bồn tắm nước nóng đặt trên sân thượng và một căn hộ hai phòng ngủ ở phố Neal với phòng thay đồ thông vào phòng ngủ, Ruby thấy đầu óc quay cuồng.

Sống ở Soho là đạt được ước nguyện suốt đời của Ruby, một điều cô hằng ao ước kể từ khi cô mười sáu tuổi và bắt đầu tìm lối ở London. Cái ý nghĩ trong một đến hai tuần nữa cô sẽ thu xếp đồ đạc và chuyển ra khỏi căn nhà khốn khổ của Toby và thoát khỏi những con người khốn khổ ở đó là tất cả những gì cô có thể tập trung nghĩ đến vào lúc này.

Lúc một giờ chiều họ ghé vào ăn trưa ở quán Bam-Bou trên phố Percy. Họ được bố trí ngồi tại một bàn ẩm cúng trên tầng hai nhìn ra phố. Tim mặc trang phục cuối tuần của mình - quần vải bông xanh, áo phông rugby dài tay cổ bẻ, một chiếc áo len màu kem với một biểu tượng gì đó trên ngực trái. Trông anh ta thật lạc lõng ở đây, giữa bầu không khí hoài cổ chung quanh và cô bạn gái mảnh khảnh, với chiếc quần jeans bó sát và mái tóc rối bù. Anh ta đã gợi ý đến Bertorelli để ăn trưa. Anh ta lẽ ra đã vui vẻ hơn ở đó, trong khung cảnh mang hơi hướng của những năm 1980 với màu sơn trắng. Chính Ruby đã có ý định đến đây, nơi có vẻ tối tăm, quanh co và liêu lĩnh hơn. Tim đang phải uốn mình khác bình thường để làm Ruby vui lòng. Anh ta chẳng thích sống trong một căn hộ bé xíu ở Soho. Anh ta muốn sống trong một căn hộ rộng lớn dạng loft với tường sơn trắng. Anh ta không muốn ăn đồ ăn Việt Nam. Anh ta muốn đồ ăn Ý.

“Nào,” anh ta nói, “em gợi ý món nào?”

“Em chẳng biết,” cô đáp, “em đã đến đây bao giờ đâu.”

“Ồ,” anh ta nói. “Rồi. Anh cứ tưởng...”

“Một tay bồ cũ của em thường hay ăn ở đây. Anh ta suốt ngày kể về nó.” Cô lôi một điều thuốc trong túi ra và châm lửa.

Tim mang vẻ mặt buồn so của một chú mèo con như bất cứ khi nào cô nhắc đến điều gì liên quan đến lịch sử dục tình của cô. Cô cố tình làm thế. Nó khiến cô buồn cười.

Cô gọi đồ ăn nhẹ, nhưng đắt tiền và gọi một cốc champagne. “Thế nào,” cô hỏi, “cho đến lúc này, anh thấy thế nào?”

Anh ta nhún vai và mỉm cười. “Anh thích tất cả mấy căn hộ.”

“Vâng, nhưng chắc hẳn anh cũng thích một căn nào hơn chứ.”

“À,” anh ta đáp, “Chỉ tính đến tiện lợi thôi thì anh nói là phố Neal. Đó là căn lớn nhất và chúng ta sẽ cần một phòng dành khi Mojo đến ở.”

Ruby chặc lưỡi. “Vâng,” cô nói, hơi bĩu môi, “nhưng nó nằm ở Covent Garden. Và em thực sự, thực sự muốn sống ở Soho.”

“À, thế thì mình phải tìm một căn hộ rộng hơn ở Soho, phải thế không nào.” Anh ta mỉm cười với cô và kéo tay cô về phía mình. Bàn tay Tim là điểm cô thấy kém hấp dẫn nhất ở anh ta. Chúng rất múp míp, điều ấy thì cô không phiền, nhưng chính chiều dài những ngón tay anh ta làm cô lo ngại. Chúng rất ngắn. Không cân đối với kích cỡ bàn tay. Và những móng tay của anh ta nhỏ tí tẹo. Cô cố nở nụ cười và bóp chặt tay anh ta.

“Vâng,” cô đáp, “chúng mình sẽ làm thế.”

Melinda đi làm về vào lúc năm giờ chiều ngày thứ Bảy. Con đi theo chị vào trong bếp, “Một cốc trà mẹ nhé?”

“Ồ, có, cho mẹ một cốc đi con.” Chị tháo giày ra và xoa bóp hai bàn chân. “Một ngày tệ hại. Đáng ra mẹ phải đi tập thể dục, nhưng mẹ thực sự không nghĩ mình có thể kham nổi.”

“Tốt,” Con đáp. “Mẹ ở đây đi. Con và mẹ chuyện trò.”

Melinda nhìn cậu dò hỏi.

“Cái gì ạ?” cậu nói, tay giơ lên. “Mẹ là mẹ con. Con thích mẹ. Con muốn nói chuyện với mẹ.”

Vẻ mặt chị dịu xuống và chị mỉm cười.

“Thế,” cậu nói, thả một túi trà English Breakfast vào trong cốc, “mọi chuyện thế nào ạ?”

“Ồ ồ,” chị cười vang.

“Không. Thật mà. Mẹ thế nào? Cuộc sống của mẹ ra sao?”

“Mẹ ổn cả, cảm ơn con, Connor. Con thì sao?”

“Đừng đùa thế, mẹ.”

“Xin lỗi, con yêu. Mẹ xin lỗi.” Chị lấy lại vẻ mặt nghiêm chỉnh và cân nhắc câu hỏi của cậu. “Mẹ cũng khá ổn, thực ra là vậy.”

“Thế á?”

“Ừ. Ở đây rất tốt. Con biết đấy, ở yên một chỗ. Không phải di chuyển. Và được ở bên con thật là tuyệt.”

Con cười gượng. “Thậm chí cả khi mẹ phải ở chung phòng với con ư?”

“Mẹ thích ở chung phòng với con, Con ạ.” Chị ngừng lời và liếc nhìn cậu. “Con đang cố gắng nói gì với mẹ thế?”

“Không,” Con lắc đầu và lấy nước từ vòi vào ấm đun. “Không đâu. Chỉ có điều, con đã nói chuyện với Toby tối qua và anh ấy bảo là anh ấy mời mẹ đi ăn tối nay ở nhà một ông nào đó.”

“Ồ, trời.” Chị nhướn lông mày. “Ừ. Con có tin được không?! Anh ấy nói với mẹ về ông ta cách đây mấy tuần, nói rằng anh ấy nghĩ mẹ sẽ thích ông ta. Thế rồi ngay sau đó mẹ được biết rằng anh ấy đã tổ chức một cuộc hẹn hò bất ngờ cho hai bọn mẹ.”

“Con nghĩ mẹ nên đi.”

“Cái gì?! Không đâu.”

“Nhưng tại sao? Nghe như ông ta cũng được lắm mà.”

“Mẹ không quan tâm đến chuyện ông ta được thế nào. Điều cuối cùng mẹ cần trong đời ngay lúc này là một người đàn ông.”

“Tại sao chứ? Đàn ông thì có sao nào?”

“Không có gì sai với đàn ông hết. Vấn đề là ở mẹ. Mẹ trở nên buồn cười khi mẹ có một người đàn ông. Mẹ quên mất điều gì là quan trọng. Như con chẳng hạn.”

Con đập nắp ấm. “Mẹ ơi, con đã mười chín tuổi. Tháng Bảy là con tròn hai mươi rồi. Con không cần mẹ phải kè kè bên con để biết là mẹ quan tâm.”

“Mẹ biết là con không cần, nhưng...”

“Mẹ biết rằng con không để bụng chuyện đó, phải không nào, rằng mẹ đã không ở bên con? Mẹ biết rằng điều ấy không to chuyện với con phải không nào?”

“À, thì con đã nói thế, Con ạ, và mẹ luôn luôn biết ơn vì con đã không khiến mẹ cảm thấy tội tệ về chuyện đã xảy ra, nhưng, thực sự mà nói, làm sao con có thể không ghét mẹ cho được? Mẹ muốn nói là, mẹ là mẹ con và mẹ đã bỏ rơi con.”

“Mẹ đã không bỏ rơi con, mẹ ạ. Mẹ đâu có bỏ mặc con bên ngoài một trại trẻ mồ côi, phải không? Mẹ đã để con lại với một phụ nữ thực sự tuyệt vời.”

“Có thực là con cảm thấy thế không?”

“Vâng. Chắc chắn rồi. Nơi con lớn lên, không còn giống như hồi mẹ lớn lên ở đó nữa. Nó đã thay đổi. Nó rất nặng nề, rất khắc nghiệt, mẹ biết đấy. Và điều khiến con đã sống sót, tại sao con đã không bị, mẹ biết đấy, cuốn vào mấy thứ vô bổ đó, chính là bà. Và mẹ đừng có nghĩ sai, con không nói là mẹ không thể trở thành một người mẹ tốt. Nhưng có lẽ nếu mẹ là người nuôi dạy con, một bà mẹ đơn thân, thì có lẽ mọi chuyện đã không được như bây giờ. Mẹ có thể sẽ bập vào một người đàn ông nào đó không muốn có con trong chuyện của hai người, mẹ biết đấy. Mẹ có thể sẽ có nhiều con nữa. Có khi con sẽ bị gạt ra ngoài lề, cố gắng tìm kiếm bản thể của mình ở ngoài xã hội. Nhưng với bà, con luôn luôn có một nơi vững chắc để quay về, một nơi thực sự. Bà không vớ vẩn, không có vấn đề gì hết. Bà biết cái gì là như thế nào. Bà biết tất cả những thứ cút dái trên đường phố và bà biết làm thế nào cách ly con khỏi những thứ đó. Bà chính là người cần thiết để nuôi con lớn khôn. Và để lại con cho bà - mẹ đã làm một điều đúng đắn. Mẹ ạ. Hoàn toàn đấy.”

Con thở hắt ra. Cơ thể cậu ngập tràn adrenalin. Cậu đã muốn nói điều ấy với mẹ từ lâu rồi, từ lần đầu tiên cậu gặp mẹ hôm đám tang bà, nhưng cậu chưa bao giờ tìm ra lời để nói. Cậu cũng đã không nhận ra rằng đó là điều cậu cảm thấy trước đây. Nhưng giờ thì cậu biết. Không có “những sai lầm” trong cuộc sống - chỉ là một chuỗi những quyết định ngẫu nhiên, dẫn đến những hệ quả ngẫu nhiên, tốt và xấu. Làm sao cậu có thể trách mẹ vì đã làm một điều không hại gì đến cậu, vì đã có một quyết định khiến chính mẹ đau đớn nhiều hơn là cậu cơ chứ?

Melinda ngược nhìn cậu. Mắt chị chan chứa nước mắt. “Con thực sự nghĩ như vậy chứ?”

“Vâng. Thực sự đấy.”

“Ồ, Con.” Chị đứng dậy và ôm lấy cậu. “Điều này có ý nghĩa thật nhiều với mẹ, khi con nói như vậy. Rất nhiều. Mẹ đã căm ghét mình biết bao lâu, vì đã quá yếu đuối.”

“Nào, mẹ hãy thôi đừng thế nữa.” Cậu ghì lấy mẹ, mũi vùi vào vai mẹ. Mẹ có mùi nước hoa Gucci Rush, và mùi nước xả vải Fairy. Mẹ có mùi hương của mẹ cậu. “Con yêu mẹ, mẹ ạ.”

“Mẹ cũng yêu con, Con ạ.”

“Nhưng mẹ cũng biết rằng chúng ta không thể sống thế này được nữa?”

“Như thế nào?”

“Sống cùng nhau.”

“À, không, dĩ nhiên là không thể. Ý mẹ là, đây chỉ là...”

“Con sẽ đi Nam Phi.”

“Ừ. Mẹ biết con sẽ đi.”

“Không,” cậu quay lưng về phía mẹ và nhấc túi trà ra khỏi cốc. “Ý con muốn nói là con sắp đi sớm. Tháng sau.”

“Cái gì?! Nhưng con làm thế nào...”

“Toby sẽ cho con vay tiền.”

“Toby á?”

“Vâng, mẹ nghe này, con nghĩ là Toby đang có kế hoạch gì đó.”

“Tại sao? Anh ấy đã nói gì?”

“Anh ấy không nói gì. Chỉ là... con không biết nữa, có một điều gì đó. Và tại sao anh ấy lại tiến hành bao nhiêu công việc ở nhà này, chỉ vì lợi ích của chúng ta thôi? Hôm qua anh ấy xin được xem xét sàn gỗ dưới thảm trong phòng của chúng ta. Con nghĩ lớp kịch này sắp tàn rồi.

Con nghĩ là anh ấy sẽ bán nhà. Con nghĩ đã đến lúc phải đi tiếp rồi.”

“Ồ, Chúa ơi, nhưng đi đâu? Mẹ sẽ đi đâu được? Có khi mẹ đi Nam Phi cùng con nhỉ?”

Con cười to. “Không đâu, mẹ! Nam Phi là chuyện của con. Con đi tìm kiếm bản thân mình. Giờ đã đến lúc mẹ phải tìm kiếm chính mình rồi.”

“Chẳng phải mẹ hơi già để tìm kiếm chính mình rồi sao?”

“À, mẹ biết con muốn nói gì mà. Con muốn nói là - mẹ ghét công việc của mẹ. Mẹ có thể quay lại làm tiếp viên mà.”

“Mẹ cũng đã quá già để làm việc đó rồi. Mẹ đã quá già để làm những công việc đại diện bán hàng hay tương tự mà mẹ từng yêu thích. Hãy đối mặt với thực tế, mẹ đã quá già để phiêu lưu. Mẹ sắp sửa năm mươi đến nơi rồi.”

“Nào, thế thì, gây dựng tổ ấm với một người đàn ông tử tế.”

“Ồ, mẹ hiểu rồi. Ý con là, người đàn ông tử tế của Toby?”

“À, vâng. Tại sao không chứ? Nào mẹ, tối thứ Bảy, mẹ có thể uống một chút, ăn cái gì đó ngon lành. Và điều tồi tệ nhất có thể xảy ra là mẹ không thích người đàn ông đó. Mẹ sẽ có một buổi tối thú vị đi chơi với Toby và mẹ chẳng mất đồng nào. Đi đi mẹ.”

Melinda nhìn cậu với vẻ nghi ngờ. “Con đang cố gắng thoát khỏi mẹ đấy phải không?”

“Vâng. Con đang cố. Nhưng chỉ là vì con yêu quý mẹ. Chỉ là vì con muốn mẹ hạnh phúc. Không ai đáng bị cô đơn...”

Melinda mỉm cười. “Được rồi, thế thì mẹ sẽ đi.”

Con tươi nét mặt. “Tuyệt quá!” Rồi cậu hôn mẹ lên má và đi lên gác, hai bậc một, đến phòng của Toby để nói với anh là cậu đã hoàn thành nửa đầu vụ mặc cả của họ.

Melinda đã làm mọi điều có thể để chuẩn bị cho cuộc hẹn bất ngờ của chị ở nhà Jack. Chị mặc một chiếc váy sa tanh màu ngọc lam có đính cườm lấp lánh quanh cổ áo và đi một đôi giày cao gót sa tanh màu xanh lục tương phản. Tóc chị chải gọn về phía sau và cố định bằng một chiếc lược gắn đá, chị cầm theo một chiếc túi nhỏ đính đá lấp lánh. Toby gặp chị ở chân cầu thang và há hốc miệng vì kinh ngạc. “Ôi, Melinda, trông chị tuyệt thật đấy.”

Chị rạng rỡ nhìn anh. “Trông em cũng không tệ đâu nhé.”

“Sao cơ, cảm ơn chị.” Toby mỉm cười và liếc nhìn xuống chiếc quần đen mới và chiếc áo sơ mi kẻ sọc đen, vừa mua sáng nay trong đợt giảm giá tại một cửa hàng đồ nam cao cấp ở Broadway. Đó là một cửa hàng anh đã đi qua hàng mươi lần và chưa bao giờ bước vào. Chủ yếu là vì anh chẳng có tiền, nhưng cũng bởi vì những ma nơ canh xương xương kỳ lạ đứng trong cửa sổ. Chúng đều trọc đầu và có gò má cao, trông như thể sắp sửa sống dậy và chiếm lấy thế giới nếu chúng có một nửa cơ hội. Nhưng giờ thì chính anh cũng trọc lóc và có gò má hóp, nên anh nhận thấy rằng những quần áo bán ở đó lại chính là tấm vé anh cần.

“Em rất mừng là chị đã đổi ý.”

“Ừ. Chị với Con đã có một cuộc chuyện trò tốt đẹp về nhiều chuyện lúc nãy.”

“Ồ, thế ạ?” Toby vờ ngạc nhiên.

“Ừ. Nó không còn là một đứa trẻ nữa. Nó có cuộc sống của nó. Đã đến lúc chị cần có cuộc sống của chị.”

Toby mỉm cười. “Tốt, rất tốt.”

Chuông cửa reo vang và Toby quay phắt lại. Anh có thể nhìn thấy bóng hình của Leah qua lớp kính màu. Anh vội ra mở cửa cho cô vào.

Cô mặc một chiếc áo truyền thống Ấn Độ bằng lụa màu tím với quần jeans. Tóc cô xõa ra và lượn sóng, một chiếc cặp tóc đính đá cặp tóc về một bên. Toby chưa bao giờ nhìn thấy cô nữ tính đến thế. “Trông em đáng yêu quá,” anh nói, giữ cửa mở để cô vào. “Chiếc áo này mới lộng lẫy làm sao,”

“Cám ơn anh. Em chẳng có quần áo hàng hiệu mặc buổi tối, nhưng em có một đồng những thứ này. Mẹ Amitabh luôn mang chúng từ Mumbai về cho em.”

“Anh phải nói là chúng rất hợp với em.”

“Cám ơn anh,” cô nhắc lại. “Và trông anh cũng tuyệt ghê.” Cô vuốt tay áo sơ mi của Toby. “Mới đây à?”

“Ừ. Anh vào một cửa hàng thời trang nam cao cấp. Một mình.”

“Ồ, anh đã chọn rất tốt.”

Cô mỉm cười với Melinda. “Trông chị đẹp ghê.”

“Cám ơn cô. Cô cũng vậy.”

Cả ba bọn họ đứng trong tiền sảnh, tươi tắn nhìn nhau.

“Nào,” Toby nói, “ta đi chứ?”

Giữa Melinda và Jack hình thành ngay lập tức một hấp lực mạnh mẽ.

“Ồ, nhưng Leah, cô đã mang tới cho tôi một nữ thần!” Jack thốt lên, nắm lấy bàn tay Melinda chìa ra cho mình và nhìn chị trong sửng sờ, kinh ngạc.

Không thể biết chắc được liệu phản ứng của Melinda với Jack có bị ảnh hưởng chút gì nhờ chuyến thăm quan vòng quanh nhà mà ông ta cứ nằng nặc đòi được đưa chị đi ngay từ phút đầu tiên chị bước qua cửa nhà.

Jack và Melinda quay trở lại, trông tươi cười và mãn nguyện.

“Chỗ này tuyệt quá phải không?” Melinda nói, vuốt cho phẳng chiếc váy của mình và ngồi lên mép ghế sofa. “Và tôi thích cách cô trang trí phòng mấy cô con gái của Jack lắm, Leah ạ. Trông thật đẹp.”

Jack mời mọi người dùng đồ uống khai vị. Toby hơi khó chịu, cảm thấy một chút lúng túng không thoải mái. Chỗ này thật xa hoa. Jack, dù có vẻ duyên dáng như một đứa trẻ, đã là một người đàn ông hoàn toàn trưởng thành, có lẽ chỉ hơn Toby năm, mười tuổi, nhưng khác xa anh về mọi mặt. Ông ta có con cái, có doanh nghiệp, có một thân hình có da có thịt kiểu trung niên. Ông ta tự trả tiền mua nhà mình, chứ không phải được một người cha trực trặc về cảm xúc mua cho. Người vợ cũ của Jack vẫn còn là một phần cuộc sống của ông ta chứ không chỉ là một ký ức mờ xa như giấc mơ. Ông ta dùng tiền của mình để trang trí nhà cửa, chứ không dùng tiền dành dụm cả đời của một ông lão đồng tính người Hà Lan. Và giờ đây, ông ta sắp sửa phục vụ mọi người món đồ uống Bloody Mary trong những chiếc cốc đúng kiểu với đường viền trên miệng cốc.

“Vậy là, Toby.” Jack đưa cho anh một ly đồ uống, trang trí bởi một cọng cần tây và chút tiêu đen nghiền. “Anh đã làm gì với bản thân thế? Bị thương khi tập thể thao à?”

“Ồ, mắt tôi ư? Tôi bị ngã vào bể bơi...”

“Anh ấy say rượu...” Leah cướp lời.

“À, chỉ một chút thôi. Thực ra, đó là do thuốc...”

“Thuốc ư?” Jack nhướn mày cảnh giác.

“Không phải thuốc anh như tưởng. Mà là thuốc của nha sĩ. Tôi đi nhổ răng...” Anh há miệng để cho Jack thấy chỗ trống trên lợi. “Thực tình thì, lẽ ra tôi không nên đi bơi.”

“Đó là lỗi của tôi,” Leah nói. “Chúng tôi đi dạo ở Kenwood và anh ấy suýt ngã khi đi bộ lên

dốc làm tôi quá lo ngại vì anh ấy không đủ sức khỏe nên đã bắt anh ấy đi bơi cùng tôi...”

“Mặc dù kể từ hồi mười sáu tuổi đến giờ tôi không đi bơi...”

“Và để chứng minh điều đó, anh ấy đã mặc quần bơi từ hồi học sinh...”

“Đúng, đúng như vậy. Chúng vẫn còn nhãn ghi tên tôi ở phía sau.”

“Tôi rất ấn tượng vì anh vẫn còn mặc vừa đấy,” Jack nói, vỗ vào bụng mình. “Tôi sẽ mừng lắm nếu bây giờ có thể xỏ được một chân vào quần bơi thời đi học.”

“Đừng có hạ thấp mình như thế,” Melinda nói. “Anh có vóc người dễ thương đấy chứ.”

“Em nghĩ thế à?” Jack hỏi.

“Vâng,” chị đáp, “vẻ ngoài của anh tốt mà.”

“Cho một ông già, ý em thế chứ gì?” Ông ta mỉm cười. “Anh vẫn đi tập,” ông ta tiếp, “ở phòng tập ba lần một tuần.”

“Ồ, thật à? Anh tập ở đâu?”

“Esporta. Em biết không, một chỗ rất thời thượng ở trong bệnh viện tâm thần cũ ở Friern Barnet.”

“Ồ, em biết chỗ đấy rồi. Rất thanh lịch. Em tập ở Manor trên đường Fortis. Và em còn tập Pilate hai lần một tuần và tập kick boxing vào ngày thứ Tư.”

“Phải rồi,” Jack đáp, mắt lướt thăm tán thưởng dọc cơ thể chị. “Rõ ràng là em rất chăm sóc bản thân mình. Nhưng đừng quá mức nhé, anh hy vọng thế.”

“Ý anh nói gì?” Chị cười khúc khích.

“Thật không tốt khi một người phụ nữ tập tành đến mất cả sự... mềm mại của mình. Không tốt tí nào khi người phụ nữ cũng tạo cảm giác như đàn ông vậy. Như cái cô Madona ấy.” Ông ta

co người lại. “Không biết cái anh chàng đó nghĩ cái gì, cái tay chồng cô ta, một tay người Anh? Khi họ ở trong giường và tắt hết đèn đóm, hẳn anh ta phải có cảm giác như đang làm tình với một cậu bé trai.”

Melinda cười vang và Jack mỉm cười. “Xin thứ lỗi cho ngôn từ của anh.” Ông ta nói. “Còn bây giờ, anh phải đi khuấy cái này một chút.”

“Cần giúp một tay không?” Melinda nói.

“Thế thì tuyệt quá.”

Toby đợi tới khi hai bọn họ ra khỏi phòng, anh khẽ thúc vào khuỷu tay Leah. “Em giỏi khoản này thật đấy,” anh thì thầm.

“Cái gì cơ?”

“Em thật hiểu mọi người. Ý anh là - Jack và Melinda ấy - thật thiên tài.”

Leah mỉm cười và vuốt vuốt ngón tay trên xương quai xanh. “Em không thể không nhận là mình cũng có những mảnh riêng.”

“Và ngôi nhà này thật phi thường, phải không nào?” Anh nhìn quanh phòng khách. Nó khiến cho kế hoạch của anh đối với ngôi nhà của mình trở nên nhộn nhọt vô nghĩa.

“Em biết,” cô nói. “Thật khó tưởng tượng, phải không, người ta chính xác cần phải giàu đến mức nào để sống ở một nơi như thế này.”

“Rất giàu,” Toby nói, “vô cùng giàu. Nói lại anh nghe vì sao em từ chối những lời tán tỉnh của Jack.”

“Em là một người phụ nữ có phẩm hạnh không thể chê trách.”

“À, hãy hy vọng là điều ấy cũng đúng với Melinda.”

“Chị ấy là một người phụ nữ tốt.”

“Đúng, em biết không? Anh nghĩ chị ấy như thế đó. Trong vòng vài tuần qua anh đã trở nên gần gũi với chị ấy hơn. Chị ấy thực sự có ý tốt, chỉ đôi khi hơi lạc lối.”

“Chúng ta ai mà không thể?” Leah nói, mút nước cà chua trên nhánh cần tây. “Chúng ta ai mà không thể?”

“Anh ấy có một người phục vụ ở đây!” Melinda nói, ào trở lại phòng khách sau một lát. “Một cô gái người châu Á bé nhỏ - mặc một *chiếc tạp dề*.”

“Ồ, Chúa tôi,” Leah nói. “Thật đáng sợ.”

“Sao lại đáng sợ?” Melinda hỏi. “Anh ấy đủ giàu để làm thế. Chị chắc là anh ấy trả lương tử tế cho cô ta. Và không thể mong đợi một người đàn ông như Jack trông nom căn nhà lớn thế này một mình.”

Leah nhún vai. “Vây,” cô nói, “chị nghĩ thế nào?”

“Chị nghĩ thế nào á? Chị nghĩ là anh ấy tuyệt lắm. Hoàn toàn đấy. Và là một người thật dễ thương.”

Leah mỉm cười. “Dễ thương phải không nào?”

“Anh ấy thật ngọt ngào. Vui tính. Và cái cách anh ấy phát âm...”

“Nghe này,” Leah nói. “Chúng ta cần một ám hiệu. Một điều gì đặc biệt chị sẽ nói ra khi chị muốn tống khứ bọn em đi.”

“Phải rồi,” Toby tiếp, “bọn em không muốn ở đây quá lâu so với mức chị mong muốn.”

“Được rồi,” Melinda thì thầm. “Khi chị muốn các em đi chị sẽ nói... *Hai đứa có biến đi không nào vì chị và Jack muốn ngủ với nhau đây.*” Chị cười phá lên và đưa tay lên che miệng. “Chị

không phải loại gái như thế,” chị nói tự hào, “nhưng nếu chị nói *ai carumba*, thì lượn đi nhé.”

Trong ba tiếng đồ hồ sau đó, Jack và Marietta, cô người làm người Philippine đã phục vụ năm món ăn Ý tuyệt hảo. đĩa khai vị với dăm bông vùng Parma và dưa chuột muối, súp nấm đại với nấm truffle^[38], cá song sốt chanh và mùi tây, và lê ngâm trong rượu Amaretto với nụ đỉnh hương cùng kem vani. Ông ta rót hết chai nọ đến chai kia rượu vang đắt tiền vào cốc lớn và dọn bánh biscuit hạnh nhân tự làm với những chiếc tách nhỏ nhả đựng món cà phê lấy từ máy pha espresso Gaggia. Thế rồi, khi rốt cuộc họ bắt đầu tiêu hóa bốn món ăn đầu tiên thì Jack mang ra một thớt gỗ đựng pho mát và một chai rượu vang ngọt màu vàng nhạt.

“Ai carumba,” Melinda nói, tay vuốt ve cái bụng căng phồng. “Tôi chưa bao giờ ăn no đến thế trong đời.”

Toby và Leah gấp khăn ăn, nói lời xin lỗi, lấy áo khoác và ra về.

“Nào,” Toby nói, kéo chiếc mũ len đội lên đầu ở bên ngoài nhà của Jack. “Anh nghĩ ta có thể an toàn coi đó là một thành công.”

“Ôi. Anh nghĩ điều gì sẽ xảy ra? Anh nghĩ Jack đã đoạt lấy chị ấy chưa, ngay trên thớt pho mát ấy mà, trong khi em và anh đang nói chuyện đây?”

Toby mỉm cười. “Anh ngờ là không. Họ sẽ phải chờ tới khi người giúp việc đi về nhà trước đã.” Họ cùng quay đầu lại vì tiếng động ở cửa ra vào nhà Jack. Một bóng người nhỏ nhắn đi qua con đường trải sỏi và rẽ ra phố. Đó là Marietta. “Chúc ngủ ngon!” cô gái mỉm cười, trước khi mất hút về hướng Broadway, trong chiếc áo bu đông đen và chiếc mũ casket. Leah và Toby nhìn nhau cười vang.

“Này,” Leah nói, “giờ thì không có gì ngăn được họ nữa đâu.”

“Chúa tôi,” Toby nói, “em có thể tưởng tượng hai bọn họ trên giường không? Anh đánh cuộc là họ sẽ nói chuyện từ đầu đến cuối cho mà xem.”

“Ồ, đúng đấy, nói chuyện bậy bạ.”

“Ồ, chắc chắn là thế. Và chơi trò phân vai. Và hóa trang. Họ sẽ kéo dài suốt đêm, với kem tươi và cả cái đấy giả làm bằng da nữa.”

“Ồ, thôi nào!” Họ mỉm cười với nhau.

“Anh đưa em về nhà chứ?”

“Có chứ. Tại sao không? Mặc dầu, dĩ nhiên là, nó không tiện đường với anh cho lắm.”

Họ cùng nhau đi về phía Broadway. Các tiệm rượu đã đóng cửa và các đường phố đầy rẫy người say đang tìm kiếm taxi. Họ đi ngang một nhóm trai trẻ ngoài đôi mươi ồn ã, và Toby tự động choàng tay lên eo Leah như để bảo vệ cô. Anh thậm chí còn không nhận thấy là anh đã làm vậy cho tới khi họ rẽ vào đường Thợ Bạc và tay anh vẫn nằm nguyên ở đó. “Vậy là, thứ Năm tới lại đi bơi chứ?”

Cô cười vang. “Chỉ trong trường hợp anh có thể đối mặt với việc ấy mà thôi.”

“Hắn đi chứ. Điều gì không giết chết anh sẽ làm anh mạnh mẽ hơn.”

“Tuyệt lắm. Thế thì hẹn nhé. Nhưng có lẽ anh sẽ muốn mua cho mình một chiếc quần bơi mới.”

“Ồ, cô bạn. Trông chúng đáng xấu hổ lắm phải không?”

“À. Chúng cũng không còn tươi mấy nữa.”

“Rồi, quần bơi mới vậy. Và nếu em rảnh, sau đó, thì anh muốn mời em đi uống nước. Để cảm ơn em. Vì đã cứu sống anh.”

“Em đâu có cứu sống anh!”

“Ồ, có chứ, Leah, em đã làm vậy đấy. Và về nhiều mặt.” Anh thở dài và nhìn cô. Anh không thể tin được anh sẽ phải đưa cô về ngôi nhà cô đang chung sống với một người đàn ông khác, một người đàn ông mà cô đã không còn ở cùng nữa khi anh biết cô lần đầu, người đàn ông cô đã lãng quên, người đàn ông mà không biết làm cách nào đã dụ dỗ để quay lại cuộc đời cô, kết quả trực tiếp của một cuộc gặp gỡ mà anh ta đã không chủ tâm bố trí. “Vậy thì - chuyện gì sẽ đến với em và chàng y tá? Giờ thì anh ấy sẽ cưới em chứ?”

Leah nhún vai. “Em không nghĩ thế. Nhưng, trước tiên chính em cũng chưa bao giờ thực sự muốn cưới anh ấy. Em chỉ muốn có một sự khẳng định nào đó, em đoán vậy, để xem đời em đi về hướng nào. Rằng em sẽ không có một kết cục giống Gus.”

Toby gật đầu. “Vậy liệu nó - có đi đến đâu không?”

“Không, không hẳn.” Cô cười gượng gạo.

“Thế thì tại sao...?”

“Tại sao em lại chấp nhận sự trở lại của anh ấy ư?”

“Ừ, phải rồi.”

“Bởi vì anh ấy đề nghị. Và bởi vì... bởi vì em cô đơn.”

“Ồ, Leah,” Toby dừng lại và xoay cô về phía mình. “Làm sao một cô gái như em có thể cô đơn được chứ? Một người giàu sức sống và tốt bụng và thông minh như em.”

Cô lại nhún vai. “Em chẳng biết. Có thể là em không thông minh như anh nghĩ.”

“Nhưng em thông minh chứ. Em thông minh gấp trăm lần anh nghĩ.”

“Này, nếu em thông minh đến thế, thì tại sao em lại để cho người đàn ông ấy quay lại đời em khi em biết rằng đó chỉ là một sự thu xếp tạm thời? Khi em biết rằng bất cứ ngày nào mẹ anh ấy cũng có thể giới thiệu cho anh ấy một cô gái tầm hai mươi tuổi người Mumbai với đôi mắt đen như than và anh ấy sẽ biến mất trong chớp nhoáng.”

“Ồ, Chúa ơi, tình hình là như thế sao?”

“À, vâng. Cho tới hai tháng trước thì chính em cũng không hề biết, vẫn cứ nghĩ là bố mẹ anh ấy cũng rất hợp thời và Âu hóa. Nhưng hóa ra là họ để cho cậu con trai mình được tự do vui vẻ cho đến tuổi ba mươi.”

“Vậy, nếu là như thế, tại sao anh ấy còn quay lại sống với em?”

“Bởi vì như thế tốt hơn nhiều so với cuộc sống ở nhà tập thể của y tá. Bởi vì em là một cô gái tử tế. Bởi vì anh ấy đang ở trong trạng thái chối bỏ thực tế là anh ấy đã ngoài ba mươi và anh ấy không thể kham được thực tế những gì người khác trông đợi ở anh ấy. Về cơ bản, anh ấy đang ở trong tình trạng ngừng phát triển.”

“Có nghĩa là em lại quay về điểm xuất phát?”

“Hoàn toàn. Tất cả những gì em biết đó là chừng nào Amitabh còn sống cùng với em thì em chưa phải trả lại căn hộ. Vì thế em không phải nhìn đến những căn hộ thuê chung gớm ghiếc và em có thể giả vờ rằng em đã là người lớn.”

“Chẳng lẽ em không thể tìm được chỗ nào để ở một mình hay sao?”

Cô lắc đầu. “Em không có tiền để làm thế.”

“Thế còn bố mẹ em thì sao? Họ không thể cho em vay chút tiền sao?”

“Không. Nếu có tiền để cho em mượn thì chắc hai cụ đã bảo em rồi.”

“Leah - thật là điên quá.”

“Em biết. Em biết là như thế.” Cô thở dài và sụp mắt xuống. “Em đã làm hỏng mọi thứ rồi.”

“Em chỉ việc bảo anh ấy đi đi!”

“Em không thể.”

“Em có thể! Anh sẽ cho em vay tiền.”

“Ồ, Toby, em không thể. Em...”

“Có chứ. Em có thể. Anh không nợ tiền ngân hàng để mua nhà, em biết không? Một khi anh bán nó đi, anh sẽ có, Chúa ơi, hàng trăm nghìn bảng. Anh sẽ có nhiều tiền đến nỗi anh không biết phải làm gì với chúng.”

“Vâng, nhưng anh sẽ cần chúng, để mua một ngôi nhà mới, bắt đầu một cuộc sống mới.”

“Anh sẽ cần một phần trong đó, chứ không phải là tất cả.”

“Không đâu, Toby. Hoàn toàn không thể. Mười lăm năm qua anh đã hỗ trợ người khác rồi. Giờ đã đến lúc phải buông tay, phải để mọi người lãnh trách nhiệm đối với bản thân họ. Nhưng cảm ơn anh. Cảm ơn anh đã có lời. Anh là một người rất rộng lượng.”

Toby mỉm cười, thiếu não. “Nhầm đối tượng, có vẻ vậy.”

Cô nắm chặt tay anh, mỉm cười. “Vâng, à, cũng có thể.”

Toby cũng nắm tay cô và lúc đó, bởi vì dường như đó không hoàn toàn là một điều sai trái, bởi vì cô không còn yêu người y tá, bởi vì cô cô đơn và lạc lối giống anh, anh đưa tay kia ra và vuốt má cô. Làn da cô lạnh và mịn màng dưới lòng bàn tay anh. Cô hơi cụp mắt xuống, rồi mỉm cười. “Tay anh lạnh thế.”

“Và má em cũng lạnh.”

“Đã đến lúc về nhà rồi.”

“Phải, về nhà thôi.”

Anh quàng tay lên vai cô và kéo cô gần anh hơn, họ cùng thả bộ xuống đường Thợ Bạc trong sự im lặng ấm áp đồng hành.

Con hoàn thành phần cuối của vụ mặc cả với Toby vào ngày thứ Hai. Vào buổi trưa, thay vì lẩn trốn trong phòng nghỉ trưa như cậu vẫn làm hàng ngày kể từ khi Daisy quay trở lại làm việc, cậu đi lên gác và đến chỗ ban thời trang.

Cô đang ngồi trên mép bàn làm việc của một cô gái khác, ngắm nghía vài bức ảnh. Cô mặc một chiếc áo cao cổ màu nâu và một chiếc váy bò ngắn màu nhạt, cùng với một chiếc áo len dài. Cô liếc nhìn cậu khi cậu đi vào, rồi lại nhìn đi chỗ khác, thì thầm gì đó với cô gái kia.

“Daisy,” cậu bắt đầu.

Cô ngược nhìn cậu lần nữa, vẻ ngạc nhiên. “Vâng?”

“Em có bận không?”

Daisy nhìn cô gái kia, rồi lại nhìn Con. Cô nhún vai. “Không,” cô nói, “không hẳn.”

“Muốn ăn trưa không?” cậu chìa chiếc túi ra. “Anh đã tự làm bánh mì.”

Daisy thở dài, cau mày, nhìn chiếc túi, nhìn cậu. “Được,” cô đáp. “Chờ em một phút.”

Họ ăn sandwich ở quảng trường Hanover và ngồi vụng về bên nhau trên chiếc ghế băng. Con đưa chiếc bánh cho Daisy. Cô yên lặng, đón lấy.

“Cua và dưa chuột,” Con nói. “Bánh mì tự làm ở nhà và bơ sạch.”

Cô buồn rầu cầm chiếc bánh. “Em sẽ đi,” cô nói sau một lát.

“Cái gì?”

“*Vogue*. Em sẽ rời khỏi *Vogue*. Rời khỏi London.”

“Tại sao? Không phải vì...”

“Không. Không phải vì anh. Mặc dù chuyện đó cũng chẳng có ích hơn cho em. Không, chỉ là không làm được thôi. Em ghét công việc này. Em ghét London. Em nhớ các bạn em ở nhà. Và đối với Mimi cũng không công bằng vì chị ấy phải chăm sóc cho em. Thế nên em quay về nhà.”

“Bao giờ?”

“Em đang làm nốt thời hạn. Ba tuần nữa và em sẽ đi.”

Con nhìn chằm chằm vào chiếc sandwich của mình. Cậu không biết phải nói gì, “Em sẽ làm gì?” cuối cùng cậu thốt ra.

Daisy nhún vai. “Em chưa biết. Em có thể đi học đại học. Hoặc em có một người bạn là chủ nhà hàng ở làng em. Em có thể xem anh ấy có gì cho em làm ở đó không. Có lẽ phục vụ bàn. Em không biết được. Tất cả những gì em biết đó là London không hợp với em và em cần phải về nhà. Em đã làm hết mức rồi. Ít nhất là em đã cố gắng.”

“Anh đoán là thế cũng phải thôi.”

“Vâng,” cô đáp, “đó là điều cần làm. Em đã cảm thấy hạnh phúc hơn rồi.”

“Anh sẽ nhớ em,” cậu nói.

“Anh sẽ nhớ chứ?”

“Dĩ nhiên là anh sẽ nhớ. Nghe này Daisy. Anh xin lỗi,” cậu nói, “anh thực sự xin lỗi về việc đã

qua. Anh là một thằng ngốc chết tiệt.”

Cô nhún vai.

“Anh không biết điều gì đã xảy ra.”

“Không sao, nó đã xảy ra rồi. Anh không cần nói gì thêm nữa.”

“Không, nhưng anh sẽ nói.” Cậu quay ra đối diện với cô. “Nghe này, em đã đúng. Anh đã hoảng sợ, ở bệnh viện. Anh đã mất dấu hoàn toàn. Nhìn thấy em như thế, nghĩ rằng em có thể, em biết đấy, *sắp chết*, và gia đình của em, họ quá khác với gia đình của anh. Em biết đấy, nhạc công kèn hơi với chả dàn nhạc giao hưởng này nọ. Anh rời bệnh viện cảm giác như mình vừa ở một *hành tinh* khác.”

“Thế thì, tại sao anh không nói ra? Em có thể hiểu mà.”

“Anh không biết nữa.” Cậu lắc đầu. “Chúng mình ở phòng uống trà, có bao nhiêu đàn ông ở đó. Và anh cũng chưa hiểu được cảm xúc của chính mình. Bản thân anh cũng không biết anh muốn làm gì. Nhưng rồi, nhìn thấy em ngày hôm sau, ở trên ấy...” Cậu chỉ vào tầng của cô ở tòa nhà Condé Nast. “Và em đã quá lạnh lùng. Chúng mình như hai người lạ. Điều ấy làm anh tan nát. Và anh nhận ra rằng anh phải cho nó một cơ hội. Bởi vì, em biết không, tình yêu không luôn luôn *thuận tiện*, phải không nào? Đôi khi, tình yêu là nỗi khổ đau. Nhưng nếu mình cố gắng, thì mình không thể biết. Và anh muốn cố gắng. Và anh muốn biết. Bởi vì nếu không anh sẽ dành phần còn lại của đời mình để tự hỏi không biết điều gì đã xảy ra với cô gái đầu tiên mà anh quan tâm, điều gì xảy ra với em. Và điều ấy sẽ hoàn toàn khiến anh nát cả cõi lòng.”

Yên lặng một lát. Con để chiếc bánh mì còn nguyên của mình vào trong túi.

Daisy thở dài. “Em không hiểu lắm. Chính xác là anh muốn nói gì?”

“Anh muốn nói là anh yêu em và anh xin lỗi vì những gì anh đã làm và anh muốn được ở bên em.”

“Ồ, Con. Chúa tôi. Quá muộn rồi. Em sẽ chuyển đi. Đã quá muộn rồi.”

“Không, không quá muộn. Toby đã đề nghị sẽ trả tiền học lái máy bay cho anh. Anh đã nói chuyện với một vài trường ở Nam Phi có chỗ trống, nơi anh có thể bắt đầu từ tháng sau. Nhưng

nếu em nói rằng em tha thứ cho anh, nếu em nói rằng em sẽ để anh bước vào đời em, để anh ở bên em, chăm sóc cho em, anh sẽ vẫy tay tạm biệt Nam Phi ngay lập tức. Ở đất nước này cũng có những trường dạy bay. Chúng đắt đỏ hơn, nhưng Toby bảo là anh ấy có thể cho anh mượn tiền. Bao nhiêu cũng được. Anh có thể ở bất cứ đâu. Ở bất cứ đâu mà có em.”

Daisy lại thở dài. “Nhưng em vẫn sẽ ốm đau. Bố mẹ vẫn là bố mẹ em. Và bạn trai của chị em vẫn sẽ là một nghệ sĩ kèn hơi.”

“Ừ, anh biết tất cả những điều ấy. Nhưng anh thì sẽ không còn là *anh* nữa. Anh sẽ không còn là cậu nhân viên chạy giấy ở chung phòng với mẹ mình ở một chỗ tạm bợ nữa. Anh sẽ là phi công tập sự. Anh sẽ có chỗ ở của riêng mình. Và anh sẽ, em biết đấy, *có tương lai*. Anh sẽ trở thành một ai đó. Anh sẽ đủ tốt để làm bạn trai của em.”

“Nhưng Con,” cô nói, “nhưng đó chính là toàn bộ sự ngu ngốc của vấn đề. Anh đã đủ tốt rồi.”

“Không,” Con lắc đầu. “Anh chưa đủ tốt. Anh thực sự chưa đủ. Nhưng gặp em và biết em, em khiến anh muốn là mọi thứ. Anh muốn chăm sóc cho em. Anh muốn làm em tự hào về anh.”

Lúc đó, Daisy mỉm cười, và cầm lấy tay Con. “Có một trường đào tạo bay ở cách nhà bố mẹ em hai dặm, em thấy bảo đó là một trường tốt.”

“Ồ, thế à?”

“Vâng. Em sẽ lấy quyển giới thiệu cho anh, nếu anh muốn.”

“Tốt quá.”

Con gật đầu và mỉm cười. Rồi cả hai cùng cầm lấy bánh sandwich của mình và ăn trong yên lặng, tay nắm chặt tay để trên băng ghế giữa hai người.

Toby đặt một bát đựng đầy tortilla chip lên bàn uống nước và liếc nhìn đồng hồ. Trước tám giờ một chút, hai phút nữa sẽ tới giờ bắt đầu cuộc họp các thành viên trong nhà. Ruby là người đầu tiên xuất hiện. Vào lúc mười giờ cô sẽ có buổi biểu diễn ở quán rượu ở Tufnell Park nên cô đã mặc sẵn trang phục lên sân khấu - bột mũi nhọn, áo không tay trong suốt, quần jeans kẻ sọc và vòng đeo cổ đính đá lấp lánh.

“Vòng cổ đẹp lắm,” Toby nói.

Cô đổ vật xuống ghế sofa và bốc một nắm đầy tortilla. “Tim tặng em đấy,” cô nói, cắn một miếng chip. “Đẹp tuyệt, phải không nào?” Cô ăn nốt chỗ chip, miếng nọ tiếp miếng kia, liếm chỗ vụn trên lòng bàn tay, rồi lại vốc thêm nắm nữa.

“Đừng ăn hết cả,” Toby bảo. “Để phần những người khác nữa.”

Cô chắc lưỡi. “Nghe này, em là người đầu tiên buồn đến đứng giờ. Em phải được ưu tiên ăn chip chứ.” Cô lại tóp tép ăn. “Vây là - tất cả chuyện này thật bí hiểm. *Họp thành viên nhà*. Hừm...” cô đặt ngón tay trở lên môi và nói bằng một giọng châm chọc. “*Em tự hỏi không biết có thể là chuyện gì?*”

Có tiếng bước chân trên cầu thang phía sau họ rồi thì xuất hiện Melinda và Con. Họ cùng ngồi xuống trên chiếc ghế sofa còn lại và Con lấy cho mình một nắm tortilla. “Ồ, xem kìa,” Ruby nói, “đôi lứa vui vậy. Cuộc sống hôn nhân thế nào rồi?”

Con nhướn mày. Melinda trừng mắt nhìn rồi lơ Ruby đi.

Người cuối cùng xuất hiện là Joanne, vừa từ chỗ làm về, tay cầm chiếc túi đựng hàng của Jane Norman. Cô ta thò đầu qua cửa. “Xin lỗi,” cô ta nói, “tôi phải đi vệ sinh đã. Nếu cần cứ việc bắt đầu vắng mặt tôi.”

Toby ngồi lên mép chiếc bàn nước và gõ gõ những ngón tay lên đầu gối. Không ai nói năng gì. Chỉ có tiếng nhai chip rau rầu. Joanne quay lại và Toby đứng lên. Anh liếc nhìn quanh phòng. Bốn đôi mắt nhìn lại anh. Đã đến lúc đây, thời điểm anh không bao giờ nghĩ là sẽ xuất hiện, tình huống anh không bao giờ dự đoán. “Cám ơn mọi người đã có mặt,” anh bắt đầu. “Tôi biết ai cũng bận cả.”

Ruby xì một tiếng, kiểu như một cô gái mới lớn sẽ làm ở cuối phòng học.

“Dầu sao, lý do tôi mời mọi người tới đây tối nay là bởi tôi có một thông báo quan trọng, một thông báo sẽ có ảnh hưởng tới tất cả mọi người. Như mọi người đã biết, bố tôi đã mua cho tôi căn nhà này mười lăm năm trước, một nơi để tôi sống với vợ mình. Mọi người cũng đã biết rằng, vợ tôi đã bỏ tôi đi ba tuần sau đó và tôi chưa hề gặp lại cô ấy. Kể từ khi đó, tôi đã sử dụng ngôi nhà như một nơi để mọi người ở lại trong một thời gian, khi cuộc đời không đứng về phía họ, một nơi để mọi người có thể thực hiện được giấc mơ và hy vọng của mình, và hy vọng rằng họ có thể tìm được một cách để tiến lên phía trước. Tôi có lẽ sẽ tiếp tục sử dụng căn nhà vì mục đích đó mãi, nếu như không có hai sự kiện đã xảy ra trong hai ngày tiếp nối nhau. Trước tiên là Gus, người thuê nhà vĩnh viễn của tôi, qua đời, và tiếp đó, tôi nhận được một lá thư của bố tôi, thông báo là ông trở về nước và muốn xem tôi sống ra sao. Ba ngày sau thì tôi được thừa hưởng một khoản tiền từ Gus, với chỉ dẫn cụ thể rằng tôi phải dùng nó để cải tạo lại ngôi nhà. Và để, ờ... tiếp tục sống. Bởi vì Gus cảm thấy cũng như lúc này tôi cảm thấy, là tôi bị mắc kẹt trong một lối mòn, và *lạc đường*. Vậy là tôi sẽ rao bán ngôi nhà này ngay khi công việc sửa chữa xong xuôi. Và tôi e rằng, giờ tôi phải thông báo rằng mọi người còn bốn tuần, kể từ ngày hôm nay.”

Toby dùng lời và ngược mắt khỏi vết bẩn trên thảm.

“Ồ ồ,” Ruby nói, tay ôm ngực, “thật là *sốc*.”

Ba người kia chỉ ngậy ra nhìn anh.

“À,” rút cuộc Con nói, “em nghĩ thế hay lắm. Em nghĩ thế.”

“Ừ,” Melinda tiếp lời, “Tốt lắm Toby ạ. Em xứng đáng đấy.”

Toby nhìn Joanne. Vẻ mặt cô ta ngậy đại. Cô từ từ đặt tay lên đầu gối, rồi chậm rãi đứng lên. Sau đó cô rời khỏi phòng, bước đi không tiếng động và vô định.

“Joanne, Toby đây.”

Cửa mở và khuôn mặt Joanne hiện ra. Cô ta đã khóc.

“Chuyện gì?”

“Tôi muốn nói chuyện với cô.”

“Về việc gì?”

“Về việc vừa xảy ra hồi nãy. Về việc chuyển ra khỏi nhà.”

“Ổn cả thôi.”

“À, không, rõ ràng là không ổn.”

“Ổn mà,” cô ta nói, bắt đầu đóng cửa lại.

Toby thò một bàn chân vào khe cửa và vẩy vẩy một chai rượu trắng trước mặt cô. “Đây này, uống cùng tôi nhé. Hãy uống và trò chuyện.”

“Không, nhưng cảm ơn anh.” Cô ta ấn cửa kẹp giày của anh.

Anh đẩy vai vào cánh cửa.

“Tôi không đi đâu cả, cho tới khi cô để tôi vào.”

“Ồ, mẹ kiếp,” cô ta kéo cửa mở ra và nhìn anh. Mắt cô ta sưng và đỏ. “Tôi thực sự không muốn nói chuyện. Đây là nhà anh. Anh thể làm bất cứ điều gì anh muốn. Chỉ có điều sẽ hay hơn nếu anh báo cho chúng tôi sớm hơn một chút. Rõ ràng là anh biết về kế hoạch này một thời gian rồi. Tôi cho rằng từ khi Gus mất. Tôi không hiểu tại sao giờ anh mới nói với chúng tôi.”

Toby mỉm cười. “À, có lẽ nếu cô để tôi vào, tôi sẽ giải thích.”

Cô lắc đầu. “Trong này lộn xộn lắm. Hãy sang phòng anh đi.”

Trông Joanne như một đứa trẻ nhỏ nhắn và ốm yếu với mớ tóc vàng trắng, mắt và mũi đỏ.

Toby đưa cho cô ta một ly rượu và cô ta cầm lấy vẻ biết ơn.

“Tôi hiểu, có vẻ kỳ quặc là đến giờ này tôi mới báo cho tất cả mọi người, nhưng có một lý do tại sao tôi đã không nói sớm hơn.”

Cô ta gật đầu yếu ớt và nhấp một ngụm rượu vang.

“Tôi cảm thấy như mình chịu trách nhiệm về tất cả mọi người và vì thế tôi không thể đơn giản tổng cổ mọi người ra mà không biết mọi người có sẵn sàng để ra đi không. Vì vậy tôi cố gắng để biết về mọi người rõ hơn. Điều, tôi phải nói thật rằng, khá khó khăn. Tôi không có tính can thiệp và chõ mũi vào việc người khác. Tôi và cô khá giống nhau ở điểm này. Chúng ta cùng thích chỉ biết mình với mình, giữ khoảng cách với thế giới. Nhưng tôi cũng cảm thấy phần chần kỳ lạ, chằng đường của mấy tuần qua, những điều mà tôi biết được về những người mà tôi sống chung. Tôi thực sự cảm thấy như thể tôi đã tạo được ấn tượng, như thể mọi người đều tiến lên theo một cách nào đó. Nhưng cô, Joanne ạ, thì tôi không biết. Cô... *thì tôi không thể nào.*”

Một nụ cười giễu cợt mở trên khuôn mặt bất động của cô ta. “Vâng, tôi biết.”

“Tôi không biết một chút gì về cô, cô là ai, từ đâu đến, cô muốn gì, tại sao cô lại ở đây. Vậy là tôi đầu hàng và để cho cô bước ra thế giới đúng y như khi tôi đã tìm thấy cô. Một bí ẩn. Một điều không thể giải đáp. Một tâm hồn lạc lối...”

“Tôi không lạc lối.”

“Ồ, Joanne. Dĩ nhiên là cô lạc lối. Cô đã gần bước sang tuổi trung niên, nhưng cô không có nghề nghiệp, không nhà cửa, không bạn bè. Cô thay đổi hình ảnh của mình với tần số của một cô gái mới lớn không tự tin về bản thân, cô tiêu hết tiền vào việc sắm sửa quần áo và mỹ phẩm, nhưng cô chẳng bao giờ đi đến đâu. Và rồi người đàn ông đó tới, người đàn ông buồn bã với đôi mắt đầm nước, một người đàn ông cô đã từng yêu, một người, dường như, vẫn yêu cô. Anh ta đã để lại cho cô một lá thư khiến cô khóc, nhưng cô vẫn lờ đi. Cô tiếp tục như thể không có chuyện gì xảy ra. Tôi muốn nói là, Joanne, cô đã bỏ lại điều gì sau lưng khi cô tới đây? Điều gì tệ tới nỗi cô thà sống với những người xa lạ còn hơn? Tại sao cô cho phép bản thân mình trở thành một người... kỳ dị, không thể thương được trong khi cô đã biết tình yêu trong đời, trong khi cô rõ ràng biết nhiều hơn?”

“Ồ, Toby, anh có tự nghe thấy mình không? Có nghe không?”

Anh nhìn cô ta dò hỏi.

“Hãy đặt ngược lại câu hỏi. Hãy hỏi chính anh.”

Anh thở dài. “Nhưng vấn đề chính là ở đó, Joanne. Tôi đã tự hỏi mình câu đó. Và giờ thì tôi biết câu trả lời. Tôi đã để cho mình trở thành một người... kỳ dị, không thể thương được bởi vì trước tiên là mẹ bỏ tôi lại, hệ thống trường tư đã nuôi dạy tôi và thứ hai là ông bố, người ghét bỏ tôi, nuôi dạy tôi. Rồi thì bố bỏ tôi đi, để bắt đầu một, tôi đoán, gia đình *tốt hơn* ở nước ngoài. Nhưng tôi không phiền lòng bởi vì tôi đã yêu, một người vợ mới xinh đẹp và một ngôi nhà mới. Rồi thì vợ tôi bỏ tôi, và tôi đã quyết định rằng tôi không muốn bị bỏ lại lần nào nữa. Tôi muốn ở một chỗ và giữ cho tâm hồn mình được an toàn. Tôi đóng cửa mình lại, tôi giữ thế giới ở bên ngoài. Tôi nuôi tóc, tôi tạo cho mình một vẻ ngoài không thu hút. Tôi ở lì trong phòng và trong những dịp bất thường tôi cần phải đi xuống phố, tôi biết là tôi an toàn bởi vì không ai cố gắng biết đến tôi bởi tôi là một gã kỳ quặc với tóc và mũ và đôi boots đầy lỗ thủng. Tôi đã làm cho mình trở nên đáng sợ, Joanne, khiến mọi người tránh xa.”

“Một lần tôi đã đọc một tài liệu, về cặp song sinh người Xiêm, và hai người phụ nữ ấy, thảo luận về cuộc sống tình dục với bạn trai của họ, như thể đó là điều bình thường nhất trên thế giới. Làm như thể cái gã đàn ông muốn làm tình với một người phụ nữ bị đánh đầu với một người phụ nữ khác là một gã hoàn toàn bình thường. Và tôi chỉ nghĩ, thật buồn làm sao những người phụ nữ này sẽ chỉ có thể có quan hệ với những gã bệnh hoạn và lập dị. Và đó là điều tôi cảm nhận về bản thân mình trong những năm qua - rằng bất cứ ai muốn ở bên tôi, khi tôi như thế, khi tôi đã như thế, như cái cách mà giờ tôi cố để khác đi, thì theo định nghĩa, là một người lập dị. Và chỉ bây giờ, chỉ vì ngôi nhà, mà tôi bắt đầu rời bỏ cái lỗ mà tôi tự đào cho mình. Chỉ bây giờ tôi mới có thể công nhận sự đáng sợ của mình và sống tiếp. Thế còn cô, Joanne? Khi nào cô sẽ công nhận cái con người cô đã cho phép mình trở nên như thế?”

Joanne nghẹn ngào và lẩn lẩn li rượu trong tay, chán chường. “Đó là tôi sao?” cô ta hỏi, mắt rưng rưng nước. “Một kẻ đáng sợ?”

Toby gật đầu. “Đúng thế.”

Cô ta thở dài và gục đầu xuống. “Tôi chỉ, tôi không biết là gì khác nữa. Tôi không còn nhớ mình đã như thế nào.”

“Cô?” Toby nói. “Cô đã như thế nào?”

“Tôi đã...” cô ta sụt sịt. “Tôi đã là một người lầm lạc trong đời, rồi tìm lại được lối cho mình. Tôi đã từng yêu. Tôi đã...” Cô ta dừng lời, nhìn chăm chăm vào li rượu, rồi ngược nhìn Toby, mắt chan chứa nỗi buồn đau, “là *một người mẹ*.”

Joanne Fish sinh năm 1968 ở Ipswich. Bố mẹ cô chia tay khi cô vừa năm tuổi và cô cùng với mẹ chuyển đến Norwich. Mẹ cô qua đời trong một tai nạn xe hơi khi Joanne mới lên mười và cô chuyển tới London để sống cùng với bố và bạn gái của ông ta ở Lewisham. Bố cô là một diễn viên, nghiện rượu, luôn luôn thất nghiệp và tiêu sạch tiền trợ cấp thất nghiệp trong quán rượu. Ông ta rất yêu thương Joanne. Cô là đứa con duy nhất và sẽ là đứa con duy nhất ông có thể sinh ra bởi sau một ca thất ống dẫn tinh thất bại, ông ta bị cắt mất cả hai tinh hoàn. Bạn gái của ông ta tên là Drew. Cô ta hai mươi một tuổi và là con nghiện ma túy. Bố Joanne để hai bọn họ ở với nhau phần lớn các đêm khi ông ta đến quán rượu. Joanne hào hứng nhìn Drew chuẩn bị thuốc, buộc ven, cắm kim và chọc vào ven. Cô đã sống với bố và Drew hai năm cho tới khi điều không thể tránh khỏi xảy ra và Drew mời cô thử dùng ma túy. Joanne lúc ấy vừa bước sang tuổi mười hai.

Drew chuyển đi khi Joane mười ba tuổi và mang hết ma túy đi. Đó là lúc Joanne bắt đầu ăn cắp. Cô chủ yếu ăn trộm quần áo để bán cho bọn con gái ở trường. Rồi thì cô bắt đầu ăn trộm của bọn con gái ở trường vì như vậy dễ dàng hơn. Sáu tháng sau thì cô bị đuổi học và đưa vào trung tâm nuôi dưỡng trẻ em một thời gian ngắn sau. Giữa sinh nhật lần thứ mười bốn và mười tám tuổi, cô đã ở tổng cộng mười tám tháng trong trại giam giữ trẻ vị thành niên và cô nhận án tù nghiêm chỉnh đầu tiên một tuần sau khi cô tròn mười tám tuổi - ba năm tù vì tội ăn trộm có tình tiết tăng nặng. Chính tại Holloway cô cuối cùng đã tìm ra điều mà cô thích làm. Diễn xuất. Thầy giáo của cô là một người đàn ông cao, gầy tên là Nicholas Sturgess, hơn cô mười tuổi. Anh đã cầu hôn cô vào ngày cô được trả tự do và cô chuyển vào sống trong căn nhà với sân trước và ba phòng ngủ của anh ở New Cross.

Cô xin được một chỗ học ở Trường kịch nghệ trung ương, hoàn thành bằng BA về diễn xuất điện ảnh khi cô được hai mươi tuổi. Hai năm sau thì bố cô mất vì bệnh gan và cô đã chăm sóc ông đến tận phút cuối. Ngay sau đó, cô và Nick bắt đầu nói đến chuyện tạo dựng một gia đình. Họ đã cố gắng trong ba năm trời mà không thành công nên đã theo đuổi việc chữa vô sinh. Những năm tháng sử dụng ma túy đã làm tổn hại tới cơ quan sinh sản của Joanne. Nhưng cuối cùng, sau sáu tháng điều trị, Joanne đã chậm kinh và kết quả thử cho thấy cô đã có bầu. Quá trình mang thai của cô diễn ra suôn sẻ và cô đã sinh ra một bé gái ba cân sáu vào ngày đầu năm mới, bé gái đầu tiên ra đời trong năm đó tại khu vực. Họ đặt tên bé là Maisie và đưa bé về nhà. Joanne chưa bao giờ cảm thấy hạnh phúc đến thế trong đời. Ít ra lần này cô cũng không làm hỏng việc. Ít ra lần này cô cũng có mọi thứ một người cần có. Một sự nghiệp. Một mái nhà.

Một người yêu. Một gia đình. Maisie là một bé gái ngoan ngoãn. Bé hay ăn, tăng cân và ngủ ngon lành như mong đợi. Nhưng Joanne thì mệt mỏi. Rất mệt mỏi. Quá trình sinh nở đã làm cô thức trắng hai đêm và cô vẫn chưa hồi phục. Vậy là Joanne ngủ bất cứ khi nào cô có thể, giật lấy từng khoảnh khắc, chỗ này, chỗ khác. Cô ngủ khi Maisie ngủ, bên con trên giường hoặc trong ghế sofa khi cho con bú.

Vào buổi chiều ngày thứ Năm, khi Maisie được ba tuần tuổi, Joanne cho con bú mẹ, thân hình nhỏ và mềm mại của con bé được đặt nằm trên một chiếc gối trên đùi mẹ. Cô bật ti vi lên và chuyển kênh cho tới khi tìm được chương trình cô muốn xem. Đó là chương trình *Bargain Hunt*. Cô xem một lúc. Hai cặp vợ chồng gặp nhau trong kỳ nghỉ, chạy ngược xuôi trong một hội chợ đồ cổ trong vòng một tiếng để tìm ba món đồ cổ. Điều cuối cùng cô còn nhớ là một người phụ nữ đang ngắm nghía một bình đựng rượu bằng pha lê, được mua với giá hai mươi năm bảng. Cô hơi chỉnh đầu của Maisie, điều chỉnh hướng đầu vú để con bé có thể ngậm vào cái miệng ấm áp của nó. Và rồi cô ngủ thiếp đi.

Khi cô tỉnh giấc, chương trình *Bargain Hunt* đã kết thúc và Maisie thì mát rượi và bất động trên gối. Cô đặt tay lên má con bé, nhẹ nhàng, không muốn làm nó thức giấc. Làn da con bé lạnh như đá. Trông Maisie tái ngắt. Joanne bế bé lên, ôm chặt vào ngực mình. Maisie ngật ngheo từ bên này sang bên kia. Cô vỗ vào lưng con. Cô đặt con gái mình lên gối và nhìn chăm chăm vào con. Tim cô đập thình thịch trong lồng ngực. Cảm giác hơi không thoải mái lúc ban đầu đã trở thành cảm giác chắc chắn phát sợ. Con gái cô không còn thở nữa. Cô đặt chiếc gối lên ghế sofa và quỳ xuống sàn. Cô mở miệng của Maisie ra và ngả đầu con bé ra sau. Cô hà hơi vào vòm miệng còn thơm mùi sữa ngọt ngào của con gái, một lần, hai lần rồi ba lần. Cô ghé tai lên lồng ngực bé bỏng của con để lắng nghe nhịp đập của trái tim, âm thanh cô vẫn nghe hàng tháng ở phòng khám thai sản trong suốt thai kỳ. Cô chẳng nghe thấy âm thanh ấy. Một tiếng nấc thoát ra khỏi cô hòng cô và cô nghẹn ngào. Cô mở miệng để hét lên nhưng không thành tiếng.

Cô gọi xe cấp cứu. Cô thông báo chuyện đã xảy ra; cô cho họ địa chỉ nơi cô ở. Cô đặt điện thoại xuống, rồi áp má lên bụng đưa con gái đã chết của mình cho đến khi họ tới và đưa con gái cô đi.

Nick gặp cô ở bệnh viện. Chết vì ngạt. Con bé bị ngạt thở đến chết, vì cô. Cô đã đè con bé vào chiếc gối, với tất cả sức nặng của sự mệt mỏi và giấc ngủ sâu của cô.

Họ chôn cất con gái một tuần sau đó, chỉ hai bọn họ. Joanne không thể chịu đựng bất kỳ ai khác. Cô không thể chịu đựng bất cứ điều gì. Nick nói, “Đó không phải là lỗi của em, đó không phải là lỗi của ai hết.” Rồi Nick lại nói, “Đó là lỗi tại anh. Đáng lẽ anh nên nghỉ phép trông con thêm. Đáng lẽ anh phải ở đó chăm chút cho cả hai mẹ con. Anh biết em mệt mỏi đến thế nào,” Nick bảo, “Chúng ta sẽ vượt qua được chuyện này. Chúng ta sẽ làm được.” Nick lại bảo, “Anh yêu em, Joanne. Anh yêu em. Xin em, đừng khép mình với anh.” Nick nói, “Có lẽ em nên nghĩ

đến trị liệu tâm lý.” Nick nói, “Anh không thể tiếp tục thế này được nữa.”

Và rồi, một ngày, năm tháng sau khi Maisie ra đi, khi đang ngồi trong phòng đợi tại phòng khám bệnh của bác sĩ, hy vọng được kê toa thuốc chống trầm cảm đủ mạnh để cản lại nỗi đau, Joanne đọc thấy quảng cáo của Toby trên tờ *Private Eye*. Cô đi mua thuốc ở chỗ dược sĩ, cô trở về nhà, viết một lá thư đầy những lời dối trá. Khi Toby phúc đáp và dành một phòng cho cô, cô gói gém đồ đạc và bỏ đi. Đó là một buổi sáng ngày thứ Bảy. Nick đang đi cắt tóc. Cô để lại cho anh mẫu giấy nhắn dòng chữ “Đừng cố gắng tìm em”. Có một cuộc tuần hành trên phố cô ở đòi hợp pháp hóa ma túy chiết từ cây gai dầu. Một người đàn ông hóa trang làm lá cây gai dầu mỉm cười với cô trong khi cô bê va li của mình đặt vào cốp xe taxi. “Hòa bình, người ơi,” người đàn ông nói. “Hòa bình.” Anh ta ấn một miếng thuốc tài mà còn chưa châm vào lòng bàn tay cô và tiếp tục đi.

Cô đến sống ở nhà của Toby và bắt đầu làm các công việc tạm thời. Mỗi tuần một công ty, mỗi tuần một vai diễn. Ai ai cũng có vẻ muốn thuê một diễn viên thất nghiệp làm việc. Mọi người có vẻ vui khi nghĩ rằng một người giàu sáng tạo đang sắp xếp giấy tờ cho họ hoặc, vào số liệu hoặc trả lời điện thoại cho họ. Và Joanne yêu thích sự vô danh mà công việc làm tạm thời đem đến cho cô. Cô có thể là bất kỳ ai cô muốn. Cô bịa ra những câu chuyện. Tôi sống ở Chelsea. Chồng tôi là người buôn tranh. Tôi sống ở Chiswick với chị tôi - chị ấy là thợ làm đầu. Tôi sống ở LA khi tôi hai mươi mốt tuổi, đã ngủ với Christian Slater. Mỗi công việc đối với cô như một vai diễn trong một bộ phim. Cô lên kế hoạch trang phục, nghiên cứu vai diễn, học thuộc lời thoại. Mỗi ngày khi cô rời khỏi nhà Toby cô là một người khác nhau và, mỗi khi công việc tạm thời kết thúc, thì cũng kết thúc luôn con người mà cô đã tạo ra. Những thứ quần áo cô đã mặc sẽ được giặt, gấp lại và cất đi, đồng thời cô lại mua một tủ quần áo mới. Đôi khi công việc không đủ dài lâu để mặc tất cả mọi thứ cô đã mua. Và những quần áo ấy sẽ nằm lại trong những túi mua hàng, không bao giờ mặc đến, mỹ phẩm chưa mở ra sẽ nằm lại trong ngăn kéo.

Và rồi, một ngày, cô đang đi bộ từ ga tàu điện ngầm về nhà, một người đàn ông cao và da sáng, túm lấy khuỷu tay cô. Đó là Nick. “Anh cứ nghĩ là em đã chết,” anh nói. “Anh nghĩ là em đã chết.” Cô gói đồ đạc và đăng ký vào ở một khách sạn nhỏ ở Bloomsbury. Cô ở đó hai tuần cho tới khi hết tiền thì cô quay trở lại nhà Toby. Toby đã thay đổi. Tóc của anh được cắt vô cùng ngắn. Mắt anh tím bầm. Anh có vẻ cứng rắn hơn, cương quyết hơn. Anh đã buộc cô phải nói chuyện với anh. Đó là lần đầu tiên cô nói chuyện với ai đó, với tư cách của chính cô, của Joanne Fish, kể từ hai năm nay. Điều đó thật là lạ. Toby đã đưa cho cô lá thư của Nick. Thư viết, “Xin em hãy về nhà đi. Anh không thể tiếp tục sống và anh không thể nếu em chưa trở về nơi chốn của em. Không có điều gì trên thế giới này có ý nghĩa gì nếu không có em. Anh yêu em.”

Cô không biết phải làm gì, phải nghĩ gì. Cô đã cất Nick vào trong một chiếc hộp khi cô chuyển đến sống ở nhà Toby và cô tưởng tượng rằng Nick cũng làm như thế với cô. Thỉnh thoảng cô cũng nghĩ đến anh, tưởng tượng ra anh với một người vợ mới, một đứa bé mới, tiếp tục sống cuộc sống của mình. Và ai có thể trách được anh? Cô không thể nào tưởng tượng được

vì sao từ đầu anh lại muốn ở bên một người như cô, một người mà thân thể già đi trước tuổi, có đôi cánh tay chi chít sẹo bởi những năm tháng sử dụng ma túy và lấm lem vết mực của những hình xăm để thể hiện số má của cô ở trong tù. Cô là một diễn viên thất bại. Cô là một người mẹ thất bại. Cô là một con người thất bại. Nhưng vì một lý do nào đó anh vẫn muốn có cô trong đời mình.

Cô luôn giữ lá thư bên mình. Cô lấy nó ra khỏi túi xách và đọc nó ở chỗ làm. Cô thấm nhuần từng câu, từng chữ, ngày lại ngày. Và mỗi lần cô đọc nó, cô lại để thêm một chút xưa cũ của chính mình trở lại với tâm hồn. Và rồi Toby đề nghị họp, thông báo cho cô điều mà cô không bao giờ nghĩ có thể xảy ra. Anh sẽ bán nhà, sẽ buộc cô ra đi. Anh đã trò chuyện với cô trong phòng của mình, nói với cô rằng cô trở thành một kẻ đáng sợ. Cô cũng tưởng tượng ra thế rồi, nhưng khi nghe điều ấy được nói ra một cách chân thực, thẳng thắn, cô vẫn có cảm giác bị dội một xô nước đá lên đầu. Cô lên giường lúc nửa đêm hôm ấy, uống đầy rượu vang cùng với cảm xúc, nghĩ suy. Cô liếc nhìn quanh phòng mình, tới bóng tối của những đồng quần áo chưa mặc, tới bóng ma của cha mẹ mình trong khung ảnh để bên giường. Cô cầm khung ảnh lên và bóc phía sau ra. Rồi cô lấy ra tấm ảnh của Maisie để phía sau và ôm nó vào tim, từng dòng nước mắt nóng hổi lăn dài trên má cô.

Ruby bắt đầu đóng gói vào ngày thứ Ba. Tim đã ký hợp đồng thuê một căn hộ penthouse hai phòng ngủ ở gần phố Carnaby và họ sẽ bắt đầu chuyển vào ở từ ngày thứ Năm.

Cô lôi một chiếc hộp để trên nóc tủ quần áo xuống và thổi lớp bụi dày phủ trên mặt hộp. Chiếc hộp đã nằm ở đó kể từ hồi cô chuyển đến đây. Cô thậm chí còn không thể nhớ nổi trong hộp đựng cái gì. Những thứ thuộc sở hữu của Ruby không bao giờ luân chuyển. Cô không bao giờ dọn dẹp vào mùa xuân hay thanh lý đồ đạc. Ruby đặt một vật xuống và nó sẽ nằm nguyên ở đó. Chiếc hộp chứa đầy những sách vở học và phiếu nhận xét. Cô mở một phiếu, ngẫu nhiên:

Tracey Lewis. Lớp 3A

Tracey đã có một học kỳ đầy thử thách. Mức độ tập trung ở trong lớp học cũng như thái độ chung không ổn định, nhưng em cũng thể hiện những tiến bộ rõ rệt trong một số lĩnh vực khác, ví dụ như âm nhạc và văn học Anh.

Cô nhếch mép và để tấm phiếu vào trong hộp. Cô đã luôn là một học sinh rắc rối. Lười biếng, xấu xược và luôn tự cho là mình quá thông minh. Chẳng có thầy cô giáo nào của cô biết phải làm gì với cô và cô đã rời ghế nhà trường với ba điểm 0 và một danh tiếng xấu.

Cô nhìn quanh phòng, ghi nhớ từng chi tiết, mép gò, những lớp bụi, những búi mạng nhện, những chiếc hộp trên phủ một lớp vải, những thứ đồ đạc rẻ tiền bị chôn vùi dưới nhiều lớp tư trang cá nhân của cô. Cô đã ở đây, trong căn phòng này, kể từ khi cô mới mười sáu tuổi. Cô đã viết vô số bài hát, tập vô số bản nhạc, ngủ với vô số đàn ông. Cô đã ăn tối ở đây, khóc ở đây, say sưa với bạn bè ở đây. Cô từng mặc bikini ngồi trên ban công trong những ngày trời nóng, vui mình trong chăn ấm với một chai Benilyn khi cô bị cúm.

Cô đã sống ở đây lâu hơn ở nhà mình. Đây mới là nhà của cô. Chưa bao giờ cô nghĩ đến chuyện ra đi. Cô chẳng bao giờ tưởng tượng rằng Gus sẽ chết, rằng Toby sẽ đổi thay, rằng cô sẽ gói ghém đồ đạc trong phòng mình và rời khỏi nơi đây mãi mãi.

Có tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ bên ngoài. Cô thở dài.

“Vâng?”

“Ruby, là anh đây. Anh vào được chứ?”

“Chắc chắn rồi.”

Cửa mở ra và Toby bước vào. Anh mặc một chiếc áo cổ tròn chui đầu màu xám khá đẹp với một chiếc quần jeans cũng khá đẹp luôn. Với tóc ngắn và khuôn mặt cạo nhẵn nhụi, trong anh lạ lẫm, gần như là đẹp trai đến khó chịu. Ruby không thích như thế. Sự thay đổi trong diện mạo của Toby lại bóc đi thêm một lớp cảm giác về sự bình thường của cô. Đáng lẽ Toby không nên quá bảnh trai. Lẽ ra anh chỉ nên trông giống Toby thôi. Ngôi nhà này lẽ ra không nên có phòng tắm quá sexy và một căn bếp được thiết kế. Đáng lý ra ngôi nhà trông phải tồi tàn và nhếch nhác. Và Ruby - à, lẽ ra Ruby không nên chuyển đến một căn hộ cùng với một nhân viên ngân hàng tử tế nhưng buồn tẻ tên là Tim. Đáng lý ra cô phải sống trái thói thường. Đáng lý ra cô phải sống bên lề. Nhưng giờ thì cô không còn nhiều lựa chọn lắm. Giờ thì cô chỉ có Tim.

“Anh mang cho em một cốc trà,” Toby nói, đưa cho cô chiếc cốc bốc khói.

“Ồ, cảm ơn anh.”

“Vậy, mọi việc thế nào?”

Cô nhún vai. “Chỉ mới bắt đầu, em nghĩ sẽ là một việc lớn đấy.”

Anh gật đầu và mỉm cười. “Anh cũng không mong dọn phòng mình đâu mà.”

“Thật em muốn vứt quách hết chỗ này đi. Bắt đầu như mới.”

“À, thế thì, sao em không làm thế đi?”

“Không. Em không thể làm thế. Em sẽ chẳng còn gì gọi là của riêng em nữa. Nếu em vứt chỗ này đi, thì em cũng bốc hơi luôn.” Cô cố gắng mỉm cười, nhưng không thành. Toby nhìn cô vẻ lo lắng.

“Em có chắc chắn về chuyện này không? Về việc chuyển vào với Tim ấy?”

Cô gật đầu, vẻ tự vệ.

“Bởi vì em không phải chuyển ra ngay đâu, em biết đấy? Em còn có vài tuần nữa mà. Em không phải vội vàng làm bất cứ điều gì đâu.”

“Một vài tuần?!Ồ, thế sao anh không nói trước?! Một vài tuần? Thế thì còn ối thời gian để em tìm được một công việc và kiếm đủ tiền để đặt cọc thuê một căn hộ và giải quyết toàn bộ cuộc sống của em, phải không?”

“Ruby, anh đã cố gắng khuyến khích em từ hàng tuần nay rồi, kể từ khi em và Paul chia tay. Anh đã nói với em là em phải nhận lãnh trách nhiệm đi, trưởng thành đi. Em có thể ra ngoài và tìm một công việc. Nhưng thay vào đó em ra ngoài và làm điều em vẫn thường làm, kiếm lấy một người đàn ông.”

“À, vâng, anh thì tốt lắm rồi. Ông bố giàu có của anh đã mua cho anh một ngôi nhà lớn và giờ thì anh sẽ kiếm được khối tiền. Anh sẽ ổn cả. Nhưng em thì có gì nào? Chẳng có gì. Chẳng có gì ngoài một thân hình đẹp và một giọng hát tốt. Và nếu em không thể kiếm được tiền bằng giọng hát, thì em chỉ có thể trông vào điều duy nhất mà em giỏi làm thôi.”

“Không, Ruby. Em sai rồi. Em không biết em có khả năng làm gì bởi vì em chẳng bao giờ thử. Em chẳng bao giờ ép buộc mình. Em đến đây mười sáu năm trước, một ca sĩ/người sáng tác nhạc tài năng, thích đàn ông sa đọa và rượu chè. Và không có gì thay đổi cả. Em chẳng thay đổi chút nào. Bởi vì em quá sợ không dám xem mình có thể làm được gì trong đời.”

“Vớ vẩn,” cô cãi. “Em chẳng sợ gì. Em chẳng sợ bất cứ điều gì. Anh mới là người đã ngồi lì trong phòng mười lăm năm qua. Em đã ra ngoài đó. Em đã sống. Việc không thành không phải là lỗi của em.”

Toby thở dài, vuốt tay trên mặt. “Không. Không phải là lỗi của em. Đó là lỗi của anh.”

Cô nhìn anh, vẻ dò hỏi.

“Anh đã khiến cuộc sống của em quá dễ dàng. Anh tự tìm những lời biện minh cho em. Lẽ ra anh phải khắc nghiệt hơn. Anh phải nhìn thấy những gì đang xảy ra và làm một điều gì đó để ngăn chúng lại.”

“Điều gì đang xảy ra! Chúa tôi - anh nói nghe như thể em là một thất bại.”

“Không,” anh lắc đầu buồn bã. “Anh không nghĩ em là một thất bại. Anh nghĩ em thật phi thường. Anh luôn luôn nghĩ em thật phi thường. Anh chỉ ước gì em cũng tin vào điều ấy, thay vì chỉ giả vờ làm ra vẻ thế thôi.”

Toby đi qua gian phòng, và hôn lên đầu cô, trước khi quay ra và đi khỏi, đóng cửa nhẹ nhàng sau lưng. Ruby ngồi đó một lát, những suy nghĩ cứ chạy vòng vòng trong đầu cô như cơn lốc xoáy. Rồi thì cô nhặt một chiếc bột lên và ném vào phía sau cửa.

Vào sáng ngày thứ Năm, Ruby và Tim chất đầy một chiếc xe tải họ thuê với những đồ đạc mà Ruby đã tích trữ. Tim mua một chai Bollinger để trong tủ lạnh như lời nói cảm ơn đối với ngôi nhà và họ ra đi. Không có ai tiễn chân họ. Khi chiếc xe tải rời xa ngôi nhà, Ruby liếc nhìn về phía cửa sổ của Toby và thấy anh ở đó, dáng bất động, nhìn chăm chú và buồn bã về phía cuối đường.

Ruby nuốt cục nghẹn ở cổ và tập trung vào con đường trước mặt, vào cuộc sống mới của cô ở Soho, vào người đang ông đang ở bên cô, và vào tương lai.

Toby gặp Leah ở bên ngoài bể bơi nằm trên đường Park vào buổi chiều thứ Năm. Đó là một buổi chiều gió mạnh, trời ẩm ướt và tồi tệ với những làn gió bắc lạnh cắt da. Toby cảm thấy gò má mình phồng ra, lạnh giá vì không được che phủ bởi tóc, râu, anh dựng cổ áo khoác cao hơn để quanh khuôn mặt để tự bảo vệ mình.

Trong chiếc túi anh mang theo có chiếc quần bơi mới tinh, vừa mua lúc sáng nay từ cửa hàng bán đồ nam ưa thích mới của anh. Chiếc quần màu đen với những sọc xám ở hai bên bằng chất liệu cotton không gây lúng túng vì không bám vào người mặc. Một lát sau Leah đến nơi, trông hơi phờ phạc vì gió nhưng với nụ cười rộng mở và chào Toby bằng một nụ hôn lên má.

“Một ngày kinh khủng,” Toby nói, đi theo cô đến lối vào.

“Tồi tệ,” cô đáp, ngoảnh lại phía sau mỉm cười với anh. “Một ngày hoàn hảo để đi bơi.”

Một vài phút sau khi Toby ra khỏi phòng thay đồ, tay cầm chiếc khăn tắm áp lên ngực, thì Leah đã xuống bể bơi. Anh nhìn cô một hai phút, chuyển động một cách nhàn nhã dọc theo bể bơi với những động tác dứt khoát và chậm rãi. Cô mỉm cười khi nhìn thấy anh đang dõi theo cô và vỗ vỗ lên thành bể. “Anh có xuống nước không nào?”

Anh gật đầu, kinh ngạc bởi bờ vai trần rắn chắc của cô, bởi vàng tóc ướt óng ánh của cô.

“Cẩn thận nhé,” cô trêu anh. “Lần này đừng lặn một cách nguy hiểm nhé.”

Anh bỏ chiếc khăn tắm bên thành bể bơi và thận trọng đi về phía nước nông. Anh ngồi bệt xuống và dùng chân khỏa vào làn nước ấm. Anh như nghe thấy ký ức trong đầu vang lên, tiếng thầy giáo gọi anh, “*Dobbs! Tôi muốn anh bơi mười lần chiều dài bể, bơi ếch. Mau đưa cái thân hình lóng ngóng của anh xuống nước nào!*” Toby hơi co người lại và trườn xuống bể bơi. Leah bơi về phía anh và đứng dậy. Nước chảy như thác trên người cô. Cô mặc một bộ đồ bơi màu đen, lóng lánh trong ánh đèn neon. Toby cố gắng để ánh mắt mình không tự do thám hiểm trên thân hình đầy ấn tượng của cô, cố gắng không nhìn quá lâu vào bộ ngực tròn chắc, cặp đùi

manh mẽ, cánh tay, đầu gối, xương quai xanh, và vùng tam giác... nhưng anh không thể. Cô khiến người ta sửng sốt. Trông cô tuyệt đến nỗi anh muốn xốc cô lên vai như một người đàn ông thời tiền sử thường làm và ân ái với cô ngay tại chỗ. Anh thấy khó thở và cố gắng hướng suy nghĩ của mình tới những thứ có thể kiểm soát được. Ví dụ như cố gắng giữ toàn thân ở dưới nước và nổi lên theo một cách thức không xúc phạm cả anh lẫn Leah.

Anh bắt đầu bơi ngửa, thoáng nhớ rằng làm như vậy dễ dàng hơn là bơi sấp. Leah mỉm cười khích lệ anh. “Anh ổn chứ?” cô thì thầm. Anh gật đầu, khiến cho nước tràn qua lông mày và chảy vào mũi. Anh lật mình sấp xuống, và sắc nước, cấu tạo của anh không thích hợp với môn này. Nếu như nói rằng hình dạng khí động học tối ưu được thiết kế cho việc bơi lội, là thân hình cá heo, thì anh giống một chú hươu cao cổ sơ sinh hơn. Trái lại, Leah, rắn chắc và mỡ màng, bẩm sinh ra hợp với nước. Cô mỉm cười trong khi bơi về phía anh. “Tại sao anh không thử vùng vẫy một lát ở chỗ nông đã, đợi cho tới khi vẫy cánh của anh trở lại.”

“Vẫy cánh của anh?”

“Ừ, ai mà chẳng có vây có cánh. Chúng vô hình, anh chỉ cần tìm ra cách điều khiển chúng thôi.”

“Phải rồi,” Toby gật đầu, không bị thuyết phục lắm và lại lật mình ngửa ra. Nước vào đầy mắt và anh nhắm mắt lại, tận hưởng cảm giác tách rời khỏi thực tại. Anh nổi như thế một lúc lâu, tay chân cử động nhẹ dưới nước, lắng nghe những âm thanh ì oạp của nước, âm vang những tiếng hét của trẻ nhỏ, và suy xét cho bước tiếp sau của anh. Bởi vì anh không đến bể bơi với Leah hôm nay để bơi. Anh có một kế hoạch lớn hơn nhiều cho buổi chiều chứ không phải chỉ vùng vẫy loanh quanh, vụng về trong bể bơi đầy nước tiểu của tiểu khu. Hôm nay anh sẽ tiến một bước lớn hơn nữa tới tương lai của mình. Hôm nay anh sẽ định hình số phận của mình. Hôm nay anh sẽ làm một điều vô cùng tuyệt diệu nhưng cũng có thể rất hủy diệt. Anh trôi qua bể bơi, đầu óc đầy ấp kế hoạch, mắt nhắm nghiền, bỏ qua sự tồn tại của bất cứ ai cho tới khi đầu anh va phải cái gì đó rất cứng và anh nhận ra rằng, không hiểu thế nào mà, thậm chí dù anh không hề cố, anh vẫn đi tới được đầu bể bên kia.

Toby có nhiều chuyện để kể cho Leah nghe trong quán rượu bên kia đường. Cô chăm chú nghe khi anh kể cho cô về chuyện Con và Daisy quay lại với nhau cũng như chuyện Ruby chuyển ra ngoài ở cùng với Tim. Cô cảm động rơi nước mắt khi nghe anh kể lại câu chuyện của Joanne và mừng vui khi biết rằng Jack đã mời Melinda đi ăn tối và chị ấy đã nhảy nhót khắp

nhà như một thiếu nữ đang yêu.

“Vậy là mọi thứ gần như đầu vào đấy rồi phải không?”

“Ừ,” anh gật đầu. “Chỉ còn hoàn thiện nốt ngôi nhà và anh sẵn sàng để tiến lên.”

“Đến Cornwall?”

“Ừ,” anh đáp, “hoặc cũng có thể là Devon. Xem này.” Anh mở chiếc túi mang bên mình và lấy ra một tập giấy tờ. “Anh đã in chúng ra hôm này để cho em xem.” Anh đưa cho cô chỗ giấy tờ và quan sát trong khi cô lật giở chúng để xem. Đó là những bất động sản anh đã tìm được qua mạng Internet. Nhưng căn nhà của dân chài, những ngôi nhà phố kiểu George, những ngôi nhà gỗ một tầng bạc màu vì sương gió và những nhà kho được cải tạo lại. Chúng có những khu vườn đẹp như tranh chạy xuôi xuống biển, những sân nhà đầy ắp những giỏ treo, những thảm cỏ xén tỉa tỉ mỉ trải dài đến chân trời, những sân nuôi ngựa, nhà kho, đường dẫn và khu xưởng. Chúng nhỏ xinh, chúng rộng lớn, chúng gọn gàng, chúng tản mát. Mỗi trong số chúng đều tượng trưng cho một giấc mơ nào đó, một lời gợi ý về một phong cách sống, một sự tồn tại.

“Em nghĩ thế nào?”

“Em nghĩ sống ở London là cái giá cắt cổ nhất đối với con người. Ý em là, hãy nhìn cái này mà xem.” Cô rút ra bản mô tả chi tiết một ngôi nhà nông thôn nhỏ hai mặt tiền, nhìn ra biển, ở một làng chài nhỏ tại Devon. “Có lẽ căn hộ của em cũng có giá tương đương thế này. Một căn hộ một phòng ngủ bé xíu và tầm thường ở Finchley? Hoặc một ngôi nhà nông thôn tuyệt diệu ba phòng ngủ *nhìn ra biển*?” Cô lắc đầu. “Những ngôi nhà này thật tuyệt diệu. Thực sự đấy. Em có thể sống hạnh phúc ở bất kỳ ngôi nhà nào trong số đó.”

“Em có thể ư?” anh hỏi, trái tim bắt đầu đập nhanh hơn một chút trong lồng ngực.

“Chúa ơi, có chứ. Ồ, ôi, nhìn cái này đi. Xem khu vườn kia. Và cả căn bếp nữa. Và thậm chí còn có cả một cửa hàng nữa chứ...”

Toby mỉm cười và cầm lấy tờ giấy từ tay cô. “Thế là em thích ngôi nhà này hả?”

“Trông thật tuyệt vời. Hãy tưởng tượng sống ở đây, quản lý một cửa hàng nho nhỏ của chính mình. Sẽ thích biết bao nhiêu?”

“Anh nghĩ đó là điều tuyệt vời nhất có thể tưởng. Hoàn hảo vô cùng.”

“Ôi, vậy là, anh sẽ mua ngôi nhà nào chứ?”

“Anh sẽ mua ngôi nhà, ngôi nhà mà em thích nhất.”

“Không,” cô cười vang, “đây là giấc mơ của anh. Anh phải tự quyết định chứ.”

Toby liếc nhìn cổ bia của mình, rồi lại nhìn Leah. Tóc của cô vẫn còn ướt sau buổi đi bơi. Khuôn mặt cô không son phấn. Trông cô thật giàu sức sống, khỏe mạnh, sinh động. Anh có thể tưởng tượng ra cô quăng gậy cho chó trên bãi biển, đạp xe leo dốc để lấy giấy tờ, dầm mình trong nước biển cho khỏe người giữa mùa đông. Anh có thể thấy cô dùng khăn xô lọc hoa quả nấu chín vào những chiếc lọ rỗng, nhặt táo bỏ vào giỏ, ngồi trong một quán rượu trần thấp và uống chút gì đó đặc trưng của địa phương. Cô là một cô gái đồng quê bị bó buộc trong sự tồn tại thị thành. Cô sẽ sung sướng ở nơi thôn dã. Cô sẽ bùng nổ. Và anh cũng vậy.

Toby cầm lấy tay Leah trong tay mình và hít một hơi thật sâu. “Anh nghĩ em nên đi cùng với anh.”

“Cái gì cơ?” cô mỉm cười. “Anh muốn nói là đi xem những chỗ này với anh á?”

Anh thở ra. Trong một lát anh không nói gì. Anh biết chính xác mình định nói gì, mình *muốn* nói gì. Anh muốn nói rằng: không, đi cùng anh và *sống với anh*. Không có em anh sẽ bơ vơ. Anh cần có em trong đời. Anh cần có em để cảm thấy bình thường. Nhưng khi anh nghe những lời ấy vang lên trong đầu, một giọng nói khác cũng thì thầm vào tai anh, bảo rằng, Điều này thật điên rồ. Hoàn toàn điên rồ. Ý anh là, làm sao em có thể bỏ lại mọi thứ sau lưng để tới sống với một người như anh? Hai tháng trước em còn *chưa biết* anh là ai. Và em thì có bạn trai, có công ăn việc làm, còn anh chỉ là một gã kỳ quặc sống ở bên kia đường. Em biết đấy, một gã vẫn còn đang kết hôn, vì Chúa, kết hôn với một người phụ nữ mà có khi đã chết rồi cũng nên. Một gã không biết sao đã phải lòng một ả kinh khủng, ngu ngốc và ích kỷ trong mười lăm năm trời dù thậm chí chính gã cũng biết rằng điều ấy thật thảm hại. Một gã *tự nhận* mình là nhà thơ mặc dù hàng năm qua gã chẳng viết nổi cái gì *đáng đọc*, một gã ngồi đây trong *chiếc quần lót hàng thùng*. Ý anh là, nếu có bao giờ em nghĩ ai là người đi đến những cửa hàng cứu tế và mua những đồ lót người khác từng mặc, thì giờ em biết rồi đó, em đang nhìn thẳng vào gã đây. Và vì một lý do nào đó, Chúa mới biết tại sao, anh lại có cái ý nghĩ rằng em và anh có thể có một tương lai chung, rằng em và anh có ý nghĩa. Sao anh có thể nghĩ rằng anh sắp sửa đưa ra một lời đề nghị điên rồ tột bậc, ngẫu nhiên và *rồ dại* như thế và em thực sự có thể cân nhắc lời đề nghị ấy một cách nghiêm túc.

“Ha!” anh đột ngột bật nói to.

“Cái gì cơ?” Leah nói.

“Chẳng có gì. Chỉ là, ờ, anh định nói là, nhưng, giờ thì, anh không biết. Và anh chỉ... *cút thật*,” anh dấm lên bàn. “Anh thật ngốc quá.” Anh kéo áo khoác ngoài lên và bắt đầu nhét các bản chi tiết bất động sản vào trong túi của mình. Leah liếc nhìn anh. “Anh xin lỗi, anh phải đi. Anh phải, ờ...”

“Toby, có chuyện gì thế? Đừng đi.”

“Anh xin lỗi, anh phải đi. Tạm biệt.”

Anh cầm lấy túi và rời khỏi quán rượu mà không ngoái lại, lao vào mưa phùn và bóng tối đầu hôm, những hạt mưa rơi làm bỏng rát làm da trần trụi của anh.

Leah cố gắng đuổi theo anh. Anh có thể nghe thấy tiếng cô gọi anh. Anh bắt đầu chạy, bước chân anh gõ nhịp nặng nề xuống con phố Crouch End ướt át, cho tới khi anh không còn có thể nghe thấy tiếng của cô.

Leah và Amitabh đợi bố anh đến đón ở bên ngoài nhà ga ở Ascot. Malina đã mời họ về ăn trưa, chỉ có hai bọn họ. Amitabh ở trong trạng thái tinh thần kỳ lạ suốt cả dịp cuối tuần và Leah biết rằng có một điều gì đó đang xảy ra. Bởi Malina thường chỉ mời họ đến khi có những buổi tụ họp gia đình với sự tham gia của các anh chị em ruột, anh chị em họ và các bà cô.

Một chiếc xe Mercedes SUV to tướng lướt tới, dừng lại chỗ họ và Hari bước ra khỏi xe. Ông chào đón con trai mình với một vòng ôm thật chặt và hôn lên hai má Leah. Leah ngồi ở phía sau khi chiếc xe đi ngang qua miền quê để tới một khu nhà mới nằm trong một ngõ cụt rất ngắn ngủi. Hari và Amitabh ngồi ở phía trước, thảo luận về thành tích của Chelsea tại Cúp C1.

Malina vẫn tươi vui như mọi khi, duyên dáng, đón họ ở cửa với những vòng tay siết chặt, vuốt ve và những nụ hôn. Bà mang bia đến cho bọn họ và hỏi Leah hàng triệu câu hỏi về sức khỏe của cô, và gia đình cô và cuộc sống của cô. Bà đứng bên bếp lò trong căn bếp khang trang, quấy những nồi xoong thơm ngát ngào mùi cà ri và gạo basmati.

Họ ăn trưa quanh chiếc bàn ăn, chung quanh họ là rất nhiều những bức ảnh đóng khung của Amitabh, cùng với anh trai và chị gái, trong những bộ lễ phục tốt nghiệp, tay cầm cuộn giấy, nhìn vụng về và tự hào. Phía trên lò sưởi là bức ảnh gia đình, Hari, Malina và bốn đứa con của họ, chụp trong một studio, mặc những bộ quần áo thời năm 90 và những mái tóc quá dài. Trên kệ lò sưởi là một chiếc đồng hồ bằng đồng thau, một giấy mời tham dự bữa tối gala tại Câu Lạc Bộ Golf Hoàng Gia và một bức tượng Ganesha chạm trổ.

Leah lấy cho mình thêm một lượt rau chân vịt và đậu lăng nữa, rồi xén lấy một lát rô ti. Amitabh hơi toát mồ hôi, những giọt mồ hôi chảy xuống thái dương và chốc chốc anh lại dùng khăn ăn bằng vải lanh thô lau đi.

“Anh khỏe không?” Leah hỏi, thúc nhẹ vào anh.

“Ừ,” anh đáp, “anh khỏe. Chỉ là, em biết đấy...”

“Cái gì - quá cay hả con?” bố anh trêu.

“Không ạ. Không có gì đâu. Con chỉ cảm thấy hơi... không có gì đâu.”

Amitabh không nói gì nữa trong suốt bữa ăn, chỉ càu nhàu trả lời các câu hỏi cũng như đút liên tục thức ăn vào miệng. Anh có vẻ căng thẳng và bận tâm như thể anh đang lên kế hoạch chạy trốn.

“Có chuyện gì xảy ra với con thế hả?” Malina cuối cùng gắt lên khi bà dọn những bát bánh pudding khỏi bàn. “Con ốm hay sao thế?”

“Không, con không ốm. Con... con phải làm một việc.”

“Con phải đi vào toa lét hả?”

“Không, con không phải đi vào toa lét đâu mẹ. Con cần phải... Chúa ơi, con cần phải làm điều này.”

Anh rời khỏi ghế ngồi của mình và bỗng nhiên anh quỳ xuống sàn, dưới chân Leah. Anh cầm lấy hai tay cô trong bàn tay tướt mồ hôi của mình và anh nhìn vào mắt cô. “Leah,” anh nói, “hai tuần trước bố mẹ đã giới thiệu cho anh một cô dâu. Một cô gái. Anh đã nhìn thấy ảnh của cô ấy; cô ấy rất xinh. Và anh đã nói chuyện với cô ấy trên điện thoại. Cô ấy rất dễ chịu. Cô ấy là một luật sư tập sự, hai sáu tuổi. Và... và anh nghĩ về điều đó. Thực sự đấy. Anh ước gì mình muốn nó. Anh muốn làm điều đúng đắn. Nhưng anh chỉ có thể nghĩ về chúng ta, về việc chúng ta đã hạnh phúc ra sao và anh yêu em biết nhường nào và anh muốn ở bên em biết bao. Và rồi như một viên đạn, nó bắn trúng vào đầu anh. Anh không thể sống thiếu em được. Anh đã thử làm thế và thấy thật khủng khiếp. Và anh muốn em biết là anh nghiêm túc thế nào về em, về chúng ta. Vậy nên...”

Anh đưa tay vào túi quần sau và lôi ra một chiếc hộp bọc nhung nhỏ. Với những ngón tay vụng về, ướt mồ hôi, anh bật nắp hộp lên và chìa nó cho cô. “Leah, anh yêu em. Anh luôn luôn yêu em. Em sẽ lấy anh chứ, xin em, làm vợ anh chứ?”

Leah nhìn chiếc nhẫn rồi nhìn Amitabh. Đôi mắt nâu của anh ướt rượt tình cảm. Chiếc nhẫn hết sức đáng yêu - một chiếc nhẫn màu trắng đơn giản với một viên kim cương cắt tròn gắn bên trên. Cô nhìn anh lấy chiếc nhẫn ra khỏi lấy và bắt đầu lồng nó vào ngón tay thứ ba trên bàn tay trái của cô. Rồi cô ngược lên và nhìn thấy Hari cùng Malina, cô rút tay lại. “Nhưng, thế còn bố mẹ anh?”

Amitabh nhìn bố mẹ mình. “Con rất xin lỗi, bố, mẹ. Con biết bố mẹ muốn điều khác cho con, nhưng con đã gần ba mươi một tuổi rồi và con quá già để thỏa hiệp, quá già để vâng lời. Và cô gái đó, cô ấy tuyệt đấy. Bố mẹ đã chọn cho con và con đánh giá cao điều đó, nhưng cô ấy không phải... *không phải là Leah của con.*”

Leah nín thở và nhìn chăm chăm vào Hari và Malina. Hari gật gật đầu, khó hiểu, Malina thì khóc. Không ai nói gì cả một lát. Leah có thể nghe thấy máu chạy rần rật trên thái dương.

“Nào,” Amitabh nói, lại cầm lấy tay Leah, “em sẽ đồng ý chứ? Em sẽ lấy anh chứ?”

Leah nhắm mắt lại, thật chặt. Khi cô mở mắt ra, Amitabh vẫn còn nhìn cô đăm đăm. “Em không biết nữa,” rút cuộc cô thở dài. “Em thực sự không biết nữa.”

“Nhưng - Anh cứ nghĩ là em muốn thế này.”

“Em đã muốn,” cô đáp. “Em muốn. Chỉ là. Chỉ là hơi đột ngột, thế thôi. Hơi bất ngờ. Em cần có thời gian để suy nghĩ. Em cần...”

“Để cho con bé có thời gian suy nghĩ đã.” Malina nói, vuốt vuốt lên vai con trai.

“Phải đấy,” Hari đồng tình. “Con vừa hỏi cô ấy một câu hỏi lớn. Để cho cô ấy thở đã.”

“Phải rồi,” Malina nói, “để cô ấy thở đã.”

Leah mỉm cười yếu ớt và quàng tay qua đôi vai chùng xuống của Amitabh. Cô áp mặt vào mớ tóc dày của anh và hít hà mùi hương của anh, mùi hương yêu thích của cô trên thế giới này. “Em sẽ về nhà,” cô thì thầm. “Anh cứ ở lại đây.”

Anh gật đầu rất nhẹ dưới môi cô. Cô hôn lên đỉnh đầu anh, rồi má anh, sau đó Hari đưa cô trở lại nhà ga.

“Nếu cháu trở thành con dâu hai bác, thì cháu biết là các bác cũng chấp nhận cháu mà, phải không nào?”

“Thật ấy ạ?” Leah nói, nhìn cần gạt vạch qua vạch lại những vòng cung trên tấm kính chắn gió ướt mưa.

“Đó không phải là điều mà hai bác muốn, cũng không phải là điều bọn ta hy vọng, nhưng hy vọng lớn nhất của chúng ta là con cái chúng ta được hạnh phúc. Luôn luôn.”

“Amitabh nghĩ hai bác sẽ cắt đứt với anh ấy. Rằng hai bác sẽ từ anh ấy.”

Hari lắc đầu. “Không. Cũng tốt nếu để cho con cái mình tin rằng hình phạt cho tội lỗi của chúng nặng hơn nhiều so với thực tế. Nhưng tội lỗi của con trai bác phải thực sự lớn thì bác mới tống cổ nó ra khỏi đời bác. Con trai bác là niềm vui của bác, tia nắng của bác, là quá khứ và là tương lai của bác. Con trai của bác là tất cả đối với bác, tất cả.”

Leah mỉm cười gượng gạo và bấm nhẹ móng tay vào lòng bàn tay.

“Nhưng, Leah ơi, chỉ vì con trai bác sẵn sàng để hi sinh như thế cho cháu, không có nghĩa là cháu phải chấp thuận lời cầu hôn của nó. Nó sẽ chẳng muốn rằng cháu lấy nó vì cảm giác tội lỗi hay trách nhiệm. Và hai bác cũng vậy. Hãy nghĩ thật kỹ đi. Hãy nghĩ thật lâu vào. Hãy làm theo sự chỉ bảo của trái tim, Leah, hãy nghe theo trái tim mình.”

Mọi công việc về kết cấu đã hoàn thành. Các ban công đã được sửa chữa, các cửa sổ đã được thay kính, bếp và nhà tắm đã xong xuôi, đường trước nhà đã được lát lại, thợ nước, thợ điện, thợ nề đều đã ghé. Chỉ còn lại những công việc thú vị. Sơn, trải thảm, làm vườn và rèm cửa.

Toby quyết định anh cần rằng dùng liệu pháp mua sắm. Anh đã ở trong phòng ngủ liên tục kể từ tối hôm thứ Năm, dưỡng vết thương há miệng của mối bề bàng tự mình tạo nên. Anh thậm chí không thể chịu nổi việc ngó qua rèm cửa sợ lỡ ra nhìn thấy cô hoặc tệ hơn nữa, lỡ cô nhìn thấy anh. Nhưng giờ đã là sáng thứ Hai rồi. Cô đang ở chỗ làm rồi. Đường phố sẽ an toàn. Anh mở ngăn kéo dưới cùng của bàn làm việc để lấy ra ít tiền mặt và anh há hốc mồm.

Ngăn kéo trống rỗng.

Anh mở ngăn kéo phía trên, hy vọng rằng có thể trong một chốc lát làm lẫn kỳ quặc nào đó, trong một góc ngách lãng quên của thời gian, anh đã quyết định để nó vào một chỗ khác.

Trong mười phút tiếp theo anh đã áp dụng lý thuyết này cho mọi góc ngách trong phòng, mọi ngăn kéo, hộp, khay, góc, xó xỉnh và khe kẽ. Anh lật ngược mọi thứ, nhòm lên nóc mọi đồ đạc, nhìn đằng sau hay bên dưới mọi thứ. Không thể nào. Không thể nào. Không thể tưởng tượng được. Sự không tồn tại của số tiền mặt trị giá 30.000 bảng của anh chỉ có thể được giải thích bằng một lý do. Ai đó sống cùng anh ở đây đã ăn trộm nó. Anh ngồi trên mép chiếc giường bừa bộn của mình và cố gắng suy xét mọi sự. Đó không thể là Con được. Anh đã hứa cho cậu ấy vay tất cả số tiền cậu cần. Không có lý do gì cậu ấy phải ăn trộm nó của anh. Tương tự, anh cũng không nghĩ đó là Melinda. Chị không phải loại người như vậy. Chiêu đãi viên hàng không không ăn trộm. Thế thì chỉ còn lại Joanne, một cựu tù nhân vì tội trộm cắp, một người từng sử dụng ma túy và sắp sửa không nhà không cửa đến nơi. Hoặc Ruby, một nhạc sĩ chỉ biết mình, không một xu dính túi, người đã ra đi từ sáng hôm thứ Năm mà không để lại địa chỉ. “Cút,” anh rít lên một mình, “cút, cút, CÚT.”

Vào buổi chiều ngày thứ Hai, Leah ăn trưa trong quán cà phê bên kia đường. Ruth đã về nước từ vài ngày nay và đang ở trong cửa hàng, trông căng và bóng loáng kỳ lạ, đồng thời có tâm tính khó chịu đến khó tin. Cứ xét theo thái độ và bề ngoài thì Leah đoán là thời gian Ruth ở LA có liên quan đến một vài phẫu thuật và sự tan vỡ mối quan hệ yếu mệnh với một chàng trai trẻ tên Rex.

Cô gọi một chiếc bánh mì vòng, nước có ga và thở dài để chịu. Được ở một mình thật là tốt. Có bao nhiêu điều đang quay cuồng trong óc cô khiến cô nghĩ cô sắp ốm đến nơi. Cô tựa đầu vào tay và nhìn quanh quán cà phê. Ngay lập tức cô nhìn thấy ba cặp đôi, bao vây cô ở ba phía, dường như ở đó bởi sự sắp đặt của số phận để giúp cô xem xét tình thế của mình. Bên tay trái cô là một cặp người châu Á, trẻ trung, lịch lãm, thông minh, thời thượng, đang đọc chung tờ báo và uống hai tách capuccino. Ở bên tay phải cô là một cặp nam người châu Á và nữ người da trắng, đang có bầu. Trước mặt cô là một cặp người da trắng, với một em bé nằm trong địu. Cặp vợ chồng da trắng với đứa trẻ không đeo nhẫn, cặp đôi Âu, Á với chiếc bụng bầu thì đeo nhẫn đính hôn. Cặp đôi châu Á, cả hai đều đeo nhẫn cưới. Mọi phép hoán vị có thể của số phận đều ở quanh cô. Kết hôn đa chủng tộc, kết hôn theo sự sắp đặt, mang thai, làm cha mẹ. Và rồi cô thấy bóng chính mình, hắt ra từ chiếc gương gắn ở bên kia quán cà phê, một người, chưa hẳn là đàn bà nhưng cũng không còn là một cô gái nữa, ngồi một mình để quyết định một điều lớn lao mà không có ai trợ giúp.

Cô lập trong đầu một bản danh sách những ưu, nhược điểm:

Những lý do để kết hôn với Amitabh

- Cô yêu anh.
- Họ hợp nhau.

- Cô sẽ không còn một mình và phải đi hẹn hò, phải khoe thân hình cho những người đàn ông khác và cạo lông chân hàng ngày, phải làm quen với bố mẹ/bạn bè/con cái của người nào đó.

- Cô không phải chuyển ra khỏi căn hộ của mình và đến sống chung với những người lạ và thành ra một trong những linh hồn lạc lối như ở trong nhà của Toby.

- Cô có thể có con bây giờ mà không phải đợi đến khi gặp một ai khác, tìm hiểu họ, cam kết với họ, đợi vài năm nữa, cưới nhau rồi có con, đến lúc ấy chắc cô đã gần trăm tuổi.

- Cô vẫn còn tương đối trẻ để làm cô dâu và có thể mặc được chiếc váy cưới đúng nghĩa đủ phụ kiện. Nếu cô muốn. Có lẽ là cô cũng không muốn, nhưng dù sao có thêm quyền chọn lựa vẫn hơn.

- Bố mẹ cô sẽ hạnh phúc.

Những lý do để không cưới Amitabh

- Anh thật khó chịu

- Họ sẽ sống trong căn hộ này suốt đời vì Amitabh không thích thay đổi.

- Anh chỉ cưới cô vì anh nghĩ là cô muốn thế và nếu họ ở cùng nhau chẳng phải thay đổi cái gì hết.

- Anh có lẽ cũng không muốn con cái, vì chính anh vẫn còn là trẻ con.

- Tình yêu cô dành cho anh giống tình chị em hơn là xác thịt.

- Anh sẽ tin rằng bằng việc cưới cô anh đã hoàn thành phần của mình trong một thỏa thuận tương tượng và sẽ không bao giờ cố gắng làm thêm bất cứ điều gì nữa.

- Bố mẹ anh sẽ phải bằng lòng nhưng luôn luôn hơi thất vọng một chút.

Hai tháng trước đây, cô đã sẵn sàng để ổn định, nhưng giờ đây, lạ thay, cô lại chưa. Thời gian xa cách Amitabh đã cho cô khoảng không để thấy có thể còn có những điều khác dành cho cô.

Cô cầm chiếc túi đặt lên đùi và lấy ra một mảnh giấy. Đó là chi tiết của căn nhà nông thôn ở Devon, căn nhà có cửa hàng trống ở phía trước mà Toby đã cho cô xem hôm thứ Năm. Cô thở dài, tưởng tượng ra mình ở đó, ở nơi giản dị và ấm cúng đó. Cô nghĩ xem mình sẽ bán cái gì, trong cửa hàng bé xíu hình vòng cung đó. Bánh ngọt? Đồ lót? Đồ ngũ kim? Băng đĩa nhạc? Những thứ mà người ta thực sự cần đến thay vì mấy thứ đồ vớ vẩn, lòe loẹt và đắt đỏ? Và rồi, không hề đợi trước và như một phép màu, cô tưởng tượng ra Toby, cũng ở đó, đứng bên cô sau quầy hàng, bàn tay to đùng của anh đang mở các hộp, mỉm cười ngượng ngịu với khách hàng.

Cô gấp tờ giấy lại làm tư, cất vào trong túi và quay lại chỗ làm, chỉ cảm thấy hơi bứt bối rồi đi đôi chút.

Chỉ hai phút sau cuộc gọi của anh cho Damian để giải thích về tình cảnh không may của mình, ba người đàn ông mặc đồ bảo hộ đã tắt radio, gấp thang, cất những chiếc cốc không vào trong bếp, chất đồ lên xe tải và ra đi. Toby dõi theo họ qua cửa sổ, lùi xe ra khỏi chỗ đậu và biến mất trên đường, đi đâu đó để sơn tường cho ai đó có khả năng thanh toán cho họ. Anh thở dài, cảm thấy hơi chóng mặt. Nửa tiếng sau Damian đến nơi, trông rất nghiêm trọng, dáng vẻ chấp thuận đầy triết học quen thuộc không còn rõ rệt như mọi khi.

“Tệ thật,” anh ta nói.

Toby gật đầu và đưa cho anh ta một tách trà xanh Nhật Bản.

“Rất tệ,” anh ta nói tiếp.

“Tôi biết,” Toby đáp. “Đây chính là minh chứng thu nhỏ của sự tồi tệ. Và tôi ước gì tôi có thể nói điều gì với anh để làm cho nó bớt tồi tệ đi chút ít. Nhưng chẳng có gì. Tôi có 30.000 bảng và ai đó đã ăn trộm mất của tôi và tôi không có cách nào có thể lấy lại được. Anh sẽ không kiện tôi ra tòa chứ hả?”

Damian suy nghĩ về câu hỏi. Anh ta nhấp một ngụm trà và mím hai môi lại. Anh ta lại nghĩ thêm về câu hỏi đó. “Không,” cuối cùng anh ta nói, “không. Anh là bạn của Leah. Anh là người tử tế. Nhưng tôi vẫn phải trả tiền cho người của tôi và chúng ta phải tìm một cách nào đó.” Anh ta đứng lên và đi quanh phòng. Toby nhìn anh ta lo lắng.

“Tôi nói anh nghe, thế này thì sao? Tôi có một dự án ở Mill Hill. Tôi cần phải trang bị nội thất ở đó. Và những thứ này,” anh ta đưa tay chỉ quanh phòng, “trông hợp lắm.”

“Cái gì - đồ đạc của tôi ư?” Toby hỏi vẻ kinh hoàng.

“Đúng đấy. Những cái ghế sofa này, chiếc bàn nước và bất cứ thứ gì anh có. Đồ của Conran,

anh đã nói thế phải không?”

“Đúng, nhưng...”

“Anh nói chỗ này đáng giá bao tiền nào?”

“Chúa ơi. Tôi không biết. Máy chiếc sofa sáu nghìn, bàn nước ba nghìn.”

“Tốt. Chín nghìn. Được rồi, thế thì tôi sẽ lấy chỗ đồ này bây giờ, và sau đó, tôi thiện chí với anh vì anh là bạn Leah, anh sẽ trả tôi nốt chỗ còn lại sau khi anh bán nhà.”

“Cái gì cơ? Thật à?”

“Phải. Tôi không thích gieo rắc nghiệp chướng. Tôi thích sao cho mọi thứ đơn giản và công bằng. Không rắc rối, anh biết đấy?”

Toby gật đầu, diên tiết, tuyệt vọng muốn làm vui lòng Damian hết mức có thể để anh ta không thay đổi ý định và gọi chúa tể của nghiệp chướng tới đây. Năm phút sau, anh bắt tay anh ta, chặt và biết ơn, ở cửa ra vào.

“Tôi sẽ thông báo cho anh về việc đến lấy đồ,” Damian nói. “Tôi nghĩ là có lẽ đầu tuần tới.”

“Tuyệt lắm,” Toby nói, cố gắng làm ra vẻ như việc không còn đồ đạc gì là một phần thưởng thực sự. “Tuyệt lắm. Thế còn mấy người thợ? Sáng mai họ sẽ đến đây chứ?”

Damian nhìn anh không hiểu. “Thợ á?”

“Ừ. Thợ của anh ấy. Để hoàn thành công việc.”

Một nụ cười chậm chạp và hiểu ý nở ra trên khuôn mặt Damian. “Ồ, tôi hiểu. Không,” anh ta đáp, “họ sẽ không trở lại đâu.”

“Họ sẽ không trở lại ư?”

“Không. Xin lỗi nhé, ông anh, nhưng anh không thể mong là những người như họ lại làm

việc không công. Tôi đã xong việc rồi.”

“Anh đã xong việc ư?”

“Xin lỗi nhé, ông anh. Không có lựa chọn nào khác trong chuyện này đâu. Nhưng này, chúc may mắn, nhé. Và tôi sẽ liên lạc lại với anh.”

Toby nhìn theo Damian đi bộ dọc con phố, leo lên chiếc xe Land Rover cũ và lái xe đi. Rồi anh quay lại và trở vào nhà. Ngôi nhà như một con tàu. Có chừng sáu mươi bức tường, mười lăm cánh cửa, hai mươi chiếc máy sưởi, và mười tám khung cửa sổ cần phải sơn, sáu đoạn cầu thang cần được trải thảm, và khoảng hơn hai trăm mét sàn nhà cần được bào lại và đánh màu. Trong vòng hai tuần. Với một chiếc chổi sơn, một chiếc thang và một đôi tay. Toby ngồi xồm trong tiền sảnh và suy xét về độ to lớn của công việc anh phải đối diện. Thậm chí dù anh có sơn cả ngày từ sáng đến tối thì anh cũng không thể nào làm xong ngôi nhà vào cuối tháng Ba.

Anh chỉ có một chọn lựa. Anh phải rao bán nó trên thị trường trong tình trạng hiện tại, chưa xong xuôi, mới hoàn thiện một nửa. Anh không có sự chọn lựa khác.

Leah nhìn Toby hiện ra, từng bàn chân, trước tiên là hai bàn chân to lớn đi tất dày của anh, rồi hai bắp chân, rồi đầu gối, rồi hông anh, bụng anh, vai anh, đầu anh, trong khi anh đi xuống cầu thang. Cô cảm thấy niềm vui dâng lên và mỉm cười.

Anh dẫn cô vào trong bếp và cô há hốc miệng kinh ngạc. “Ồ, Chúa tôi. Một căn bếp tuyệt đẹp.”

“Cám ơn em,” anh đáp, tay vuốt ve mặt bếp bằng đá granite. “Đẹp, phải không nào?”

“Kinh khủng luôn,” cô đồng tình. “Chắc phải tốn cả gia tài.”

“Không nhiều như em nghĩ. Damian mua được giá ưu đãi cho anh.”

“À,” cô mỉm cười, “Damian tốt bụng.”

“Đúng thế, quả vậy. Và may cho anh là anh ấy tốt bụng. Nếu không chắc giờ này anh đang trên đường đến tòa án rồi.”

Leah nhìn anh dò hỏi.

“Ai đó đã ăn trộm hết chỗ tiền của Gus. Tiền của anh. Tất tần tật. Đến tận xu cuối cùng.”

“Không!” Leah nói, tay đưa lên che miệng. “Ai làm?”

Anh nhún vai. “Anh không biết,” anh nói. “Anh đã nghĩ có thể là Joanne, nhưng anh đã nói chuyện thẳng thắn với cô ấy ban nãy, khi cô ấy vừa đi làm về. Và cô ấy phải là một người nói dối đại tài để có thể chối bay biến một cách đáng tin đến như vậy. Và rồi anh nghĩ có thể là Ruby, rằng cô ấy đã lấy trước khi ra đi. Nhưng anh lại nhớ ra rằng anh vẫn còn nhìn thấy tiền

hôm thứ Bảy, và đó là sau khi cô ấy chuyển đi rồi. Bên cạnh đó, tại sao cô ấy còn phải ăn trộm tiền của anh khi cô ấy đã có Tim bao bọc cho mọi thứ? Vậy là bây giờ anh chẳng biết thế nào. Không có dấu hiệu đột nhập và cũng chẳng mất gì khác cả.”

“Có khi là một người thợ nào đó lấy thì sao?”

“Không,” anh lắc đầu. “Không. Tiền vẫn còn ở đó hôm thứ Bảy và anh nhận ra bị mất tiền vào buổi sáng thứ Hai trước khi anh ra khỏi phòng. Không - ai đó lấy tiền phải lấy vào giữa chiều thứ Bảy và đêm Chủ nhật. Phải là ai đó ở trong nhà. Nhưng anh không thể nghĩ ra ai.”

“Anh sẽ làm gì bây giờ?”

“Chẳng làm gì cả. Anh chẳng thể làm được gì. Damian sẽ lấy đồ đạc của anh để gán một phần ba số tiền anh nợ và anh ấy sẽ lấy nốt chỗ còn lại khi anh bán xong nhà. Và cho tới lúc đó, anh ở đây, mắc cạ, trong ngôi nhà rỗng này, và không có lấy một xu.”

“Thế anh không định hoàn thiện nốt nhà ư?”

“Không, anh sẽ phải rao bán nó như thế này, xong nửa chừng. Anh không nghĩ là nó lại ảnh hưởng nhiều đến giá trị...”

“Không đâu, nhưng đó không phải là vấn đề, phải không nào? Vấn đề là ngôi nhà. Về chuyện anh biết là anh đã công bằng với ngôi nhà. Anh không thể bỏ nó như thế này được. Lễ bế mạc của anh đâu?”

“Lễ bế mạc của anh ư?”

“Vâng. Ngôi nhà này đã là người bạn thân thiết nhất của anh trong mười lăm năm qua. Anh không thể bỏ rơi nó, nửa chừng. Anh cần phải kết thúc cho đảng hoàng.”

“À, phải rồi. Anh đồng ý. Anh nhất trí. Nhưng làm thế nào? Anh không thể trả tiền cho ai và công việc nhiều quá anh không thể tự làm nổi.”

“Này, thế thì nhờ những người khác.”

“Không. Họ đều có công việc toàn thời gian. Anh không thể trông mong họ xin nghỉ phép.”

“À, thế thì làm vào cuối tuần vậy. Anh có thể tổ chức một tiệc sơn.”

“Một cái gì cơ?”

“Một tiệc sơn. Mời tất cả những người mà anh quen, đưa cho họ một cái chổi sơn, một hộp bia và một ít pizza. Đến sáng thứ Hai là xong hết.”

“Anh sợ là anh chẳng quen đủ nhiều để tổ chức việc ấy.”

“Ồ, chắc chắn là anh có quen chứ. Thế còn những người đã từng sống ở đây trong những năm qua thì sao. Chắc hẳn anh cũng còn giữ liên lạc với vài người trong số họ chứ hả?”

“Không đâu, không hẳn đâu. Anh không thuộc loại người giữ liên lạc với người khác.”

“Nhưng anh cũng biết họ ở đâu chứ?”

“À, phần lớn mọi người đều để lại địa chỉ nơi ở mới, đúng thế.”

“Và số điện thoại nữa chứ?”

“Một số người.”

“À, thế thì gọi cho họ đi!”

“Để nói gì? Nói là, xin chào, nhớ tôi không, à, tôi mời anh/chị đến sơn nhà cho tôi à?”

“Vâng! Nói với họ là anh đang gặp rắc rối. Nhắc để họ nhớ là anh đã giúp đỡ họ khi họ gặp rắc rối. Nói với họ là họ nợ anh.”

Toby lắc đầu. “Không,” anh nói, “Anh không thể làm thế. Hoàn toàn không. Anh thà chết còn hơn. Ý anh là, anh ghét điện thoại lắm. Cái ý nghĩ phải gọi điện cho tất cả những người đó, tất cả những câu hỏi, kiểu anh khỏe không và anh đang làm gì và hàn huyên và... và... chuyện trò. Chỉ... ờ, không. Anh không thể làm thế. Anh xin lỗi.”

“Nào, thế thì, em sẽ làm. Đưa cho em số địa chỉ và em sẽ làm.”

“Thật á?”

“Vâng. Thật đấy. Em muốn nhìn thấy ngôi nhà này hoàn thiện đến từng chi tiết, như anh vậy. Bảo em gọi cho họ, và em sẽ gọi.”

“Một nửa số họ có lẽ chẳng còn dùng số điện thoại cũ nữa, em biết không. Anh muốn nói là, anh không nghĩ là em thực sự có thể tìm được bất kỳ ai trong bọn họ đâu.”

“Đừng có nghĩ tiêu cực thế.”

“Này, thật đấy mà, anh không muốn em lãng phí thời gian của mình. Em quá tốt bụng đã đề nghị làm như thế và anh không muốn một tí nào việc em phải vượt qua vô khối trở ngại mà chẳng ích gì.”

“Không vấn đề gì. Thật sự không có vấn đề gì. Em sẽ thích làm thế. Nó sẽ làm em phân tán tư tưởng khỏi... việc khác.”

“Việc khác? Việc gì khác thế?”

Leah dừng lời, tự hỏi không biết có nên nói với Toby về lời cầu hôn của Amitabh không. Cô lắc đầu và mỉm cười. “Chẳng có gì, chẳng có gì. Chỉ là, anh biết đấy, công việc và mấy thứ đại loại thế. Đây,” cô nói, cho tay vào túi xách để lấy tờ mô tả căn nhà nông thôn, “em mang cái này lại cho anh. Anh đã bỏ nó lại quán rượu, hôm mà anh, ờ...”

“Đột nhiên bỏ ra về?”

“Vâng,” cô mỉm cười, “khi mà anh đột nhiên bỏ ra về.”

“Hừm.” Anh xoa xoa cằm và mỉm cười. “Ừ. Anh rất xin lỗi về việc ấy. Và anh sợ là anh không thể đưa ra được lời giải thích nào đặc biệt khả dĩ cho việc đó. Anh chỉ, ờ, cảm thấy hơi bị choáng ngợp.”

“Choáng ngợp?”

“Ừ. Cho đến giờ này, năm nay là một năm kì lạ. Bao nhiêu chuyện đã xảy ra, bao nhiêu điều đã đổi thay. Anh nghĩ là có điều gì đó đã bùng nổ trong đầu anh.” Anh cầm lấy tờ giấy từ tay cô và nhìn nó hồi lâu. “Đây là ngôi nhà mà em thích, phải không?”

“Vâng,” cô gật đầu. “Thực ra là em bắt đầu hơi bị ám ảnh vì nó rồi đấy. Em nghĩ tốt nhất là em nên trả lại nó cho anh trước khi em làm một điều gì ngốc nghếch như là mua nó chẳng hạn.” Cô nháy mắt nhìn anh và cười vang.

“Như thế chẳng ngốc đâu.”

“À, có đấy, thực ra là ngu ngốc đấy. Đầu tiên là, em chẳng có tí tiền nào cả. Ngoài ra còn hai trăm hai trăm lý do khác nữa để không chuyển về nông thôn mà em có thể nêu ra cho anh.”

“Ví dụ?”

“Ồ, ví dụ như không có công ăn việc làm và không thể kiếm được món curry tử tế và không gần chỗ bố mẹ em và Amitabh...” Cô ngừng lời. “À, anh ấy thà bị móc mắt còn hơn là sống ở nông thôn. Thế nên...”

Toby gật đầu. “Ừ. Anh hiểu.”

Im lặng một lát Rồi Toby thở dài. “À, này” - anh gấp tờ giấy làm tư - “có lẽ anh sẽ mua nó và sau đó em có thể đến chơi và thăm anh.”

Cô mỉm cười. “Kế hoạch hay đấy. Và em cũng muốn giữ liên lạc, anh biết đấy. Một khi anh chuyển đi. Sẽ rất tiếc nếu mình không làm thế.”

“Anh đồng ý,” anh gật đầu, “hoàn toàn đồng ý bằng cả trái tim. Tuyệt đối. Dù cho điều gì xảy ra chẳng nữa. Hãy giữ liên lạc.”

“Vâng. Chúng ta cùng làm thế nhé.”

Joanne mua cho mình một ly rượu vang đỏ và mang nó đến ngồi ở chiếc bàn bên lò sưởi. Cô liếc nhìn đồng hồ. Đã gần tám giờ rồi. Cô nhấp một ngụm rượu và chờ đợi, tim đập hơi nhanh dưới chiếc áo len. Chuẩn bị quần áo cho buổi gặp gỡ này thật lạ. Cô đã quên cô thích mặc loại quần áo gì khi cô chính là mình. Cô đã phải cố nhớ lại trong ký ức những hình ảnh của chính mình ở những thời điểm khác nhau trong quá khứ, tưởng tượng xem cô mặc cái gì. Cô chọn cho mình chiếc quần jeans, áo len chui đầu bằng cashmere với cốt cao đến mắt cá chân và một chiếc thắt lưng đẹp. Tóc cô vẫn còn rất vàng nhưng cô chải nó dịu dàng trên khuôn mặt và trang điểm kín đáo với tông màu nâu và hồng. Cô muốn trông mình đẹp vì anh, giống như người con gái anh hằng nhớ, chứ không phải cái con người kỳ quặc mà cô đã trở thành.

Vào đúng tám giờ tối thì cửa mở ra và Nick bước vào.

Joanne kinh ngạc. Trông anh vẫn như thế. Mái tóc mỏng dài đến ngang vai, thân hình nhẹ nhõm dưới chiếc áo khoác nghiêm chỉnh và đôi boots cũ kỹ. Anh mỉm cười với cô, ngượng ngùng, và đi về phía cô. Họ chào nhau bằng những nụ hôn phớt và cái nắm tay nhẹ nhàng.

“Anh khỏe không?”

“Anh khỏe. Trông em xinh lắm. Anh thích tóc của em.”

“Anh thích à. Em sẽ nhuộm lại tóc. Đây chỉ là, anh biết đấy, tạm thời thôi.”

Anh mỉm cười và gật đầu. “Vậy là, anh sẽ gọi đồ uống. Em có muốn uống thêm gì không?” anh chỉ vào ly rượu của cô.

“Ừm, không.”

Cô nhìn anh đi đến quầy bar, nhớ lại hình dáng anh, đường nét của anh, cách anh nhìn những quầy rượu trong quán rượu. Anh quay trở lại với một cốc vại gì đó và đặt xuống bàn.

“Thế là em đã nhận được thư của anh, phải không?”

“Vâng. Toby - chủ nhà của em - đã đưa cho em cách đây mấy tuần. Em đã... ờ...”

“Suy nghĩ về nó?”

“Vâng,” cô mỉm cười gượng gạo. “Và ở nhà bọn em cũng bận rộn. Trang trí lại nhà. Toby bán nhà và ai đó đã ăn trộm hết tiền của anh ấy và anh ấy không có tiền để trả cho, anh biết đấy, thợ sơn và thợ trang trí, vậy là chúng em tự làm lấy. Em đã đánh ráp sàn nhà hàng giờ, hàng ngày, hàng đêm. Xem này, em bị phỏng rộp hết tay...” Cô cho anh xem lòng bàn tay của mình.

Anh chớp mắt.

“Vâng, thế đấy. Những ngày qua rất bận rộn, thế nên, ờ...”

“Không, không sao. Anh cũng không mong đợi là em sẽ trả lời anh ngay. Ý anh là, đã hai năm rồi mà.”

“Đã hai năm rồi.”

“Vậy, em khỏe không?”

“Vâng, được ạ. Em mệt. Nhưng, anh biết mà. Anh thì sao?”

“À, như là trong thư đã nói đấy. Khá là chán. Anh đã đăng thông báo tìm người mất tích cho em đó, em biết không?”

“Chúa ơi. Thật à?”

“Ừ. Dĩ nhiên rồi. Anh nghĩ là em chết rồi. Cứ nghĩ là em đã nhảy cầu tự sát. Chúa ơi, anh cứ nghĩ, nghĩ và nghĩ. Anh đủ không bao giờ nghĩ là em có thể, chỉ đang *còn sống*. Chỉ tiếp tục xúc tiến mọi thứ.”

Cô mỉm cười gượng gạo. “Anh gọi đó là xúc tiến mọi thứ ư?”

“Em thì không cho là thế à? Thế em gọi đó là gì nào?”

“Tồn tại. Em chỉ tồn tại mà thôi. Em đã vờ vĩnh, đã đóng kịch và tự phỉnh mình và những người xung quanh mình. Em đã...” Giọng cô nghẹn lại. “Em đã là người con gái bất hạnh nhất trên thế giới rộng lớn này.”

Rồi cô bắt đầu khóc, nước mắt đốn đau, nguyên thủy chảy ra từ sâu thẳm trong cô. Nick dịch ghế lại gần cô, và ôm cô trong tay. “Ổn cả thôi mà, Jo,” anh an ủi, vuốt ve mái tóc mềm mại và hôn lên đôi vai rung rung của cô. “Ổn cả mà. Giờ anh ở đây rồi. Anh ở đây rồi.”

Joanne nức nở và để Nick an ủi mình, bàn tay quen thuộc của anh trên tóc cô, hơi thở ấm áp của anh trên làn da cô, người đàn ông duy nhất cô hằng yêu.

“Về nhà đi em, anh xin em đấy, về nhà đi em.”

Cô nghĩ đến “nhà”, nơi xa xôi ấy, nơi cô đã bỏ lại sau lưng bao nhiêu tháng qua. Cô nghĩ đến cánh cửa ra vào với con số sáu bằng sắt đúc, tấm thảm chùi chân cũ sồn phía sau cửa, nơi cô chùi đi chùi lại đôi chân, chiếc bàn nhỏ nơi cô để chùm chìa khóa, chiếc móc bằng đồng nơi cô treo chiếc áo khoác của mình. Bỗng dưng cô nhớ lại mọi điều, mọi chi tiết, mọi mùi hương, mọi bức hình, chiếc gương, chiếc gối. Cô bỗng dưng nhớ lại nhà mình.

Cô quay ra và vùi mặt mình trong ngực Nick, hít vào mùi hương của anh, mùi hương của những đêm thứ Bảy cuộn tròn trong ghế sofa xem DVD, hoặc trèo vào giường buổi đêm, mùi hương quần áo của anh trước khi cô bỏ chúng vào máy giặt, và của những cái ôm bất ngờ trong bếp, mùi của cuộc đời cô trước khi Maisie chết và mang đi theo tất cả những điều tốt đẹp.

“Vâng, vâng. Em muốn về nhà.”

Bữa tiệc sơn của Leah đã trở thành một tuần sơn. Có khoảng hơn mười người đã xuất hiện vào những thời điểm khác nhau trong mười ngày tiếp theo, cùng với chổi sơn, thang, và máy đánh ráp; rèm cửa, thảm và cây cối. Thật lạ lùng, nhiều cảm xúc, bồi hồi và xúc động. Những người khách thuê nhà cũ mà Toby không gặp từ mười năm nay, đến trước cửa nhà, đôi khi có cả vợ, chồng hoặc con cái đi theo. Những nghệ sĩ, diễn viên, kiến trúc sư và ca sĩ đã dành thời gian rảnh của mình để giúp hoàn thiện ngôi nhà. Chính Leah tối nào cũng đến sau khi đi làm về, đôi khi đi một mình, đôi khi đi cùng Amitabh. Con và Daisy làm việc trong vườn. Melinda hy sinh bộ móng giả bằng vinyl để giúp đỡ và thậm chí một buổi tối còn đưa cả Jack đến để sơn lại phòng của mình. Và Joanne, Joanne là cả một sự khám phá, bỏ cả một tuần không đi làm để làm việc ở nhà. Cô khỏe đáng kinh ngạc đối với một người nhỏ bé như cô, nâng những thứ đồ đặc nặng ra để lấy chỗ và đã đánh ráp toàn bộ sàn tầng dưới.

Toby chưa bao giờ ở ngoài phòng ngủ của mình nhiều đến thế và thấy toàn bộ kinh nghiệm này thật khích lệ. Hàn huyền với bạn cũ, gặp gỡ những người mới, những tiếng rì rào không dứt và những cuộc đối thoại sinh động, tiếng nhạc ồn ào, tiếng bật nắp lon bia, tiếng ầm ào của máy đánh ráp, tiếng gầm của máy cắt cỏ, tiếng đinh đóng vào tường và tiếng treo rèm cửa. Cứ như thể đang sống trên một sân khấu lớn. Cảm giác ngôi nhà sôi nổi và sống động, một khúc khải hoàn của tinh thần đồng đội nảy sinh từ thiện chí và nhân bản.

Và rồi, cuối cùng, một buổi chiều thứ Năm, khi tất cả những người khác đã ra đi, Leah và Toby ngồi bệt trên sàn trong phòng khách, mỗi người mở một lon bia, nhìn quanh và tuyên bố ngôi nhà đã hoàn thiện. Tất cả sàn nhà đã được đánh nhẵn và bóng, cầu thang và chiếu nghỉ đã được trải thảm, các bức tường sạch bong và treo các tác phẩm nghệ thuật được chọn lựa cẩn trọng.

“Đẹp quá,” Leah nói.

“Phải không nào?” Toby đáp. “Tuyệt thật.”

“Anh thông minh lắm.”

“Thông minh.” Anh nhìn cô và lắc đầu. “Chẳng thông minh tí nào. Tất cả là nhờ em đấy, tất cả. Anh không thể làm được điều gì cả nếu không có em.”

“Ồ. Em tin chắc anh sẽ tìm ra cách.”

“Không đâu, anh không thể. Anh thực sự là vô tích sự, em biết mà.”

Cô cười vang còn anh mỉm cười ngơ ngẩn. “VẬY, giờ thì sao nào?”

“À, ngày mai, Joanne sẽ chuyển ra, quay về New Cross. Về với Nick. Con sẽ đến ở với Daisy ở nhà bố mẹ cô. Melinda sẽ đến ở với Jack.”

“Còn bố anh?”

“Thứ Hai bố sẽ đến. Anh vẫn chưa có tin gì của bố, nhưng...” Anh nhún vai.

“Ồ, ông ấy sẽ đến. Ông ấy nhất định sẽ đến.”

Toby cảm thấy tê dại kỳ lạ đối với viễn cảnh này. Không hân hoan, không căng thẳng, chỉ hơi hoài nghi. Anh không nhớ đủ chi tiết để có thể thực sự tưởng tượng ra sẽ như thế nào nếu bố đến đây, trước mặt anh. Anh có thể nhớ mùi nước hoa cạo râu hương ngải giấm, một chiếc cà vạt lụa dày, mái tóc bạc và thoáng đôi con ngươi xanh tím. Anh còn nhớ thổ âm vùng Home Counties, hơi nhuốm một chút ngữ điệu của những năm tháng thơ ấu ở Rainham. Anh còn tưởng tượng ra đôi giày màu da nâu và một vết rỗ trên cằm bố, ngay bên trong nếp xẻ cằm. Nhưng anh không thể nhớ được toàn bộ con người. Anh không thể nhớ được cảm nhận bố anh ra sao.

“Anh có căng thẳng không?” Leah nói.

Toby nhún vai. “Không. Không hẳn. Chỉ... hơi thận trọng, anh đoán vậy.”

“Mấy giờ bố anh sẽ đến?”

“Vào buổi chiều. Giờ uống trà. Khoảng bốn giờ.”

“Anh sẽ nướng bánh chứ?”

“Dĩ nhiên,” Toby mỉm cười. “Nếu anh không thể thể hiện điều gì khác mà anh đã đạt được trong mười lăm năm qua, nếu anh không có vợ có con hoặc một khoản thu nhập tử tế để khoe với bố, thì ít nhất anh cũng có thể làm một cái bánh hơi bị ngon mời bố anh.”

Leah mỉm cười. “Anh có thể khoe bạn gái mình với bố.”

Anh nhìn cô cau mày. “Và chính xác thì anh cần phải làm thế nào?”

“Em sẽ là cô ấy.”

“Xin lỗi em?”

“Em sẽ đến và đóng vai bạn gái anh.”

“Ồ, Chúa ơi, Leah, nhưng đó là nói dối. Anh nói dối dở lắm. Bố sẽ biết ngay có cái gì khuất tất cho mà xem.”

“Nhưng, thực tình, khi anh nghĩ về chuyện ấy, thì nó cũng không cách sự thật quá xa. Em là con gái. Em là bạn anh. Và chúng ta có... à, chúng ta có sự gắn bó. Phải không?”

Toby nuốt nghẹn. “À, phải. Anh nghĩ chúng ta có gắn bó.”

“Và chúng ta khá là tình cảm. Ý em là, chúng ta đã nắm tay, chúng ta đã ôm nhau. Em đã hôn anh. Gần như thế...” Cô cười phá lên.

Anh lại nghẹn lần nữa. “Đúng thế.”

“Vậy là, thật sự, cũng không cần nhiều lắm để khiến bố anh tin. Rằng em là bạn gái của anh. Chúng ta có thể - cứ là chúng ta thôi.”

Toby nhún vai và gật đầu và cố gắng làm ra vẻ vô tư. “Ừ, phải. Nếu em nói theo cách đó.”

“Anh thậm chí không cần phải nói rằng em là bạn gái anh. Anh cứ để cho bố anh *đoán* vậy,

dựa trên *sự hấp dẫn lẫn nhau* của hai ta.”

Anh lại gật đầu và nuốt một ngụm bia. “Kế hoạch hay đấy. Kế hoạch thực sự hay đấy.”

“Trong trường hợp, dĩ nhiên, anh không ngại bố anh nghĩ em là bạn gái anh.”

“Ồ, Chúa ơi. Vì lý do quái quỷ nào mà anh có thể ngại bố anh nghĩ em là bạn gái anh nhỉ?”

“Em không biết. Có thể em không phải... kiểu của anh?”

“*Kiểu của anh?* Ối trời ơi, Leah. Em là kiểu phụ nữ của bất kỳ người đàn ông nào.”

“Này, điều ấy không hoàn toàn đúng.”

“Ồ, có chứ. Bất kỳ người đàn ông tỉnh táo nào cũng sẽ tự hào được giới thiệu một người bạn gái như em. Em là điển hình của kiểu cô gái nhà bên.”

“Hoặc là cô gái ở bên kia đường, trong trường hợp này.”

Toby mỉm cười. “À ừ. Quả có thể.”

“Vậy kế hoạch như thế nhé, được không? Em sẽ đến đây, vào buổi chiều ngày thứ Hai, hôn và âu yếm anh vài cái. Quyến rũ bố anh. Ăn ít bánh ngọt?”

“Nghe như là một kế hoạch *hoành tráng* đấy.”

“Tốt,” Leah nói, giơ lon bia của mình lên với anh. “Nhưng chỉ có một điều kiện.”

“Ồ, thế hả?”

“Đó phải là bánh sô cô la. Phủ sô cô la nữa.”

“Thỏa thuận thế nhé.”

“À, xin chào!” bố Daisy rải những bước dài trên lối dẫn vào nhà. “Chào mừng anh tới Beens Acres!” Ông bắt tay Con và cầm lấy chiếc vali nhỏ từ tay cậu. “Chỉ có thế này thôi à?”

Con gật đầu. “Vâng. Cháu di chuyển gọn nhẹ.”

Cậu nhìn lên ngôi nhà. Nó không to như cậu đã tưởng trong đầu, có lẽ cũng bằng ngôi nhà của Toby, chỉ khác màu gạch và bốn chung quanh là cánh đồng.

“Hai bác tốt bụng quá,” cậu nói với bố Daisy trong khi họ leo những bậc thang lát đá lên cửa trước.

“Ồ, có gì đâu mà. Hai bác quen với việc ấy rồi. Tất cả mấy đứa con gái đều đưa bạn trai về ở một thời gian. Hai bác vẫn đùa rằng đây là nhà nghỉ Beens dành cho những Cậu Trai Si Tình.”

Con mỉm cười. “Chỉ tạm thời thôi ạ, chỉ cho tới khi cháu thu xếp xong chỗ ở thôi mà.”

“Ừ, ừ, dĩ nhiên rồi. Cháu muốn ở bao lâu cũng được. Bao lâu cũng được.”

Có một chú chó rất to ở tiền sảnh. Đuôi nó đập thành tiếng xuống sàn gạch và đôi tai nó ép chặt xuống đầu với sự phấn khích kiềm chế. “Đây là Rory. Còn một con nhỏ nữa, ở đâu đó, được gọi, bằng nhiều cái tên, tùy thuộc vào việc cháu hỏi ai, Smarties, Arthur hay Bongo. Bác chắc là cháu sẽ gặp nó ngay thôi.”

Tiền sảnh rộng rãi và bừa bộn, đầy sách, đèn và quần áo mặc ngoài trời. Qua một cánh cửa bên tay trái, Con có thể nhìn thấy một phòng khách lớn, bụi bặm, trang bị đồ đạc màu tùng lam cổ, những bức tường nghiêm trang và lại thêm sách nữa.

Daisy xuất hiện ở cửa ra vào. Cô mặc một chiếc áo choàng có mũ và đi đôi boots lông. Mặt tươi rói, cô lao về phía cậu. “Anh đến rồi,” cô nói, vòng tay ôm cậu.

“Anh đây.

“Em không nghe tiếng taxi.”

“Không, anh đi bộ từ ga đến.”

“Ồ, không! Sao anh không gọi điện? Bọn em có thể đến đón anh mà.”

“Không, thật tình đấy. Có sao đâu. Anh chưa bao giờ về nông thôn cả. Anh muốn được ngắm nhìn nó.”

“Chưa bao giờ về nông thôn ư?” Ông Beens hỏi, không tin nổi.

“Chưa ạ. Chưa bao giờ ạ. Cháu có đi một lần thăm quan ở trường, nhưng cháu chỉ nhớ mỗi đó là chuyển đi chơi bằng xe buýt thôi ạ.”

“À,” ông Beens nói, “thế thì, chúng ta và thôn quê phải chào đón cháu hai lần.”

Daisy vòng tay quanh người Con và hôn lên má cậu. “Em không thể tin nổi là anh đang ở đây. Thật là tuyệt quá.”

Cậu hôn lên môi cô và mỉm cười.

“Đi nào. Để em chỉ cho anh xem quanh nhà.”

Con đi theo cô khắp ngôi nhà và con chó đi theo họ, dừng lại ở bất cứ nơi nào họ dừng lại, và ngồi xuống kiên nhẫn, như thể đây cũng là lần đầu tiên nó nhìn thấy ngôi nhà. Ngôi nhà là sự hòa trộn kỳ lạ giữa những đồ cổ rất có thẩm mỹ và một số thứ đồ đạc lờ lợc của những năm 1960 và 1970. Một căn phòng nửa lấp kính ở phía sau ngôi nhà được dán giấy bồi tường in hình cây tre màu xanh chanh lấp lánh và bức tường của toa lét dưới nhà sơn màu da cam và phủ đầy những biếm họa được xé ra từ những trang báo và đóng trong những chiếc khung xấu xí. Đó là ngôi nhà không quá ra vẻ, không quan tâm lắm đến việc người khác nghĩ gì, ngôi nhà thoải mái với chính mình và Con ngay lập tức cảm thấy rằng cậu sẽ ổn cả ở đây.

Một con ngựa non béo tròn đang đứng nhìn xa xăm ở cuối vườn và một con mèo lớn lông lá đang ngủ trên mặt bàn trong bếp giữa vòng cung nắng. Con chó nhỏ mà bố Daisy nói đến khi này đang ăn giấy toa lét trong phòng tắm.

“Ồ, Bongo, Chúa ơi, không thể nữa.” Daisy kéo cuộn giấy ra khỏi miệng nó và nhặt nhanh những mẩu giấy hồng tẩm mát trên sàn gạch. “Mày là con chó thật ngốc nghếch.”

Con chó lớn nhìn con chó nhỏ vẻ khinh thị và đứng lên tiếp tục đi quanh nhà.

“Và đây,” Daisy nói, mở một cánh cửa trên tầng áp mái, “là phòng của anh.”

Đó là một gian phòng lớn, với trần nhà dốc thấp và một cửa sổ Velux rẻ tiền lắp trên mái. Một cửa sổ vòm nhỏ xíu nhìn ra lối đi vào nhà và con đường chính. Chiếc giường hẹp phủ chăn sáng màu và gối phồng. Có một tủ gỗ thông nhỏ đựng quần áo ở đầu kia gian phòng và một chậu rửa mặt kiểu Victoria cùng một bình nước trên một chân bàn bằng sắt, và khăn lau tay màu tím. “Như thế này được không anh?” Daisy hỏi cậu.

Con nhìn quanh. Đó không phải là căn phòng đặc sắc nhất ngôi nhà. Nhưng nó ấm áp, khô ráo, và có một chiếc giường, và chừng nào Con còn sống, cậu còn coi đó là điều quan trọng nhất mà một người cần đến.

“Hoàn hảo. Thực sự hoàn hảo.”

“Tốt.” Cô mỉm cười. “Anh biết đấy, phải không nào, là họ không có vấn đề gì nếu anh ở cùng phòng em?”

“Anh biết, nhưng như thế không hay lắm. Như thế là anh... *không tôn trọng*.”

“Ồ, Con. Anh thật cổ điển quá.”

“Anh biết. Anh là quý ông lịch lãm mà. Anh muốn gửi bố mẹ em chút gì đó... ít tiền. Vì đã cho phép anh ở đây.”

“Không đời nào,” Daisy trả lời. “Bố sẽ bị xúc phạm đấy.”

“Thế á?”

“Vâng. Bố không coi nhà này là nhà bố. Theo như bố thì đây là nhà chúng em. Bọn con gái chúng em. Và bố với mẹ chỉ trông nhà hộ chúng em cho đến khi họ qua đời. Bố sẽ không bao giờ mơ đến chuyện lấy tiền của anh đâu.”

“À, thế thì, để anh mua tặng bố mẹ gì đó. Một món quà.”

“Không. Đừng có làm gì cả. Cứ thoải mái. Cứ thế thôi.”

“Cứ thế nào?”

“Cứ là anh. Bố mẹ em không chờ đợi những thứ quà cáp và cách xử sự tuyệt hảo. Họ thích ở bên những người thú vị.Ồ, và giúp đỡ một tay trong bếp. Em đã kể với bố mẹ về năng lực bếp núc của anh.”

“Ồ, Chúa ơi, em không làm thế chứ, phải không?”

“Dĩ nhiên là có. Họ thèm được nếm thử món bánh mì nướng tại nhà của anh đến chết đi được.”

“Ồ, chết thật.”

“Cái gì?!”

“Anh không biết anh có tự làm bánh mì được hay không, nếu không có Toby bảo anh phải làm gì.”

“Dĩ nhiên là anh có thể. Chúng ta sẽ làm cùng nhau. Anh và em.” Cô cầm tay cậu.

“Em và anh ư?”

“Cô gạt đầu và mỉm cười. “Nào, hãy bắt đầu thôi.”

Ruby bóc lớp giấy nhôm bọc bữa ăn trước mặt cô và thận trọng ngó vào. Một lát lườn gà màu xám nhồi cái gì đó màu nâu và lổn nhổn bên trong, một đám đậu hạt nhỏ, lác đác ít khoai tây đắm dầu, tất cả được phủ một lớp nước sốt nhầy nhầy màu nâu nhạt. Cô đóng nắp hộp lại và lấy một miếng bánh quy mặn.

“Trông khá gớm, hả?” Người đàn ông ngồi cạnh cô chỉ vào cái khay và mỉm cười.

“Ừm,” cô gật đầu, “không phải thứ tôi thích.” Cô nhận thức sự có mặt của người đàn ông ngồi bên cạnh cô ngay từ ban đầu khi cô ngồi vào chỗ trên máy bay ba giờ trước. Cô đã biết trước là thế nào ông ta cũng sẽ bắt chuyện; ông ta có cái vẻ đó. Ông ta đã đọc một cuốn sách, nhưng không nhập tâm - ông ta cứ liên tục đặt sách xuống, nhìn đi chỗ khác. Ông ta giở qua tờ tạp chí hàng không nhưng chẳng đọc một bài nào trong đó. Ông ta không thể yên được. Ông ta buồn chán. Ruby đã cố gắng phát sóng tín hiệu “đừng có nói chuyện với tôi”, nhưng rõ ràng là ông ta đã quyết định không thềm đếm xỉa đến chuyện đó.

“Troy,” ông ta nói, chìa tay ra cho cô bắt.

“Ruby,” cô đáp.

“Ruby? Một cái tên đẹp.”

“Cám ơn ông.”

“Vậy cái gì đưa đẩy cô đến New York vậy, Ruby? Đi nghỉ chẳng?”

Cô lắc đầu. “Không,” cô đáp, hy vọng rằng, nếu cô không cung cấp cho thêm ông ta bất kỳ thông tin nào, thì có thể ông ta sẽ bỏ cuộc.

“À,” ông ta hỏi, “vậy là chỉ đi thăm, hả?”

“Vâng,” cô trả lời, “đại loại thế.”

“Bản thân tôi cũng không phải người New York. Tôi sống ở Pittsburgh. Tôi sẽ chờ nối chuyến bay.”

Cô gật đầu và mỉm cười đồng thời phết pho mát tươi lên một chiếc bánh quy mặn.

“À, tôi để ý thấy cô đeo nhẫn cưới. Cô đi gặp chồng ở New York à?”

“Không, tôi chưa kết hôn.”

“Ồ, phải. Bạn trai chẳng?”

“Không, tôi không có bạn trai. Tôi chỉ đeo chiếc nhẫn này để người ta khỏi nhào vào tán tỉnh tôi.”

“Ồ,” ông ta nói. “À, tôi hiểu rồi. Nhưng đừng lo. Tôi không nhào vào tán tỉnh cô đâu. Tôi là người đàn ông đã kết hôn và hạnh phúc.” Ông ta gõ gõ chiếc nhẫn cưới và nháy mắt với cô. “Nhưng nếu cô muốn tôi rút lui...”

Cô thở dài, rồi dịu lại. “Không, không sao. Nhưng khi tôi cầm sách lên thì” - cô chỉ vào quyển sách - “thì đó là dấu hiệu dừng nói chuyện nhé, được không?”

Ông ta cười vang, ngả đầu ra sau. Người phụ nữ ngồi ở bên kia lối đi liếc nhìn họ. “Rồi, rồi. Tôi nghe cô rồi, tôi nghe cô rồi. Vậy, Ruby, cô làm nghề gì?”

“Tôi là một ca sĩ/nhạc sĩ sáng tác.”

“Ôi chao.” Ông ta tránh xa cô ra và nhìn cô vẻ ngưỡng mộ. “Ca sĩ nhạc gì? Cô có nổi tiếng không? Tôi đã từng nghe nói về cô chưa?”

Cô cười phá lên. “Không, trừ phi ông đã từng lang thang trong những quán rượu nhỏ ở bắc London.”

“À, không,” ông ta thừa nhận. “Đó không hẳn là chỗ của tôi.”

“Không đâu, tôi cũng không nghĩ thế,” cô mỉm cười.

“Nhưng cô cũng giỏi, hả? Hát hay?”

“Tôi hát hơi bị hay đấy.”

Ông ta lại cười to. “Tôi cuộc là cô hát hay mà. Đang chờ cú đột phá lớn hả?”

“Chờ và chờ và chờ. Đây là nỗ lực cuối cùng của tôi đấy.”

“Ồ, phải rồi. New York hoặc tan thành mây khói hả?”

“Vâng. Kiểu như vậy đấy.”

“Này, nghe nhé, trong lúc chờ đợi thì tôi đưa cô tấm card của tôi. Tháng sau em gái tôi lấy chồng, đang tìm một ca sĩ. Một ai đó khác biệt, cái gì đó hơi... *ngoại lệ* một chút, cô biết đấy. Nếu may mắn không đến với cô, thì cô cứ gọi tôi.”

Ruby lắc đầu. “Không, không phải thứ hợp với tôi. Nhưng cũng cảm ơn ông đã có lời.”

“Này, tôi nói cô nghe, cô ấy biết một vài người, cô em gái tôi đó. Những người làm to bên Sony, bên Geffen. Có lẽ là cơ hội tốt để gặp gỡ vài người, gây ấn tượng.”

Ruby quay ra và mỉm cười với Troy. “Bây giờ, nghe mới hay đấy.” Cô cầm lấy chiếc card kẹp giữa các ngón tay ông ta và bỏ nó vào túi xách. Rồi cô để Troy F. Shulzberg mua cho mình một chai champagne.

80.

FAIRLIGHTS, SILVERSMITH ROAD, số 2

995.000 bảng

Sáu phòng ngủ đôi, hai phòng tắm, ba phòng khách, bếp/phòng ăn

khu vườn mười ba mét hướng nam.

Một ngôi nhà đẹp đẽ và độc nhất vô nhị nằm trên con đường rất được ưa chuộng ngay gần High Street. Fairlights là một tòa biệt thự hai mặt tiền nằm hoàn toàn độc lập với rất nhiều những đường nét chi tiết nguyên bản và đầy cá tính. Mới được cải tạo và trang bị lại gần đây, ngôi nhà tuyệt diệu này là một tổ ấm gia đình lý tưởng, khuyên bạn đến xem ngay.

Toby đã bắt đầu quen với việc thức dậy một mình trong ngôi nhà trống vắng. Anh tán thưởng sự đơn độc bằng cách chuyển kênh sang Radio Ba và để nhạc cổ điển tràn ngập mọi căn phòng trong ngôi nhà. Bếp của anh vẫn sạch sẽ và ngăn nắp như đêm hôm qua khi anh đi ngủ. Và năm chiếc móc trong hành lang chỉ treo mỗi chiếc áo khoác, áo jacket và khăn quàng của anh.

Anh đã đặt báo mang đến nhà hàng ngày và giờ anh biết rằng không có ai sẽ lấy báo trước anh. Anh cũng chưa từng bật TV lên kể từ khi Melinda chuyển ra tuần trước. Anh biểu diễn một điệu nhảy kỳ quặc nhưng vui vẻ trong khi mặc quần áo ngủ chuẩn bị bữa sáng. Và rồi anh đánh rắm một cái thật to, mừng vì không có ai ở đó mà ầm ức.

Anh suy xét về kế hoạch sắp tới trong ngày. Anh sẽ đi xuống High Road và mua một chút hoa tươi cho ngôi nhà. Rồi anh sẽ đến cửa hàng Budgens để mua nguyên liệu làm bánh. Đâu đó trong trí nhớ phủ đầy bụi của mình về bố, anh mơ hồ về chuyện bố thích ăn bánh cuộn có nhân (hay đó là bánh kẹp nhân nhỉ?), vậy là anh mua một hai gói cho cả hai loại.

Sau đó anh mua một ấm trà mới ở cửa hàng bán đồ đồng giá 1 bảng, bởi anh vừa mới phát hiện ra rằng cái ấm trà mà anh vẫn tưởng là của anh, thực ra là của Ruby và đã biến mất cùng với cô cách đây hai tuần.

Khi anh trở về nhà, anh bỏ một ít cà phê thứ thiệt vào ấm để đun và nướng một ổ bánh mì, không phải vì anh muốn uống và phê hay ăn bánh mì mà vì sáng nay anh có hai cái hẹn xem nhà và anh muốn ngôi nhà tỏa hương thơm ngon lành. Cuối tuần vừa rồi anh có sáu cái hẹn xem nhà, và ngôi nhà mới được chào bán cách đây ba ngày. Anh thích đưa mọi người đi xem nhà. Một nửa trong số họ, anh biết thừa là không có tiền để mua, họ chỉ đến để tò mò xem, để thấy ngôi nhà kì quặc trên đường Thợ Bạc trông như thế nào, nhưng anh không quan tâm.

Anh rất tự hào về ngôi nhà nên anh thấy vai trò của mình giống một người phụ trách bảo tàng hơn là chủ nhà. Anh muốn càng nhiều người xem ngôi nhà của mình càng tốt trước khi bán nó đi và ngôi nhà sẽ khép kín trước thế giới lần nữa.

Sau cuộc xem nhà, anh bắt đầu nướng bánh (anh không muốn làm trước vì không muốn làm bẩn nhà bếp) và trong khi bánh đang chín ở trong lò thì anh tắm rửa và cạo râu, rồi anh sẽ đóng bộ sạch sẽ và đi giày mới, xuống dưới nhà chờ bố.

Ngày của anh được lên kế hoạch chặt chẽ để không có lúc nào mà vô bổ, mà nghiền ngẫm, hoặc nghĩ suy. Anh tập trung vào sự chính xác trong khi làm phần phủ cho chiếc bánh sô cô la và chọn mua đúng tông màu hoa huệ tây. Sự trở về của bố anh là một điều gì đó hết sức mơ hồ và không thể nghĩ tới nên anh không thể buộc mình dự liệu trước, cho tới khi bố anh thực sự đứng trước mặt anh, trên bậc cửa nhà anh. Cho tới lúc anh thật sự, thật sự phải làm thế.

“Giá này có bao gồm dịch vụ không?” Reggie liếc xéo người phục vụ.

“Không, thưa ông,” người phục vụ nói. “Không đâu ạ.”

Reggie thở dài và lôi một nắm tiền xu từ trong túi ra và bỏ xuống cái khay vẽ khinh thị. Ông còn không buồn đếm chúng. Ông chẳng quan tâm. Vài đồng là đủ rồi.

Ông liếc nhìn đồng hồ. Ba giờ rưỡi. Ông vỗ bụng và uống nốt chỗ cà phê. Cà phê tởm lợm. Không thể tìm đâu ra một cốc cà phê tử tế ở London. Ông nhìn ra phố qua cửa sổ. Trời đang mưa. Dĩ nhiên là trời mưa. Đây là London mà lại. Ông thấy đủ lảm với London rồi, chỉ mới ở đây có hai tuần và ông đã ngấy đến tận cổ chỗ này rồi. Cũng phải thú nhận rằng tháng Ba không phải là thời gian tốt nhất trong năm ở đây, nhưng, dù sao, ông vẫn nhớ chính xác lý do đầu tiên khiến ông rời bỏ chỗ này. Cà phê thậm tệ, đồ ăn quá đắt, mưa không dứt, và tất cả những con người với khuôn mặt khốn khổ đi loang quanh, cầu nhàu và không thỏa mãn, làm như thể mọi vấn đề của thế giới đè lên vai họ.

Nói về chuyện ấy, ông nhớ ra đã thu xếp gặp con trai buổi chiều nay. À mà, ông cũng không thu xếp việc ấy; Peter đã làm vậy. Reggie ghét nói chuyện với mọi người qua điện thoại. Nói chuyện điện thoại với những người mình biết rõ đã đủ khổ sở rồi; ý nghĩ gọi điện cho con trai mình thật không thể chịu nổi.

Ông lôi một tờ giấy trong ví ra và đọc.

31, đường Thợ Bạc, London N2. London N2 quái quỷ nằm ở đâu nhỉ? Và ông đến đó bằng cách nào? Ông thở dài và rút mẩu giấy vào ví. Ông nghĩ về đứa con to lớn kì quặc của mình, đôi mắt kì lạ gây khiếp sợ, mớ tóc dày bù rối của nó. Liệu điều ấy có thay đổi không nhỉ? Liệu có đáng công đi đến tận một nơi hoang vắng nào đó của London để thấy rằng họ vẫn chẳng có điểm gì chung, rằng ông vẫn chẳng ưa gì nó lắm?

Nhưng, ông cũng muốn xem căn nhà, căn nhà ông đã mua cho con trai mình những năm

trước. Và ông muốn gặp Karen và lũ trẻ mà hai người có thể có với nhau. Những đứa cháu của ông. Ông chẳng có kết hoạch gì buổi chiều hôm đó. Quỷ tha ma bắt, ông nghĩ, quỷ tha ma bắt. Ông sẽ đi.

Ông để người đàn ông ngồi ở quầy lễ tân khoác áo ngoài cho ông, rồi mở chiếc ô nhỏ của mình và rời khỏi nhà hàng. Ông đợi một lúc lâu ở góc phố Dove và Bond, để chờ một chiếc taxi xuất hiện. Khi chẳng có ma nào hiện ra, ông bắt đầu đi bộ, cảm thấy ống quần ướt đầm nước mưa theo mỗi bước chân. Người ta va vào ông, ép ông vào vũng lầy lội và suýt nữa xuống đường. Già đi là như thế đấy. Không được tôn trọng. Không được công nhận bởi vai trò mình đã từng trải qua. Một cơn gió mạnh đã khiến nan ô bật ngược lên và ông cố gắng để bẻ nó lại. Ông đi lảo đảo trên phố Mayfair, mắt liếc nhìn đường liên tục để tìm cái ánh sáng màu hổ phách chào đón ấy. Cuối cùng ông nhìn thấy một chiếc taxi, bên kia đường, vừa thả khách xuống. Ông đi như trượt sang đường, cảm thấy bữa ăn thịnh soạn đang nhảy nhót trong đáy dạ dày.

“London N2,” ông nói, hực cả hơi.

“Xin lỗi ông bạn,” người lái xe nói. “Tôi có người gọi rồi. Đã đặt trước rồi.”

“*Cút*,” Reggie rít lên, trong hơi thở. “Này, thế anh đi đâu?”

“South Ken.”

Reggie thoáng nghĩ đến con trai, đợi mình ở đầu kia của London. Và rồi ông nghĩ đến căn hộ ẩm áp của mình ở Chelsea, nơi ông có một mình, không phải nói chuyện với ai, làm cái gì.

“Mẹ kiếp,” ông nói, “mẹ kiếp. Đưa tôi đến đó. Đưa tôi đến South Ken.”

Ông cụp ô, chui tọt vào trong chiếc taxi, và mong sao đến lúc được về nhà.

“Ồ, Chúa ơi, Toby,” Leah nói, vuốt lưng anh. “Em thật sự rất tiếc. Em không thể tin được là ông ấy không đến.”

Toby nhìn qua cửa sổ xuống đường phố bên ngoài. Anh nhìn hoàng hôn đến rồi đi, và bây giờ bên ngoài trời đã tối. Chẳng có cú điện thoại hay lời nhắn nào từ bố anh hay từ Peter. Họ ngồi bên nhau ở bàn ăn. Chiếc bánh sô cô la nằm trên bàn giữa hai người, thiếu một phần tám miếng. Một đĩa bánh cuộn và bánh kẹp có nhân nằm trên bàn không ai đụng tới bên cạnh ấm trà bằng sứ trắng. Toby cố gắng cảm thấy buồn vì cách bài trí đồ vật sâu thẳm, cố gắng cảm thấy bị tổn thương vì sự không xuất hiện của bố mình. Nhưng anh không thể.

“Em biết không? Anh chẳng quan tâm đến việc ông ấy không đến. Anh thực sự không quan tâm, chuyện này chẳng liên quan gì đến ông ấy cả. Và anh cũng không chắc là trước kia thì có liên quan. Cái này” - anh đưa tay chỉ ngôi nhà - “liên quan đến anh. Về việc... Chúa ơi, anh không biết nữa, về việc anh *trưởng thành*, anh nghĩ thế.” Anh cười châm biếm và lấy tay quẹt một chút kem phủ bánh dính trên mép đĩa.

“Anh muốn nói là trước đó thì anh chưa trưởng thành ư?”

“Chưa đâu. Anh là một thiếu niên gần bốn mươi tuổi. Mặc mãi một kiểu quần áo, viết mãi một dạng thơ vớ vẩn, phải lòng mãi một người đàn bà...”

“Ruby?”

“Đúng đấy. Ruby. Sao mà em biết?”

“Rõ như ban ngày.”

Anh nhướn lông mày và thở dài. “À, đấy. Em thấy đó. Y hệt một cậu thiếu niên đeo đuổi mãi đam mê thừa học trò. Anh đã lập một danh sách, em biết không, sau khi Gus để lại tiền cho anh,

sau khi bố anh viết thư cho anh. Một danh sách những việc anh cần làm. Anh bắt đầu bằng việc mua một chiếc sofa mới và kết thúc như thế này đây.” Anh khoát tay chỉ quanh phòng. “Anh gần như đã đạt được mọi thứ anh đã định.”

“Vậy thì anh phải bằng lòng với bản thân lắm.”

“Có đấy, giờ thì anh chỉ còn cần làm những bài thơ có thể xuất bản được, hoàn tất việc ly hôn và cưới ai đó, thì bản danh sách của anh sẽ hoàn thành.”

“Cưới một ai đó?” Cô mỉm cười. “Anh đưa việc đó vào danh sách ư?”

“À, không nhất thiết phải là cưới ai đó. Chỉ là, em biết đấy, gặp được ai đó. Ai đó đặc biệt. Chúa ơi, nghe chẳng hợp thời tí nào.”

“Không phải. Nghe có lý đấy chứ. Mọi người ai cũng nên có một người đặc biệt.”

Toby gật đầu và sau đó im lặng. “Thế còn em và Amitabh? Hai người có vẻ tiến triển rất tốt.”

“Bọn em ư?”

“Ừ. Theo như những gì anh thấy.”

Cô thở dài và cười phá lên. “Thế thì buồn cười thật. Bởi vì bọn em có tiến triển đâu. Không một chút nào.”

“Ồ, cô bạn. Sao lại thế?”

“Bởi vì,” cô đáp, thở dài và bật móng tay vào chiếc vòng mở lon bia, “bởi vì anh ấy đã cầu hôn em...”

Toby quay ra nhìn cô, kinh ngạc, “Ồ, Chúa tôi. Thật á?”

“Vâng. Vài tuần trước. Và em vẫn chưa trả lời anh ấy.”

“Em chưa trả lời à?”

“Chưa. Em cứ thay đổi ý mãi. Cả hai mặt ưu và nhược điểm đều ngang nhau và em chẳng biết phải làm thế nào.”

“Nhưng em đã nói với anh rằng em không muốn lấy anh ấy.”

“Em biết. Em biết là em nói vậy. Nhưng đó là vấn đề lựa chọn cả mà, phải không nào. Về việc em sẽ đi tới đâu sau đó. Và thật sự mà nói, có điều gì dẫn em tới nơi tiếp theo, tới chỗ rẽ sắp tới trên đường thì...”

“Thì em sẽ từ chối anh ấy hả?”

Cô gật đầu và mỉm cười buồn bã.

“Ồ, Leah...”

“Em biết. Em biết. Thảm hại, phải không? Em chắc rằng cuộc sống không nên như thế. Em chắc rằng theo lý thuyết thì mình gặp ai đó và mình biết, rằng là hoặc là thế này, hoặc là thế khác, rằng đen trắng rõ ràng. Nhưng cuộc sống - đến một nửa thời gian có màu xám xịt ngốc, phải không? Quá mơ hồ và quá dở hơi và... *chẳng là gì.*”

“Ồ, nhưng, Leah. Nó không buộc phải thế mà.”

“À, em biết vậy. Nhưng đôi khi nó chỉ như thế thôi. Và chẳng thể làm được gì về chuyện đó cả.”

“Nhưng dĩ nhiên là có chứ. Ý anh là, nhìn anh mà xem. Cuộc đời của anh không thể nào xám hơn được nữa. Xám xịt như mây, xám như chim bồ câu, xám như bê tông ấy. Và rồi, em đến. Và biến mọi thứ thành sắc màu.”

Leah cười phá lên. “Em đã làm thế á? Bằng cách nào nhỉ?”

“Bằng cách là chính em. Bằng sự tươi mới và sống động. Bằng cách nhìn xuyên qua lối cư xử kỳ quặc của anh và tìm ra một người đàn ông tử tế, hoàn toàn bình thường ở bên dưới mà chính anh cũng không bao giờ biết đến sự tồn tại. Và khi anh nói anh nợ em tất cả những điều

này, anh không chỉ nói về ngôi nhà, về những khách thuê, về tất cả những thứ này, mà anh muốn nói về người đàn ông này, đang ngồi cạnh em đây, người có thể đi đến các cửa hàng và trò chuyện với bạn cũ, có thể giải quyết vấn đề hộ người khác và mua đồ lót ở Marks & Spencer. Anh nợ em người đàn ông đó. Hoàn toàn. Em đã thay đổi anh, Leah, và anh không thể chịu đựng được ý nghĩ rằng trong khi em đã biến cuộc đời anh thành ống kính vạn hoa với những điều mới mẻ và tuyệt diệu, em lại thỏa hiệp quyền của chính em với một kết cục viên mãn, bình thường.” Anh quay ghế để ngồi đối diện cô hần hoi. “Anh đã dành toàn bộ đời mình để cho cuộc sống nhấn chìm anh. Nhưng không thể nữa đâu. Giờ đến lượt anh. Và anh muốn em biết rằng em có anh ở đây. Trăm phần trăm. Dù em quyết định thế nào. Nhưng anh muốn em biết chắc chắn, không một mảy may nghi ngờ nào, rằng anh có thể hạnh phúc bên em mãi mãi. Anh muốn em biết rằng...” Anh dừng lại, chớp mắt, nhìn Leah, “rằng anh yêu em...”

Cô nhìn thẳng vào anh, nín thở.

“Em ngạc nhiên không?”

Cô gật đầu, im bất.

“Anh đã muốn nói điều này với em từ lâu rồi. Đó là lý do anh chạy ra khỏi quán rượu hôm trước. Bởi vì anh sắp sửa nói với em, rồi thì anh căng thẳng và sợ hãi. Nhưng giờ thì, anh đã nhận ra. Anh chỉ có một cơ hội này thôi. Anh sắp sửa ra đi rồi và mình không còn là hàng xóm nữa và em sẽ kết hôn với một ai đó mà em không chắc chắn và sẽ quá muộn.”

“Toby, em...”

“Leah. Không sao đâu. Em không cần phải nói gì cả. Anh chỉ muốn em biết điều đó. Không cần thiết phải làm gì. Nếu như em sẽ cưới Amitabh, anh thì nghĩ là em không nên làm thế, thì anh muốn em biết rằng còn có người khác nữa cũng yêu em. Rằng em có nhiều lựa chọn, dù cho đó chỉ là anh, một gã kỳ quặc, già nua và cao gầy bên kia đường. Anh biết rằng một người như em sẽ không bao giờ yêu một người như anh...”

“Tại sao không?”

“Anh không biết. Bởi vì anh là anh, bởi vì anh...”

“Cao lớn, da sẫm màu và đẹp trai? Thông minh, duyên dáng và hài hước?”

Toby nhú mào. “Nào, giờ thì, đừng bông lơn thế.”

“Ai bông lơn?”

“Em, rõ là thế rồi.”

“Không. Em không đùa đâu. Em hoàn toàn và tuyệt đối chân thành. Anh và em. Chúng ta hợp lắm.” Và rồi, để chứng minh ý kiến của mình, cô quay ghế về phía Toby, nâng mặt Toby về phía cô, và nói, “Em sắp sửa hôn anh bây giờ. Được không?”

Toby gật đầu, mạnh mẽ và nhiệt thành hơn bao giờ hết, và khi môi cô chạm môi anh, anh cảm thấy tất cả những điều còn mờ ảo, ngốc nghếch và không thể hiểu nổi trong cuộc sống của anh bỗng dưng trở nên sáng tỏ. Anh cảm thấy lần đầu tiên trong cuộc đời nực cười của anh mọi thứ đều đầu vào đó và có ý nghĩa rõ ràng.

“Anh không thể tin rằng em đã làm điều đó.”

“Em cũng không thể tin được.” Leah cười to.

“Thật diệu kỳ,” Toby tiếp.

“Đúng thế đấy, phải không?”

“Anh có nên cho rằng em sẽ không cưới Amitabh nữa?”

“Dĩ nhiên là em sẽ không cưới Amitabh.”

“Nào, thế thì, trong trường hợp đó, anh nghĩ em nên hôn anh nữa đi nào.”

DIDCOT WALSH

312 High Road London N2 1AG

2 tháng Tư 2005

Toby thân mến,

Tôi viết thư này để xác nhận lời chấp thuận sáng nay cho mức giá 995.000 bảng, người mua không bị ràng buộc gì và hy vọng có thể thực hiện giao dịch trong vòng sáu tuần. Hy vọng rằng giao dịch sẽ diễn ra trôi chảy. Tôi không dự báo vấn đề gì có thể xảy ra. Tôi sẽ sớm liên lạc lại.

Kính thư,

Walter Didcot

“Ồ, xin chào, đây là tin nhắn cho Toby Dobbs. Tôi là Susan thuộc văn phòng Tixall ở Penzance. Chỉ muốn thông báo với anh rằng tôi đã trao đổi với chủ nhà Chyandour House và họ chấp nhận mức giá anh đề nghị là 289.000 bảng. Họ cũng đồng ý rút lại thông báo rao bán nhà trong một tuần, chờ việc anh thu xếp bán bất động sản của mình. Hy vọng như vậy không có vấn đề gì và tôi sẽ sớm nói chuyện với anh...”

Tại tòa án quận BARNET

Giữa TOBY BERTRAND DOBBS nguyên đơn

Và KAREN JANE DOBBS bị đơn

Liên quan đến bản án cho phép ly hôn lập vào

Ngày 4 tháng Ba năm 2005 trong đó quy định rằng việc kết hôn cử hành vào

Ngày 7 tháng Tám năm 1990

Tại VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LAMBETH, TÒA THỊ CHÍNH, BRIXTON HILL SW2 IRW

Giữa TOBY BERTRAND DOBBS nguyên đơn

Và KAREN JANE DOBBS bị đơn

Bị hủy bỏ, trừ khi trong thời hạn sáu tuần kể từ ngày bản án này được tuyên, có đủ lý do chứng minh tại tòa này rằng bản án cho phép ly hôn này không được coi là tuyệt đối. Và nếu không có bất kỳ lý do nào được đưa ra, dưới đây xác nhận rằng kể từ ngày 22 tháng Tư năm 2005 bản án nói trên sẽ có hiệu lực cuối cùng và tuyệt đối và cuộc hôn nhân nói trên theo đó được hủy bỏ.

Ngày 2 tháng 6 năm 2005

Anh Toby quý mến,

Ôi trời! Cám ơn anh! Em vừa mới nhận được bản đối chiếu thu chi của ngân hàng và tiền đã được nhập vào tài khoản. Cha mẹ ơi - em cứ nghĩ đó là lỗi đánh máy. Em không thể nào tin được đây số không ấy! Cám ơn nhiều lắm, ông anh. Đây là điều tử tế nhất mà một người đã làm đối với em từ trước tới nay và em sẽ không khiến anh phải thất vọng đâu. Em hứa sẽ không tốn một xu vào bia bọt (hay quần áo!).

Xin lỗi anh nhé, em đã không giữ liên lạc nhiều. Vừa rồi em thực sự bận. Tuần tới trường dạy bay sẽ khai giảng và em đang tìm kiếm một chỗ nào để ở. Em sẽ ở chung với vài cậu khác, sinh viên của trường. Căn hộ không tuyệt lắm (Em nhớ nhà số 31!), nhưng để ở một năm hoặc hơn một chút thì cũng ổn. Em cũng mừng vì sẽ chuyển ra khỏi nhà Daisy. Ở đó rất tuyệt và vân vân, nhưng em không thích ăn bám. Được trả tiền thuê nhà trở lại cũng rất tốt. Và em sẽ không nhớ nhung cái con chó ngốc nghếch của họ cứ lén vào phòng em mỗi đêm để ăn tất của em! Hôm trước mọi người phải đưa nó đi đến gặp bác sĩ thú y vì trong dạ dày của nó có một nửa cái khăn ăn bằng vải lanh thô!

Mọi chuyện với Daisy tuyệt vời lắm. Cô ấy rất khỏe mạnh và chỉ nhìn cô ấy thôi em có thể khẳng định rằng không khí ở nông thôn tốt cho cô ấy hơn là London. Cô ấy làm phục vụ bàn ở chỗ nhà hàng của bạn cô ấy trong làng. Em cũng giúp thêm ở đó, rửa bát đĩa và những công việc đại loại để kiếm thêm. Cô ấy đang tính chuyện mở lớp dạy nấu ăn, và mở dịch vụ nấu ăn thuê. Em nghĩ là cô ấy rất tuyệt để làm việc đó. Và nấu nướng có thể làm được ở mọi nơi, phải không ạ, bất kỳ nơi nào trên thế giới.

Mẹ cô ấy dạy em cách làm trị liệu cho cô ấy. Thực ra, rất là dễ. Và cô ấy lúc này rất khỏe mạnh nên cũng chẳng phải làm lâu lắm. Em sẽ không làm như vậy được nữa một khi em chuyển đi, nhưng ít nhất thì bây giờ em cũng biết phải làm thế nào, nếu như có khi nào bạn em sẽ sống cùng nhau. Còn về việc em cảm thấy ra sao về bệnh tật của cô ấy, em đang làm như anh khuyên, cứ làm như thể em không biết sự thật, cứ vui vẻ với cô ấy. Em là một đứa mạnh mẽ. Dù trong tương lai có xảy ra chuyện gì, em cũng có thể chịu đựng được. Ờ, em sẽ phải thế...

Em rất thích ở đây, ở nông thôn. Em nhớ bạn bạn em, dĩ nhiên, và mẹ em nữa, nhưng em không nhớ London. Anh thế nào, khỏe không? Anh đã chuyển nhà chưa? Có khi anh cũng đang ở nông thôn nhỉ. Kì thật, phải không nào?!

Dẫu sao, em chỉ muốn cảm ơn anh rất nhiều vì khoản tiền. Và vì tất cả. Em sẽ viết lại cho anh khi em ổn định ở trường. Và theo dõi cẩn thận thư từ của anh nhé. Anh sẽ sớm nhận được một lời mời bất ngờ đấy!

Chúc vạn sự tốt lành,

Con

Toby Dobbs

Fairlights

31 Đường Thợ Bạc

London

N2 8AS

Ngày 5 tháng 6 năm 2005

Toby vô cùng thân mến,

Tôi đang ở Kathmandu! Nick đã xin nghỉ phép không lương một năm và bọn tôi sẽ đi du lịch thế giới. Đi nhiều hết mức có thể. Chúng tôi đã bắt đầu ở Islamabad, rồi đi xuống Ấn Độ qua New Delhi và đi ngược lên vùng thượng du đến Nepal. Nơi dừng chân sắp tới là Malaysia. Đã có quãng thời gian tuyệt diệu. Tôi sẽ gửi anh bưu thiếp bất kỳ khi nào có thể. Tôi hy vọng anh hạnh phúc. Tôi đang rất hạnh phúc! Thân, Jo xxx

Toby yêu quý

Melinda và Jack đã đính hôn!

Hãy tới và giúp chúng tôi ăn mừng tại

41 Cranmore Gardens, London, N10 5TY

Vào ngày thứ Bảy 23 tháng Sáu năm 2005

VISSER SCHOENMAKER SMIT

Đại diện văn chương

Tài sản của Augustus Veldtman

c/o Toby Dobbs

Thưa ông Dobbs,

Tôi xin phép tự giới thiệu. Tên tôi là Lucia Schoenmaker và tôi đại diện cho ông Veldtman ở văn phòng đại diện. Tôi rất buồn khi nghe tin ông ấy qua đời. Mặc dù tôi chưa bao giờ gặp, tôi cảm thấy rất gần gũi với ông ấy, bởi bản thân tôi đã đại diện cho cuốn sách tuyệt vời của ông ấy

trong nhiều năm qua (nhiều hơn là tôi có thể thú nhận!).

Tôi viết thư vì hai lý do. Trước tiên, tôi xin gửi kèm theo đây bản kê nhuận bút và tiền thanh toán nhuận bút trong thời gian từ tháng Sáu năm 2004 đến tháng Mười hai năm 2004. Thành tiền là 3.78 bảng, theo tiêu chuẩn.

Lý do thứ hai, tôi viết để thông báo với ông về một đề nghị thú vị mà tôi nhận được từ một công ty sản xuất chương trình truyền hình Hà Lan ở đây. Ông Veldtman có thói quen gửi cho chúng tôi nhật ký của mình với chỉ dẫn rằng không được đụng chạm đến chúng cho tới khi ông qua đời. Khi đó chúng tôi có thể sử dụng ra sao tùy ý. Công ty này quan tâm đến việc sản xuất một bộ phim tài liệu về cuộc đời phi thường của ông ấy, về sự nghiệp của một diễn viên điện ảnh, về những mối tình của ông ấy và, dĩ nhiên, về cuốn sách tuyệt vời của ông ấy. Họ đã đề nghị một khoản tiền 6.000 euro bản quyền cuốn nhật ký và sẽ tăng lên tới 60.000 euro nếu dự án tiến tới việc sản xuất.

Tôi nghĩ rằng đây là một đề nghị rộng rãi và tôi gợi ý chúng ta nên chấp thuận.

Tuy nhiên, còn một điểm khác nữa. Cuốn nhật ký cuối cùng ông Veldtman gửi cho chúng tôi là vào năm 1992 và tôi tự hỏi không biết ông có còn tìm thấy cuốn nhật ký nào khác sau khi ông ấy qua đời. Nếu có, thì công ty sản xuất chương trình rất mong nhận được nó, để hoàn thiện bức tranh chung. Tôi hiểu rằng ông Veldtman sống ở nhà ông trong những năm cuối đời và tôi chắc rằng đó là một giai đoạn lý thú.

Xin cho tôi biết ý kiến của ông về các vấn đề trên. Tôi mong sớm nhận được hồi đáp của ông. Và nếu ông có dịp đến Hague, chúng ta có thể gặp gỡ để uống cà phê và trao đổi.

Kính thư,

Lucia Schoenmaker

Toby dõi theo chiếc xe chuyển đồ đi khỏi đường Thợ Bạc và trở vào trong nhà. Giờ đây căn nhà hoàn toàn trống trải. Không có chút đồ đạc nào; một bức tranh hay một cây cảnh nào. Mặt trời rọi qua cửa sổ phía trước, làm nổi bật vẻ đẹp tự nhiên của căn nhà. Đúng y với mong ước của anh về vẻ ngoài của ngôi nhà ngày hôm ấy, những năm về trước. Leah đã đúng khi thuyết phục anh hoàn thiện ngôi nhà. Ra đi sẽ khó hơn rất nhiều nếu anh không làm được điều đó.

Anh đi chậm rãi theo cầu thang lên tầng trên, như anh đã làm hàng nghìn lần trước đó. Tiếng chân anh vang lên gọi nhớ nhịp bước chân chậm chạp của Gus, lên, xuống cầu thang, ngày lại ngày. Anh ngó vào phòng của Joanne, phòng của Con, phòng của Ruby. Rồi thì anh đi theo những bậc thang tiếp đó về phòng của mình. Một cuộn băng dính đóng hàng và một chiếc thùng rỗng nằm trên sàn. Và ở đó, trên nhà, nơi từng kê tủ quần áo của anh, có một mảnh giấy:

Những việc phải làm

1. ~~Mua ghế sofa mới.~~
2. ~~Cắt tóc.~~
3. ~~Mua tất mới.~~
4. ~~Xem xét bếp.~~
5. ~~Xem xét nhà tắm.~~
6. ~~Gọi thợ xây đến báo giá.~~

7. ~~Gọi thợ điện, nước đến báo giá.~~
8. ~~Gọi thợ trang trí nội thất đến báo giá.~~
9. ~~Giải quyết với những người thuê nhà.~~
10. ~~Bán nhà.~~
11. ~~Chuyển đến Cornwall (?)~~
12. ~~Cố gắng xuất bản thơ (?)~~
13. ~~Ly dị.~~
14. ~~Thôi không phải lòng Ruby nữa.~~
15. ~~Tìm ai đó xứng đáng để yêu.~~
- 16. BẮT ĐẦU SỐNG.**

Anh mỉm cười rút từ trong túi áo khoác ra một chiếc bút và với sự thỏa mãn và ý định hoa mỹ, anh kẻ một đường thật đậm nét qua ba từ cuối.

Một chú hải âu nhìn Leah qua bậu cửa sổ với đôi mắt nhỏ xíu như đầu kim. Cô nhìn lại nó cho tới khi con chim nghe có tiếng kêu trên cao và lao đi, vào bầu trời trong xanh. Cô nhìn qua cửa sổ áp mái tới bãi biển phía bên kia đường. Những chiếc thuyền đã ra khơi, cùng với những xô đựng cua. Những người câu cá lẻ loi đứng thành hàng dọc bờ biển, chờ câu những chú cá thịt trắng đang trở về đây khi thu sang. Leah mới ở đây có ba tháng, nhưng cô đã biết về sự đa dạng thủy sinh học theo mùa quanh vùng đất mũi, về lịch thủy triều, về một mùa lưới bội thu hay kém. Cô cũng biết về mọi vấn đề với bà hiệu trưởng trường tiểu học, rằng người ta đã phải đưa bà Wendle vào vào nhà chăm sóc đặc biệt đêm hôm thứ Sáu và bia bán ở quán Plough phía trên đường bị pha nước. Chẳng khó để tìm hiểu những kiến thức ở địa phương. Tất cả những gì cần làm chỉ là đóng tai lên mà nghe khi đi dạo quanh làng. Tất cả những gì cần làm là trò chuyện với mọi người.

Cô đi xuống cầu thang, cúi thấp đầu để tránh chỗ trần thấp ở giữa đường và cúi xuống lấy thư trên tấm thảm chùi chân trước cửa.

Toby mỉm cười với cô khi cô đi về phía anh.

“Trà nhé?”

“Tuyệt vời.”

Cô cúi xuống hôn lên môi anh rồi để chỗ thư từ lên mặt bàn trước mặt anh.

“Ồ, xem này.” Cô lôi tờ báo ở bên dưới chồng thư ra. “Báo đây rồi.”

“Ồ, tuyệt quá. Xem cái nào.”

Leah lật giở qua các trang, khẩn trương. “Xem này!” cô thông báo, “Đây rồi!”

Dịch vụ Đấu giá Sea - Bay

Hãy để đó cho chúng tôi - chúng tôi sẽ bán giúp các bạn!

12 Bayview Parade

Mặt Biển

Portscatho

(ngay bên cạnh tiệm tạp hóa Prowse)

Muốn tìm một nơi trú ngụ mới cho những đồ được thừa kế, các vật dụng nhỏ và đồ tạp nham? Không có thời gian hoặc ham thích được tự mình bán chúng? Chúng tôi sẽ nhận lấy mọi rắc rối của việc đó cho bạn. Chỉ cần mang tới chỗ chúng tôi những đồ vật mà bạn không muốn nữa và chúng tôi sẽ bán chúng cho bạn trên ebay. Nếu chúng tôi không bán được, bạn cũng không phải trả đồng nào.

BẠN CÓ GÌ ĐỂ MẤT ĐÂU?!

****HÔM NAY ĐẠI KHAI TRƯỞNG,**

THỨ BẢY NGÀY 13 THÁNG TÁM**

“Mang quảng cáo này đến và bạn sẽ nhận được một tách trà và một miếng bánh miễn phí. Chúng tôi mong được gặp bạn!”

“Trông được đấy nhỉ, phải không?”

Toby gật đầu và mỉm cười. Rồi anh dừng lại và nhìn chăm chăm vào chiếc phong bì nằm trên cùng của chồng thư. Chữ viết tay trông quen thuộc quá. Nó đóng dấu bưu điện Mỹ và được gửi đến Đường Thợ Bạc rồi mới chuyển đến đây. Chậm rãi anh mở phong bì ra với một con dao và lấy ra một lá thư viết tay, dài ba trang.

Toby yêu quý,

Em biết nói gì đây? Xin lỗi xem chừng không đủ. Em không thể giải thích được vì sao em làm điều em đã làm. Em sợ hãi, em nghĩ vậy, và tức giận. Em nhận ra ngay lập tức là em đã phạm sai lầm khi chuyển vào ở với Tim và em hoảng sợ. Em trở về nhà. Em định hỏi anh xem em có thể ở lại được vài ngày nữa không, nhưng anh đi vắng. Và rồi em nhìn thấy chỗ tiền mặt trong phòng anh và một điều gì đó đã choán lấy em. Em cảm thấy anh đã làm em thất vọng, bỏ rơi em khi em cần anh nhất. Vậy là em lấy chỗ tiền và đi thẳng đến sân bay, mua một vé một chiều đi Mỹ.

Đó thực sự là một chuyến đi. Ban đầu em đã ở Chelsea. Thật là bùng nổ, được ở đúng cái nơi mà những con người phi thường kia đã từng lưu lại, nơi Sid đã giết Nancy. Rồi thì em tìm được một phòng trong một căn hộ ở khu Lower East Side. Vài tuần sau đó em hát ở một đám cưới, chủ yếu là hát lại các bài hát quen thuộc nhưng cũng có vài bài mới của em. Và anh biết thế nào không - một người đã thích và mua chúng với giá 5000 đô la! Một ban nhạc nữ nào đó sẽ sử dụng chúng. Có vẻ là họ thực sự nổi tiếng, nhưng em chưa bao giờ nghe nói về họ.

Em cố gắng thuyết phục người đó cho em được ghi âm, nhưng hãy đoán xem anh ta nói gì? Anh ta bảo, “Người đẹp ơi, thế giới không cần thêm một cô ả cá tính với đàn guitar đâu.” À! Điều đó làm lu mờ niềm vui từ việc bán các bài hát của em. Em bắt đầu hơi thất vọng sau đó. Em biết, em biết - em không bao giờ quý trọng điều em có. Không bao giờ đủ, phải không?

Em bắt đầu uống rất nhiều. Tiêu rất nhiều tiền của anh vào việc đó. Chọc tức mấy người thuê nhà chung. Và khi họ dọa tống cổ em đi thì em nhận thấy em cần phải kiểm soát cuộc sống của em. Vậy là em gia nhập AA[\[39\]](#).

Vâng, vâng - em có thể nghe thấy tiếng anh cười phá lên ở đây! Em biết, khó mà tưởng tượng được. Nhưng mọi việc tốt lắm. Em theo Chương trình 12 bước (chữ C viết hoa!) và một phần trong đó yêu cầu em phải điều chỉnh lại sự mất cân bằng trong cuộc sống, sửa sai, hàn gắn và xin lỗi. Em thư cho Tim và vợ anh ta, để xin lỗi về chuyện đã gây rắc rối cho họ. Và đây là lời xin lỗi của em đối với anh:

Toby, anh là con người vĩ đại nhất mà em từng biết. Phải rời xa anh em mới có thể nhận ra điều đó. Anh đã đón nhận em, khi em chẳng có ai và anh đã chăm sóc cho em trong khi tất cả những gì em từng làm là lợi dụng anh và xem thường anh. Anh là một người tốt đẹp hơn rất nhiều so với em và em vô cùng xin lỗi vì đã phá vỡ niềm tin của anh và làm anh thất vọng. Anh không đáng bị thế. Em thực sự hy vọng anh có thể thu xếp bán được ngôi nhà và anh đã chuyển đi, đã tìm thấy hạnh phúc của mình. Không ai đáng được hưởng một kết cục hạnh phúc bằng anh. Em hy vọng anh có thể tìm thấy trong tim anh sự tha thứ dành, cho em, nhưng nếu anh không làm được thế thì em cũng phải chịu.

Còn với em, vẫn chưa thấy đâu một kết cục hạnh phúc. Em đã viết thêm vài bài hát nữa, nhưng họ không mua. Để trả tiền nhà, em làm bồi bàn ở trong một nhà hàng Việt Nam thời thượng ở Greenwich Village. Em không uống tí nào từ năm tuần nay và như thế, cho tới giờ này, là đủ. Rồi thì em cũng sẽ đạt được điều ấy thôi, em biết em sẽ thế. Khi em làm được điều đó, em sẽ báo cho anh. Và có lẽ một ngày, em sẽ có thể mua được cho anh chiếc xe Lamborghini đó!

Với sự triu mến và trân trọng,

Ruby xxx

Toby đưa lá thư cho Leah và thở dài. Anh cảm thấy trái tim mình như giãn ra, không vặn xoắn lại nữa. Ruby còn sống, Ruby an toàn. Đêm nay, lần đầu tiên kể từ khi cô chuyển ra khỏi nhà anh, anh có thể ngủ thiếp đi mà không tự hỏi, không lo lắng. Sau gần mười sáu năm trời, những dấu vết cuối cùng còn lại của Ruby cuối cùng sẽ bật ra khỏi những góc mềm nhất, dính nhất trong nhận thức của anh.

“Thật là tốt, phải không anh?” Leah nói, trả lại lá thư cho anh một lát sau. “Tin tốt chứ nhỉ?”

Toby gật đầu và mỉm cười. “Thực tế là rất tốt.”

“VẬY,” Leah hỏi, “anh đã sẵn sàng để làm việc chưa nào?”

Toby gật đầu, và cùng với nhau, họ đi về phía trước nhà, về phía cửa hàng của họ.

-
- [1] Nhà xuất bản Mỹ chuyên về các ấn bản tạp chí về phong cách sống trong đó có *Vanity Fair*, *Vogue*, *GQ*, *Architectural Digest*, *Bon Appétit*...
- [2] Nữ ca sĩ, nhạc sĩ người Anh.
- [3] Người dẫn chương trình truyền hình người Anh.
- [4] Phu nhân cựu Thủ tướng Anh Tony Blair.
- [5] Nữ diễn viên và nhà văn Mỹ.
- [6] Món hamburger của nhà hàng Mc. Donald's.
- [7] Nữ diễn viên người Úc.
- [8] Ca sĩ nổi tiếng người Mỹ.
- [9] Diễn viên, đạo diễn và nhà sản xuất phim người Mỹ.
- [10] Hãng hàng không giá rẻ.
- [11] Nguyên văn *lingua franca*: ngôn ngữ pha tạp dùng để giao tiếp giữa các cộng đồng không cùng ngôn ngữ.
- [12] Chuỗi cửa hàng đồ nội thất cao cấp ở Anh.
- [13] Hiệp hội bao gồm tám trường đại học nổi tiếng và lâu đời ở Bắc Mỹ. Cũng mang nghĩa thượng lưu, chọn lọc. (ND)
- [14] Hãng thời trang cao cấp. (ND)
- [15] Đơn vị đo chiều dài của Anh, tương đương 30,48 cm.
- [16] Chuỗi cửa hàng bách hóa tổng hợp ở Anh.
- [17] Một quận với nhiều chợ và cửa hàng nhộn nhịp ở London.
- [18] Một khu trung tâm thương mại ở bắc London.
- [19] Chú hề Ronald là biểu tượng của chuỗi cửa hàng đồ ăn nhanh Mc. Donald's.
- [20] Nguyên văn “organic”: là các loại sản phẩm được trồng, thu hoạch và chế biến theo quy trình hoàn toàn tự nhiên, thân thiện với môi trường không sử dụng hóa chất kích thích hoặc độc hại, ảnh hưởng đến sức khỏe.
- [21] Indie music là xu hướng âm nhạc ra đời từ cách đây vài thập kỉ. Vào khoảng những năm 1950, 1960 khi các hãng thu âm có quá nhiều quyền lực và tham gia sâu vào việc in đĩa của ca sĩ thì xu hướng này bắt đầu và nhanh chóng trở thành xu hướng âm nhạc thịnh hành trên thế giới. Indie là viết tắt của từ independent (nghĩa là độc lập). Những nghệ sĩ indie thường “bao thầu” tất cả các công đoạn để “tạo chế” ra một sản phẩm. Họ luôn làm việc với khẩu hiệu “do it yourself” nên chất nhạc của họ luôn lạ, có phần phóng khoáng, tự do và mang đậm dấu ấn cá nhân. (ND)
- [22] Kẹo ca su chứa nicotin thay thế thuốc lá dành cho người nghiện thuốc lá.
- [23] Món sa lát kiểu Pháp có rau diếp, quả ô liu đen, cá ngừ và trứng luộc trộn với nù bạch hoa và cá trống ướp dầu, rưới dầu dấm.
- [24] Diễn viên và nghệ sĩ múa xinh đẹp người Pháp.
- [25] Một bang ở Mỹ.
- [26] Nhân hiệu thời trang trẻ em và các lớp dành cho trẻ nhỏ vui chơi và cảm thụ âm nhạc.
- [27] Hệ thống nhà tù công ở Vương quốc Anh.
- [28] Nhân hiệu nước giải khát và nước uống thể thao.
- [29] Cách nói thông dụng để chỉ vùng đất phía tây nam nước Anh ngày nay.
- [30] Cách nói chỉ vùng đất phía đông nước Anh.
- [31] Trò chơi điện tử.
- [32] Vé sử dụng phương tiện giao thông công cộng ở London.
- [33] Con ở đây là tên viết tắt của Connor, nhưng trong tiếng anh cũng có nghĩa là sự lừa bịp hoặc từ viết tắt của convict: người bị kết án.
- [34] Thắng cảnh tự nhiên ở phía nam nước Anh.
- [35] Diễn viên người Anh thứ tư đóng vai bác sĩ trong serie phim viễn tưởng *Dr. Who*.
- [36] Diễn viên người Anh thứ chín đóng vai bác sĩ trong serie phim viễn tưởng *Dr. Who*.
- [37] Xe hơi siêu nhỏ của hãng Mercedes.

[38] Một loại nấm cục, mọc ngầm dưới đất có hương vị rất thơm ngon và có giá trị cao.

[39] Alcoholics Anonymous: Hội trợ giúp những người nghiện rượu từ bỏ rượu.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>